





# HỘI TỤ

---

toả sáng

Imexpharm đã trải qua hành trình 40 năm (1977-2017) với nhiều thành tựu và những thăng trầm, trong sự vận động của cơ chế thị trường và sự phát triển chung của ngành dược Việt Nam. Trong 40 năm ấy, đã có hơn 20 năm chúng tôi luôn theo đuổi việc đầu tư cho chất lượng cao và hướng đến phát triển bền vững. Imexpharm luôn là doanh nghiệp tiên phong trong việc cải thiện công nghệ, đi đầu trong các doanh nghiệp đưa những ứng dụng, tiêu chuẩn tiên tiến vào Việt Nam. Với tầm nhìn và nỗ lực đó, giờ đây có thể nói tại Imexpharm đang hội tụ đầy đủ các điều kiện về năng lực sản xuất và tài chính, trình độ quản lý và chất xám, những điều kiện đại diện cho “Tri và Lục”, để sẵn sàng đưa Công ty bước sang một giai đoạn phát triển mới hứa hẹn nhiều bước phá, với mục tiêu trở thành doanh nghiệp sản xuất thuốc Generics hàng đầu Việt Nam.



## NỘI DUNG

<b>Thông điệp Ban Lãnh đạo 2017</b>	
Thông điệp Chủ tịch Hội đồng quản trị	6
<b>TỔNG QUAN</b>	
Thông tin chung	10
Sứ mệnh và tầm nhìn	12
Các giá trị cốt lõi trong Văn hóa Imexpharm	14
Các danh hiệu, giải thưởng tiêu biểu	16
Các sự kiện tiêu biểu năm 2017	20
Imexpharm 40 năm: Trí – Lực cùng Hội tụ	22
Lĩnh vực và địa bàn kinh doanh	26
Các chỉ số hoạt động nổi bật Nhiệm kỳ 2013-2017	28
<b>CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ</b>	
Cơ cấu tổ chức hài hòa cùng mô hình kinh doanh	36
Giới thiệu HĐQT Ban điều hành, Ban kiểm soát	39
Quy mô hệ thống Nhà máy sản xuất	47
Mạng lưới phân phối: cải tiến phù hợp với tăng trưởng trong tương lai	49
Nguồn nguyên liệu đầu vào chất lượng cao	51
Quy trình thẩm định nhà cung cấp nghiêm ngặt	53
Năng lực R&D và Quản lý chất lượng vượt trội	55
Nguồn nhân lực trẻ	57
<b>BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ 2013-2017</b>	
Kinh tế vĩ mô và ngành dược năm 2017 – Triển vọng 2018	66
Báo cáo và đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, nhiệm kỳ 2013-2018	76
Báo cáo và đánh giá kết quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2017, nhiệm kỳ 2013-2017	98
Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017	118
<b>CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN IMEXPHARM ĐẾN 2022</b>	
Phân tích SWOT	132
Lĩnh vực trọng yếu và các bên liên quan trong chuỗi hoạt động của Imexpharm	136
Vị thế Imexpharm trong ngành: Chiến lược tạo ra sự khác biệt	144
Chiến lược phát triển và phân bổ nguồn lực 2018	146
Chiến lược và mục tiêu phát triển Imexpharm giai đoạn 2018 – 2022	150
Tác động của Imexpharm đến Phát triển bền vững	152
Chiến lược phát triển bền vững đến 2022	156

## BÁO CÁO QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Hội đồng quản trị	162
Ban Kiểm soát	168
Các giao dịch, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát	171
Sơ lược các công ty liên kết: Agimexpharm và S.Pharm	177
Kiểm soát nội bộ	182
Quản trị rủi ro	183
Pháp chế và tuân thủ	190
Thông tin cổ phiếu và cổ đông	191
Quan hệ Cổ đông và nhà đầu tư	200

## BÁO CÁO BỀN VỮNG 2017

### TỔNG QUAN BÁO CÁO PTBV 2017

Tóm tắt nội dung	205
Thông tin liên hệ	205
Gắn kết các bên liên quan	206
Xác định phạm vi, giới hạn và nội dung báo cáo	213
Quản trị doanh nghiệp cho vấn đề PTBV	215

### PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TẠI IMEXPHARM

Tiêu chuẩn sản xuất đi kịp với các quốc gia phát triển	220
Kháng sinh bền vững	222
Imexpharm: “Ngôi nhà bền vững”	224

### AN TOÀN SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG

An toàn và sức khỏe người lao động	232
An toàn sức khỏe khách hàng và trách nhiệm sản phẩm	236
Sử dụng nguyên vật liệu	238
Các nỗ lực tiết kiệm năng lượng, nước	239
Đo đạc phát thải định kỳ	242
Quản lý nghiêm ngặt nước thải, chất thải	245

### VÌ MỘT CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG

Quỹ khuyến học ươm mầm tài năng	254
10 năm đồng hành cùng 60.000 bệnh nhân hoàn cảnh khó khăn	255
Tham chiếu chỉ số GRI	258

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2017

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	264
Báo cáo của Kiểm toán độc lập	266
Báo cáo tài chính 2017	267
Thuyết minh Báo cáo tài chính 2017	271





## THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**1000 Năm sau**  
**HOA SEN VẪN NỞ**  
**IMEXPHARM** MÃI LÀ MỘT  
THƯƠNG HIỆU TRƯỜNG TỒN

*Kính thưa quý cổ đông, nhà đầu tư, quý khách hàng, đối tác và các đồng nghiệp,*

***Năm 2017 đã qua đánh dấu sự kết thúc nhiệm kỳ 2013-2017 khá biến động và thách thức đối với Imexpharm, tuy nhiên chúng tôi vẫn xác định Công ty phải đi theo lộ trình phát triển bền vững.***

Các quy định về đấu thầu thuốc trong bệnh viện có sự thay đổi lớn từ năm 2013, theo hướng ưu tiên chọn thuốc giá rẻ, từ đó phân khúc dành cho những doanh nghiệp đầu tư chất lượng trong nước bị hạn chế rất nhiều. Mặc dù kênh ETC truyền thống liên tục sụt giảm và chạm đáy năm 2015, trong khi kênh OTC gặp phải sự cạnh tranh gay gắt và phức tạp, chúng tôi vẫn tiếp tục củng cố năng lực lõi là "chất lượng". Imexpharm quyết tâm đầu tư các nhà máy theo tiêu chuẩn EU-GMP, tái cơ cấu tổ chức và áp dụng các công cụ quản trị, nhằm xây dựng một nền tảng tốt chuẩn bị các bước phát triển vững chắc cho Imexpharm trong giai đoạn sắp tới.

Sản xuất kinh doanh dược phẩm là một ngành rất đặc biệt liên quan trực tiếp đến sức khỏe con người. Chúng tôi luôn nghiêm túc trong từng công đoạn sản xuất, áp dụng các chuẩn mực cao, quản lý chất lượng nghiêm ngặt, lựa chọn nhà cung cấp khắt khe, để cho ra đời những sản phẩm chất lượng cao và an toàn nhất, có thể sánh ngang với thuốc châu Âu. Do đó, Imexpharm không thể chấp nhận việc đặt sức khỏe cộng đồng ra sau lợi nhuận, hy sinh niềm đam mê chất lượng của mình để chạy theo thị trường thuốc giá rẻ vốn đang hưng thịnh trong một ngành dược mới nổi. Đặc biệt, kháng sinh kém chất lượng còn gây ra nhiều hệ lụy khác cho sức khỏe và sự bền vững của cộng đồng.

***Vì vậy, suốt hơn 5 năm qua, chúng tôi đã phải đổi mới và duy trì sự phát triển bền vững dưới áp lực cạnh tranh từ tất cả các khía cạnh kinh doanh, bao gồm áp lực về giá, sản phẩm, chính sách, mà đặc biệt là con người. Để thành công và hoạt động hiệu quả, hơn bao giờ hết chúng tôi cần phải kiên định đi theo con đường phát triển bền vững đã lựa chọn, nâng tầm triết lý kinh doanh đầy nhân văn: "1.000 năm sau hoa sen vẫn nở...", để Imexpharm mãi là một thương hiệu trường tồn.*** Tôi luôn tin tưởng vào quy luật của thị trường, sự thông thái của khách hàng và người tiêu dùng, tin tưởng ngành dược Việt Nam cuối cùng cũng phải đi theo xu hướng phát triển tất yếu của thế giới. Tôi cũng tin tưởng vào sự ủng hộ và đồng hành của tất cả cổ đông, nhà đầu tư dành cho con đường phát triển bền vững của Imexpharm.

**“** Với trách nhiệm là người đứng đầu Hội đồng quản trị, tôi đã luôn ủng hộ các chiến lược của Ban Tổng Giám đốc Imexpharm trong đầu tư hàng loạt các nhà máy EU-GMP, đầu tư bộ ba công cụ quản trị hiện đại là ERP, BSC và DMS, đầu tư phát triển và thu hút nguồn nhân lực, để giúp định hình rõ ràng lộ trình phát triển của Imexpharm đến năm 2022 và xa hơn nữa. **”**





**THÀNH QUẢ CỦA 5 NĂM VỮA QUA ĐƯỢC GÓI GỌN TRONG 5 ĐIỀU:**

- 1** Sự tăng trưởng ổn định cho cổ đông và nhà đầu tư;
- 2** Sự cải thiện chính sách và môi trường làm việc
- 3** Áp dụng các công cụ hiện đại trong quản trị công ty, giảm rủi ro hoạt động;
- 4** Trở thành công ty dược trong nước đầu tiên cùng lúc đạt tiêu chuẩn EU-GMP cho 03 dây chuyền sản xuất;
- 5** Thành công phát hành huy động vốn cổ đông để xây dựng 02 nhà máy mới công nghệ cao theo tiêu chuẩn EU-GMP

Từ triết lý kinh doanh đầy nhân văn đó đã cho chúng tôi thêm động lực, là năng lượng thúc đẩy tôi trong lịch trình làm việc và di chuyển dày đặc, với khối lượng công việc và áp lực tăng đột biến trong các năm vừa

qua. Với trách nhiệm là người đứng đầu Hội đồng quản trị, tôi đã luôn ủng hộ các chiến lược của Ban Tổng Giám đốc Imexpharm trong đầu tư hàng loạt các nhà máy EU-GMP, đầu tư bộ ba công cụ quản trị hiện đại là ERP, BSC và DMS, đầu tư phát triển và thu hút nguồn nhân lực, để giúp định hình rõ ràng lộ trình phát triển của Imexpharm đến năm 2022 và xa hơn nữa. Trong khi các chiến lược về nhà máy và danh mục sản phẩm, cùng với mô hình

kinh doanh hiện đại, đang dần định hình một Imexpharm trong tương lai, các mục tiêu để phát triển bền vững cũng định hình rõ ràng hơn bao giờ hết. Chúng tôi luôn đảm bảo vị trí hàng đầu ngành công nghiệp dược Việt Nam về chất lượng và năng lực sản xuất, đồng thời được quản trị một cách hiệu quả và minh bạch nhất.

Năm 2017 đã đánh dấu sự phục hồi khả quan của Imexpharm với doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng cao so với các năm trước, đạt mức gần 16%. Nói về thành quả của 5 năm vừa qua, tôi chỉ muốn gói gọn trong 5 điều: (1) Sự tăng trưởng ổn định cho cổ đông và nhà đầu tư; (2) Sự cải thiện chính sách và môi trường làm việc để nhân viên an tâm phát triển nghề nghiệp tại Imexpharm; (3) Việc tái cấu trúc và áp dụng các công cụ hiện đại trong quản trị công ty, giảm rủi ro hoạt động; (4) Trở thành công ty dược trong nước đầu tiên cùng lúc đạt tiêu chuẩn EU-GMP cho 03 dây chuyền sản xuất; (5) Tiếp tục thành công phát hành huy động vốn cổ đông để xây dựng 02 nhà máy mới công nghệ cao theo tiêu chuẩn EU-GMP, với danh mục sản phẩm hướng đến đấu thầu và xuất khẩu, định hình rõ ràng chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Năm qua, Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũng đã ngồi lại với nhau để bàn thảo về mục tiêu chiến lược cụ thể phát triển Imexpharm đến năm 2022 trên tất cả các khía cạnh, trong kỳ vọng trở thành công ty sản xuất thuốc Generics hàng đầu Việt Nam. Đồng thời, chúng tôi cũng đã sửa đổi Điều lệ hoạt động của Imexpharm và Quy chế quản trị nội bộ, đáp ứng theo quy định của Nghị định 71/2017/ND-CP và Thông tư 95/2017/TT-BTC về Quản trị Công ty đại chúng, sẽ được thông qua trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2017 sắp tới. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đưa ra các kế hoạch nhằm cải tiến các hoạt động trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR – Corporate Social Responsibility) theo hướng dài hạn hơn, các kế hoạch hành động để tiết giảm điện năng và bảo vệ môi trường, để phát triển bền vững tại Imexpharm đi vào chiều sâu và thực chất.

Đối với cổ đông, nhà đầu tư, tôi thường xuyên duy trì giao tiếp định kỳ, để chủ động cập nhật tình hình kinh doanh, cũng như lắng nghe ý kiến phản hồi, tham vấn của cổ đông, nhà đầu tư, nhằm cải thiện liên tục công tác quản trị tại Imexpharm. Các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cũng luôn được chuẩn bị chu đáo, các báo cáo và tờ trình được thực hiện công phu, đáp ứng tốt theo các quy định và hướng dẫn hiện hành. Là công ty dược đầu tiên niêm yết trên thị trường chứng khoán, tôi tự nhận thấy Imexpharm phải có trách nhiệm trong việc duy trì một chế độ trao đổi thông tin minh bạch, một nền tài chính lành mạnh, nhằm góp phần tạo nên một thị trường vốn bền vững. Minh bạch là giá trị cốt lõi mà tôi luôn cam kết cùng quý cổ đông, nhà đầu tư của Imexpharm.

Năm 2018 mở ra nhiệm kỳ mới 2018-2022 với nhiều triển vọng về tăng trưởng, khi các nhà máy EU-GMP sẽ lần lượt đi vào hoạt động đúng như tiến độ cam kết với cổ đông, và thị trường ETC hứa hẹn dẫn dắt sự tăng trưởng. Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục các kế hoạch cải tiến quản trị công ty. Bộ ba công cụ quản trị hiện đại đã triển khai sẽ là nền tảng để hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ vận hành một cách hiệu quả hơn, song hành và hỗ trợ thực chất cho hoạt động sản xuất kinh doanh đang tăng trưởng. Chúng tôi cũng sẽ hoàn thiện đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, thúc đẩy vai trò trách nhiệm của các thành viên không điều hành. Trong khi xây dựng nền tảng vững chắc phát triển Imexpharm, tôi cũng không quên phát triển lớn mạnh các chương trình CSR mà trong đó con người và nhân văn là yếu tố cốt lõi như: đồng hành cùng bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn tiếp cận chăm sóc y tế cơ bản, tổ chức trao các quỹ khuyến học để ươm mầm những tài năng tương lai...

***Tôi rất trân trọng các mối quan hệ với quý cổ đông, nhà đầu tư, quý khách hàng đối tác. Tôi cũng luôn ghi nhận những giá trị lao động, hợp tác, sáng tạo, cải tiến không ngừng của tất cả các đồng nghiệp xuất sắc tại Imexpharm. Và tôi hy vọng quý vị sẽ luôn sánh vai cùng chúng tôi để cùng thực hiện sứ mệnh của Imexpharm, để đầu tư và chăm sóc cho con người. Tất cả những nguồn nội lực, ngoại lực đang hài hòa và hội tụ tại Imexpharm, hứa hẹn một tương lai tỏa sáng.***

Trân trọng,



**Nguyễn Quốc Định**  
Chủ tịch HĐQT





# THÔNG TIN CHUNG

Tên viết tắt: IMEXPHARM

Tên tiếng Anh:  
IMEXPHARM CORPORATION

**Giấy CNĐKKD:** Số 1400384433 đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 08 năm 2001, các đăng ký thay đổi sau đó với lần đăng ký thay đổi gần nhất (lần thứ 26) vào ngày 15 tháng 06 năm 2017 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp

## VỐN ĐIỀU LỆ

# 429.781.510.000

*(Bốn trăm hai mươi chín tỷ, bảy trăm tám mươi một triệu, năm trăm mười nghìn đồng chẵn)*



## VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

# 1.395.314.258.240 VND

*(Một nghìn ba trăm chín mươi lăm tỷ, ba trăm mười bốn triệu, hai trăm năm mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi đồng)*

**Trụ sở chính:** Số 04, Đường 30/04, Phường 1, Tp. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

**Điện thoại:** 0277.3851 941

**Fax:** 0277.3853 106

**Email:** imp@imexpharm.com

**Website:** www.imexpharm.com

**Ma có phiếu:** IMP

**Sàn niêm yết:** HOSE, theo Quyết định số 76/UBCK-GPNY ngày 04 tháng 12 năm 2006







## Tầm nhìn

### Chất lượng hàng đầu - Tiêu chuẩn châu Âu

*Imexpharm định vị trở thành doanh nghiệp dược trong nước dẫn đầu về chất lượng, với sản phẩm được sản xuất từ những nhà máy đạt tiêu chuẩn EU-GMP.*

Imexpharm luôn được xem là công ty tiên phong trong việc đầu tư cải thiện nhà máy theo tiêu chuẩn quốc tế. Công ty đã mạnh dạn đầu tư nâng cấp nhà máy theo tiêu chuẩn EU-GMP. Imexpharm luôn định hướng xâm nhập vào các phân khúc thị trường cao cấp, cạnh tranh với sản phẩm của các tập đoàn dược nước ngoài. Trong giai đoạn nhiệm kỳ 2018-2022, công ty sẽ hoàn thiện 02 nhà máy EU-GMP tại Bình Dương và Tp.HCM đang trong quá trình xây dựng và xét duyệt, tiếp tục phát triển danh mục sản phẩm cho các nhà máy mới. Imexpharm cũng ứng dụng những tiến bộ công nghệ của quốc tế trong quản lý doanh nghiệp, góp phần đưa Imexpharm phát triển bền vững theo năng lực lõi.

## Sứ mệnh

### Cung cấp giải pháp hiệu quả cao cho sức khỏe cộng đồng

*Imexpharm khẳng định sứ mệnh phục vụ, chăm sóc sức khỏe cho mọi người bằng những sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao, khác biệt mà Imexpharm cung cấp.*

Hoạt động trong ngành công nghiệp dược phẩm, Imexpharm xác định lợi nhuận không phải là mục tiêu hàng đầu mà công ty theo đuổi. Chúng tôi hiểu rõ trách nhiệm của mình trong sự phát triển chung của xã hội Việt Nam, đó là mang đến các loại thuốc điều trị hiệu quả với giá thành phải chăng cho người Việt, đảm bảo rằng người dân có thể tiếp cận các loại thuốc chất lượng quốc tế do doanh nghiệp dược trong nước sản xuất.





# CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI TRONG VĂN HÓA IMEXPHARM

Mục tiêu đến năm 2022, Imexpharm sẽ trở thành một trong những công ty sản xuất thuốc Generic hàng đầu Việt Nam. Không dừng lại ở đó, Imexpharm còn phải vươn ra thế giới, khẳng định giá trị của thương hiệu Việt. Để thực hiện thành công định hướng đó, Công ty xác định 06 giá trị cốt lõi trong văn hóa Imexpharm như sau:

## HỢP TÁC

Chung tay vì một cộng đồng tốt đẹp hơn đòi hỏi sự hợp tác gắn kết của tất cả mọi người. Cán bộ công nhân viên luôn hợp tác cùng nhau để hoàn thành công việc một cách tốt đẹp, cũng như Imexpharm luôn gắn kết cùng các bên liên quan để mang đến sự thịnh vượng chung cho cộng đồng.



## HƯỚNG ĐẾN KHÁCH HÀNG

Đối tượng phục vụ của Imexpharm chính là các bệnh nhân, thầy thuốc, cán bộ ngành y... Imexpharm luôn hiểu được rằng doanh nghiệp chỉ có thể tồn tại khi được sự tin tưởng và an tâm sử dụng sản phẩm và dịch vụ của khách hàng. Do đó, Imexpharm luôn phấn đấu vì khách hàng, mang đến những giá trị tốt đẹp và bền vững cho khách hàng.

## KIÊN TRÌ

Các mục tiêu không thể thực thi trong một thời gian ngắn, kiên trì sẽ là điều kiện tiên quyết đi đến thành công. Imexpharm xác định rằng với sứ mệnh và tầm nhìn đã đặt ra đòi hỏi công ty phải kiên trì để đi đến đích cuối cùng và đó cũng là điều mà Imexpharm luôn muốn nhân viên của mình cùng cam kết thực hiện.

## NHIỆT HUYẾT

Phấn đấu hết mình, cống hiến cho cộng đồng với tinh thần nhiệt huyết, trách nhiệm cao đó là giá trị cốt lõi trong văn hóa Imexpharm.



## HIỆU QUẢ

## HỌC HỎI VÀ CẢI TIẾN LIÊN TỤC

Trong sự vận động và phát triển chung, Imexpharm hiểu được rằng nếu không ngừng học hỏi và cải tiến liên tục thì đó đồng nghĩa với sự thụ lùi và thất bại. Vì vậy công ty luôn thúc đẩy những sáng kiến, cải tiến trong toàn bộ nhân viên.





## CÁC DANH HIỆU GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU



Kể từ sau khi chính thức niêm yết trên sàn chứng khoán 2006, Imexpharm đã được nhiều giải thưởng thành tựu quý giá và đáng tự hào



### GIẢI THƯỞNG QUỐC TẾ

Tổ chức chứng nhận Quốc tế InterConformity (Cộng hòa Liên bang Đức), thông qua Tổ chức Global GTA Vietnam trao Chứng nhận Chỉ số Năng lực cạnh tranh doanh nghiệp "Thương hiệu hàng đầu - TOPBRANDS 2014"



### GIẢI THƯỞNG KHÁC

- Giám đốc Sở Y tế Tp.HCM tặng bằng khen xuất sắc trong công tác triển khai, thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc GPP cho khối bệnh viện tại TPHCM năm 2009.
- Bộ Y tế trao giải "Ngôi sao thuốc Việt" năm 2014 và 2015 đối với thương hiệu Imexpharm và sản phẩm pms-Claminat.
- UBND TP.HCM tặng bằng khen đã đóng góp tích cực cho chương trình "Vì ngày mai phát triển" của Báo Tuổi trẻ các năm liên tục 1988-2008.
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tặng Cup "Top 100 thương hiệu Việt uy tín" lần 10 năm 2014.

Cùng với vô số các bằng khen và chứng nhận: thực hành tốt chế độ, chính sách thuế, thực hiện tốt công tác Phòng cháy chữa cháy, An toàn vệ sinh lao động, xuất sắc trong các phong trào thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đóng góp tích cực vào công tác khuyến học tỉnh Đồng Tháp và cả nước, phát triển phong trào thể dục thể thao ngành Y tế, các chương trình hỗ trợ người nghèo, đền ơn đáp nghĩa...



### GIẢI THƯỞNG CẤP QUỐC GIA

- Chủ tịch Nước CHXHCNVN phong tặng danh hiệu Anh Hùng Lao Động năm 2006.
- Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam trao Huân Chương Độc Lập hạng 3 năm 2008.
- Chính phủ nước CHXHCNVN tặng Cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2008.





# TOP 100

**Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam 2017**

Năm 2017, Imexpharm tiếp tục giữ vững vị thế của mình khi công ty năm thứ 2 liên tiếp nằm trong Top 100 Doanh nghiệp Bền vững của Việt Nam. Phát triển bền vững là chủ đề được 193 thành viên của Liên Hiệp Quốc thông qua năm 2015 nhằm tạo nên một xã hội tốt đẹp hơn, công bằng hơn. Từ góc độ doanh nghiệp, phát triển bền vững luôn là mục tiêu mà các doanh nghiệp hướng đến. Hoạt động của các doanh nghiệp không chỉ vì lợi nhuận mà phải hướng đến việc phát triển xã hội, bảo vệ môi trường. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, khi mà các vấn đề môi trường và biến đổi khí hậu đang trở thành mối quan tâm hàng đầu của các quốc gia thì việc phát triển dựa trên nguồn tài nguyên thiên nhiên hoặc lao động giá rẻ sẽ không tạo ra lợi thế cạnh tranh lâu dài cho doanh nghiệp. Imexpharm luôn nằm trong Top các Doanh nghiệp Bền vững của Việt Nam, chúng tôi chiến lược phát triển đúng đắn, hướng tới lợi ích lâu dài của doanh nghiệp cùng trách nhiệm với cộng đồng.

## Năm 2017



**IMEXPHARM** ĐÃ NHẬN ĐƯỢC CÁC GIẢI THƯỞNG SAU:

# TOP 50

**Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam**



Năm qua Imexpharm cũng vinh dự nằm trong Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam. Đây là giải thưởng do Tạp chí Nhịp cầu đầu tư phối hợp cùng Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt bình chọn. Giải thưởng một lần nữa khẳng định hiệu quả kinh doanh của Imexpharm cùng những định hướng chiến lược đúng đắn của công ty.

# TOP 10

**Công ty sản xuất dược phẩm Việt Nam uy tín nhất**

Thương hiệu Imexpharm luôn được giới chuyên môn và người tiêu dùng biết đến là thương hiệu của chất lượng với giá cả hợp lý. Vì vậy năm 2017, Imexpharm cũng vinh dự được bình chọn nằm trong Top 10 công ty sản xuất dược phẩm Việt Nam uy tín nhất do Vietnam Report tổ chức.

# TOP 30

**Báo cáo thường niên tốt nhất 2017**



Năm 2017, Báo cáo thường niên của Imexpharm tiếp tục được bình chọn nằm trong top 30 Báo cáo thường niên tốt nhất, trong hơn gần 600 báo cáo của các công ty niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội. Cuộc bình chọn Báo cáo thường niên do Hose phối hợp cùng Báo Đầu tư thực hiện, riêng năm 2017 có sự hợp tác của 4 công ty kiểm toán hàng đầu - Big4 trong việc chấm điểm các báo cáo. Tiêu chí bình chọn ngày càng khắc khe hơn nhưng Imexpharm vẫn đứng thứ 12 chung cuộc cho thấy độ tin cậy của báo cáo cũng như chính sách minh bạch với nhà đầu tư, cổ đông và khách hàng của công ty. Uy tín của Imexpharm không chỉ được khẳng định bằng các sản phẩm chất lượng mà còn ở hệ thống quản lý và minh bạch trong công bố thông tin của công ty.



**Chủ tịch HĐQT Imexpharm được vinh danh là DOANH NHÂN NĂNG ĐỘNG, SÁNG TẠO Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long**

Năm 2017 là năm thứ 7 liên tiếp ông Nguyễn Quốc Định, Chủ tịch HĐQT của Imexpharm được vinh danh là doanh nhân tiêu biểu Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, với danh hiệu là Doanh nhân năng động, sáng tạo. Đây là giải thưởng thường niên do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Cần Thơ tổ chức nhằm tôn vinh nhân những doanh nhân, doanh nghiệp có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho khu vực. Imexpharm luôn có đội ngũ lãnh đạo tài năng, tâm huyết góp phần quyết định trong những chiến lược đúng đắn của công ty. Giải thưởng đã góp phần tôn vinh trí tuệ và tầm nhìn Imexpharm.





# CÁC SỰ KIỆN TIÊU BIỂU NĂM 2017

Năm 2017 là một năm đặc biệt đánh dấu sự phát triển về chất và lượng

## ĐẠT VISA CHÂU ÂU CHO SẢN PHẨM THUỐC BỘT PHA TIÊM IMETOXIM 1G

Tiếp theo việc 03 dây chuyền của Nhà máy Công nghệ cao Betalactam Bình Dương đạt chứng nhận EU-GMP cuối năm 2016, Imexpharm cũng thành công đăng ký Visa Châu Âu cho sản phẩm Imetoxim 1g. Đây sẽ là sản phẩm đầu tiên của Công ty được đấu thầu trong nhóm 1 của gói thầu thuốc Generics chung với các tập đoàn dược nước ngoài. Đồng thời tháng 7/2017 Imexpharm đã xuất khẩu được lô thuốc đầu tiên sang châu Âu.



## TRIỂN KHAI HỆ THỐNG QUẢN LÝ KÊNH PHÂN PHỐI DMS

Năm 2017 cũng ghi nhận sự cải tiến trong quản lý bán hàng khi Imexpharm quyết định triển khai Hệ thống quản lý Kênh phân phối (DMS - Distribution Management System) cho 20 chi nhánh bán hàng trên toàn quốc và đào tạo 230 trình dược viên bán hàng bằng máy tính bảng. Mặc dù còn trong giai đoạn đầu triển khai cần tiếp tục giám sát và cải tiến, nhưng hệ thống DMS hứa hẹn sẽ cùng với SAP-ERP và BSC (Balanced Scorecard) tạo nên bộ ba công cụ quản lý toàn diện cho Imexpharm.



## HỘI NGHỊ KHÁCH HÀNG IMEXPHARM 2017 CHỦ ĐỀ: “IMEXPHARM - 40 NĂM VƯƠN TẦM THẾ GIỚI”

Chuỗi sự kiện Hội nghị khách hàng năm 2017 diễn ra suốt tháng 10/2017 với chủ đề: “Imexpharm - 40 năm Vươn tầm thế giới”, để kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Công ty (1977-2017). Chuỗi sự kiện được chuẩn bị và tổ chức công phu tại 13 địa điểm trải dài toàn quốc, với sự tham dự của các chuyên gia đầu ngành, các đối tác và gần 3.000 khách hàng V.I.P, trong đó có hơn 200 khách hàng là Doanh nhân kim cương.

Thông qua những báo cáo khoa học của các chuyên gia ngành y tế, đối tác và khách hàng phần nào hiểu được những đóng góp của Imexpharm cho sự phát triển bền vững của xã hội, y tế cộng đồng, cụ thể bằng những nội dung tài trợ cho các đề tài nghiên cứu khoa học một cách nghiêm túc, tiêu biểu là chương trình sử dụng kháng sinh bền vững. Đặc biệt, sự kiện năm nay có sự hiện diện của các nhà đầu tư, cổ đông lớn đã giúp cho Hội nghị thêm phần long trọng.



## HOÀN THÀNH VIỆC PHÁT HÀNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN 430 TỶ ĐỒNG

Năm 2017, Imexpharm đã hoàn thành việc phát hành tăng vốn điều lệ lên 35%: (1) phát hành cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10:3 (30%), giá bán 45.000 đồng/cổ phiếu; (2) chương trình ESOP 5% số cổ phiếu lưu hành cho cán bộ chủ chốt, thời gian hạn chế giao dịch trong vòng 3 năm.

Sau đó, Công ty tiếp tục chi trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10%/ Vốn Điều lệ (và 8% bằng tiền). Sau khi hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu chi trả cổ tức, Vốn điều lệ của Imexpharm đạt gần 430 tỷ đồng.





Imexpharm đã trải qua hành trình 40 năm (1977-2017) với nhiều thành tựu và những thăng trầm, trong sự vận động của cơ chế thị trường và sự phát triển chung của ngành dược Việt Nam. Trong 40 năm ấy, đã có hơn 20 năm chúng tôi luôn theo đuổi việc đầu tư cho chất lượng cao và hướng đến phát triển bền vững. Imexpharm luôn là doanh nghiệp tiên phong trong việc cải thiện công nghệ, đi đầu trong các doanh nghiệp đưa những ứng dụng, tiêu chuẩn tiên tiến vào Việt Nam. Với tầm nhìn và nỗ lực đó, giờ đây có thể nói tại Imexpharm đang hội tụ đầy đủ các điều kiện về năng lực sản xuất và tài chính, trình độ quản lý và chất xám, những điều kiện đại diện cho "Trí và Lực", để sẵn sàng đưa Công ty bước sang một giai đoạn phát triển mới hứa hẹn nhiều bứt phá, với mục tiêu trở thành doanh nghiệp sản xuất thuốc Generics hàng đầu Việt Nam.

**Nhưng thành tựu qua 40 năm được ghi nhận qua những cột mốc như sau:**



**Thiết lập, kiến tạo**

- 1997 ● Công ty là doanh nghiệp dược đầu tiên trong nước đạt chứng nhận ASEAN-GMP. Từ đây mở ra triển vọng mới cho Imexpharm trong việc tiếp cận và tiến đến sản xuất nhượng quyền cho các doanh nghiệp dược nước ngoài.
- 1999 ● Ban điều hành đã mạnh dạn "tiến ra biển lớn", bằng việc sang châu Âu tìm kiếm cơ hội hợp tác. Cũng từ đó thương vụ sản xuất nhượng quyền đầu tiên được ký kết giữa Imexpharm và Tập đoàn Biochemie, mở ra triển vọng nâng cao năng lực và khả năng cạnh tranh cho một doanh nghiệp dược ở Đồng bằng sông Cửu Long.

**Chuyên minh chuẩn hóa**

- 2001 ● Imexpharm tiếp tục đi tiên phong trong ngành công nghiệp dược khi là công ty đầu tiên của Tổng Công ty Dược thực hiện cổ phần hóa, trở thành Công ty Cổ phần dược phẩm Imexpharm theo quyết định số 907/QĐTg ngày 25/07/2001, Vốn điều lệ ban đầu là 22.000.000.000 đồng.
- 2005 ● Năm 2005, trước nhu cầu phát triển doanh nghiệp, công ty đã tăng Vốn điều lệ lên 64.000.000.000 đồng và bắt đầu chào bán cổ phần cho các cổ đông chiến lược.

**Xây dựng phát triển**

- 2006 ● Imexpharm trở thành công ty dược đầu tiên được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận cho niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, mã chứng khoán IMP. Công ty tiếp tục đầu tư, cải tiến nhà máy theo các tiêu chuẩn thực hành tốt của Tổ chức Y tế thế giới. Cụ thể, công ty đã tiến hành nâng cấp hai nhà máy Betalactam (Penicillin uống) và Non-Betalactam để đáp ứng tiêu chuẩn WHO-GMP (Good Manufacturing Practices), phòng thí nghiệm đạt chuẩn GLP-WHO (Good Laboratory Practices) và hệ thống kho đạt tiêu chuẩn GSP (Good Storage Practices).
- 2007 ● Công ty đã thành công trong việc chứng minh Tương đương sinh học cho sản phẩm Imecolor (125mg) chứa Cefalor. Tính đến nay Imexpharm đã có 7 sản phẩm được chứng minh Tương đương sinh học. Công ty tiếp tục mở rộng quy mô và tăng vốn điều lệ lên 116.598.200.000 bằng việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành thêm.
- 2008 ● Imexpharm ký hợp đồng liên doanh sản xuất với PharmaScience Canada.
- 2009 ● Công ty đã đưa nhà máy Cephalosporin ở khu công nghiệp VSIP II Bình Dương vào hoạt động. Đây là nhà máy áp dụng công nghệ Châu Âu vào sản xuất các sản phẩm thuốc tiêm và thuốc uống Cephalosporin thế hệ mới.
- 2010 ● Công ty phát hành thêm cổ phiếu để tăng Vốn điều lệ lên 152.145.000.000 đồng. Công ty tiến hành đa dạng hóa sản phẩm bằng việc xây dựng thêm nhà máy Penicilin sản xuất thuốc bột pha tiêm khu công nghiệp VSIP II Bình Dương với tổng vốn đầu tư 50 tỷ đồng, lấy từ nguồn thặng dư vốn. Cũng trong năm này, công ty tiến hành xây dựng Trụ sở làm việc mới tại thành phố Cao Lãnh với tổng vốn đầu tư 28 tỷ đồng.
- 2011 ● Chi nhánh bán hàng Bình Tân được thành lập năm 2011 nhằm củng cố hệ thống phân phối tại Thành phố Hồ Chí Minh và các vùng lân cận, giảm sự phụ thuộc vào các nhà phân phối tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- 2012 ● Công ty bắt đầu khởi động dự án SAP-ERP trên 8 phân hệ. Imexpharm là công ty dược đầu tiên áp dụng phần mềm ERP vào hệ thống quản lý của mình. Công ty cũng hoàn thành chia cổ phiếu thưởng, dùng thặng dư từ vốn cổ phần để nâng Vốn điều lệ lên 167.058.100.000 đồng.



**IMEXPHARM**  
**40 NĂM**  
**HỘI TỤ TỎA SÁNG**







# 2017

## Phát triển bền vững

- 2013 ● Tòa nhà trụ sở Imexpharm tại thành phố Cao Lãnh đưa vào hoạt động, cùng với đó là hệ thống SAP-ERP được triển khai thành công. Hệ thống BSC (Balanced Scorecard) được đưa vào áp dụng nhằm tái cấu trúc công ty. Nhà máy Penicillin ở Bình Dương được xét duyệt WHO-GMP. Imexpharm bắt đầu sử dụng nguồn nguyên liệu mới của DSM - Tây Ban Nha với công nghệ Enzymatic cho các dòng sản phẩm nổi tiếng của mình. Công nghệ này rất an toàn cho người sử dụng và môi trường.
- 2014 ● Công ty tiếp tục thực hiện đào tạo, luân chuyển, tái cấu trúc công ty theo BSC. Imexpharm tiếp tục phát hành cổ phiếu để nâng vốn điều lệ lên 263.114.860.000 đồng và thực hiện chương trình ESOP cho phép cán bộ công nhân viên được mua cổ phiếu của công ty.  
 Công ty quyết định nâng cấp 2 dây chuyền sản xuất Cephalosporin (thuốc tiêm và thuốc uống), dây chuyền Penicillin tiêm của Nhà máy công nghệ cao Betalactam Bình Dương theo tiêu chuẩn EU-GMP với vốn đầu tư là 51,9 tỷ đồng được lấy từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- 2015 ● Công ty phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược là Công ty cổ phần Dược phẩm Phano để tăng vốn điều lệ lên 289.426.460.000 đồng.
- 2016 ● Công ty quyết định triển khai xây dựng Nhà máy Dược công nghệ cao tại Bình Dương nhằm sản xuất các sản phẩm có dạng bào chế đặc biệt, đón đầu thị trường, theo tiêu chuẩn EU-GMP với tổng vốn đầu tư dự kiến 470 tỷ đồng, lấy từ nguồn vốn chủ sở hữu.  
 Công ty hoàn thành nâng cấp 3 dây chuyền ở Nhà máy công nghệ cao Bình Dương và được Cơ quan Quản lý Dược phẩm thuộc Bộ Y tế Tây Ban Nha cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EU-GMP vào tháng 09/2016, chính thức được Bộ Y tế Việt Nam công bố trên website vào tháng 11/2016.  
 Cũng trong năm này, công ty khánh thành Chi nhánh bán hàng Bình Định, nhằm đẩy mạnh công tác bán hàng và tiếp thị tại khu vực miền Trung.  
 Công ty tiếp tục đầu tư cho công nghệ cao bằng việc khởi công xây dựng Nhà máy kháng sinh công nghệ cao tại KCN Vĩnh Lộc với tổng vốn đầu tư dự kiến là 180 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành đưa vào hoạt động cuối năm 2018.  
 Năm 2016 cũng đánh dấu lần đầu tiên Imexpharm có doanh thu vượt 1.000 tỷ đồng

Công ty đã được cấp visa châu Âu cho 1 sản phẩm thuốc tiêm

## Imetoxim 1g

Imexpharm cũng đã triển khai Hệ thống quản lý kênh phân phối - **Distribution Management System** tới **20 chi nhánh** bán hàng và đào tạo cho **230 trình dược viên** tiếp cận công nghệ mới nhằm cải thiện hoạt động bán hàng, tăng hiệu quả quản lý. Công ty tiếp tục vận dụng BSC để tái cấu trúc hệ thống, chuẩn bị nhân lực cho hai nhà máy theo tiêu chuẩn châu Âu sắp đi vào hoạt động.

Imexpharm tiếp tục hoàn thiện các nhà máy đang xây dựng theo tiến độ. Công ty cũng hoàn thành nâng vốn điều lệ lên

## 429.781.510.000 đồng

và chương trình ESOP cho cán bộ công nhân viên.





# LĨNH VỰC VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH



**Theo Giấy phép đăng ký kinh doanh, ngành nghề hoạt động của Imexpharm là:**

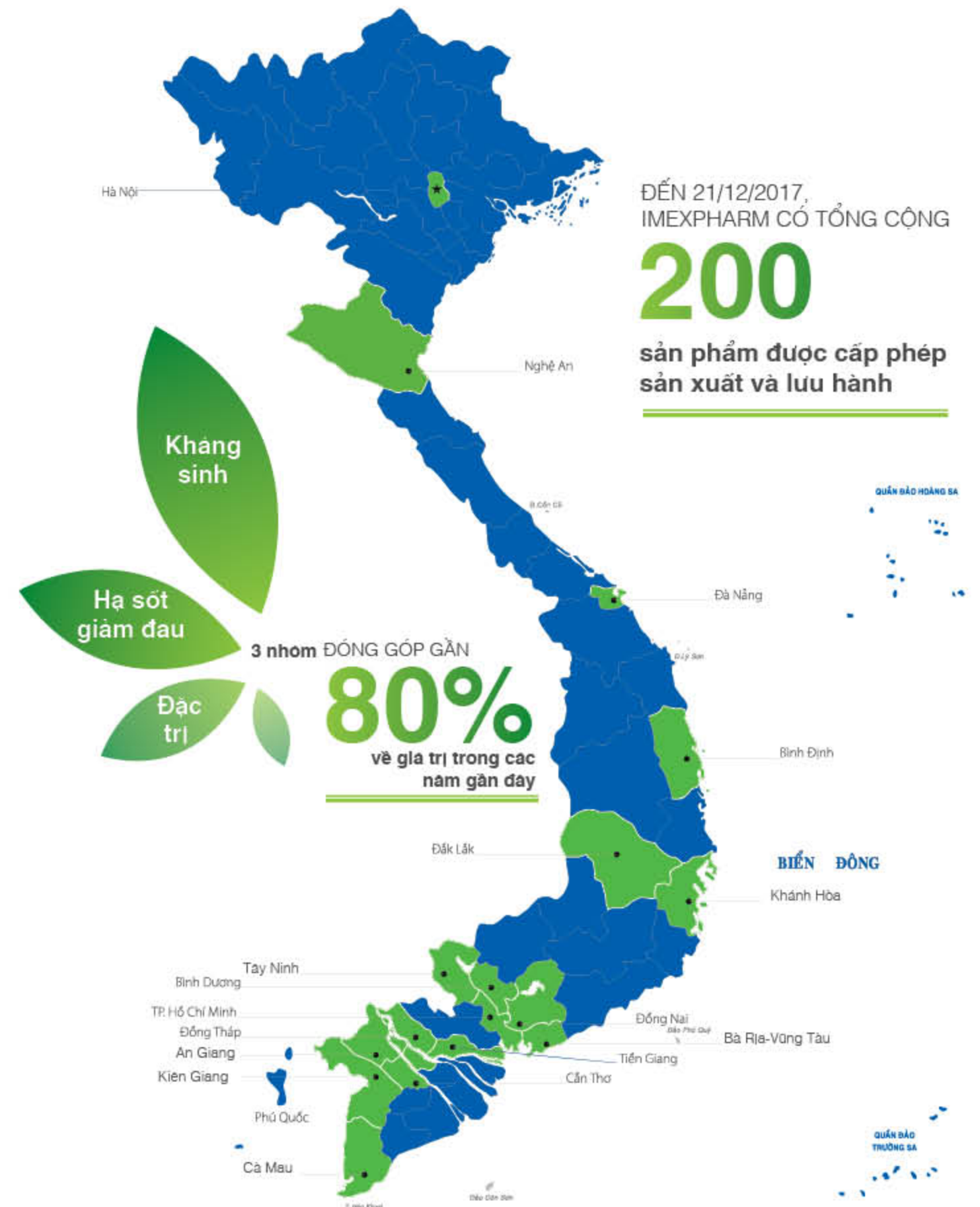
- Sản xuất, gia công dược phẩm. Chế biến dược liệu;
- Bán buôn, xuất nhập khẩu dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, hóa chất, nguyên phụ liệu bao bì sản xuất thuốc, và nguyên liệu, hóa chất cho sản xuất thực phẩm chức năng, các chất diệt khuẩn, khử trùng cho người;
- Bán buôn mỹ phẩm;
- Nuôi trồng dược liệu;
- Bán buôn thực phẩm, thực phẩm chức năng, các loại nước uống, nước uống có cồn, có gas;
- Sản xuất sữa;
- Sản xuất, gia công thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng;
- Cung cấp các dịch vụ hệ thống kho bảo quản các loại thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
- Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Hoạt động tài chính.

Hoạt động kinh doanh chính của Imexpharm là sản xuất và bán buôn dược phẩm, thực phẩm chức năng; nhập khẩu nguyên phụ liệu bao bì phục vụ cho sản xuất dược phẩm và thực phẩm chức năng.

Imexpharm có chi nhánh trải dài trên khắp đất nước Việt Nam. Địa bàn kinh doanh lớn nhất của Imexpharm là khu vực Đồng Bằng sông Cửu Long. Ngoài ra khu vực Tp.HCM, miền Đông Nam bộ, miền Trung - Tây Nguyên và miền Bắc cũng góp phần quan trọng với tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu doanh thu.

Đến 31/12/2017, Imexpharm có tổng cộng 200 sản phẩm được cấp phép sản xuất và lưu hành bao gồm các nhóm sau: Nhóm kháng sinh (thuốc uống và thuốc tiêm), Nhóm đặc trị (tim mạch, tiểu đường, kháng Histamin và kháng dị ứng, giãn mạch ngoại biên và hoạt hóa não...), nhóm hạ sốt giảm đau, nhóm tiêu hóa gan mật, nhóm cơ xương khớp, thực phẩm chức năng, nhóm vitamin, và các sản phẩm khác.

Trong đó, 3 nhóm: kháng sinh, đặc trị và hạ sốt giảm đau đóng góp gần 80% về giá trị trong các năm gần đây.





Các chỉ số hoạt động nổi bật Nhiệm kỳ 2013-2017

STT	NỘI DUNG	2017	2016	2015	2014	2013
<b>I Kết quả kinh doanh (tỷ đồng)</b>						
1	Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	1.185,4	1.021,0	984,1	907,5	851,7
2	Doanh thu thuần	1.165,5	1.010,3	964,3	897,1	841,3
3	Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	145,8	126,8	119,9	111,2	98,0
4	Lợi nhuận trước thuế và trích lập Quỹ Phát triển Khoa học & Công nghệ	162,6	140,5	131,7	122,5	106,1
5	Lợi nhuận trước thuế	146,6	126,5	118,7	110,3	95,6
6	Lợi nhuận sau thuế	117,4	101,2	92,9	85,8	60,6
<b>II Cơ cấu vốn</b>						
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	429,8	289,4	289,4	263,1	167,1
2	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	1.395,3	935,9	906,8	796,6	725,9
3	Tổng nguồn vốn (tỷ đồng)	1.773,6	1.155,8	1.092,7	1.029,5	869,8
4	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	55,1%	62,4%	68,2%	69,9%	64,4%
5	Tài sản cố định/Tổng tài sản	15,1%	23,4%	24,1%	23,9%	29,7%
6	Nợ phải trả/Tổng tài sản	21,3%	19,0%	17,0%	22,6%	16,6%
7	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	27,1%	23,5%	20,5%	29,2%	19,8%
<b>III Dòng tiền thuần (tỷ đồng)</b>						
1	Từ hoạt động kinh doanh	97,2	84,7	44,8	15,6	128,0
2	Từ hoạt động đầu tư	(443,2)	(14,3)	(168,5)	(36,4)	(25,1)
3	Từ hoạt động tài chính	352,4	(58,0)	33,0	7,1	(32,8)
4	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	106,5	100,1	87,8	178,6	192,3

STT	NỘI DUNG	2017	2016	2015	2014	2013
<b>IV Khả năng hoạt động</b>						
1	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	2,0	2,5	3,2	2,1	3,0
2	Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	2,8	3,6	4,8	3,6	4,7
3	Số ngày tồn kho (ngày)	131	143	167	186	176
4	Số ngày phải thu (ngày)	71	81	81	75	78
5	Vòng quay tài sản cố định (vòng)	4,3	3,8	3,8	3,6	3,2
6	Vòng quay tổng tài sản (vòng)	0,8	0,9	0,9	0,9	1,0
<b>V Khả năng sinh lời</b>						
1	Lợi nhuận trước thuế và Quỹ PTKH&CN/Doanh thu	13,9%	13,9%	13,7%	13,7%	12,6%
2	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (ROS)	10,1%	10,0%	9,6%	9,6%	7,2%
3	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	8,0%	9,0%	8,8%	9,0%	6,9%
4	Lợi nhuận sau thuế/Vốn Chủ sở hữu bình quân (ROE)	10,1%	11,0%	10,9%	11,3%	8,4%
5	Thu nhập trên cổ phiếu (EPS, đồng/CP)	2.501	2.680	2.729	2.909	3.695
6	Giá trị sổ sách (BV, đồng/CP)	32.481	32.337	31.332	30.277	43.449



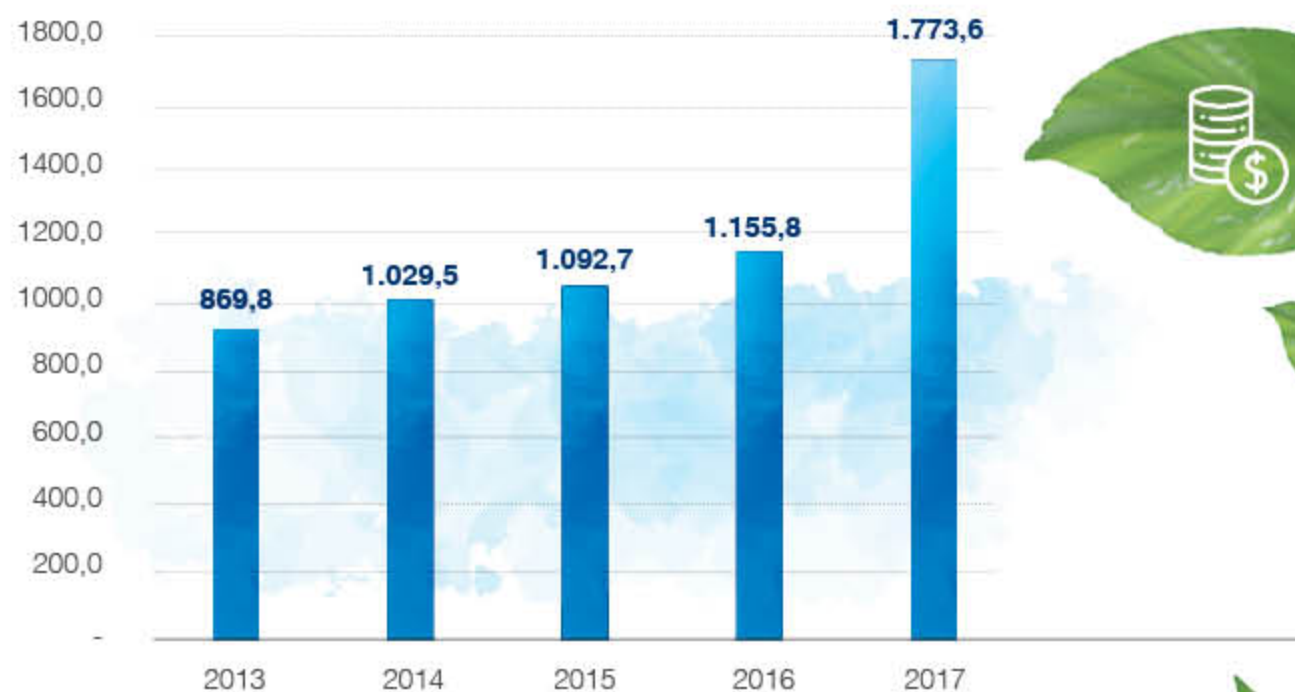
TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC VÀ SAU THUẾ



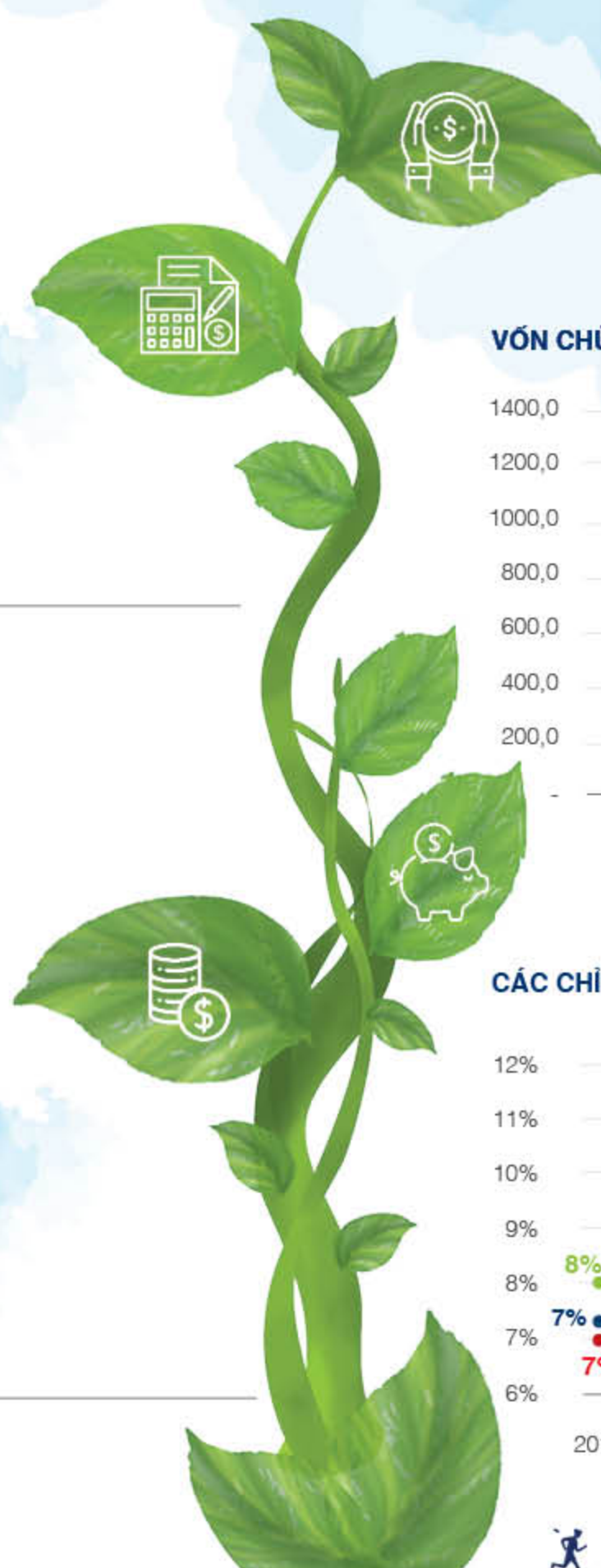
VỐN CHỦ SỞ HỮU TỪ 2013-2017



TỔNG TÀI SẢN TỪ 2013 ĐẾN 2017

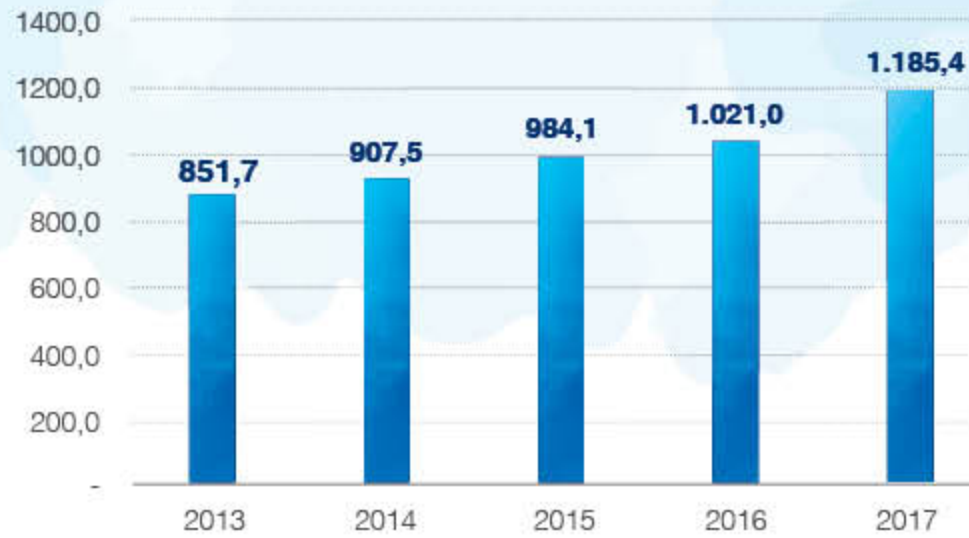


CÁC CHỈ SỐ SINH LỜI 2013-2017

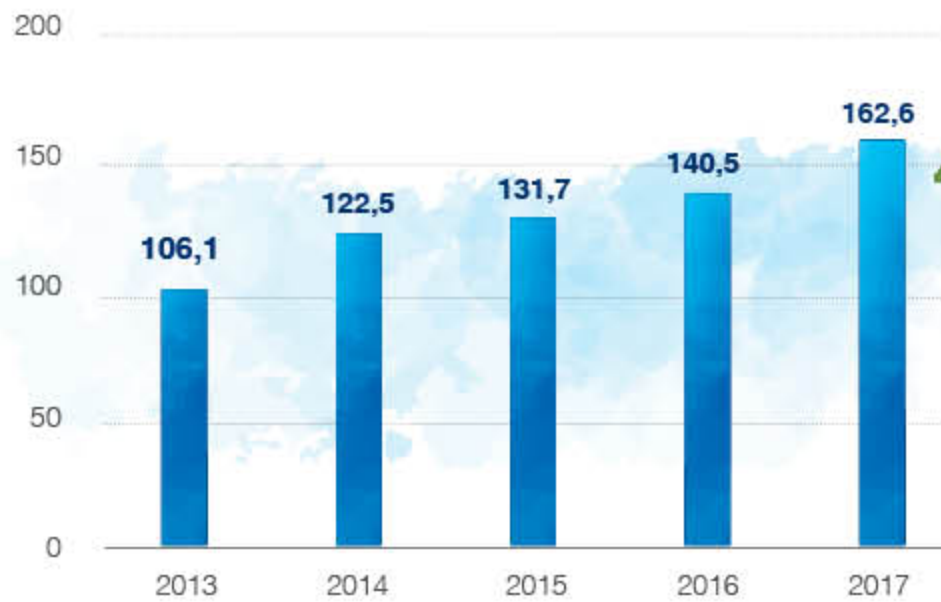




TỔNG DOANH THU VÀ THU NHẬP GIAI ĐOẠN 2013-2017



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ VÀ TRÍCH QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ 2013-2017 (tỷ đồng)



CÁC CHỈ TIÊU NỔI BẬT CỦA NĂM 2017

**1.185,4** tỷ đồng Tăng trưởng **16,1%**

TỔNG DOANH THU VÀ THU NHẬP

**162,6** tỷ đồng Tăng trưởng **15,7%**

TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ VÀ TRÍCH LẬP QUỸ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

**1.395,0** tỷ đồng Tăng trưởng **49,1%**

TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

**429,8** tỷ đồng Tăng trưởng **48,5%**

TỔNG VỐN ĐIỀU LỆ



## CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

- ☑ Cơ cấu tổ chức hài hòa cùng mô hình kinh doanh 36
- ☑ Giới thiệu HĐQT Ban điều hành, Ban kiểm soát 39
- ☑ Quy mô hệ thống Nhà máy sản xuất 47
- ☑ Mạng lưới phân phối: cải tiến phù hợp với tăng trưởng trong tương lai 49
- ☑ Nguồn nguyên liệu đầu vào chất lượng cao 51
- ☑ Quy trình thẩm định nhà cung cấp nghiêm ngặt 53
- ☑ Năng lực R&D và Quản lý chất lượng vượt trội 55
- ☑ Nguồn nhân lực trẻ 57



# TRÍ LỰC

song hành

“ Hơn 20 năm bền bỉ trên con đường hướng đến sự phát triển bền vững, đến nay Imexpharm đã hội tụ đủ **TRÍ (trình độ quản lý và chất xám)** và **LỰC (điều kiện về năng lực sản xuất, tài chính, sự liên kết với các đối tác)** để chuẩn bị cho sự bứt phá vươn đến thành công.

”

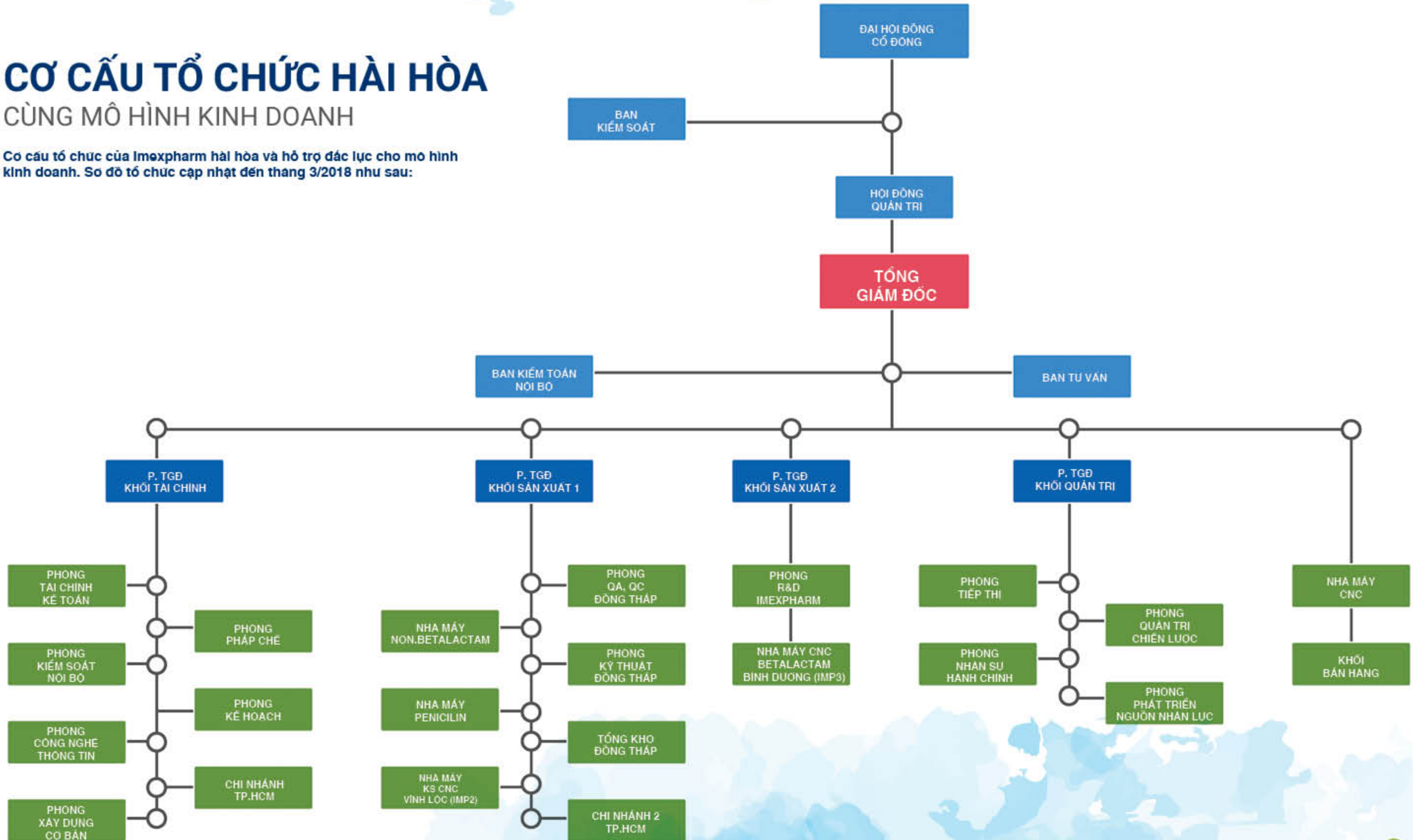




# CƠ CẤU TỔ CHỨC HÀI HÒA

## CÙNG MÔ HÌNH KINH DOANH

Cơ cấu tổ chức của Imexpharm hài hòa và hỗ trợ đặc lực cho mô hình kinh doanh. Sơ đồ tổ chức cập nhật đến tháng 3/2018 như sau:







Cơ cấu tổ chức quản lý của Imexpharm hoạt động theo mô hình được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Luật doanh nghiệp, tức là mô hình có Ban Kiểm soát.

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, với sự trợ giúp của Ban Kiểm soát. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, và triển khai các chiến lược, mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh để Ban Tổng Giám đốc thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả cho Hội đồng quản trị.

#### Tổng Giám đốc:

- Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành chung toàn Công ty
- Quản lý trực tiếp: (1) Khối Bán hàng: Bao gồm hệ thống phân phối với 20 chi nhánh bán hàng, (2) Nhà máy Công nghệ cao Bình Dương (IMP4), hiện đang trong quá trình xây dựng.
- Giám đốc Bán hàng toàn quốc: Giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý Khối Bán hàng, báo cáo thường xuyên và xin ý kiến chỉ đạo trực tiếp từ Tổng Giám đốc để quản lý Khối Bán hàng.

Ngoài ra, Imexpharm còn có 04 Phó Tổng Giám đốc, trợ giúp cho Tổng Giám đốc phụ trách quản lý các mảng sau:

- **Pho Tổng Giám đốc khối tài chính**, chịu trách nhiệm quản lý: (1) Phòng Tài chính Kế toán, (2) Phòng Kiểm soát nội bộ, (3) Phòng Công nghệ thông tin, (4) Phòng Pháp chế, (5) Phòng Kế hoạch (điều phối giữa bán hàng, sản xuất, cung ứng và tồn trữ), (6) Phòng Xây dựng cơ bản, (7) Chi nhánh Tp.HCM (Phụ trách cung ứng nguyên vật liệu, tá dược, hóa chất kiểm nghiệm, bao bì, xuất nhập khẩu, bán hàng Nhượng quyền, hàng theo đơn). Tất cả 23 chi nhánh và nhà máy hoạt động theo chế độ hạch toán phụ thuộc, báo cáo tập trung về Phòng Tài chính Kế toán.
- **Pho Tổng Giám đốc khối Quản trị**, phụ trách quản lý: (1) Phòng Tiếp thị, (2) Phòng Quản trị chiến lược, (3) Phòng Nhân sự - Hành chính, (4) Phòng Phát triển Nguồn nhân lực.
- **Pho Tổng Giám đốc khối Sản xuất 1**, phụ trách nhà máy Đồng Tháp và nhà máy tại Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, Bình Tân, Tp.HCM, bao gồm:
  - Đồng Tháp: (1) Phòng Quản lý chất lượng, (2) Phòng Kỹ thuật, (3) Tổng Kho, (4) Nhà máy Non-Betalactam, (5) Nhà máy Penicillin (thuốc uống).
  - Tp.HCM: (1) Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc (IMP 2): đã hoàn thành xây dựng và đang xét duyệt, (2) Chi nhánh 2 Tp.HCM: Vai trò Tổng kho tại Tp.HCM.
- **Pho Tổng Giám đốc khối Sản xuất 2**, chịu trách nhiệm quản lý: (1) Phòng R&D; (2) Nhà máy Công nghệ cao Betalactam Bình Dương (IMP2), bao gồm các nhà máy Cephalosporin (thuốc tiêm và thuốc uống), nhà máy Penicillin (thuốc tiêm).

Ngoài ra, Imexpharm còn có Ban Kiểm toán nội bộ và Ban Tư vấn, hỗ trợ cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành và giám sát hoạt động toàn Công ty.

## GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH, BAN KIỂM SOÁT GIỚI THIỆU HĐQT VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ



### Ông NGUYỄN QUỐC ĐỊNH

Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

- Phụ trách điều hành chung các hoạt động của HĐQT
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện các mục tiêu chiến lược khối tài chính, Xuất nhập khẩu, kế hoạch, cung ứng.
- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp cho việc quản trị tại các công ty liên kết
- Phụ trách quan hệ công chúng và công bố thông tin.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT.

**Sinh năm:** 1962

**Nguyên quán:** Đồng Tháp

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Tài chính Kế toán

#### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

**1995 - 1999:** Trưởng phòng Nghiệp vụ I - Cục Quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại Doanh nghiệp tỉnh Đồng Tháp.

**1999 - T7/2001:** Phó Giám đốc Công ty dược Đồng Tháp - Dược TW7

**T8/2001 - T4/2013:** Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm

**Từ T5/2013:** Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm.

### Bà TRẦN THỊ ĐÀO

Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

- Phụ trách chiến lược phát triển của Công ty
- Giám sát việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của khối kinh doanh.
- Theo dõi hoạt động sản xuất kinh doanh và đóng góp cho việc quản trị tại các công ty liên kết
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT.

**Sinh năm:** 1952

**Nguyên quán:** Đồng Tháp

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Dược sĩ Đại học

#### QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

**1984 - T7/2001:** Giám đốc Công ty dược Đồng Tháp - Dược TW7

**T8/2001 - T4/2013:** Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Imexpharm

**Từ tháng 5/2013:** Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Imexpharm







### **ÔNG NGÔ MINH TUẤN**

Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

- Giám sát thực hiện các mục tiêu chiến lược của HĐQT.
- Phụ trách giám sát việc công bố thông tin của công ty
- Giám sát thực thi quản trị chiến lược Công ty theo BSC và Văn hóa doanh nghiệp.
- Tổng hợp báo cáo HĐQT và ĐHĐCĐ về lĩnh vực được phân công khi có yêu cầu và trước các kỳ họp, Đại hội.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT.

**Sinh năm:** 1979

**Nguyên quán:** Đồng Tháp

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

#### **QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**

**2004 - 2014:** Thư ký HĐQT, Thư ký Tổng Giám đốc

**2014 - Tháng 3/2015:** Trưởng Ban Chiến lược và Phát triển, Trợ lý Tổng Giám đốc

**Tháng 4/2015 đến nay:** Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Ông Ngô Minh Tuấn được bổ nhiệm làm thành viên HĐQT Imexpharm từ ngày 30/03/2015 thay thế cho thành viên từ nhiệm, và đã được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua ngày 24/04/2015.



### **ÔNG HUỖNH VĂN NHUNG**

Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

- Giám sát thực hiện các mục tiêu chiến lược của HĐQT.
- Giám sát việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của khối sản xuất và Hệ thống quản lý chất lượng, an toàn lao động, cháy nổ toàn Công ty.
- Tổng hợp báo cáo HĐQT và ĐHĐCĐ về lĩnh vực được phân công khi có yêu cầu và trước các kỳ họp, Đại hội.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT.

**Sinh năm:** 1973

**Nguyên quán:** Đồng Tháp

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Dược sĩ Chuyên khoa I

#### **QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**

**1998 - 2007:** Phó Giám đốc Bộ phận Đảm bảo chất lượng (QA) Imexpharm

**2007 - 2012:** Giám đốc Bộ phận QA Imexpharm

**2012 - Tháng 5/2013:** Phó Tổng Giám đốc Imexpharm

**Tháng 4/2014 đến nay:** Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Imexpharm



### **Ông NGUYỄN QUÝ SƠN**

Thành viên HĐQT

- Giám sát thực hiện các mục tiêu chiến lược của HĐQT.
- Cập nhật các thông tin về ngành Dược.
- Hỗ trợ công tác đối ngoại cho HĐQT
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT

**Sinh năm:** 1959

**Nguyên quán:** Hà Nội

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Dược sĩ đại học, MBA

#### **QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**

**1986 - 2005:** Trưởng phòng kế hoạch, Xuất nhập khẩu, Phó Giám đốc Công ty dược TW1

**2005 - 2007:** Giám đốc Công ty dược TW1

**2007 - 2008:** Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dược Việt Nam

**2008 đến 2016:** Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng Công ty Dược Việt Nam.

Ông Nguyễn Quý Sơn được bầu vào thành viên HĐQT Imexpharm từ ngày 17/05/2013.



### **ÔNG VÕ HỮU TUẤN**

Thành viên HĐQT

- Giám sát thực hiện các mục tiêu chiến lược của HĐQT.
- Cập nhật cho HĐQT các thông tin liên quan đến kinh tế vĩ mô
- Phụ trách các hoạt động huy động vốn và đầu tư tài chính của Công ty
- Phụ trách xử lý rủi ro trong công bố thông tin của Công ty.
- Chịu trách nhiệm báo cáo cho HĐQT và ĐHĐCĐ về lĩnh vực được phân công khi có yêu cầu và trước các kỳ họp, Đại hội.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT.

**Sinh năm:** 1974

**Nguyên quán:** Quảng Nam

**Quốc tịch:** Việt Nam

**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Đại học Ngoại thương, Đại học KT Sydney UTS (Úc)

#### **QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**

**Hiện nay** Ông Võ Hữu Tuấn là Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt, kiêm Giám đốc chi nhánh Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt tại Tp.HCM

Ông Tuấn cũng giữ chức vụ Thành viên HĐQT Tập đoàn Hoa Sen (đã niêm yết), Công ty Lâm Thủy Sản Bến Tre (đã niêm yết), Công ty Cổ phần thương mại SMC (đã niêm yết).

Ông Võ Hữu Tuấn được bầu làm thành viên HĐQT Imexpharm từ ngày 10/04/2009.







**ÔNG TRẦN ANH TUẤN**  
Thành viên HĐQT

- Phụ trách các hoạt động có liên quan đến Nhân sự, Lương, thưởng
- Giám sát thực hiện các mục tiêu chiến lược của HĐQT.
- Tư vấn quản trị cho HĐQT.
- Cập nhật thông tin liên quan về kinh tế vĩ mô
- Tổng hợp báo cáo HĐQT và ĐHCĐ về lĩnh vực được phân công khi có yêu cầu và trước các kỳ họp, Đại hội.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT.

**Sinh năm:** 1973  
**Nguyên quán:** Tp.HCM  
**Quốc tịch:** Việt Nam  
**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Ngân hàng, MBA

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**  
**2001 – 2003:** Trưởng phòng tư vấn đầu tư Vision Associates.  
**2003 đến nay:** Giám đốc phát triển kinh doanh Công ty cổ phần quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam – VFM.  
Ông Trần Anh Tuấn được bầu làm thành viên HĐQT Imexpharm từ ngày 10/04/2009.



**Ông TRƯƠNG VIẾT VŨ**  
Thành viên HĐQT

- Giám sát thực hiện các mục tiêu chiến lược của HĐQT.
- Phụ trách chiến lược phát triển sản phẩm, chiến lược phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu.
- Tổng hợp báo cáo HĐQT và ĐHCĐ về lĩnh vực được phân công khi có yêu cầu và trước các kỳ họp, Đại hội.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT.

**Sinh năm:** 1968  
**Nguyên quán:** TP HCM  
**Quốc tịch:** Việt Nam  
**Trình độ:** Dược sĩ, Thạc sĩ QTKD

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**  
**1992 – 1998:** Giám đốc kinh doanh Khu vực Công ty United Pharma  
**1998 – Nay:** Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần dược phẩm Duy Tân  
**2007 – Nay:** Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần dược phẩm Phano (Chưa niêm yết)  
Ông Trương Viết Vũ được bổ nhiệm làm thành viên HĐQT Imexpharm từ ngày 30/03/2015 thay thế cho thành viên từ nhiệm, và được Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua ngày 24/04/2015.

## GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

### Bà TRẦN THỊ ĐÀO

Tổng Giám đốc

Bà Trần Thị Đào - Thầy thuốc Nhân Dân, được xem là người thuộc "Thế Hệ Vàng" không những đối với riêng Imexpharm mà còn đối với cả ngành dược Việt Nam. Gắn bó với Imexpharm từ những ngày đầu, Bà Đào đã dành trọn cuộc đời với biết bao công sức, trí tuệ lẫn tâm huyết để dẫn đưa Imexpharm từ một Xi nghiệp sản xuất dược nhỏ của tỉnh Đồng Tháp đến vị thế hàng đầu ngành dược Việt Nam như hôm nay.



Với những thành tựu lớn lao, Bà Trần Thị Đào đã được tôn vinh bằng nhiều danh hiệu cao quý, tiêu biểu như:

STT	Ngày	Cấp khen	Danh hiệu	Thành tích
1	21/10/2005	Chủ tịch Nước	Huân chương Lao Động Hạng II	Xuất sắc trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân
2	23/03/2006	Bộ Giáo Dục và Đào Tạo	Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục"	Đã có công lao đối với sự nghiệp giáo dục của đất nước
3	22/02/2008	Chủ tịch Nước	Danh hiệu "Thầy thuốc Ưu tú"	Đã có cống hiến trong sự nghiệp bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân
4	14/01/2009	Chủ Tịch Nước	Anh hùng Lao động	Đã có thành tích xuất sắc trong lao động, sáng tạo từ năm 1998-2007, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH & BVTQ
5	09/03/2009	Ban Thường vụ TW Đoàn TNCS HCM	Kỷ niệm chương	Kỷ niệm chương "Vì Thế hệ trẻ" về thành tích đóng góp vào sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ và xây dựng tổ chức Đoàn
6	30/09/2011	UBND Tỉnh Đồng Tháp	Bằng khen	Đã có thành tích xuất sắc trong 10 năm đóng góp vì sự nghiệp khuyến học, khuyến tài của tỉnh Đồng Tháp
7	2005, 2008, 2014	VCCI, TW Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	Nữ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu (Cúp Bông Hồng Vàng)	Xuất sắc trong quản lý điều hành doanh nghiệp, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội đất nước
8	24/02/2014	Chủ tịch Nước	Danh hiệu "Thầy thuốc Nhân dân"	Đã có cống hiến xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân

Đối với Imexpharm, Bà Trần Thị Đào chính là linh hồn. Bà đã lèo lái, dẫn dắt Imexpharm và các thế hệ CB.CNV gắn bó đi qua nhiều thăng trầm trong suốt những chặng đường phát triển, để gặt hái nhiều thành tựu như hôm nay, trong đó hàng loạt nhà máy EU-GMP đã hoàn thành hay đang xây dựng, và các dự án BSC, DMS... đều phải ghi nhận công lao đầu của Bà. Là doanh nhân "Tâm Tài", luôn quan tâm đời sống CB.CNV, mạnh mẽ, quyết đoán, không ngại thay đổi và luôn nghiêm túc xem xét lại chính mình trước, và Đào cũng chính là hình mẫu lớn cho Văn hóa mà Imexpharm đang nỗ lực xây dựng để lưu truyền lại cho các thế hệ sau.

(Xem thêm Lý lịch Bà Trần Thị Đào trong phần Giới thiệu HĐQT)





**Ông NGUYỄN QUỐC ĐỊNH**  
Phó Tổng Giám đốc

Gần 20 năm gắn bó với Imexpharm, nắm giữ tài chính của công ty, ông tập trung trí lực xây dựng hệ thống quản lý tài chính, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, nhằm đầu tư và sử dụng nguồn vốn hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho hoạt động của công ty. Ông đã dẫn dắt Imexpharm trở thành công ty đại chúng, đến niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và nhiều lần chỉ đạo phát hành tăng vốn thành công. Ông cũng là người phụ trách công bố thông tin với chiến lược thông tin minh bạch, kịp thời cho quý cổ đông và nhà đầu tư. Ngoài ra Ông Định cũng có công xây dựng hệ thống thông tin quản trị của Imexpharm tiến đến hiện đại như hôm nay là hệ thống SAP-ERP.

Ông Nguyễn Quốc Định đã được VCCI Cần Thơ tôn vinh Doanh nhân tiêu biểu Khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long 7 năm liên tiếp (2011-2017) với nhiều đóng góp tích cực cho nền kinh tế khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

*(Xem thêm Lý lịch Ông Nguyễn Quốc Định trong phần Giới thiệu HĐQT)*



**Ông NGÔ MINH TUẤN**  
Phó Tổng Giám đốc

Ths. Ngô Minh Tuấn được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Imexpharm từ ngày 30/03/2015. Gắn bó nhiều năm với Imexpharm ở cương vị quản lý cấp cao, có thể nói ông Tuấn là người am hiểu sâu sắc về hệ thống quản trị và kinh doanh của Imexpharm. Với cương vị hiện tại, ông Tuấn phụ trách mảng Quản trị chiến lược, nắm giữ BSC, Phát triển nguồn nhân lực và kinh doanh đồng thực phẩm chức năng.

*(Xem thêm Lý lịch Ông Ngô Minh Tuấn trong phần Giới thiệu HĐQT)*



**Ông HUỖNH VĂN NHUNG**  
Phó Tổng Giám đốc

Ông Nhung gia nhập Imexpharm từ tháng 8/1998 với vị trí nhân viên Phòng Kiểm nghiệm. Với trình độ chuyên môn cao và năng lực quản lý tốt, ông Nhung đã được Hội đồng quản trị tin tưởng cao và bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc phụ trách Hệ thống Quản lý chất lượng (QA) và Khối Sản xuất kể từ ngày 15/05/2012. Từ đầu năm 2017, Ông Nhung chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của Nhà máy Penicillin uống và Non-Betalactam tại Đồng Tháp, Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc, và mảng QA toàn Công ty.

*(Xem thêm Lý lịch Ông Huỳnh Văn Nhung trong phần Giới thiệu HĐQT)*



**Ông LÊ VĂN NHÀ PHƯƠNG**  
Phó Tổng Giám đốc

Ông Lê Văn Nhà Phương vừa được Hội đồng quản trị thông qua việc bổ nhiệm ngày 03/01/2017, với lý lịch tóm tắt như sau:

**Sinh năm:** 1980  
**Nguyên quán:** Đồng Tháp  
**Quốc tịch:** Việt Nam  
**Trình độ:** Tiến sĩ Dược khoa tại Pháp

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**  
**10/2004 - 4/2005:** Nhân viên R&D tại Công ty Cổ phần XNK Y tế Domesco  
**4/2005 - 8/2006:** Phó Giám đốc Phòng R&D tại Domesco  
**8/2006 - 8/2008:** Giám đốc Bộ Phận Xuất Khẩu - Cung Ứng và Hợp Tác Quốc tế tại Domesco  
**10/2010 - 10/2011:** Giám đốc Phòng R&D tại Domesco  
**10/2011 - 3/2014:** Phó Tổng Giám đốc Domesco.  
**04/2014 - 12/2016:** Giám đốc nhà máy AMPHARCO  
**01/2017:** Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm, Giám đốc Nhà máy Công nghệ cao Batalactam Bình Dương và phụ trách bộ phận R&D.



**Ông TRẦN HOÀI HẠNH**  
Kế toán trưởng

**Sinh năm:** 1963  
**Nguyên quán:** Đồng Tháp  
**Quốc tịch:** Việt Nam  
**Trình độ:** Cử nhân tài chính kế toán Tp. HCM.

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**  
**1988:** Nhân viên Phòng tài chính giá cả Huyện Hồng Ngự  
**1990 - 1995:** Nhân viên Phòng tài chính giá cả Huyện Tân Hồng.  
**7/1997-2/2005:** Nhân viên Phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm  
**3/2005-7/2014:** Phó phòng Tài chính kế toán Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm  
**7/2014 đến nay:** Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm



## GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT



### Ông NGUYỄN ĐỨC TUẤN

Trưởng Ban Kiểm soát  
Sinh năm: 1982  
Nguyên quán: Tp.HCM  
Quốc tịch: Việt Nam  
Trình độ: Cử nhân Thương Mại Đại học Văn Lang, Thành viên Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Anh – ACCA, và Thành viên Hiệp hội CFA (Mỹ).  
**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**  
2005: Kiểm toán độc lập Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers 2005-3/2012: Giám đốc nghiệp vụ Quỹ Dragon Capital Việt Nam.  
4/2012-6/2013: Giám đốc Tài chính Công ty cổ phần cao su Hoàng Anh Gia Lai.  
7/2013-7/2014: Trưởng nhóm Ngân quỹ và Quan hệ Nhà đầu tư Tổng công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí.  
7/2014 – 12/2015: Trưởng phòng Nghiên cứu Công ty CP Chứng khoán Bản Việt.  
01/2016 đến nay: Trưởng phòng Quản lý danh mục đầu tư, Công ty TNHH Chứng khoán Phillip (Thái Lan) (Phillip Securities (Thailand) Public Company Limited)  
Ông Tuấn giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm Soát Imexpharm từ năm 2009.

### Bà LÊ THỊ KIM CHUNG

Thành viên Ban kiểm soát  
Sinh năm: 1960  
Nguyên quán: An Giang  
Quốc tịch: Việt Nam  
Trình độ: Cử nhân Kinh tế, cử nhân Luật  
**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**  
1992-2006: Thư ký; Thẩm phán xét xử, kiêm trưởng phòng giám đốc kiểm tra Tòa án Nhân dân tỉnh Đồng Tháp.  
2007-2016: Luật sư, Trưởng Ban Pháp chế Imexpharm  
2016 đến nay: Luật sư, Trưởng Phòng Pháp chế Imexpharm

### Bà ĐỖ THỊ THANH THUY

Thành viên Ban Kiểm soát  
Sinh năm: 1965  
Nguyên quán: Đồng Tháp  
Quốc tịch: Việt Nam  
Trình độ: Cử nhân Tài chính kế toán  
**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:**  
1991-2004: Cán bộ chuyên quản Phòng Tài chính doanh nghiệp thuộc Sở Tài chính Đồng Tháp.  
2004-2/2015: Trưởng phòng Quản trị Imexpharm  
3/2015 đến nay: Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ Imexpharm.

## QUY MÔ HỆ THỐNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT



Imexpharm tự hào là nhà sản xuất thuốc Generics hàng đầu Việt Nam, với hệ thống các nhà máy như sau:

STT	Tên nhà máy	Địa điểm	Thông tin	Công suất
1	Nhà máy Non-Betalactam	Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp	- Sản xuất thuốc viên/gói - Được cấp chứng nhận ASEAN-GMP đầu tiên của Việt Nam từ năm 1997. - Năm 2006 nâng cấp thành nhà máy đầu tiên của Việt Nam đạt WHO-GMP.	- Công suất 1.200 triệu đơn vị/ năm
2	Nhà máy Penicillin		- Sản xuất thuốc viên/gói - Được cấp chứng nhận ASEAN-GMP năm 1998 - Năm 2006 được nâng cấp cùng với nhà máy Non, là một trong những nhà máy được cấp chứng nhận WHO-GMP sớm nhất của Việt Nam	Công suất 300 triệu viên/ năm.





STT	Tên nhà máy	Địa điểm	Thông tin	Công suất
3	Nhà máy Cephalosporin		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất thuốc bột pha tiêm và thuốc viên.</li> <li>- Ban đầu được xây dựng theo công nghệ châu Âu để sản xuất các sản phẩm Cephalosporin thế hệ mới, vốn đầu tư 113 tỷ đồng.</li> <li>- Đạt chứng nhận WHO-GMP năm 2010</li> <li>- Năm 2014 nâng cấp theo tiêu chuẩn EU-GMP</li> <li>- Tháng 9/2016 được Bộ Y tế Tây Ban Nha cấp chứng nhận EU-GMP, Bộ Y tế Việt Nam công bố đầu tháng 11/2016.</li> </ul>	Công suất đạt 12 triệu lọ và 500 triệu viên/năm
4	Nhà máy Penicillin	Khu công nghiệp VSIP II, Bình Dương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất thuốc bột pha tiêm</li> <li>- Được xây dựng theo công nghệ châu Âu, đạt chứng nhận WHO-GMP vào năm 2013, với vốn đầu tư 50 tỷ đồng.</li> <li>- Năm 2014 tiếp tục nâng cấp theo tiêu chuẩn EU-GMP.</li> <li>- Tháng 9/2016 được Bộ Y tế Tây Ban Nha cấp chứng nhận EU-GMP, Bộ Y tế Việt Nam công bố đầu tháng 11/2016.</li> </ul>	Công suất nhà máy đạt 10 triệu lọ/năm.
5	Nhà máy Dược Công nghệ cao Bình Dương		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu tư xây dựng theo tiêu chuẩn EU-GMP, sản xuất thuốc đặc trị với các dạng bào chế đặc biệt.</li> <li>- Tổng vốn đầu tư 470 tỷ đồng.</li> <li>- Dự kiến hoàn thành được cấp chứng nhận cuối năm 2019, và đưa vào hoạt động đầu năm 2020.</li> <li>- Đây có thể nói là nhà máy với quy mô công nghệ và vốn đầu tư lớn nhất của Imexpharm.</li> </ul>	Đây là nhà máy với quy mô công nghệ và vốn đầu tư lớn nhất của Imexpharm
6	Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc	Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, Tp. Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà máy chuẩn bị xét duyệt EU-GMP, dự kiến được cấp giấy chứng nhận cuối năm 2018 để đưa vào vận hành đầu năm 2019.</li> <li>- Tổng vốn đầu tư 180 tỷ đồng.</li> </ul>	Công suất thiết kế 250 triệu đơn vị/năm.

## MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI: CẢI TIẾN PHÙ HỢP VỚI TĂNG TRƯỞNG TRONG TƯƠNG LAI

Imexpharm chú trọng thúc đẩy doanh số hàng Imexpharm sản xuất và tự phân phối, vì vậy hệ thống phân phối luôn được Ban Lãnh đạo quan tâm đầu tư phát triển. Hệ thống phân phối của Công ty hiện tại bao gồm:

**20** Chi nhánh bán hàng

với đội ngũ Sale gần **400** người phụ trách giới thiệu và phân phối sản phẩm trên toàn quốc.



Đội ngũ Sales có tầm quan trọng hàng đầu đối với sự phát triển của Công ty, vì vậy các chính sách lương thưởng, đãi ngộ và phúc lợi, môi trường làm việc và chính sách đào tạo phát triển luôn được xây dựng và cải tiến, xứng đáng với sự đóng góp của đội ngũ Sales.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động của Khối bán hàng, từ năm 2014, Imexpharm xây dựng công cụ BSC (Thẻ điểm cân bằng), cùng với việc xây dựng Chi nhánh hình mẫu, đã cải tiến rõ rệt và toàn diện cho hoạt động của Khối Sales. Cụ thể, ngoài chỉ tiêu doanh số cho từng Trình độ viên theo hai kênh ETC và OTC, BSC còn xây dựng nhiều chỉ tiêu liên quan đến số khách hàng, độ phủ, số sản phẩm giao dịch của khách hàng..., được áp dụng phù hợp với từng khu vực bán hàng.

Ngoài ra, nhằm tăng tính an toàn trong hoạt động, các chỉ tiêu về tín dụng khách hàng, định mức tiền mặt, định mức hàng tồn kho cũng được xây dựng đồng bộ. Hàng năm, Kiểm toán nội bộ đều xây dựng các chương trình kiểm tra, đồng thời phối hợp với các Chi nhánh bán hàng xác minh công nợ khách hàng, nhằm mục đích hỗ trợ Khối sales hoạt động an toàn, hiệu quả hơn, và giảm thiểu các rủi ro. Hệ thống SAP-ERP cũng đóng vai trò quan trọng để các Chi nhánh báo cáo kịp thời về tình hình kinh doanh, cũng như quản lý tín dụng khách hàng, tồn kho.



Với dự báo tăng trưởng khả quan trong năm 2018 và 5 năm tới, đóng góp của Hệ thống phân phối là vô cùng quan trọng. Vì vậy, việc triển khai thêm công cụ để hỗ trợ quản lý cho các Chi nhánh bán hàng nhằm tích hợp cùng BSC và SAP-ERP là vô cùng cần thiết, đáp ứng theo xu hướng quản lý phân phối hiện đại. Do đó, năm 2017, Ban Tổng Giám đốc đã quyết định triển khai Hệ thống quản lý kênh phân phối (DMS), nhằm tăng cường hiệu quả bán hàng, chất lượng cung ứng, thực thi tốt khuyến mãi, đồng thời ra giúp đưa ra quyết định nhanh chóng. Tất cả dữ liệu trên DMS sẽ được đồng bộ với SAP realtime, và DMS sẽ quản lý và báo cáo việc thực hiện các chỉ tiêu (KPI) theo BSC.

Theo đó, DMS sẽ hỗ trợ đắc lực cho quản lý bán hàng trên các phương diện:

- Đảm bảo tồn kho của Chi nhánh về số lượng, giá trị và ngày bán hàng;
- Thúc đẩy tăng doanh số bán ra nhờ theo dõi chi tiết doanh số đến từng khách hàng, từng mặt hàng;
- Thúc đẩy tăng độ bao phủ của sản phẩm, nhờ theo dõi được chi tiết độ phủ của từng nhân hàng theo vùng, khu vực, tỉnh thành;
- Giúp triển khai đa dạng các chương trình khuyến mãi đến khách hàng;
- Thúc đẩy Trình dược viên viếng thăm của hiệu, nhờ ghi nhận tọa độ GPS của nhân viên khi viếng thăm, và công cụ theo dõi sự viếng thăm một cách trực quan;
- Thúc đẩy thành tích Trình dược viên, nhờ công cụ thiết lập và đánh giá chỉ số KPI cho từng cấp, thiết lập chỉ tiêu và theo dõi thực đạt so với chỉ tiêu;
- Bền vững trước những biến động nhân sự, vì thông tin khách hàng và tuyến bán hàng, doanh số bán trung bình trên mỗi tuyến,... được lưu trữ và có thể được xem một cách trực quan.

Công ty đã đào tạo DMS cho toàn bộ đội ngũ sales gồm: **400 người**

đã cấp **230** máy tính bảng cho Trình dược viên trên toàn quốc để làm công cụ bán hàng.



Lộ trình kế tiếp, Imexpharm sẽ tiếp tục cải tiến hiệu quả hoạt động của DMS, đồng thời xem xét việc triển khai DMS đến khách hàng, nhằm hỗ trợ khách hàng đặt hàng thông qua DMS và tự quản lý được các thông tin giao dịch.

## NGUỒN NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO **CHẤT LƯỢNG CAO**



Nguyên liệu chính sản xuất thuốc của Imexpharm được nhập khẩu từ các nhà sản xuất nguyên liệu nổi tiếng trên thế giới tại châu Âu và Mỹ, chất lượng của các loại nguyên liệu đạt độ ổn định cao.

**Danh sách một số nguyên vật liệu chính của Công ty và nhà sản xuất như sau:**

STT	Tên hoạt chất	Nhà sản xuất	Nước	Khu vực
1	Cephalexin Monohydrate Compacted	DSM Sinochem Pharmaceuticals Spain	Tây Ban Nha	Châu Âu
2	Amoxicillin Trihydrate Compacted NQ	Sandoz Industrial Products	Tây Ban Nha	Châu Âu
3	Cephalexin Monohydrate Compacted NQ	ACS Dobfar S.p.a	Italy	Châu Âu
4	Clavulanate Potassium – Avicel (1:1)	Lek Pharmaceuticals d.d.	Slovenia	Châu Âu
5	Ampicillin Trihydrate Compacted NQ	Sandoz Industrial Products	Tây Ban Nha	Châu Âu
6	Amoxicillin Trihydrate Compacted (Spain)	Deretil S.A. (Spain)	Tây Ban Nha	Châu Âu



STT	Tên hoạt chất	Nhà sản xuất	Nước	Khu vực
7	Cefotaxime Sodium Sterile	Fresenius Kabi Anti	Italy	Châu Âu
8	Cefadroxil Monohydrate Compacted	DSM Sinochem Pharmaceuticals Spain	Tây Ban Nha	Châu Âu
9	Lactobacillus Acidophilus	Danisco US	Mỹ	Châu Mỹ
10	Clavulanate Potassium – Syloid (1:1)	Lek Pharmaceuticals d.d.	Slovenia	Châu Âu
11	Codeine Phosphate (Sanofi/France)	Sanofi Chimie	Pháp	Châu Âu
12	Paracetamol USA	Mallinckrodt Inc.	Mỹ	Châu Mỹ
13	Cefaclor Monohydrate Powder	ACS Dobfar S.p.a	Italy	Châu Âu
14	Acetylcysteine	Moehs Catalana, S.L	Tây Ban Nha	Châu Âu
15	Clavulanate Potassium – Avicel (1:1)	Sandoz Industrial Products SpA	Italy	Châu Âu
16	Codeine Phosphate (MACF/UK)	Macfarlan Smith Ltd	Anh	Châu Âu
17	Amoxicillin Trihydrate Compacted	Deretil S.A. (Spain)	Tây Ban Nha	Châu Âu

Imexpharm hiện tại đang phát triển các sản phẩm theo tiêu chuẩn châu Âu, nên nguyên vật liệu đầu vào được lựa chọn khá kỹ càng. Công ty cũng nghiên cứu việc sử dụng nguồn nguyên liệu đạt chuẩn châu Âu - CEP (Certification of European Pharmacopoeial) vào sản xuất các sản phẩm đăng ký Visa châu Âu. Các sản phẩm của công ty có thể xếp ở dòng sản phẩm chất lượng cao, ngang tầm với sản phẩm của các tập đoàn đa quốc gia.

## QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH NHÀ CUNG CẤP NGHIÊM NGẶT

Imexpharm xây dựng Quy trình đánh giá Nhà cung cấp (NCC) và Quy trình đánh giá Nhà sản xuất (NSX) rất nghiêm ngặt và mang tính chuyên môn cao.

### QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP

NCC là đơn vị tổ chức việc cung cấp các nguyên liệu hoạt chất, tá dược và nguyên liệu bao gói. Nhà cung cấp có thể là nhà phân phối, đại lý, môi giới, hoặc có thể chính là nhà sản xuất.

Imexpharm xây dựng SOP “Quy trình đánh giá Nhà cung cấp”, tham khảo theo các hướng dẫn của WHO và ISO 9001:2015. Bộ tiêu chuẩn đánh giá bao gồm 10 tiêu chí để cho điểm NCC. Theo đó, Bộ phận mua hàng Chi nhánh Tp.HCM sẽ tiến hành đánh giá NCC hàng năm để phân loại NCC theo nhóm A, B hoặc C. NCC được lựa chọn phải đạt loại A (hoặc B). Bộ phận QA chịu trách nhiệm phối hợp với Chi nhánh Tp.HCM đánh giá trực tiếp GSP (Good Storage Practices), GDP (Good Distribution Practices) của NCC tại Việt Nam.

### QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ NHÀ SẢN XUẤT

Imexpharm xây dựng “Quy trình Đánh giá Nhà sản xuất”, tham khảo theo các hướng dẫn của WHO và EU-GMP, các nguồn tài liệu hướng dẫn uy tín khác.

#### Trình tự sơ bộ để lựa chọn NCC/NSX cụ thể như sau:

1. Lựa chọn NSX có năng lực và kinh nghiệm; Sàng lọc NCC trên thị trường;
2. Thu thập thông tin liên quan đến NCC và NSX;
3. Đánh giá Hồ sơ (off-site);
4. Đề nghị NCC/NSX gửi mẫu hoặc Imexpharm sẽ mua mẫu;
5. R&D hoặc QC (Quality Control) tiến hành kiểm nghiệm mẫu đại diện theo các tiêu chuẩn và phương pháp kiểm nghiệm đã xây dựng, và nghiên cứu sản phẩm hoặc thử mẫu nhỏ, theo dõi Độ ổn định nếu cần;
6. Lựa chọn Nhà sản xuất (1);
7. Phê duyệt Nhà sản xuất (2);
8. Thanh tra Nhà sản xuất (one-site) nếu cần (3);
9. Thẩm tra Nhà sản xuất (4);
10. Xem xét định kỳ (5).



### (1) Lựa chọn nhà sản xuất

- Dữ liệu thu thập được từ NSX và NCC là phù hợp. Đối với NCC thông tin cung cấp bao gồm 06 loại chứng từ. Riêng đối với NSX, dữ liệu cần cung cấp bao gồm 16 loại chứng từ được quy định cụ thể trong SOP.
- Kết quả kiểm mẫu đại diện: Đạt yêu cầu;
- Kết quả nghiên cứu hoặc kết quả thử mẫu nhỏ về kỹ thuật của R&D (nếu có): Đạt yêu cầu;
- Kết quả theo dõi Độ ổn định của sản phẩm (nếu có): Đạt yêu cầu.

### (2) Phê duyệt Nhà sản xuất

#### Đối với nguyên liệu hoạt chất:

- Kết quả thẩm định quy trình sản xuất của ít nhất 03 lô liên tiếp: Đạt yêu cầu
- Đối với nguồn nguyên liệu mới của các sản phẩm đăng ký EU: Kết quả theo dõi Độ ổn định tối thiểu 06 tháng của 03 lô thẩm định quy trình sản xuất trên nguồn mới: Đạt yêu cầu

### (3) Thanh tra Nhà sản xuất

- Thanh tra NSX phải được thực hiện bởi đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm và được huấn luyện bài bản. Hướng dẫn Thanh tra NSX, các trường hợp nào cần thanh tra, tần suất thanh tra... được nêu rõ ràng chi tiết trong SOP.
- Năm 2017, đoàn đánh giá của Imexpharm đã thực hiện tổng cộng 8 đợt thanh tra on-site Nhà sản xuất tại nước ngoài. Có thể nói, Imexpharm là một trong số các doanh nghiệp dược trong nước thực hiện khảo sát on-site NSX nhiều nhất Việt Nam.

Ngoài ra, Imexpharm còn quy định rõ ràng trong SOP các điều khoản chất lượng tối thiểu cần phải có khi ký hợp đồng thương mại mua nguyên liệu. Các tài liệu liên quan đến NSX phải được lưu trữ ít nhất 10 năm.

### (4) Thẩm tra Nhà sản xuất

- Kết quả kiểm nghiệm ít nhất 10 lô liên tiếp (theo số lô của NSX) đạt yêu cầu, có so sánh kết quả kiểm nghiệm thực tế với kết quả thể hiện trên phiếu kiểm nghiệm gốc của NSX.
- Kết quả thanh tra thực tế NSX Đạt yêu cầu (nếu cần) và hành động khắc phục phòng ngừa phát sinh từ việc thanh tra phải được đóng lại hoặc hoàn tất ở một mức độ thích hợp.

### (5) Xem xét định kỳ

- Chất lượng mỗi lô nguyên liệu nhập về đều phải được ghi nhận vào phiếu theo dõi bởi nhân viên QA. Tất cả các trường hợp bất thường đều phải được ghi nhận lại.
- Các thông tin về hệ thống quản lý chất lượng của NSX, NCC phải được cập nhật liên tục. Các Giấy chứng nhận GMP, ISO... nếu hết hạn thì phải yêu cầu NSX cung cấp mới.
- Định kỳ thanh tra bằng Bảng câu hỏi đối với NSX không đòi hỏi phải thanh tra thực tế ít nhất 5 năm/lần (nếu cần).
- Danh sách các NSX hoạt chất/ tá dược/ bao bì phải được cập nhật liên tục và phân phối đến các bộ phận có liên quan. Không được mua sắm và nhập hàng của các NSX không có trong danh sách này, các trường hợp sai lệch phải được xử lý và điều tra theo SOP khác.
- Quy định về khiếu nại NSX/NCC.

# NĂNG LỰC R&D VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VƯỢT TRỘI

## NĂNG LỰC R&D

Với chiến lược đầu tư chất lượng cao, R&D là công tác hàng đầu mà Ban Lãnh đạo Imexpharm luôn xem trọng và đưa vào mục tiêu phát triển. Hàng năm, công ty đều trích 10% lợi nhuận trước thuế vào Quỹ Phát triển Khoa học & Công nghệ để đầu tư cho R&D. Năm 2017, R&D đã nghiên cứu cho ra thị trường 13 sản phẩm mới. Đặc biệt, sản phẩm thuốc tiêm Imetoxim 1g đã được cấp Visa châu Âu.

Hiện nay, Phòng R&D tại Imexpharm đang được đầu tư bài bản, với nguồn nhân lực và cơ sở vật chất như sau:



### 1. Con người

- Nhân sự Phòng R&D tổng cộng gồm 38 người có trình độ chuyên môn, trong đó có 1 tiến sĩ, 4 thạc sĩ. Đa số nghiên cứu viên có trình độ đại học, yêu nghề và say mê công việc.
- Được đào tạo kiến thức liên tục, với các chương trình được thực hiện thường xuyên ở trong và ngoài nước bởi các Trung tâm và Viện nghiên cứu, các trường Đại học tại Tp.HCM, Đại học quốc gia Singapore (NUS).

### 2. Trang thiết bị, cơ sở vật chất

- Đầu tư mới khu vực phát triển công thức và quy trình sản xuất, với các thiết bị phục vụ cho việc nghiên cứu từ quy mô nhỏ đến lô thử nghiệm (pilot), trước khi nâng cấp cỡ lô ở quy mô công nghiệp.
- Hệ thống trang thiết bị phân tích hiện đại với 7 dây chuyền HPLC (Sắc ký lỏng hiệu năng cao), với các loại đầu dò đáp ứng được nhu cầu phân tích những hợp chất mới nhất.

### 3. Phương pháp làm việc và liên kết hợp tác

- Phối hợp nghiên cứu phát triển với Trung tâm thí nghiệm và Ứng dụng khoa học công nghệ của Đồng Tháp, các Trường Đại học ở Tp. Hồ Chí Minh.
- Hợp tác với Hội Lao và Hồ hắp Việt nam tham gia vào đề tài nghiên cứu khoa học.
- Mở rộng liên hệ hợp tác nghiên cứu và phát triển với Trung tâm Nghiên cứu công nghệ bào chế - Đại học Quốc gia Singapore (GEA-NUS).

GEA-NUS trực thuộc Khoa Dược của Đại học Quốc gia Singapore, dưới sự bảo trợ của Ủy ban Khoa học Công nghệ Singapore, được thành lập từ tháng 4/1997. Giáo sư Paul Wan Sia Heng, nguyên Trưởng Khoa Dược, hiện nay là Giám đốc GEA-NUS, đã tiếp xúc với Ban lãnh đạo Imexpharm và hiện hai bên đã tiến hành hợp tác trong đào tạo và chuyển giao công nghệ.

### 4. Các sản phẩm đã và đang phát triển

- Hiện tại, Phòng R&D tập trung nghiên cứu các sản phẩm sau:
- Các sản phẩm thuốc gói không đắng;
- Ổn định những sản phẩm có độ ổn định kém ở điều kiện nhiệt đới;
- Các dạng thuốc thuận tiện cho đối tượng sử dụng là trẻ em và người già...



**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VƯỢT TRỘI**

**N**gành công nghiệp dược ngoài việc sản xuất thuốc chất lượng, còn có ý nghĩa đặc biệt là sản xuất ra những sản phẩm để chữa bệnh cứu người. Do đó, hệ thống quản trị chất lượng phải được xây dựng nghiêm ngặt để hạn chế tối đa những tác động đối với người bệnh. Imexpharm áp dụng hàng trăm quy trình quản lý chất lượng khác nhau từ khâu quản lý nguyên vật liệu đầu vào đến đầu ra nhằm đảm bảo không có bất kỳ sai sót nào của sản phẩm.

Imexpharm xây dựng Quy trình đánh giá Nhà cung cấp và Quy trình đánh giá Nhà sản xuất rõ ràng và được thực thi nghiêm ngặt. Nguyên vật liệu được lựa chọn theo hình thức đấu thầu công khai. Quá trình vận chuyển nguyên vật liệu cũng được yêu cầu đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn chất lượng cam kết. Trước khi đưa vào sản xuất bộ phận kiểm tra chất lượng của Imexpharm sẽ tiến hành lấy mẫu nguyên liệu để kiểm tra lần nữa. Sản phẩm đầu ra cũng được kiểm tra chất lượng kỹ lưỡng trước khi được xuất kho. Toàn bộ quy trình khép kín này được hỗ trợ bởi phần mềm quản lý SAP-ERP, tạo ra tính đồng bộ giữa các bộ phận, kết quả được cập

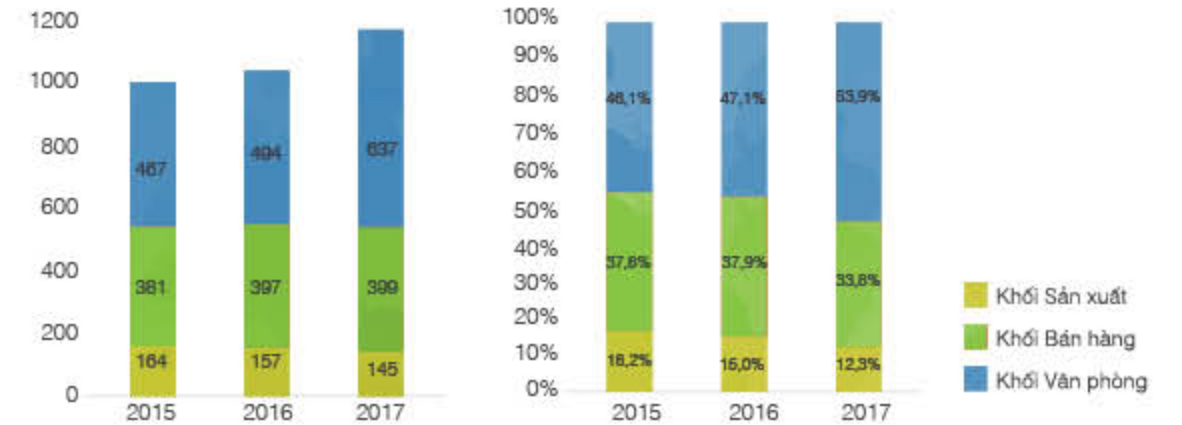
nhật nhanh chóng, chính xác nhằm đảm bảo cả hệ thống chất lượng hoạt động nhịp nhàng, không có sai sót dẫn đến khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm.

Bên cạnh đó Imexpharm cũng lập hệ thống chăm sóc khách hàng với tổng đài trực tuyến 24/7 nhằm tiếp nhận tất cả các phản hồi về sản phẩm của Imexpharm để có thể phản ứng kịp thời với các sự cố và kiến nghị của khách hàng. Trong năm 2017, Imexpharm không nhận được bất kỳ phản hồi nào liên quan đến sản phẩm kém chất lượng.

# NGUỒN NHÂN LỰC TRẺ



**Cơ cấu lao động tính đến hết ngày 31/12/2017 tại Imexpharm theo khối như sau:**

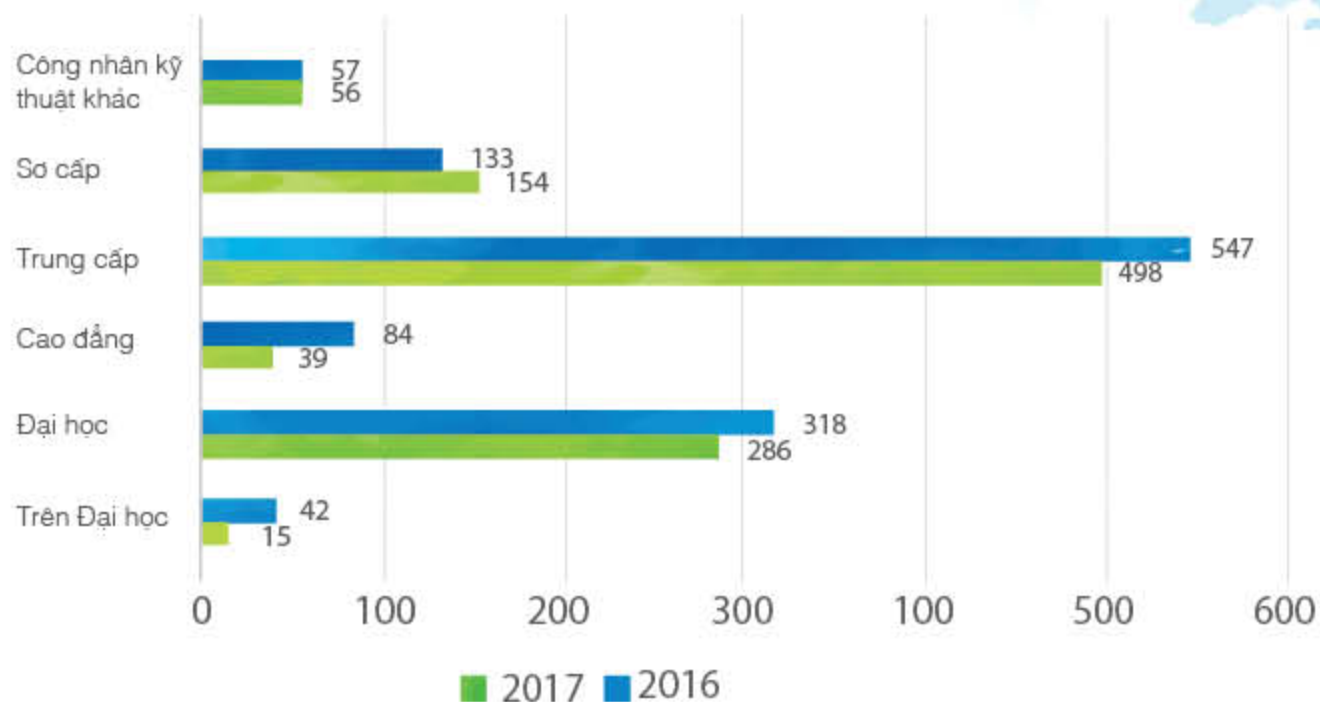


Tổng số nhân viên Imexpharm đến cuối năm 2017 đạt 1.181 người. So với năm 2016, tổng số lao động đã tăng lên 133 người tương ứng với 12,7%. Do việc mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư nhà máy mới, nhân sự khối Sản xuất tăng thêm 143 người, chiếm 53,9% trong cơ cấu nhân sự năm 2017, tăng 6,8% so với tỷ trọng 47,1% năm 2016. Nhân sự khối Bán hàng vẫn giữ ổn định về số lượng, tuy nhiên tỷ trọng đã giảm -4,1%. Nhân sự khối Văn phòng giảm 12 người hay giảm 7,6%, vì vậy tỷ trọng trong cơ cấu cũng giảm 2,7%, chỉ còn 12,3% trong tổng số lao động toàn công ty.



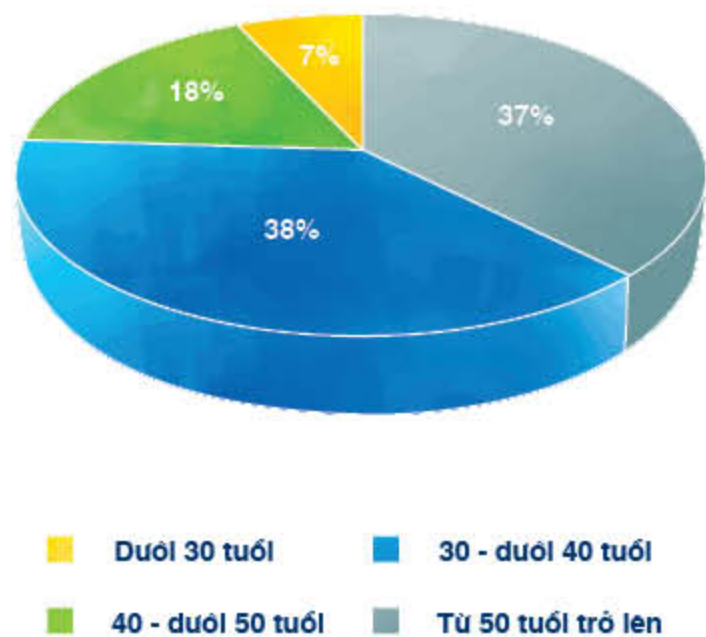


**Xét về cơ cấu lao động theo trình độ:**



Tại Imexpharm, do đặc thù là công ty sản xuất nên nhân viên có trình độ đa dạng. Chiếm tỷ lệ đông nhất tại Imexpharm là nhân viên có trình độ trung cấp, phần lớn là các trình dược viên và công nhân sản xuất, với tỷ lệ 46% năm 2017. Tiếp theo là nhân viên có trình độ đại học, chiếm 27%. Nhân viên có trình độ trên đại học chiếm ít nhất khoảng 4%. Tại Imexpharm đang có xu hướng tăng dần lao động có trình độ đại học và sau đại học theo nhu cầu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của công ty.

**Bên cạnh đó, lao động của Imexpharm có cơ cấu nằm trong độ tuổi vàng khi mà có ¾ trong tổng số lao động có độ tuổi dưới 40.**



**CÁC CHÍNH SÁCH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Imexpharm luôn xác định vai trò người lao động là trọng tâm hàng đầu trong mọi hoạt động. Do đó, công ty luôn không ngừng cải thiện môi trường làm việc và các chính sách lương thưởng, phúc lợi tốt. Phương châm của Imexpharm là luôn đề cao tính nhân văn và luôn tạo mọi điều kiện để mỗi cán bộ công nhân viên có thể vượt qua giới hạn của bản thân để làm việc và sáng tạo, hướng đến hiệu quả, đồng thời phát triển kỹ năng của người lao động. Xuất phát từ mục đích đó, Imexpharm xây dựng hệ thống chính sách cạnh tranh, đem lại nhiều lợi ích cho người lao động để giữ chân nhân viên lâu dài, đồng thời thu hút thêm nhiều nhân tài để phục vụ cho việc kế thừa và phát triển công ty trong tương lai.

**Các chính sách tiêu biểu tại Imexpharm có thể kể ra như sau:**

- 100% CB.CNV được trả lương đầy đủ kịp thời.
- 100% CB.CNV được tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp và Bảo hiểm tai nạn con người, được khám sức khỏe định kỳ.
- 100% CB.CNV được cấp đồng phục theo quy định.
- Công ty luôn có chế độ thưởng kích lệ người lao động vào dịp Lễ, Tết trong năm như: 27/2, 30/4, 2/9, 1/1 và Tết Nguyên Đán. Ngoài ra cuối năm Imexpharm còn có chính sách thưởng theo quy chế thi đua khen thưởng thông qua đánh giá hiệu quả công việc.
- Người lao động được xét tăng lương định kỳ theo quy chế lương thưởng.
- Trong năm Công ty tạo điều kiện cho CB.CNV tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao do Imexpharm và các đoàn thể tổ chức vào các ngày lễ lớn như 30/4, 2/9 và Tết âm lịch.
- Để khích lệ tinh thần làm việc và truyền bá rộng rãi văn hóa Imexpharm đến từng cán bộ công nhân viên, hàng quý Ban văn hóa Imexpharm tổ chức các chuyên đề văn hóa nhằm tạo sân chơi cho cán bộ nhân viên Imexpharm. Đây là cơ hội để mọi người có thể học hỏi, giao lưu để hiểu nhau hơn, hợp tác tốt hơn trong công việc. Hàng năm, Imexpharm đều tổ chức chuyên đề sáng kiến thu hút nhiều ý tưởng để cải tiến năng suất làm việc. Năm 2017, công ty đã nhận được nhiều sáng kiến, góp phần đem lại lợi ích kinh tế cho công ty hàng tỷ đồng. Công ty đã trích tiền để thưởng cho những sáng kiến này.
- Ngoài ra, công ty còn tiến hành phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt để có thể thu hút giữ chân người tài. Năm 2017, công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu ESOP cho 163 cán bộ từ cấp tổ trưởng trở lên, phân bổ theo quy chế phát hành một cách công khai, minh bạch. Tổng cộng đã có 1.447.000 cổ phiếu đã được phát hành theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Việc giao dịch cổ phiếu sẽ bị giới hạn trong 3 năm.
- Imexpharm luôn quan tâm đến mặt bằng thu nhập của cán bộ công nhân viên, hàng năm công ty đều xem xét tăng thu nhập cho tất cả người lao động tại Imexpharm.





**Thu nhập bình quân / người / tháng (Triệu đồng)**



Thu nhập trung bình trong năm 2017 của cán bộ công nhân viên tăng đáng kể, gần 10% so với năm 2016. Lợi nhuận trước thuế và trích lập Quỹ Phát triển Khoa học Công nghệ của công ty đạt chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông giao phó, cho thấy nỗ lực của toàn thể nhân viên Imexpharm trong việc hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh. Do đó, thu nhập của người lao động tăng lên là phù hợp với hiệu quả hoạt động.

Mục tiêu đến năm 2020, thu nhập bình quân của người lao động sẽ đạt bình quân 19 triệu đồng/ người/ tháng. Riêng trong năm 2018, Imexpharm đạt mục tiêu cao cho kết quả hoạt động kinh doanh nên hứa hẹn thu nhập bình quân của người lao động sẽ tăng đáng kể.

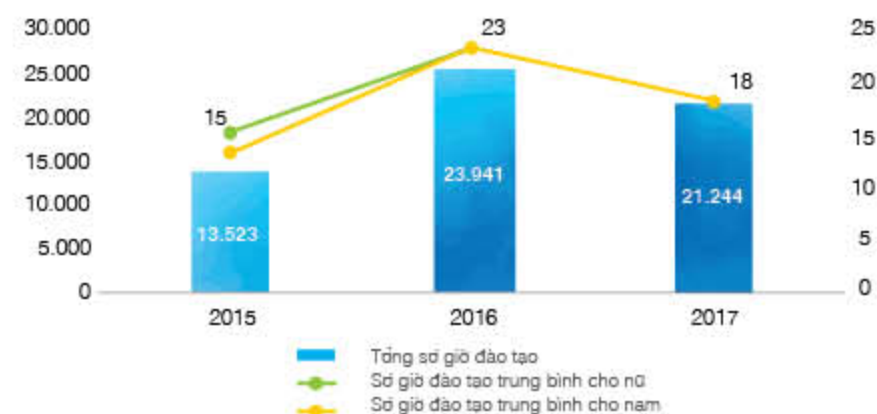
**Imexpharm cũng quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ kế thừa cho công ty để có thể duy trì chiến lược phát triển bền vững. Các chương trình chính mà Imexpharm xây dựng trong năm để phát triển đội ngũ như sau:**

- Đánh giá đội ngũ bằng công cụ quản lý Thẻ điểm cân bằng, để kịp thời phát hiện ra những điểm cần khắc phục nhằm nâng cao năng suất lao động, đồng thời có những chính sách phù hợp để phát triển nguồn nhân lực
- Hàng năm, công ty đều tổ chức huấn luyện, đào tạo cho các cán bộ công nhân viên để cập nhật những kiến thức mới, rèn luyện kỹ năng nhằm phục vụ tốt hơn cho công việc. Đặc biệt, Ban Lãnh đạo Imexpharm tạo nhiều điều kiện để đội ngũ Nghiên cứu và Phát triển của công ty hợp tác với các trường Đại học và Viện nghiên cứu trong và ngoài nước nhằm nâng cao kiến thức, cập nhật những thành tựu khoa học tiên tiến trên thế giới.
- Chính sách nhân sự của công ty cũng hướng đến việc xây dựng đội ngũ kế thừa, có kế hoạch bồi dưỡng nhân sự cho nhiệm kỳ 2018-2022, đồng thời thu hút thêm lao động có trình độ cao gia nhập vào Imexpharm, đặc biệt nhân sự làm việc tại các nhà máy Công nghệ cao.



**ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN LIÊN TỤC**

**Số giờ đào tạo 2015 - 2017 cho nữ và nam**



**Trong năm 2017, Imexpharm đã thực hiện nhiều chương trình đào tạo cho cán bộ nhân viên.**

**Các chương trình huấn luyện nội bộ bao gồm:**

- Huấn luyện hội nhập - Văn hóa Imexpharm
- Huấn luyện kiến thức sản phẩm mới cho nhân viên Bán hàng toàn quốc
- Kiến thức công ty và sản phẩm cho Nhân viên bán hàng mới
- Huấn luyện chuyên môn hóa lý và vi sinh
- Tài huấn luyện các qui trình định kỳ theo kế hoạch đồng thời huấn luyện bổ sung mới các qui trình đã được cập nhật và chỉnh lý.
- Huấn luyện Quy chế Quản lý tài chính – Quản lý tiền mặt
- Chính sách bán hàng, BSC và Chi nhánh hình mẫu
- Bộ phẩm chất hành vi của Giám đốc Bán hàng
- Huấn luyện SAP phân hệ Bán hàng (SD)
- Huấn luyện SAP - ERP Phân hệ Tài chính kế toán (FI)
- Huấn luyện Thủ tục pháp lý trong Quản trị Chi nhánh bán hàng
- Huấn luyện ISO, GMP định kỳ
- Huấn luyện bảo trì, hiệu chuẩn, thẩm tra thiết bị sản xuất và thiết bị phụ trợ





**Một số chương trình huấn luyện bên ngoài chính bao gồm:**

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO	ĐƠN VỊ TỔ CHỨC
1	"DISC và ứng dụng để nâng cao hiệu quả bán hàng cho đội ngũ nhân viên bán hàng"	Giảng viên Võ Thái Lâm
2	Văn hoá doanh nghiệp & Văn hoá doanh nhân	GV. Nguyễn Hữu Long - Group Phát triển doanh nghiệp Việt
3	Quản lý nhân viên, quản lý sếp - Quản lý nhân lực và vốn con người	GV. Nguyễn Hữu Long - Group Phát triển doanh nghiệp Việt
4	Nâng cao năng lực cho Quản lý cấp trung	Trường đào tạo SAM
5	Kỹ năng phỏng vấn tuyển dụng	Trường Doanh nhân PACE
6	Quản trị cuộc đời	Trường Doanh nhân PACE
7	Xây dựng & Áp dụng Hệ thống thực hành sản xuất tốt và kiểm soát các mối nguy ATTP (GMP-HACCP)	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3
8	An toàn Vận hành Thiết bị áp lực	Sở Kế hoạch và Đầu tư - Công ty TNHH MTV Nghiệp vụ An toàn
9	Kiểm soát vi sinh và môi trường trong sản xuất dược phẩm	Viện kiểm nghiệm thuốc TP. HCM
10	Nâng cao hiệu suất, quản lý phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn quốc tế	Viện kiểm nghiệm thuốc Trung ương và Viện kiểm nghiệm thuốc TP. HCM

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO	ĐƠN VỊ TỔ CHỨC
11	Vai trò của GMP PIC/S trong Đảm bảo chất lượng QA	Công ty CM Plus Việt Nam
12	Tuân thủ & Các vấn đề chính yếu - Sanofi	GV. Nguyễn Xuân Anh (in house)
13	Thiết lập chất chuẩn phòng thí nghiệm	Viện kiểm nghiệm thuốc Trung ương
14	Quản lý và hiệu chuẩn - kiểm tra dụng cụ thủy tinh chính xác	Viện kiểm nghiệm thuốc TP. HCM
15	Xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý phòng thí nghiệm theo TCVN ISO/IEC 17025:2007	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3
16	Huấn luyện ATVSLĐ nhóm 4	Trung tâm Kỹ thuật và dịch vụ Bảo hộ Lao động
17	Huấn luyện ATVSV Nhóm 6	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đồng Tháp
18	Huấn luyện Thủ In Vitro	Viện kiểm nghiệm thuốc TP.HCM
19	Quản trị hệ thống mạng CCNA Online	Trung tâm tin học VnPro
20	Quản trị rủi ro & Kiểm soát nội bộ chuẩn COSO	Viện FMIT
21	Kế toán quản trị	CFO Việt Nam
22	Đào tạo tiếng Anh theo chương trình TOEIC	Công ty Cổ phần công nghệ truyền thông Tương lai (in house)
23	Kỹ năng mua hàng chuyên sâu	CEL Consulting



Tổng số **giờ đào tạo năm 2017** là **21.244 giờ**. Mỗi nhân viên được đào tạo trung bình 18 giờ/ năm. Nhân viên nữ và nhân viên nam có cơ hội như nhau để được đào tạo và phát triển nghề nghiệp liên tục tại Imexpharm.



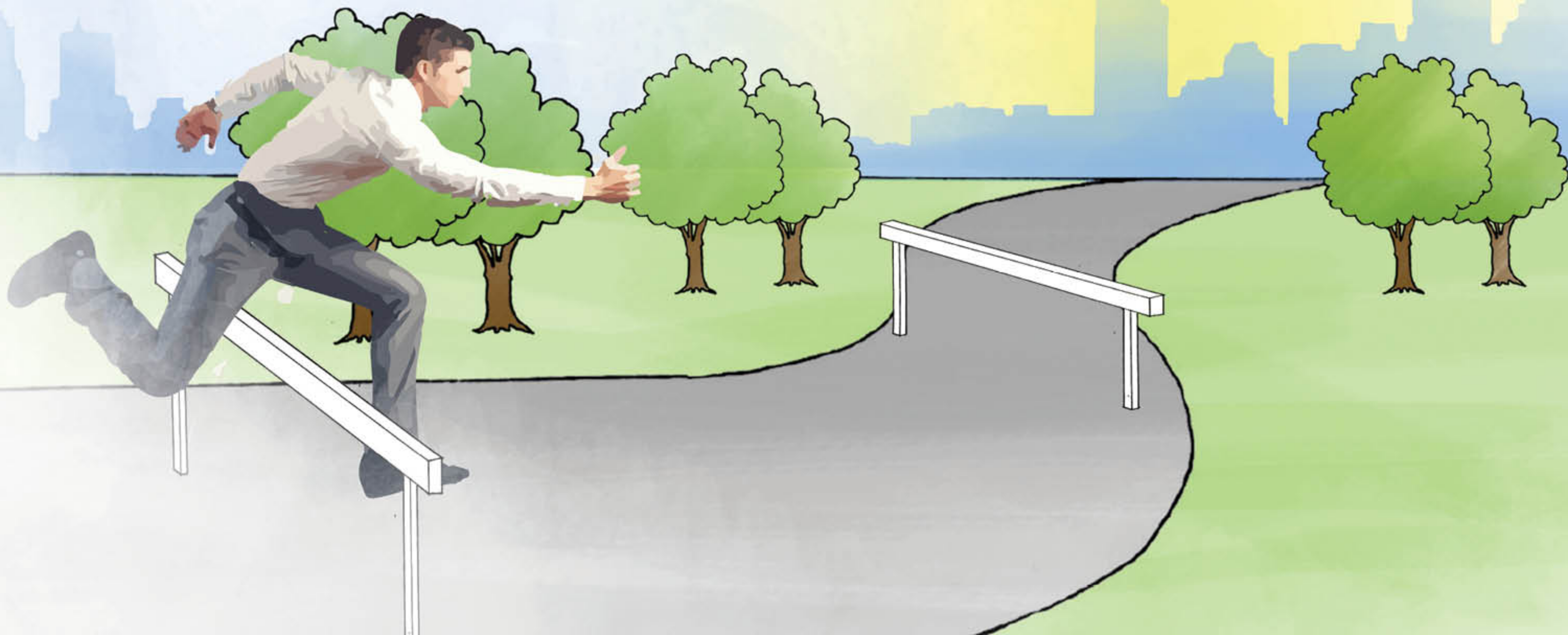




# Khẳng định DẤU ẤN

“ Kết thúc nhiệm kỳ 2013 - 2017 đầy thách thức và nhiều chuyển biến, HĐQT và Ban điều hành công ty đã xuất sắc hoàn thành được những mục tiêu và nhiệm vụ quan trọng để đưa Imexpharm hướng đến sự phát triển bền vững như:

- **Giữ vững tăng trưởng** doanh thu, lợi nhuận ổn định trong một thị trường bất ổn; duy trì cổ tức cao cho cổ đông
- **Định vị lại thị trường** và phân khúc, giảm rủi ro hoạt động
- **Định hình rõ ràng chiến lược** phát triển trung và dài hạn – Tiếp tục khẳng định lấy “chất lượng cao” làm lợi thế cạnh tranh
- **“Hội tụ”** đầy đủ nguồn lực chuẩn bị cho giai đoạn 2018 - 2022 **“tỏa sáng”** ”



## Báo cáo và đánh giá hoạt động

### NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ 2013-2017

• Kinh tế vĩ mô và ngành dược năm 2017 – Triển vọng 2018	66
• Báo cáo và đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017, nhiệm kỳ 2013-2018	76
• Báo cáo và đánh giá kết quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2017, nhiệm kỳ 2013-2017	98
• Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017	118



# KINH TẾ VĨ MÔ VÀ NGÀNH DƯỢC NĂM 2017 TRIỂN VỌNG 2018

## TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM 2017- DỰ BÁO 2018

Năm 2017, kinh tế Việt Nam tiếp tục có bước chuyển biến tích cực và phục hồi sau những khó khăn và khủng hoảng từ mức đáy của năm 2012. Theo Ngân hàng phát triển châu Á – TBD, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 2017 đạt 6,7%.

Mức tăng trưởng này cao hơn so với mức dự báo 6,3% của Ngân hàng thế giới, và đứng thứ nhì khu vực Đông Nam Á chỉ sau Myanmar. Ngành nông lâm nghiệp và thủy sản có sự phục hồi sau ảnh hưởng của thiên tai với mức tăng 2,9% theo Tổng cục thống kê. Tăng mạnh nhất là khu vực xây dựng và công nghiệp với mức tăng 8% và ngành dịch vụ có mức tăng trưởng 7,44%. Tăng trưởng kinh tế trong những năm gần đây của Việt Nam vẫn giữ ở mức trên 6% trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều chuyển biến phức tạp. Bên cạnh đó, tỷ lệ lạm phát cũng giữ ở mức thấp, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chỉ tăng 3,53% so với năm 2016. Cùng với yếu tố chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng ấn tượng năm 2017, Việt Nam đã và đang là điểm đến hấp dẫn của nhiều nhà đầu tư nước ngoài.

Thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam cũng tăng khoảng 170 đô la Mỹ so với năm 2016. Cụ thể thu nhập bình quân đầu người năm 2017 là 53,5 triệu đồng/năm (tương đương 2.385 đô la Mỹ/năm). Tỷ lệ nợ công/GDP năm 2017 là 62% so với con số 63,6% năm 2016. Tốc độ tăng nợ công giai đoạn 2011-2017 đã giảm dần trong khi GDP tăng trưởng ổn định. Bội chi ngân sách giảm. Cán cân thương mại dần được cải thiện, nếu năm 2015 Việt Nam nhập siêu là 3,2 tỷ USD, đến năm 2016 Việt Nam xuất siêu 2,68 tỷ USD và năm 2017 thặng dư thương mại đạt 2,67 tỷ USD. Mặc dù tăng trưởng kinh tế ở mức cao, cán cân thanh toán được cải thiện, nợ công cũng tăng chậm nhưng những bước tiến này vẫn còn thấp hơn so với các chỉ số tăng trưởng của những năm trước 2008. Các chính sách vĩ mô đang đi đúng hướng nhưng mức độ thâm thấu vẫn còn chậm.

Bên cạnh đó, năng lực cạnh tranh của Việt Nam cũng được cải thiện. Chỉ số năng lực cạnh tranh tăng từ 4,31 năm 2016 lên 4,4 năm 2017 giúp Việt Nam tăng 5 bậc trong bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh. Chỉ số ICOR (Incremental Capital-Output ratio) năm 2017 là 4,93 so với con số 5,15 của năm 2016 cho thấy hiệu quả của các dự án đầu tư dần được cải thiện.

Các chỉ số năm 2017 đều mang đến lạc quan về triển vọng phát triển cho kinh tế Việt Nam. Năm 2018, ngân hàng thế giới đưa ra dự báo mức tăng trưởng kinh tế Việt Nam là 6,5% thấp hơn mức 6,8% của năm 2017, cho thấy ngân hàng thế giới vẫn thận trọng trong việc đưa ra các dự đoán. Điều này xuất phát từ việc năm 2017, Việt Nam có các yếu tố tăng trưởng bất thường khi mà nền nông nghiệp phục hồi sau thiên tai, cùng với đó là các chuyển biến khó lường của nền kinh tế thế giới năm 2018. Việt Nam cũng cần phải thận trọng và có những ứng phó kịp thời trong xu hướng chuyển động nhanh của nền kinh tế toàn cầu nhằm giữ vững đà tăng trưởng và ổn định vĩ mô.

Ngoài ra, hiệp định CPTPP (Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương) giữa 11 nước kỳ vọng sẽ sớm được chính thức ký kết đầu năm 2018, giúp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và mở ra cơ hội xuất khẩu sản phẩm. Chính phủ cũng đặc biệt quan tâm hỗ trợ cho khối doanh nghiệp vừa và nhỏ mang sản phẩm tiêu thụ ở các nước mà Việt Nam có quan hệ thương mại.

**Bảng tổng hợp các yếu tố vĩ mô của Việt Nam 2015 - 2018**

Chi tiêu	2015	2016	2017 (ước tính)	2018 (dự kiến)
Tăng trưởng GDP (%)	6,68%	6,21%	6,81%	6,70%
Cán cân thương mại (tỷ USD)	-4,1	1,8	2	1,8
Tăng trưởng xuất khẩu (%)	7,90%	9%	18,90%	13,80%
Tăng trưởng nhập khẩu (%)	12%	5,60%	19,20%	14%
Lạm phát (%)	0,60%	2,66%	3,62%	3,71%
Tăng trưởng tín dụng (%)	17,30%	18,20%	19%	18%
Thâm hụt ngân sách (%)	4,6%	3,64%	3,50%	3,70%
Tỷ giá giao dịch	22.485	22.761	22.715	23.014

(Nguồn: VFM Research)





## NGÀNH DƯỢC 2017 VÀ TRIỂN VỌNG

Những năm gần đây dân số thế giới tăng nhanh, đặc biệt là nhóm độ tuổi trên 60. Môi trường sống ngày càng bị ô nhiễm và biến đổi khí hậu ở nhiều khu vực kéo theo bệnh tật cho cư dân. Do đó nhu cầu về thuốc men tăng, đẩy tổng chi tiêu cho thuốc tăng cao trên toàn thế giới.

THỊ TRƯỜNG DƯỢC VIỆT NAM  
NĂM 2017 ĐẠT

**85.533**  
TỶ VND

Và có mức tăng trưởng

khoảng **12%**

SO VỚI NĂM 2016

Mỹ vẫn là nước dẫn đầu trong việc chi tiêu cho thuốc, chiếm khoảng 34% tổng giá trị tiêu thụ thuốc toàn cầu. Tiếp theo là Nhật Bản chiếm 12%. Trung bình các nước kém phát triển sẽ dành khoảng 5,7% GDP cho hệ thống chăm sóc y tế, trong khi con số này ở các nước phát triển là 12,3%. Chi tiêu cho thuốc ở các nước phát triển vẫn chiếm 67% tổng chi tiêu của toàn cầu, sau đó đến các nước thuộc nhóm thị trường mới nổi. Tuy nhiên, thị trường dược của các nước mới nổi phát triển với tốc độ nhanh và sẽ dần thu hẹp khoảng cách với các nước phát triển. Giá thuốc ở các nước đang và chậm phát triển vẫn còn cao so với thu nhập người dân, một phần vì chi phí khá lớn cho hệ thống phân phối đến vùng sâu vùng xa, chi phí nhập khẩu do hầu hết các nước đang phát triển phải nhập nguyên liệu hoặc thành phẩm. Ở khu vực Đông Nam Á, Singapore được xem là trung tâm thương mại dược phẩm quan trọng bậc nhất trong khu vực và trên thế giới.

Tuổi thọ trung bình của người dân thế giới nhìn chung tăng trong những năm gần đây, mặc dù tốc độ tăng là không đồng đều giữa các quốc gia. Tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh cũng giảm. Tuy nhiên, tình trạng nuôi con không theo khoa học kèm với đó là chế độ dinh dưỡng không hợp lý đã làm gia tăng các bệnh không truyền nhiễm như: tim mạch, tiểu đường, hô hấp.



Ngành dược luôn đóng góp một phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế, góp phần tạo ra công ăn việc làm và trên hết đó là nghĩa vụ cao đẹp: bảo vệ sức khỏe và tính mạng con người. Do đó mà hoạt động nghiên cứu và phát triển luôn được quan tâm đầu tư, đặc biệt là ở các nước phát triển và các tập đoàn dược đa quốc gia. Hoạt động chuyển giao công nghệ luôn là bước quan trọng giúp các doanh nghiệp dược ở các nước đang phát triển tiếp thu công nghệ hiện đại nhằm đưa ngành công nghiệp dược phẩm trong nước phát triển lên tầm cao mới, góp phần phát triển kinh tế, cải thiện đời sống.

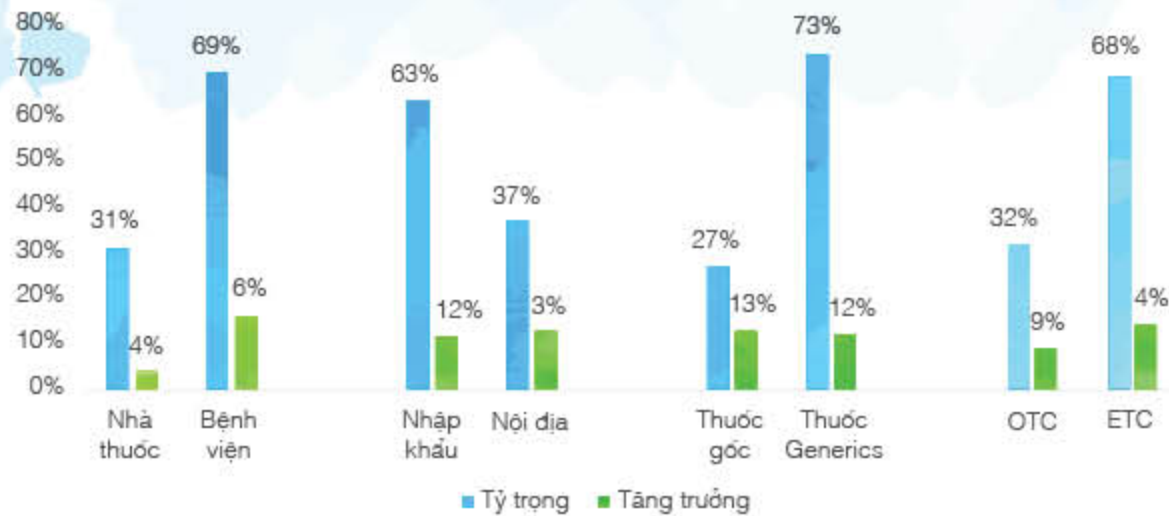
Bên cạnh đó thì hoạt động xuất khẩu thuốc cũng được xem là thế mạnh của các doanh nghiệp dược ở các nước phát triển. Châu Âu được xem là cái nôi của hoạt động xuất khẩu thuốc khi mà các sản phẩm thuốc chiếm hơn ¼ tổng sản lượng xuất khẩu các sản phẩm công nghệ cao của châu Âu. Trong thời gian gần đây, Ấn Độ, Israel và Singapore nổi lên như những nhà xuất khẩu mới của thị trường dược phẩm thế giới. Các nước này dựa vào doanh thu để tái đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển để củng

cố vị thế trên thị trường. Tuy nhiên, các nước đang phát triển cũng nhận ra được vai trò của việc phát triển ngành công nghiệp dược trong nước nên đã khuyến khích các doanh nghiệp của mình đầu tư cải thiện chất lượng sản phẩm và chủ động về nguồn nguyên liệu đầu vào. Theo IQVIA (IMS Health) nhận định, đến năm 2021 thị trường dược toàn cầu sẽ đạt khoảng 1.485 tỷ đô, sự tăng trưởng này xuất phát từ việc mở rộng thị trường dược ở các thị trường mới nổi, đồng thời xu hướng già hóa dân số ở các nước phát triển làm tăng nhu cầu cho các sản phẩm thuốc điều trị. Thị phần của thuốc gốc từ đây đến năm 2021 vẫn chiếm hơn một nửa tổng chi tiêu cho thuốc trên phạm vi toàn cầu. Tuy nhiên sau năm 2021 các thuốc gốc sẽ bắt đầu hết hạn bảo hộ, cơ hội đang mở ra cho các doanh nghiệp sản xuất thuốc Generics nội địa ở các quốc gia. Tuy nhiên áp lực cạnh tranh cùng với áp lực giảm giá thuốc từ Chính phủ sẽ góp phần làm giảm biên lợi nhuận của các công ty dược trong tương lai.

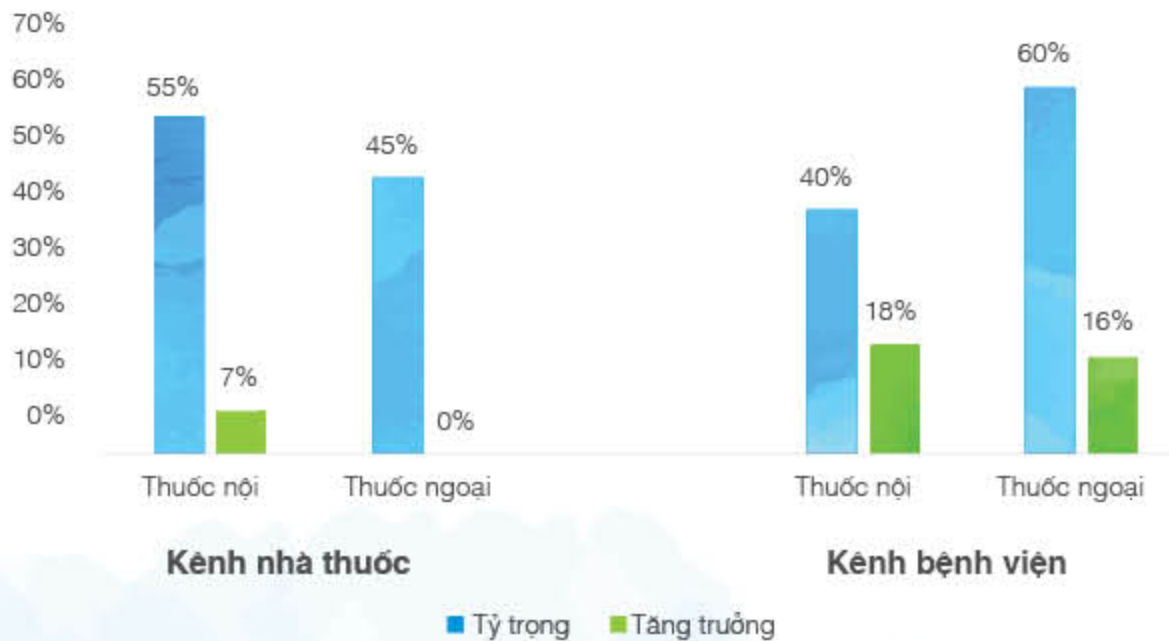
Ngành dược Việt Nam cũng có nhiều đặc điểm tuân theo xu hướng của toàn cầu khi phải đối mặt với những vấn đề bệnh tật đến từ việc già hóa dân số, ô nhiễm môi trường sống và chế độ dinh dưỡng không hợp lý. Theo báo cáo của IQVIA, thị trường dược Việt Nam năm 2017 đạt 85.533 tỷ VND, và có mức tăng trưởng khoảng 12% so với năm 2016. Việt Nam cũng vẫn phụ thuộc khá nhiều vào thuốc nhập khẩu với 63% giá trị toàn thị trường. Tuy nhiên đã xuất hiện những tín hiệu tích cực khi tốc độ tăng trưởng của các sản phẩm nội địa đạt 13%, cao hơn một chút so với đà tăng của sản phẩm nhập khẩu ở mức 12%.







Cũng theo số liệu khảo sát của IQVIA, ở kênh bệnh viện, thuốc nhập khẩu vẫn chiếm đa số về giá trị với 60%, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng là 16% chậm hơn so với thuốc nội là 18%. Ở kênh nhà thuốc, các doanh nghiệp nội có phần vượt trội hơn khi chiếm 55% trong tổng giá trị tiêu thụ tại các nhà thuốc và tăng trưởng 7%. Thuốc nhập khẩu tiêu thụ ở các nhà thuốc không tăng trưởng trong năm 2017, cho thấy các doanh nghiệp Việt bắt đầu chiếm ưu thế trong kênh phân phối truyền thống.



(Nguồn: IQVIA, cập nhật Quý IV/2017)

ĐẾN NĂM 2020 VIỆT NAM ĐƯỢC DỰ BÁO SẼ CÓ

**51%**  
người có thu nhập trung bình trở lên

IQVIA CŨNG DỰ BÁO, ĐẾN NĂM 2021 CHI TIÊU TIỀN THUỐC CỦA NGƯỜI VIỆT LÀ

**55** USD/người

Nền kinh tế ổn định, tăng trưởng khá trong những năm gần đây khiến thu nhập bình quân đầu người tăng và chi tiêu cho các dịch vụ y tế cũng vì thế tăng trưởng. Theo phân loại của IQVIA, Việt Nam là một trong nhóm 17 nước có ngành công nghiệp dược đang phát triển trên thế giới. Đến năm 2020 Việt Nam được dự báo sẽ có 51% người có thu nhập trung bình trở lên (năm 2015 con số này là 42,8%) làm gia tăng nhu cầu cho các loại thuốc generics chất lượng cao, từ đó sự phụ thuộc vào thuốc giá rẻ sẽ được thu hẹp lại. IQVIA cũng dự báo, đến năm 2021 chi tiêu tiền thuốc của người Việt là 55 USD/người, tăng gần 50% so với mức 39 USD/người năm 2017. Cũng theo đánh giá của IQVIA, thị trường dược Việt Nam sẽ tăng trưởng khoảng 9%/năm trong 5 năm tới. Tốc độ tăng trưởng này đứng đầu Đông Nam Á, và đứng thứ 2 trong khu vực châu Á Thái Bình Dương chỉ sau Ấn Độ. Chi tiêu cho chăm sóc sức khỏe của Việt Nam cũng sẽ tăng lên và chiếm khoảng 7% GDP, so với mức 1,7% hiện tại.

Bảo hiểm Y tế toàn dân và giảm chi phí thuốc luôn là mục tiêu của Bộ Y tế. IQVIA cũng đưa ra dự báo đến năm 2020, 90% dân số Việt Nam sẽ có bảo hiểm y tế và hình thức đấu thầu thuốc tập trung sẽ được ưu tiên đẩy mạnh trong giai đoạn từ đây đến 2022. Khoảng 7,5 tỷ đô la Mỹ sẽ được bổ sung vào ngân sách cải thiện cơ sở hạ tầng cho lĩnh vực y tế ở khu vực công đến năm 2020. Y tế tư nhân trong những năm gần đây đã liên tục phát triển, sẽ tiếp tục được mở rộng, và các dịch vụ bảo hiểm tư nhân cũng sẽ gia tăng. Dự báo đến năm 2022, Việt Nam sẽ có khoảng 18.000 bệnh viện, trong đó số lượng bệnh viện công chiếm 69% và khu vực tư nhân chiếm 31%. Chính phủ kỳ vọng năm 2020 sẽ có khoảng 20% số giường bệnh trong tổng số giường của cả nước đến từ khu vực tư, thông qua các chương trình cắt giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho lĩnh vực tư nhân.

Ngành dược Việt Nam vẫn còn rất nhiều tiềm năng để phát triển. Do đó, nhiều công ty dược nước ngoài với đầy đủ lĩnh vực và phân khúc đã tham gia vào thị trường, tạo nên một bối cảnh cạnh tranh khá phức tạp nhưng không kém phần khốc liệt. Bên cạnh đó, hoạt động M&A ngành dược cũng diễn ra sôi nổi các năm qua.





ĐẾN NĂM 2022 VIỆT NAM SẼ TỰ CHỦ ĐẾN

**80%** NHU CẦU THUỐC  
TRONG NƯỚC

Luật Dược được ban hành năm 2016 và Nghị định 54/2017/NĐ-CP ngày 08/05/2017 hướng dẫn thi hành Luật Dược đã chú trọng khuyến khích các doanh nghiệp dược trong nước đầu tư nâng cao chất lượng, công nghệ, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới nhằm hướng đến năm 2022 Việt Nam sẽ tự chủ đến 80% nhu cầu thuốc trong nước, đồng thời tạo điều kiện cho người dân tiếp cận thuốc chất lượng cao với giá cả phù hợp.

Sự ra đời của Luật Dược đã mang đến những thay đổi khi Chính phủ ưu tiên các loại thuốc sản xuất trong nước, với mục tiêu doanh nghiệp Việt Nam sẽ nắm quyền chi phối thị trường thuốc Generics. Bên cạnh đó, Luật Dược cũng khuyến khích các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thành lập tại Việt Nam nhằm giúp các doanh nghiệp trong nước cũng như nguồn nhân lực có thể tiếp cận với những tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới.

Ngành dược Việt Nam cũng xác định có nhiều tồn đọng, cần khắc phục để có thể phát triển mạnh mẽ hơn nữa trong tương lai. Thứ nhất, một chiến lược dài hạn để phát triển ngành dược cần được vạch ra rõ ràng. Khi mà hệ thống luật còn nhiều thay đổi, hành lang pháp lý không ổn định, các doanh nghiệp cũng như các nhà đầu tư rất cần những định hướng chiến lược dài hạn của ngành dược từ Bộ Y tế.



Các doanh nghiệp dược trong nước còn khá mạo hiểm khi quyết định tiếp cận các tiêu chuẩn quốc tế như PIC/S hay EU-GMP trong một môi trường pháp lý còn nhiều bất cập. Thứ hai, phần lớn nguồn nguyên liệu dược phải nhập khẩu từ nước ngoài, Việt Nam vẫn chưa tự chủ được nguyên liệu cho ngành dược. Sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu có thể dẫn đến tình trạng thiếu chủ động khi tỷ giá biến động, nguyên vật liệu khan hiếm. Thứ ba, mặc dù có nhiều doanh nghiệp tham gia vào thị trường phân phối, nhưng các quy định và quy trình phân phối dược đánh giá là chưa hiệu quả, dẫn đến tình trạng khó kiểm soát về chất lượng lẫn giá thuốc đến tay người tiêu dùng. Quá trình đấu thầu thuốc còn nhiều bất cập, dẫn đến thất thoát lãng phí mà không chọn được nhà cung cấp phù hợp nhất. Cuối cùng là hệ thống quản lý chất lượng còn nhiều hạn chế ở các doanh nghiệp nội địa và lòng tin của người dân cũng như các cán bộ y tế dành cho thuốc nội chưa cao.

Tuy nhiên phải thừa nhận rằng, ngành dược Việt Nam đã phát triển vượt bậc trong những năm gần đây theo xu hướng phát triển chung của toàn cầu. Nhưng để có thể cạnh tranh và phát triển tốt, các doanh nghiệp trong nước cần đổi mới, cải tiến ứng dụng công nghệ hiện đại để cải thiện hệ thống sản xuất, quản lý chất lượng, đầu tư cho nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới và hệ thống phân phối, nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và xây dựng thương hiệu cho thuốc Việt.





# GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Ông NGUYỄN QUỐC ĐÌNH**  
Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc



**Bà TRẦN THỊ ĐÀO**  
Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc



**Ông NGÔ MINH TUẤN**  
Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc



**Ông HUYNH VĂN NHUNG**  
Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc



**Ông NGUYỄN QUY SƠN**  
Thành viên HĐQT



**Ông VÔ HỮU TUẤN**  
Thành viên HĐQT



**Ông TRẦN ANH TUẤN**  
Thành viên HĐQT



**Ông TRƯƠNG VIỆT VŨ**  
Thành viên HĐQT





## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NĂM 2017 - NHIỆM KỲ 2013-2017



### ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

#### 1. Kết Quả Kinh Doanh Năm 2017

TỔNG DOANH THU THUẦN  
VÀ THU NHẬP KHÁC ĐẠT

**94,1%**

chỉ tiêu 2017

TĂNG TRƯỞNG

**16,1%**

Imexpharm đã khởi đầu năm 2017 khá lạc quan với 03 dây chuyền vừa đạt chứng nhận EU-GMP cuối năm 2016, kỳ vọng sẽ giúp công ty phục hồi tốt thị trường ETC trong năm 2017. Hội đồng quản trị đã đồng ý với Ban điều hành một kế hoạch khá thách thức nhưng đã suy xét thận trọng với doanh thu mục tiêu đạt 1.260 tỷ đồng. Tuy nhiên, do độ trễ của hoạt động đấu thầu nên doanh số kỳ vọng rơi vào cuối năm 2017 đã kéo dài qua năm 2018, đồng thời việc thúc đẩy đấu thầu thông qua đối tác trong năm cũng chưa đạt kết quả như mong đợi. Do đó, tổng doanh thu thuần và thu nhập khác chỉ đạt 94,1% so với mục tiêu cam kết. Hội đồng quản trị nhìn nhận trách nhiệm với Đại hội đồng cổ đông trong việc không hoàn thành kế hoạch doanh thu.

Tuy nhiên, năm 2017 đã đánh dấu sự phục hồi khá ngoạn mục của Imexpharm sau những năm khó khăn của giai đoạn 2013-2016 do thay đổi quy định đấu thầu chọn thuốc giá rẻ. Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác đạt 1.185,4 tỷ đồng, đạt tốc độ tăng trưởng 16,1% cao hơn mức trung bình ngành 10%. Đây là mức tăng cao nhất trong 7 năm qua, cao gấp 4 lần mức tăng trưởng đạt được của năm 2016. Trong đó, doanh thu từ kênh ETC tuy chưa đạt mục tiêu đặt ra nhưng cũng ghi nhận mức tăng trưởng 15,8%. Thị trường OTC tiếp tục đạt mức tăng trưởng ổn định 11,8%.

Số liệu Kết quả kinh doanh và các chỉ số tài chính cơ bản năm 2017 như sau:

CHỈ TIÊU	2017	2016	% KH 2017	% THAY ĐỔI
<b>Kết quả hoạt động (triệu đồng)</b>				
Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	1.185.399	1.021.042	94,1%	16,1%
Doanh thu thuần	1.165.456	1.010.346		15,4%
Lợi nhuận trước thuế & trích Quỹ PTKH&CN	162.559	140.516	101,6%	15,7%
Lợi nhuận trước thuế	146.559	126.516		15,8%
Lợi nhuận sau thuế	117.360	101.159		16,0%
<b>Tài sản - Nguồn vốn (triệu đồng)</b>				
Tổng tài sản	1.773.631	1.155.845		53,4%
Vốn điều lệ	429.782	289.426		48,5%
Vốn chủ sở hữu	1.395.314	935.916		49,1%
Khả năng thanh toán (lần)				
Khả năng thanh toán tiền mặt	2,0	2,5		-17,6%
Khả năng thanh toán ngắn hạn	2,8	3,6		-21,9%
<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>				
Tỷ suất lợi nhuận ròng	10,1%	10,0%		0,1%
ROAA (Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản)	8,0%	9,0%		-1,0%
ROAE (Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu)	10,1%	11,0%		-0,9%
EPS (Thu nhập trên cổ phiếu, VNĐ)	2.501	2.680		-6,7%
BV (Giá trị sổ sách trên cổ phiếu, VNĐ)	32.481	32.337		0,4%

#### Lợi nhuận đạt 101,6% chỉ tiêu kế hoạch

Trong nửa cuối năm 2017, nhờ dự đoán trước khả năng doanh thu không đạt mục tiêu, Hội đồng quản trị đã cùng với Ban điều hành chỉ đạo kịp thời việc rà soát để tiết kiệm và cắt giảm chi phí. Nhờ vậy, Lợi nhuận trước thuế và trích Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ đạt được 162,5 tỷ đồng, đạt 101,6% chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch, ghi nhận mức tăng trưởng 15,7%.

#### Tổng tài sản và vốn tăng trưởng xấp xỉ 50%

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị cũng đã chỉ đạo và giám sát các đợt phát hành tăng Vốn điều lệ lên gần 430 tỷ đồng, trong đó phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10:3, giá phát hành 45.000 VND/cổ phiếu, và phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ chủ chốt với 5% số lượng cổ phiếu đang lưu hành, thời gian hạn chế chuyển nhượng 3 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Tổng số cổ phiếu phát hành thêm đã được lưu ký và niêm yết bổ sung vào tháng 3/2017. Hội đồng quản trị cũng giám sát chặt chẽ việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông, tỷ lệ 10:1, đã hoàn thành việc niêm yết bổ sung tháng 9/2017. Nhờ vào các đợt phát hành trong năm và lợi nhuận tích lũy, vốn chủ sở hữu đã tăng 49,1%, đạt 1.395 tỷ đồng. Tổng tài sản cuối năm cũng tăng trưởng 53,4%, đạt hơn 1.773 tỷ đồng, chủ yếu nhờ vào khoản tài sản dở dang dài hạn của 02 dự án nhà máy công nghệ cao đang đầu tư tăng thêm 347,8 tỷ đồng.

#### Khả năng thanh toán hợp lý

Các chỉ số khả năng thanh toán đã giảm để trở về mức hợp lý nhưng vẫn đảm bảo an toàn, với chỉ số thanh toán tiền mặt là 2 lần, khả năng thanh toán ngắn hạn đạt 2,8 lần.

#### Tỷ suất lợi nhuận giảm nhẹ

Tỷ suất lợi nhuận ròng đạt 10,1%, tăng nhẹ 0,1% so với năm 2016. Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản và trên vốn lần lượt đạt 8% và 10,1%, giảm 1% và 0,9%. Thu nhập trên một cổ phiếu đạt 2.501 VND/cổ phiếu, giảm 6,7% so với năm trước. Nguyên nhân là do việc phát hành tăng vốn để đầu tư cho 02 dự án nhà máy công nghệ cao đã làm giảm tỷ suất sinh lợi trong ngắn hạn. Hội đồng quản trị sẽ giám sát chặt chẽ việc sử dụng vốn đầu tư, các dự án đưa vào hoạt động đúng tiến độ cam kết để sớm mang lại hiệu quả cho các cổ đông của Imexpharm.





## 2. Những cải tiến trong quản trị Công ty năm 2017

Năm 2017 Imexpharm tiếp tục áp dụng những thông lệ và thực hành tiên tiến vào quản trị Công ty tại Imexpharm. Những tiêu chuẩn được tham khảo bao gồm: Các nguyên tắc quản trị Công ty của OECD, Cẩm nang hướng dẫn quản trị công ty của IFC, Thẻ điểm quản trị Công ty của Việt Nam và ASEAN, Bộ chỉ số phát triển bền vững của HOSE, Tiêu chuẩn lập Báo cáo bền vững của GRI... Imexpharm đã cải tiến rất nhiều hoạt động liên quan đến:

- **Quyền của cổ đông:** theo đó Imexpharm tạo mọi điều kiện cho cổ đông tham dự ĐHĐCĐ, thanh toán cổ tức đầy đủ đúng hạn với chính sách cổ tức rõ ràng;
- **Đối xử bình đẳng với tất cả cổ đông:** cổ đông có quyền chỉ định người đại diện được ủy quyền trong cuộc họp ĐHĐCĐ, quyền biểu quyết tại Đại hội; Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT và BKS phải được ĐHĐCĐ thông qua.
- **Các bên liên quan:** tăng cường gắn kết và tham vấn các bên liên quan: cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, người lao động, cộng đồng địa phương...
- **Công bố thông tin:** chính sách công bố thông tin minh bạch, chính xác, rõ ràng, đúng thời hạn quy định; công bố đầy đủ thông tin định kỳ và bất thường.



Liên tục hoàn thiện áp dụng **quản trị công ty** theo những **thông lệ và thực hành** tiên tiến

- **Hội đồng quản trị:** thành viên và cơ cấu đảm bảo tính độc lập và đa dạng về chuyên môn, Chủ tịch không kiêm Tổng Giám đốc, nâng cao vai trò và trách nhiệm của thành viên độc lập và không điều hành, thực hiện đánh giá hoạt động của từng thành viên HĐQT...

Imexpharm cũng tự đánh giá so sánh thực tế quản trị công ty với các bộ thể điểm của Việt Nam và Asean để dần cải tiến và hoàn thiện. Đặc biệt việc đánh giá các chỉ số Phát triển bền vững được quan tâm thực hiện thường xuyên. Năm 2017 Imexpharm tiếp tục được xếp vào Top 100 doanh nghiệp bền vững Việt Nam, do Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững - VCCI xếp hạng và công bố. Năm 2017 cũng đánh dấu sự hiện diện thường xuyên của Chủ tịch Imexpharm từ những hội nghị nhà đầu tư lớn nhất trong năm đến những cuộc gặp riêng lẻ. Hội đồng quản trị Imexpharm cũng đã có buổi gặp và làm việc với cổ đông, nhà đầu tư ngày 10/03/2017 tại Khách sạn New World để báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo kết quả phát hành, tiến độ các dự án đầu tư, cũng như tham vấn về mục tiêu chiến lược năm 2017. Đồng thời Chủ tịch và Ban Tổng Giám đốc cũng tăng cường những cuộc đối thoại trực tiếp, lấy ý kiến và chia sẻ với toàn thể người lao động Imexpharm.

## Tiếp tục ứng dụng công nghệ vào quản lý Hệ thống phân phối

Sau SAP- ERP và BSC (Balanced Scorecard), năm 2017 Imexpharm tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý kênh phân phối (DMS – Distribution Management System) đến toàn bộ 20 Chi nhánh bán hàng trên toàn quốc, đào tạo cho hơn 230 trình dược viên bán hàng bằng máy tính bảng. Imexpharm được ghi nhận là một trong những công ty được hàng đầu trong nước về đầu tư công nghệ cao toàn diện từ tiêu chuẩn sản xuất đến hệ thống quản lý chất lượng và hệ thống thông tin quản lý.

## HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY



### 1. Phương pháp giám sát

Trong năm 2017, HĐQT đã nỗ lực thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm được giao một cách cẩn trọng, cụ thể như sau:

- Chủ Tịch HĐQT tham gia họp giao ban từng quý với Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc, phó Giám đốc các phòng, ban chức năng để được Báo cáo hình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các khối, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp.
- HĐQT phối hợp chặt chẽ với BKS nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, từ đó có những tư vấn và kiến nghị có giá trị hỗ trợ cho Ban Điều hành.
- Toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh được kiểm tra, giám sát bởi Phòng kiểm soát nội bộ cũng như các bộ phận chuyên môn nhằm kiểm soát rủi ro hiệu quả nhất.
- HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, người lao động và các bên liên quan khác.
- HĐQT đánh giá năng lực của Ban Điều hành thông qua các kết quả tự đánh giá của Ban điều hành về hiệu quả công việc, đánh giá năng lực lãnh đạo dựa trên Tù điển năng lực lãnh đạo của Công ty đã ban hành, có lòng ghép với việc thực hiện 6 nguyên tắc Văn hóa Công ty.





## 2. Kết quả giám sát

Năm 2017, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng trong các công việc sau:

- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: Tổng doanh thu và thu nhập thực hiện được 1.185,4 tỷ đồng đạt 94,1% kế hoạch năm 2017; Lợi nhuận trước thuế và trích Quỹ Phát triển Khoa học & Công nghệ (Quỹ PTKH&CN) đạt 162,6 tỷ đồng bằng 101,6% kế hoạch 2017.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 15/4/2017.
- Giám sát việc phát hành cổ phiếu để tăng Vốn điều lệ từ 289,4 tỷ đồng lên 390,7 tỷ đồng (tăng 35%), cho cổ đông hiện hữu (30%, giá thực hiện quyền 45.000 đồng/cổ phiếu) và chương trình ESOP (5%), hoàn thành cuối Quý I/2017.  
Số cổ phần chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu là 365.956 cổ phần tiếp tục được phân phối cho các Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế Toán trưởng, Tư vấn cấp cao, với giá chào bán 45.000 đồng/cổ phiếu, và thời gian hạn chế chuyển nhượng 01 năm theo quy định.
- Thực hiện việc ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán Số 012/VN1A-HC-HĐ ngày 22/06/2017 với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Triển khai việc chốt danh sách cổ tức 2016 bằng tiền (8%) và bằng cổ phiếu (10%), chỉ đạo việc chi trả cổ tức bằng tiền vào ngày 19/6/2017 và hoàn thành việc lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành thêm để trả cổ tức vào quý 3/2017.

### Giám sát tiến độ các dự án đầu tư:

- Nhà máy kháng sinh công nghệ cao Vĩnh Lộc: đến cuối năm 2017 đã bắt đầu sản xuất 3 sản phẩm đầu tiên, tiến hành tổ chức đánh giá nội bộ và đánh giá với các chuyên gia về hoạt động của nhà máy để khắc phục những điểm tồn đọng. Nhà máy sẽ được xét duyệt WHO-GMP quý 1.2018 và xét duyệt EU-GMP trong nửa cuối năm 2018. Dự kiến nhà máy sẽ đi vào hoạt động, sản xuất sản phẩm bán ra thị trường vào cuối 2018 – đầu 2019 đúng như tiến độ cam kết với cổ đông.  
Nhà máy công nghệ cao Bình Dương: trong năm 2017 đã đưa vào vận hành tòa nhà văn phòng, phòng kiểm nghiệm và phòng kỹ thuật. Xây dựng cơ bản hoàn thiện ở mức độ 98%. Hiện tại nhà máy đang bắt đầu kiểm tra các thiết bị đã lắp đặt và tiến hành nghiên cứu 10 sản phẩm mới để sản xuất, tiến độ vẫn đúng mục tiêu đã đề ra.

### Tư vấn và giám sát Quản trị chiến lược và nguồn nhân lực theo BSC, đã thực hiện tốt các công việc sau:

- Dự án lương theo vị trí và hiệu quả công việc đã được đưa vào áp dụng từ đầu năm 2017 đối với quản lý trung và cao cấp, mang lại hiệu quả khá quan với kết quả khảo sát sự hài lòng đạt ở mức cao;
- Xây dựng 100 chỉ tiêu BSC kiểm soát hoạt động toàn hệ thống năm 2017, trong đó có 37 chỉ tiêu BSC cấp công ty;
- Có rất nhiều chỉ tiêu quan trọng được thực hiện tốt trong năm 2017, tiêu biểu như: (1) Chỉ số hài lòng quy trình và phối hợp nội bộ có chuyển biến tích cực; (2) Tăng trưởng khách hàng VIP đạt 570 khách hàng và Hội doanh nhân kim cương đạt 226 khách hàng; (3) Sản phẩm mới cung ứng ra thị trường: đạt 13 sản phẩm trong năm; (4) Thiếu hàng cung ứng: không xảy ra lần nào; (5) - Nhập khẩu nguyên phụ liệu chậm tiến độ: 2 lần/năm; (6) Kiểm mẫu độ ổn định so với kế hoạch: 99,4%; (7) Đáp ứng yêu cầu về số đăng ký danh mục hàng chủ lực: 100%; (8) Cán bộ cấp trung được kèm cặp (Coaching) theo kế hoạch: 100%; (10) Hệ thống SAP-ERP hoạt động an toàn 24/7: 100%...



## 3. Kết luận

Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ mỗi quý, cũng như báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT. Năm 2017 là năm khép lại nhiệm kỳ 2013-2017, do đó Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực hết sức đưa doanh thu tăng trưởng trên 16%, cao hơn so với mức tăng trưởng của toàn ngành là 12%. Thị trường ETC tuy chưa đạt được kỳ vọng ban đầu, nhưng vẫn đạt mức tăng trưởng tốt 15,8%. Thị trường OTC vẫn duy trì và mở rộng thị phần tốt, tuy kiểm soát chặt chẽ tin dụng của khách hàng nhưng đã đạt mức tăng trưởng 11,8%. Các dự án xây dựng nhà máy mới tại Vĩnh Lộc và Bình Tân được giám sát tiến độ và chất lượng chặt chẽ như cam kết, đáp ứng kỳ vọng của cổ đông và nhà đầu tư.

*Tuy không đạt được chỉ tiêu doanh thu, nhưng Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tiên liệu được tình hình, nỗ lực đưa ra giải pháp tiết kiệm chi phí, và tăng năng suất lao động, cơ cấu lại sản phẩm, nhờ vậy lợi nhuận thực hiện 2017 đã hoàn thành kế hoạch mà ĐHĐCĐ thông qua.*





## HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2017

### 1. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngày 15/04/2017, Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm đã có cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016. Các trình tự thủ tục đã được công ty thực hiện đầy đủ đúng theo quy định hiện hành, nhằm đảm bảo các quyền và lợi ích cao nhất cho cổ đông. Theo đó, Imexpharm đã gửi thông báo mời họp cho tất cả cổ đông có trong danh sách chốt ngày 16/03/2017. Đồng thời, thư mời và tài liệu họp được đăng tải đầy đủ trên trang [www.imexpharm.com](http://www.imexpharm.com) vào ngày 31/03/2017.

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên đã được thông qua với sự thống nhất cao của toàn thể cổ đông tham dự trong cuộc họp. Các Nghị quyết và Biên bản của Đại hội đã được công bố và báo cáo trong vòng 24 giờ theo quy định. Nội dung Nghị quyết cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết - Ngày ban hành	Nội dung
1	26/NQ-IMEX, 15/04/2017	<p><b>1. Thống nhất 100%</b> (tương đương 24.096.363 cổ phiếu có quyền biểu quyết) thông qua Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị năm 2016 và định hướng năm 2017.</p> <p><b>2. Thống nhất 100%</b> (tương đương 24.096.363 cổ phiếu có quyền biểu quyết) thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Điều hành về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2016, mục tiêu kế hoạch và giải pháp năm 2017.</p> <p><b>3. Thống nhất 100%</b> (tương đương 24.096.363 cổ phiếu có quyền biểu quyết) thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2016.</p> <p><b>4. Thống nhất 100%</b> (tương đương 24.096.363 cổ phiếu có quyền biểu quyết) thông qua Tờ trình chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017.</p> <p><b>5. Thống nhất 100%</b> (tương đương 24.096.363 cổ phiếu có quyền biểu quyết) thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2016, chi trả cổ tức năm 2016 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017.</p> <p><b>6. Thống nhất 100%</b> (tương đương 24.096.363 cổ phiếu có quyền biểu quyết) ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn 01 (một) trong 05 (năm) đơn vị Kiểm toán độc lập theo tờ trình để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.</p> <p><b>7. Thống nhất 100%</b> (tương đương 24.096.363 cổ phiếu có quyền biểu quyết) thông qua Tờ trình về việc bổ sung và sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.</p> <p><b>8. Thống nhất 100%</b> (tương đương 24.096.363 cổ phiếu có quyền biểu quyết) thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016 tăng vốn điều lệ và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.</p> <p><b>9. Nghị quyết</b> này đã được thông qua với tỷ lệ 100% (tương đương 24.096.363 cổ phiếu có quyền biểu quyết) và có hiệu lực kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ 2016.</p>

### 2. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

*Imexpharm luôn duy trì một chính sách cổ tức cao và ổn định cho các cổ đông của Công ty. Cổ tức luôn được chi trả đầy đủ và đúng thời hạn đã công bố, với mức bằng hoặc cao hơn mức kế hoạch thông qua tại ĐHĐCĐ hàng năm.*

#### DỰ KIẾN CỔ TỨC NĂM 2017

**20%**  
cao hơn so với kế hoạch

Nếu cổ tức năm 2015 là 2.000 VND/cổ phiếu bằng tiền, thì cổ tức năm 2016 tiếp tục duy trì ở mức cao, được Đại hội đồng cổ đông ngày 15/04/2017 thông qua là 18% trên Vốn điều lệ, trong đó 8% bằng tiền (một cổ phiếu được nhận 800 VND) và 10% bằng cổ phiếu (10 cổ phiếu được nhận thêm 1 cổ phiếu). Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức theo danh sách cổ đông chốt ngày 25/5/2017, theo đó cổ tức bằng tiền được chi trả ngày 19/06/2017. Việc lưu ký và niêm yết bổ sung 3.906.213 cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức được thực hiện vào tháng 9/2017.

Tổng mức cổ tức năm 2017 dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông 2018 thông qua là 20%, trong đó 5% bằng tiền và 15% bằng cổ phiếu, cao hơn so với mức kế hoạch 15%-18% được thông qua tại ĐHĐCĐ 2017. Ngày 13/11/2017, Hội đồng quản trị Imexpharm cũng ban hành Nghị quyết 36/NQ-HĐQT-IMEX thông qua việc chi tạm ứng cổ tức 2017 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền, tỷ lệ 5% trên Vốn điều lệ. Công ty đã thực hiện chi trả ngày 19/12/2017.







### 3. CÔNG BỐ THÔNG TIN

Chính sách công bố thông tin của Imexpharm tuân thủ theo các quy định hiện hành, và gắn liền với chính sách Quản trị công ty. Imexpharm tuân thủ các nguyên tắc công bố thông tin như sau:

- Thông tin chính xác, đầy đủ, rõ ràng và được công bố đúng thời gian quy định đối với từng loại thông tin định kỳ hay bất thường.
- Những thông tin có khả năng ảnh hưởng lớn đến giá cổ phiếu IMP và quyết định của nhà đầu tư, ảnh hưởng quyền của cổ đông, hoặc có thể làm xảy ra sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích của nhà đầu tư phải được công bố đúng thời hạn quy định, và được đăng tải trên trang điện tử chính thức của Imexpharm, của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM và Ủy Ban Chứng khoán nhà nước.
- Tất cả các bên liên quan đều có quyền truy cập một cách dễ dàng các thông tin Imexpharm công bố.

Chủ tịch HĐQT đồng thời là Người được Ủy quyền công bố thông tin tại Imexpharm giúp gia tăng tính chuẩn mực, minh bạch cho các thông tin công bố. Với Bản tin IR (Investor Relations News) được công bố hàng tháng bằng Tiếng Việt và tiếng Anh, các thông tin hoạt động của Imexpharm luôn đến kịp thời với cổ đông và nhà đầu tư, được cộng đồng đầu tư ghi nhận.

Trong năm qua, Chủ tịch Imexpharm cùng Ban IR đã có nhiều cuộc gặp gỡ tiếp xúc với cổ đông, nhà đầu tư, tham gia các ngày hội đầu tư để giới thiệu Imexpharm đến cộng đồng đầu tư trong và ngoài nước. Hội đồng quản trị Imexpharm cũng đã có buổi gặp và làm việc với cổ đông, nhà đầu tư ngày 10/03/2017 tại Khách sạn New World để báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo kết quả phát hành, tiến độ các dự án đầu tư, cũng như tham vấn về mục tiêu chiến lược năm 2017.

## 4. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 4.1. Thành viên Hội đồng quản trị

Năm 2017, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Imexpharm hoạt động theo Quy chế hoạt động của HĐQT, Điều lệ công ty và Quy chế Quản trị Công ty ban hành ngày 23/7/2013, đáp ứng tốt quy định của Nhà nước về Quản trị công ty đại chúng, đồng thời có tham khảo theo các thông lệ quốc tế. Số thành viên HĐQT là 08 (tám) thành viên; trong 4 thành viên không điều hành có 2 thành viên độc lập, đảm bảo tính khách quan trong việc ra quyết định của HĐQT.

Danh sách thành viên HĐQT năm 2017 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	TV. HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần IMP (%)		Ngày bổ nhiệm/ Miễn nhiệm
				% đại diện	% sở hữu	
1	Ông Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT	Điều hành	6,91(*)	1,01	- Bổ nhiệm TV.HĐQT từ ngày 29/07/2001. - Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 17/05/2013
2	Bà Trần Thị Đào	Phó Chủ tịch HĐQT	Điều hành		0,97	- Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 29/07/2001. - Bổ nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT từ ngày 17/05/2013
3	Ông Nguyễn Quy Sơn	TV.HĐQT	Không điều hành	15,96(**)	0,17	Bổ nhiệm ngày 17/05/2013
4	Ông Ngô Minh Tuấn	TV.HĐQT	Điều hành		0,28	Bổ nhiệm ngày 30/03/2015
5	Ông Huỳnh Văn Nhung	TV.HĐQT	Điều hành		0,41	Bổ nhiệm ngày 17/5/2013
6	Ông Võ Hữu Tuấn	TV.HĐQT	Độc lập (**)		0,11	Bổ nhiệm ngày 10/04/2009
7	Ông Trần Anh Tuấn	TV.HĐQT	Độc lập (**)		0,11	Bổ nhiệm ngày 10/04/2009
8	Ông Trương Việt Vũ	TV.HĐQT	Không điều hành		0,10	Bổ nhiệm ngày 30/03/2015

Ghi chú:

(\*) Tỷ lệ người đại diện vốn của Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP, cổ đông lớn sở hữu 22,87% vốn điều lệ tại Imexpharm tính đến ngày 31/12/2017.

(\*\*) Theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về Quản trị Công ty đại chúng ban hành ngày 06/06/2017, các thành viên này hiện không còn được xem là độc lập nữa do đã đảm nhiệm vị trí trên 5 năm.

### 4.2. Sự thay đổi thành viên HĐQT trong năm

Năm 2017 không có sự thay đổi nào trong thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

### 4.3. Chủ tịch HĐQT không kiêm Tổng giám đốc

Sự phân định về vai trò và trách nhiệm rõ ràng giữa Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc thể hiện sự độc lập của HĐQT, nhằm đảm bảo sự phân chia quyền hạn ra quyết định, nâng cao trách nhiệm cũng như tính độc lập trong các hoạt động của HĐQT.





#### 4.4. Hoạt động của HĐQT năm 2017

##### Họp HĐQT định kỳ từng quý

HĐQT Imexpharm duy trì việc họp định kỳ hàng quý nhằm tổng kết, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh mỗi quý, trao đổi định hướng kế hoạch cho quý sau, đồng thời đưa ra các quyết định kịp thời để quản trị công ty. Hoạt động của HĐQT được duy trì thường xuyên đảm bảo yêu cầu về số lượng cuộc họp, số thành viên tham dự đáp ứng tính pháp lý và chất lượng cuộc họp.

Trong năm 2017, HĐQT đã tiến hành 04 (bốn) phiên họp định kỳ bằng hình thức trực tiếp. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Chất lượng các cuộc họp HĐQT thường xuyên được nâng cao. Theo đó, HĐQT đã cải tiến phương thức và nội dung chương trình họp theo hướng tập trung vào phân thảo luận các định hướng chiến lược, các quyết sách và chất vấn của các thành viên HĐQT không điều hành và Trưởng Ban Kiểm soát đối với Ban Tổng Giám đốc.

**Các thành viên HĐQT đã nghiệm túc tham dự các cuộc họp và biểu quyết, cụ thể như sau:**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT	4	100%	
2	Bà Trần Thị Đào	Phó Chủ tịch HĐQT	4	100%	
3	Ông Nguyễn Quý Sơn	TV.HĐQT	4	100%	
4	Ông Ngô Minh Tuấn	TV.HĐQT	4	100%	
5	Ông Huỳnh Văn Nhung	TV.HĐQT	4	100%	
6	Ông Võ Hữu Tuấn	TV.HĐQT	4	100%	
7	Ông Trần Anh Tuấn	TV.HĐQT	4	100%	
8	Ông Trương Việt Vũ	TV.HĐQT	4	100%	

Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Trưởng Ban Kiểm soát. Trong từng cuộc họp, Ban Kiểm soát đều có những câu hỏi chất vấn Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc trong các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Imexpharm, chiến lược của Ban điều hành, các dự án đầu tư, sản phẩm và thị trường.

##### Các cuộc họp HĐQT năm 2017 đã tập trung giải quyết và thông qua các vấn đề trọng tâm như sau:

- Chỉ đạo thường xuyên việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 theo Nghị quyết ĐHCĐ;
- Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự cấp cao cho vị trí Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Lê Văn Nhã Phương;
- Thông qua đơn giá tiền lương năm 2017;
- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc nhận hạn mức tín dụng tại các ngân hàng năm 2017;
- Thông qua việc trình ĐHCĐ sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp 2014;
- Ký hợp đồng với Công ty Kiểm toán;
- Chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2016;
- Giám sát chặt chẽ các dự án lớn triển khai đúng tiến độ: (1) Dự án xây dựng Nhà máy Công nghệ cao Bình Dương; (2) Dự án xây dựng Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc;
- Thông qua việc mua nhà tập thể ở Củ Chi, mua đất để di dời và mở rộng Chi nhánh bán hàng Bình Dương;
- Thông qua việc xử lý các khoản nợ khó đòi theo quy định;
- Thông qua chiến lược phát triển Imexpharm và kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2018-2022.

Các Nghị quyết được HĐQT ban hành là định hướng quan trọng để Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Chỉ đạo và đưa ra nhiều quyết định quan trọng kịp thời thuộc thẩm quyền, theo tờ trình và đề nghị của Tổng Giám đốc

##### Ngoài 04 cuộc họp định kỳ theo kế hoạch như trên, năm 2017 Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm có 03 cuộc họp đột xuất qua email, cụ thể:

1.1 Ngày 13/02/2017, xin ý kiến HĐQT qua email thông qua việc tiếp tục phân phối số cổ phần chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu là 365.956 cổ phần cho các Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế Toán trưởng, Tư vấn cấp cao; Với sự tham gia và thống nhất 100% (8/8) thành viên HĐQT.

1.2 Ngày 14/06/2017, xin ý kiến HĐQT qua email để thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty do tăng Vốn Điều lệ lên 429.781.510.000 VND từ việc phát hành thêm cổ phiếu trả cổ tức; Với sự tham gia và thống nhất 100% (8/8) thành viên HĐQT.

1.3 Ngày 15/09/2017, xin ý kiến HĐQT qua email để thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua việc thu hồi 9.500 cổ phiếu ESOP của CB.CNV thời việc trước thời hạn để làm cổ phiếu quỹ, giá mua lại 10.000 VNĐ/CP từ nguồn thặng dư vốn cổ phần.
- Thông qua việc thực hiện quyền cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm tại Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo Tồn và Phát Triển Dược Liệu Đồng Tháp Mười (Mephydica), cụ thể: mua số cổ phần phát hành thêm của Mephydica cho cổ đông hiện hữu, với tỷ lệ 20% vốn cổ phần, giá phát hành bằng mệnh giá; số tiền đầu tư thêm: 468.000.000 VNĐ.
- Thông qua việc đầu tư mua đất để di dời mở rộng Chi nhánh Bán hàng Bình Dương, cụ thể như sau:  
Địa chỉ: Phường Phú Mỹ, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương  
Diện tích: 330,7 m<sup>2</sup> (Bằng chữ: Ba Trăm Ba Mươi Phẩy Bảy Mét Vuông)  
Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất: 4.910.000.000 VNĐ  
(Bằng chữ: Bốn tỷ chín trăm mười triệu đồng chẵn)

Buổi họp có sự tham gia và thống nhất 100% (8/8) thành viên HĐQT thông qua các vấn đề trên.

##### Các thành viên được mời họp:

1) Ông Nguyễn Đức Tuấn - Trưởng Ban kiểm soát: Năm 2017 Ông Nguyễn Đức Tuấn đã tham dự đầy đủ và cho ý kiến trong tất cả 07 cuộc họp của HĐQT (04 cuộc họp định kỳ và 03 cuộc họp đột xuất).

2) Ông Lê Văn Nhã Phương – Phó Tổng Giám đốc: Ông Lê Văn Nhã Phương đã tham dự và báo cáo trong 02 cuộc họp HĐQT thường kỳ năm 2017.





**Các Nghị quyết, Quyết định HĐQT đã ban hành trong năm 2017**

Trong năm 2017, HĐQT đã ban hành tổng cộng 11 Nghị quyết và quyết định quan trọng để Ban điều hành tổ chức thực hiện, với nội dung chi tiết như sau:

STT	Ngày	Số Nghị quyết/QĐ	Nội dung
1	03/01/2017	03/NQ-HĐQT-IMEX	Thông qua Bộ hồ sơ phát hành ESOP.
2	04/01/2017	06/QĐ-HĐQT	Bổ nhiệm Ông Lê Văn Nhã Phương - Tiến sĩ Dược khoa tại Pháp làm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
3	13/02/2017	11/NQ-HĐQT-IMEX	Thông qua việc tiếp tục phân phối số cổ phần chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu là 365.956 cổ phần cho các Thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng, Tư vấn cấp cao.
4	15/03/2017	15/NQ-HĐQT-IMEX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016; Kết quả thực hiện 02 tháng đầu năm 2017; Kế hoạch mục tiêu 06 tháng 2017;</li> <li>- Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 5 Điều lệ Công ty về việc Tăng vốn điều lệ sau khi phát hành;</li> <li>- Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ tổ chức, hoạt động của Quỹ Phát triển Khoa học &amp; Công nghệ;</li> <li>- Thông qua Đơn giá tiền lương năm 2017;</li> <li>- Thông qua Hạn mức tín dụng năm 2017;</li> <li>- Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2016 để trình ĐHĐCĐ;</li> <li>- Thông qua Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2017;</li> <li>- Thông qua việc trình ĐHĐCĐ quyết định kinh phí cho HĐQT và BKS;</li> <li>- Thông qua việc trình ĐHĐCĐ sửa đổi Điều lệ công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014;</li> <li>- Thông qua thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ là 15/04/2017;</li> <li>- Thay đổi CB.CNV trong Danh sách CBCC được phân bổ quyền mua cổ phiếu ESOP.</li> </ul>
5	15/03/2017	16/NQ-HĐQT-IMEX	-Thay đổi CB.CNV trong Danh sách CBCC được phân bổ quyền mua cổ phiếu ESOP
6	15/04/2017	27/NQ-HĐQT-IMEX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc triển khai chi trả cổ tức năm 2016, thời điểm chi trả;</li> <li>- Thông qua việc triển khai phương án phát hành thêm cổ phiếu để chi trả cổ tức 2016;</li> <li>- Thông qua việc cử người đại diện phần vốn góp của Imexpharm và tham gia TV.HĐQT tại S.Pharm;</li> <li>- Thông qua việc cử người đại diện tham gia Ban Kiểm soát tại S.Pharm.</li> </ul>
7	14/06/2017	29/NQ-HĐQT-IMEX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty do tăng Vốn Điều lệ từ việc phát hành thêm cổ phiếu trả cổ tức</li> <li>- Thông qua Báo cáo và đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017; tiến độ triển khai các dự án theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông;</li> </ul>

STT	Ngày	Số Nghị quyết/QĐ	Nội dung
8	27/07/2017	32/NQ-HĐQT-IMEX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và triển khai các dự án trong 6 tháng cuối năm 2017;</li> <li>- Thông qua Đơn giá tiền lương năm 2017 theo tờ trình 231A/IMEX ngày 30/06/2017 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm, thay thế cho Đơn giá tiền lương được thông qua tại Điều 4 Nghị quyết Số 15/NQ-HĐQT-IMEX ngày 15/03/2017;</li> <li>- Thông qua việc mua căn nhà gắn liền trên đất làm nhà ở tập thể cho Cán bộ nhân viên tại Khu dân cư Tuyết Anh, Củ Chi, Tp.HCM;</li> <li>- Thông qua việc xử lý 08 khoản nợ khó đòi của Công ty, theo "Biên bản về việc xử lý nợ khó đòi" của Hội đồng xóa nợ Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm đối với các khoản nợ đủ điều kiện xóa nợ theo quy định. Tổng giá trị của 08 khoản nợ được xử lý là: 8.864.119.811 VND;</li> <li>- Thông qua việc không mở rộng phạm vi hợp đồng và tiến đến chấm dứt các hợp đồng với đối tác IMGSA.</li> </ul>
9	15/09/2017	34/NQ-HĐQT-IMEX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc thu hồi 9.500 cổ phiếu ESOP của CB.CNV nghỉ việc trước thời hạn làm cổ phiếu quỹ, giá mua lại 10.000 VND/CP từ nguồn thặng dư vốn cổ phần;</li> <li>- Thông qua việc thực hiện quyền cổ đông hiện hữu của Imexpharm tại Công ty Cổ phần Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười (Mephydica): mua số CP phát hành thêm của Mephydica cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% vốn cổ phần, số tiền đầu tư thêm 468.000.000 VND;</li> <li>- Thông qua việc đầu tư mua đất để di dời mở rộng Chi nhánh Bán hàng Bình Dương: diện tích 330,7 m2, giá chuyển nhượng 4.910.000.000 VND.</li> </ul>
10	15/09/2017	35/NQ-HĐQT-IMEX	Trích nội dung cuộc họp HĐQT ngày 15/09/2017 v/v mua lại cổ phiếu ESOP của CB.CNV nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ.
11	13/11/2017	36/NQ-HĐQT-IMEX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo và đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017;</li> <li>- Thông qua tiến độ triển khai các dự án theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV/2017;</li> <li>- Thông qua việc xử lý các khoản nợ đủ điều kiện xóa nợ theo quy định, với số tiền 1.256.808.183 VND;</li> <li>- Thông qua việc chi trả ứng cổ tức năm 2017 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền với tỷ lệ 5% trên Vốn Điều lệ;</li> <li>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018: doanh thu tăng trưởng 18%-20%, lợi nhuận trước thuế và trước trích quỹ Phát triển KH&amp;CN tăng trưởng 16%-18% so với năm 2017.</li> </ul>

*Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều dựa trên sự trao đổi, thống nhất cao của các thành viên, trên cơ sở lợi ích cao nhất của cổ đông cũng như các bên liên quan. Ngoài những hoạt động trên, HĐQT còn thực hiện báo cáo và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ về kết quả thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ hàng năm.*





#### 4.5. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

Hiện tại do quy mô hoạt động chưa đủ lớn, Imexpharm không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Các chính sách liên quan đến nhân sự, lương thưởng, quan hệ cổ đông, chính sách phát triển, quản trị rủi ro,... HĐQT phân công từng thành viên phụ trách. Trong đó vấn đề nhân sự, tiền lương do thành viên HĐQT độc lập phụ trách. Tuy nhiên theo quy định mới ban hành từ giữa năm 2017, thành viên này không còn được xem là độc lập nữa.

#### 4.6. Hoạt động của các thành viên không điều hành

Hội đồng quản trị Imexpharm rất đa dạng về kinh nghiệm chuyên môn và ngành nghề, tuy luôn có sự thống nhất trong các quyết định đưa ra nhưng vẫn đảm bảo duy trì tính độc lập cao. Các thành viên không điều hành thường có những buổi gặp gỡ và thảo luận riêng xoay quanh công tác quản trị của Imexpharm. Trong năm qua, các thành viên đã đóng góp tích cực vào hoạt động của HĐQT.

Không những chịu trách nhiệm phân tích định kỳ về tình hình kinh tế vĩ mô, tài chính tiền tệ, các thành viên còn mang đến nhiều thông tin cập nhật của ngành dược, những tư vấn có giá trị về định hướng chiến lược, thị trường, đối tác cho Ban Điều hành.

Ngoài ra, các thành viên còn hỗ trợ tích cực trong công tác quan hệ cổ đông, nhà đầu tư, công tác phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. Bên cạnh đó, các thành viên còn tư vấn các vấn đề liên quan đến nhân sự cấp cao, lương thưởng, chương trình ESOP của Công ty.

#### 4.7. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017

*Thù lao, chi phí hoạt động và tiền thưởng của HĐQT, BKS năm 2017*

Tại Đại hội đồng cổ đông 2017 đã thông qua tờ trình 21/TTr-HĐQT ngày 30/03/2017 về thù lao và thưởng hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2017 cho HĐQT và BKS như sau:

- Thù lao, chi phí cho HĐQT và BKS: tỷ lệ 2% trên lợi nhuận trước thuế, trước trích Quỹ Phát triển Khoa học & Công nghệ và chi phí thực chi cho HĐQT và BKS.
- Thưởng cho HĐQT và BKS khi Công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận: 1% trên lợi nhuận sau thuế. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận là 5% trên phần lợi nhuận vượt chỉ tiêu kế hoạch.



**Bảng thù lao và tiền thưởng năm 2017 của HĐQT & BKS như sau (Đvt: VND)**

Chi tiêu	Thù lao, chi phí, tiền thưởng HĐQT và BKS		% Thay đổi
	Năm 2017	Năm 2016	
Số dư đầu năm	1.207.200.857	1.061.338.131	13,7%
Số trích trong năm được ĐHCĐ thông qua	4.329.115.503	3.790.777.047	14,2%
Số thực chi trong năm (trước thuế TNCN)	4.455.000.000	3.644.914.321	22,2%
Số dư cuối năm	1.081.316.360	1.207.200.857	-10,4%

Thù lao, chi phí và tiền thưởng HĐQT và BKS trích trong năm 2017 là 4,3 tỷ đồng, tăng 14,2% so với năm 2016; số thực chi trong năm 4,4 tỷ đồng tăng 22,2% so với năm trước.

#### *Chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên HĐQT và BKS*

Ngoài thù lao cố định và quỹ tiền thưởng được duyệt hàng năm bởi ĐHCĐ nói trên, các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát không có chế độ đãi ngộ nào khác. Ngoài Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính, và Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, các thành viên khác không có chế độ xe riêng. Các thành viên HĐQT không điều hành, Trưởng Ban Kiểm soát cũng không có chế độ công tác phí, phụ cấp điện thoại hoặc các loại phụ cấp khác.

#### 4.8. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giao dịch giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Công ty có chính sách hạn chế giao dịch với người nội bộ của công ty, trong năm không có phát sinh giao dịch với người nội bộ. Trong năm 2017, Imexpharm có phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Dược phẩm Pha No do Ông Trương Viết Vũ (Thành viên HĐQT không điều hành của Imexpharm) làm Chủ tịch. Ngoài ra, công ty con của Pha No là Công ty Cổ phần Giải pháp Phân phối và Bán lẻ PhaNo, do Ông Trương Viết Vũ làm Tổng Giám đốc, hiện đang nắm giữ 6,74% cổ phần của Imexpharm.

#### **Chi tiết giao dịch như sau (Đvt: triệu đồng):**

Giao dịch	Số tiền		% Thay đổi
	2017	2016	
Bán hàng	4.769	3.384	40,9%
Phải thu đến ngày 31/12	1.152	737	56,4%





IMEXPHARM HIỆN NẪM GIỮ

**33,99%**

Cong ty Cổ phần Dược phẩm  
**AGIMEXPHARM**

**27,47%**

Cong ty Cổ phần Dược phẩm  
**S.PHARM**



Giao dịch bán hàng năm 2017 của Imexpharm cho Pha No tăng lên đáng kể 40,9% đạt trên 4,7 tỷ đồng. Tuy nhiên đây chưa phải là con số kỳ vọng của công ty đối với cổ đông chiến lược, nguyên nhân do tình hình đăng ký sản phẩm để sản xuất riêng cho Pha No diễn tiến chậm.

Ngoài ra, Imexpharm cũng có các giao dịch với các công ty liên kết là: Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (Imexpharm hiện nắm giữ 33,99% vốn cổ phần), và Công ty Cổ phần Dược phẩm S.Pharm (Imexpharm hiện nắm giữ 27,47% vốn cổ phần), chi tiết như sau (Đvt: triệu đồng):

Chi tiêu	Agimexpharm			S.Pharm		
	2017	2016	% thay đổi	2017	2016	% thay đổi
Phải thu đến ngày 31/12	13.138	11.486	14,4%	2.037	1.926	5,8%
Phải trả đến ngày 31/12	4.614	-		376	291	29,2%
Bán hàng	30.296	27.659	9,5%	6.068	4.484	35,3%
Mua hàng	28.479	14.100	102,0%	1.358	1.876	-27,6%

Trong các năm qua Imexpharm có đặt sản xuất gia công một số mặt hàng đồng thời bán nguyên liệu cho 2 công ty trên. Imexpharm cũng thường xuyên đào tạo, kiểm tra giám sát việc sản xuất và đảm bảo chất lượng các sản phẩm gia công tại 2 công ty liên kết.

## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2013-2017

Năm 2017 đã khép lại nhiệm kỳ 2013-2017, có thể nói là một giai đoạn thách thức với nhiều chuyển biến. Chúng tôi đã sát cánh cùng Ban điều hành đảm trách nhiều mục tiêu nhiệm vụ và trọng trách đan xen.

Imexpharm đã thành công trong định vị lại thị trường và phân khúc, vừa đảm bảo nguồn vốn cho đầu tư xây dựng các nhà máy tiêu chuẩn EU-GMP, đảm bảo chiến lược phát triển bền vững trung và dài hạn, trong khi vẫn đảm bảo sự tăng trưởng khả quan cho cổ đông, chính sách ổn định cho người lao động, đồng thời đáp ứng tốt mong đợi của các bên liên quan khác.







**Những kết quả của nhiệm kỳ 2013-2017 của HĐQT có thể tóm lược lại như sau:**

**1. Định vị lại thị trường và phân khúc, giảm rủi ro hoạt động**

Năm 2013 đánh dấu sự biến động trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Imexpharm vì quy định trong ngành thay đổi, với Thông tư 01/2012/TTLT-BYT-BTC được ban hành hướng dẫn đấu thầu thuốc trong các cơ sở Y tế công lập theo hướng chọn thuốc giá rẻ, thay thế cho Thông tư 10/2007/TTLT-BYT-BTC trước đó. Suốt hơn 20 năm theo đuổi và đam mê “chất lượng”, thị trường ETC của Imexpharm đã tụt dốc từ tỷ trọng 57% trong doanh thu xuống còn 40% năm 2013, và năm 2015 chạm đến mức đáy 14%.

Tuy nhiên, chúng tôi nhìn nhận đây là một cơ hội, một cơ hội vô cùng quan trọng để giúp Imexpharm thay đổi và chuyển biến tích cực hơn, tiếp tục chinh phục đỉnh cao mới, tuy vô cùng thách thức, nhưng đã đạt được các thành tựu xứng đáng như sau:

- Nâng cấp thành công 03 dây chuyền của các nhà máy: Cephalosporin gồm 01 dây chuyền thuốc uống và 01 dây chuyền thuốc bột pha tiêm; và nhà máy Penicillin gồm 01 dây chuyền thuốc bột pha tiêm, theo tiêu chuẩn EU-GMP. Việc trở thành công ty được trong nước đầu tiên cùng lúc có 03 dây chuyền đạt EU-GMP đã làm nức lòng toàn đội ngũ và một sự cổ vũ lớn lao, hứa hẹn một cánh cửa lớn để đưa sản phẩm Imexpharm vào cạnh tranh đấu thầu ở phân khúc cao cấp cùng với các công ty dược đa quốc gia. Đây cũng là một bước đệm quan trọng để Imexpharm tiếp tục có những nhà máy EU-GMP khác.

Thành công chuyển hướng thị trường sang

OTC, với kết quả tỷ trọng OTC năm 2016 - 2017 đạt 82% tỷ trọng doanh thu. HĐQT và Ban điều hành cũng đã xác định một tỷ trọng mục tiêu đến 2022 là 50% OTC:40% ETC:10% xuất khẩu. Đây là tỷ trọng phù hợp nhất giúp cho Imexpharm tránh được những rủi ro đa chiều của thị trường, trên cơ sở khai thác tốt tiềm năng của các nhà máy EU-GMP kế tiếp.

- Quản lý vốn lưu động tốt hơn với các chính sách quản lý chặt chẽ tín dụng khách hàng, giảm định mức hàng tồn kho; đồng thời siết chặt chi phí, đề cao tiết kiệm, nâng cao năng suất lao động toàn công ty. Tất cả những hoạt động này đã đảm bảo cho lợi nhuận 2013-2017 luôn đạt chỉ tiêu của ĐHCĐ.

**2. Định hình rõ ràng chiến lược phát triển trung và dài hạn - Tiếp tục khẳng định lấy “chất lượng cao” làm lợi thế cạnh tranh**

Năm 2014-2015, Imexpharm tiếp tục mạnh dạn đầu tư thêm 2 dự án: Nhà máy kháng sinh công nghệ cao Vinh Lộc và Nhà máy dược công nghệ cao Bình Dương. Với tổng vốn đầu tư trên 700 tỷ đồng theo tiêu chuẩn EU-GMP, hai nhà máy này sẽ lần lượt đi vào hoạt động cuối năm 2018 và cuối năm 2019. Cùng với 2 nhà máy Cephalosporin và Penicillin kể trên, 4 nhà máy EU-GMP sẽ hứa hẹn một triển vọng tăng trưởng khả quan trong trung và dài hạn cho Imexpharm. Bên cạnh đó, Luật dược ban hành năm 2016, cùng với Nghị định 54/2017/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật dược, đã chú trọng ưu tiên thuốc sản xuất trong nước, khuyến khích các doanh nghiệp nội đầu tư phát triển công nghệ, để tạo điều kiện cho người dân tiếp cận thuốc chất lượng cao với giá cả hợp lý.



**3. Giai đoạn 2013-2017: Giữ vững tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận ổn định trong một thị trường bất ổn; duy trì cổ tức cao cho cổ đông**

**Tóm tắt kết quả hoạt động giai đoạn 2013-2017 như sau:**

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	2017	2016	2015	2014	2013	CAGR (Năm gốc 2013)
Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	1.185,4	1.021,0	984,1	907,5	851,7	8,6%
Doanh thu thuần	1.165,5	1.010,3	964,3	897,1	841,3	8,5%
Lợi nhuận trước thuế và trích lập Quỹ PTKH&CN	162,6	140,5	131,7	122,5	106,1	11,3%
Lợi nhuận trước thuế	146,6	126,5	118,7	110,3	95,6	11,3%
Lợi nhuận sau thuế	117,4	101,2	92,9	85,8	60,6	18,0%
Tổng tài sản	1.773,6	1.155,8	1.092,7	1.029,5	869,8	19,5%
Vốn chủ sở hữu	1.395,3	935,9	906,8	796,6	725,9	17,7%
Vốn điều lệ	429,8	289,4	289,4	263,1	167,1	26,6%
Tỷ suất cổ tức/Vốn điều lệ	20% (F)**	18% (*)	20%	18%	25%	
Giá cổ phiếu ngày 31/12	66.000	55.900	37.500	41.800	37.300	15,3%

**Ghi chú:**

(\*\*): Cổ tức 2017 dự kiến trình ĐHCĐ là 20%/ vốn điều lệ, trong đó 5% bằng tiền (đã tạm ứng trong năm 2017) và 15% bằng cổ phiếu.

(\*): Cổ tức 2016 18%/ vốn điều lệ, trong đó 8% bằng tiền và 10% bằng cổ phiếu





Trong một thị trường cạnh tranh phức tạp và bất ổn do quy định đấu thầu liên tục thay đổi của giai đoạn 2013-2017, nhưng Imexpharm vẫn giữ vững tăng trưởng ổn định, cụ thể như sau:

- Tăng trưởng bình quân kép của doanh thu đạt 8,6%; Năm 2016 lần đầu tiên doanh thu đạt mốc trên 1.000 tỷ.
- Tăng trưởng lợi nhuận trước thuế và trích lập Quỹ PTKH&CN đạt 11,3%.
- Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế đạt 18,0%
- Tăng trưởng Tổng tài sản đạt 19,5%, của Vốn chủ sở hữu đạt 17,7% và của Vốn điều lệ đạt 26,6%.
- Duy trì chính sách cổ tức cho cổ đông từ 18%-25%/Vốn điều lệ. Tỷ suất cổ tức/Giá thị trường của Imexpharm duy trì ở các mức cao từ 4,3%-6,7% các năm 2013-2015. Riêng các năm 2016-2017 với chính sách cổ tức một phần bằng tiền và chủ yếu bằng cổ phiếu, giá trị tỷ suất cổ tức thực cho cổ đông là rất cao trên 10%, đặc biệt khi giá cổ phiếu IMP đã tăng 18% trong năm 2017.



## Năm 2019 - 2020

IMEXPHARM CÓ 4 NHÀ MÁY

# EU-GMP

#### 4. “Hội tụ” đầy đủ nguồn lực chuẩn bị cho giai đoạn 2018-2022 “tỏa sáng”

Giai đoạn 2013-2017, chúng tôi đã kiến tạo và thu hút nhiều nguồn lực để đảm bảo cho giai đoạn 2018-2022 Imexpharm sẽ phát triển bứt phá, bao gồm:

- Đội ngũ đông đảo cán bộ khoa học kỹ thuật và chất xám trong ngành dược, được đào tạo bài bản về tiêu chuẩn EU-GMP;
- Đến 2019-2020 Imexpharm có 4 nhà máy EU-GMP với nhiều dây chuyền công nghệ cao và sở hữu danh mục sản phẩm đầy đủ, dạng bào chế đặc biệt, trong đó có nhiều nhóm sản phẩm thuốc tiêm;
- Hệ thống phân phối 20 chi nhánh phủ rộng toàn quốc với đội ngũ Sales được đào tạo bài bản;
- Áp dụng bộ ba công cụ quản lý theo chuẩn quốc tế bao gồm: SAP-ERP, BSC, DMS; Nguồn lực tài chính vững mạnh, minh bạch, an toàn, được cổ đông nhà đầu tư tin tưởng cao.

Với tất cả những nguồn lực kể trên, Imexpharm đang sẵn sàng để bước vào một giai đoạn tăng trưởng mới đầy triển vọng.

## GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH



**Bà TRẦN THỊ ĐÀO**  
Tổng Giám đốc

(Xem thêm Lý lịch Bà Trần Thị Đào trong phần Giới thiệu HĐQT)



**Ông NGUYỄN QUỐC ĐỊNH**  
Phó Tổng Giám đốc

(Xem thêm Lý lịch Ông Nguyễn Quốc Định trong phần Giới thiệu HĐQT)



**Ông NGÔ MINH TUẤN**  
Phó Tổng Giám đốc

(Xem thêm Lý lịch Ông Ngô Minh Tuấn trong phần Giới thiệu HĐQT)



**Ông HUỲNH VĂN NHUNG**  
Phó Tổng Giám đốc

(Xem thêm Lý lịch Huỳnh Văn Nhung trong phần Giới thiệu HĐQT)



**Ông LÊ VĂN NHA PHƯƠNG**  
Phó Tổng Giám đốc



**Ông TRẦN HOÀI HẠNH**  
Kế Toán Trưởng







## BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2017 NHIỆM KỲ 2013 - 2017

### KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH 2017

#### Tóm tắt kết quả kinh doanh năm 2017

Chỉ tiêu (triệu đồng)	Năm 2017	Năm 2016	% Thay đổi	Kế hoạch 2017	% Kế hoạch 2017
<b>Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác</b>	<b>1.185.399</b>	<b>1.021.042</b>	<b>16,1%</b>	<b>1.260.000</b>	<b>94,1%</b>
Doanh thu hàng xuất khẩu	5.132	17.192	-70,1%		
Doanh thu hàng sản xuất	1.004.924	883.749	13,7%		
Doanh thu hàng nhượng quyền	105.068	73.557	42,8%		
Doanh thu hàng mua bán khác	50.332	35.848	40,4%		
Doanh thu tài chính và thu nhập khác	19.944	10.696	86,5%		
<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>707.481</b>	<b>605.293</b>	<b>16,9%</b>		
<b>Chi phí hoạt động</b>	<b>331.359</b>	<b>289.234</b>	<b>14,6%</b>		
Chi phí tài chính	13.985	12.236	14,3%		
Chi phí bán hàng	231.220	203.874	13,4%		
Chi phí quản lý	85.505	71.263	20,0%		
Chi phí khác	649	1.861	-65,1%		
<b>Lợi nhuận trước thuế và trích quỹ PTKH&amp;CN</b>	<b>162.559</b>	<b>140.516</b>	<b>15,7%</b>	<b>160.000</b>	<b>101,6%</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>146.559</b>	<b>126.516</b>	<b>15,8%</b>		
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>117.360</b>	<b>101.159</b>	<b>16,0%</b>		
Tổng tài sản	1.773.631	1.155.845	53,4%		
Vốn chủ sở hữu	1.395.314	935.916	49,1%		
Vốn điều lệ	429.782	289.426	48,5%		
<b>% Giá vốn/Doanh thu thuần</b>	<b>60,7%</b>	<b>59,9%</b>	<b>1,3%</b>		
<b>% Chi phí hoạt động/Doanh thu thuần</b>	<b>28,4%</b>	<b>28,6%</b>	<b>-0,7%</b>		

### 1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch doanh thu

Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác năm 2017 đạt 1.185 tỷ đồng, tăng trưởng 16,1% so với năm 2016, và bằng 94,1% kế hoạch. Như vậy mặc dù ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây, nhưng chỉ tiêu doanh thu vẫn chưa đáp ứng được kỳ vọng.

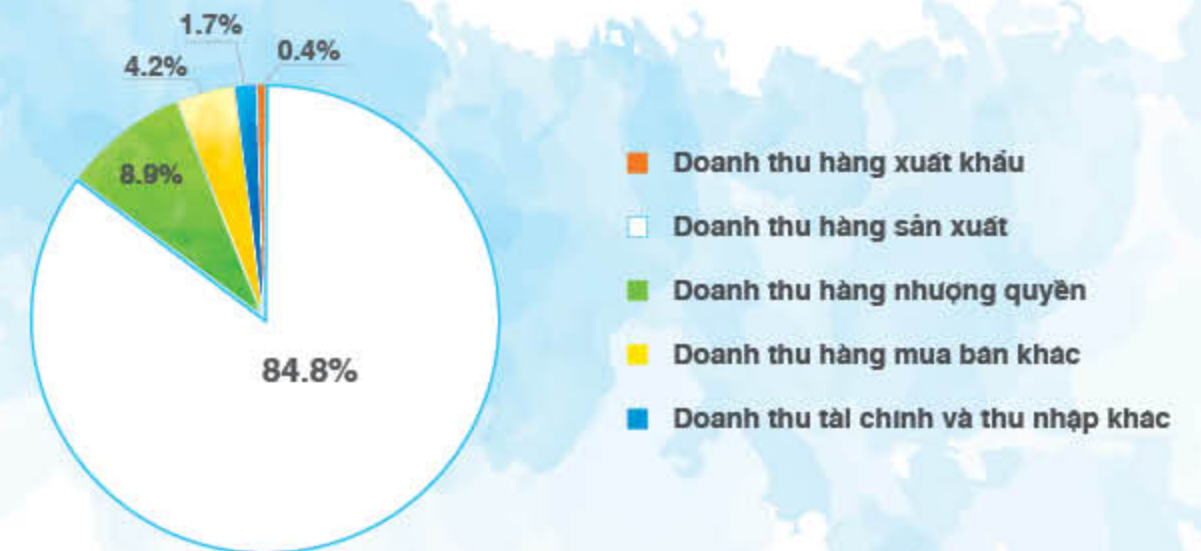
Năm 2017, chỉ tiêu nhóm ETC dự đoán sẽ tăng trưởng 20% nhưng chỉ mới đạt khoảng 18%, và chỉ tiêu xuất khẩu cũng không đạt kế hoạch đề ra. Ban điều hành đã kỳ vọng ở mảng đấu thầu cho nhà máy EU-GMP vừa mới được cấp chứng nhận vào cuối năm 2016, nhưng quy trình đấu thầu luôn có độ trễ nhất định và doanh số không kịp ghi nhận cho năm 2017. Độ trễ này vượt ngoài dự kiến nên dự phóng doanh thu có phần cao so với thực tế. Tuy nhiên

cũng cần phải lưu ý rằng trong bối cảnh ngành dược khó khăn trước sức ép giảm giá thuốc và có quá nhiều đối thủ trong ngành, đặc biệt là mảng OTC, thì những nỗ lực thực hiện kế hoạch doanh thu đạt 94% là đáng ghi nhận. Tuy nhiên Ban điều hành nhìn nhận trách nhiệm để xem xét một cách thận trọng hơn khi xây dựng kế hoạch kinh doanh. Đồng thời, Ban điều hành cũng sẽ phản ứng kịp thời hơn để đẩy nhanh mảng ETC trong năm 2018, cùng với việc xúc tiến thị trường xuất khẩu để giảm áp lực cạnh tranh trong nước khi mà sân chơi ngày càng có nhiều đối thủ gia nhập và giá thuốc rẻ.

Với mức doanh thu đó, Imexpharm hiện đang chiếm giữ 1,5% tổng thị phần tiêu thụ thuốc của Việt Nam.

### Cơ cấu doanh thu năm 2017 theo nhóm hàng

Doanh thu hàng sản xuất luôn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu doanh thu đến gần 85%, đạt trên 1.000 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu hàng Imexpharm tự phân phối trong nước đạt gần 976 tỷ đồng, tăng 12,5% cao hơn mức 11,5% của năm 2016, do Ban điều hành xác định tập trung phát triển sản phẩm thương hiệu là cốt lõi.





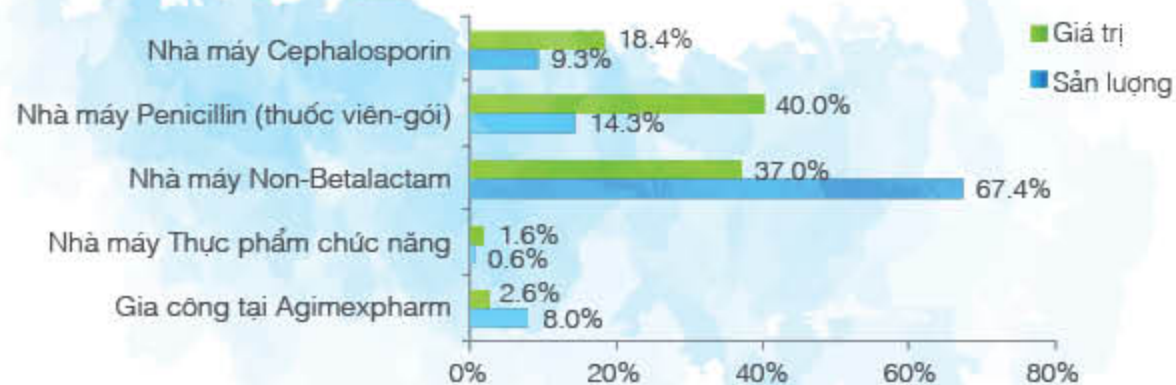
Năm 2017 doanh thu xuất khẩu giảm so với năm 2016, và tỷ trọng cũng không đáng kể trong cơ cấu doanh thu đòi hỏi Ban điều hành phải tập trung để nâng cao doanh thu của phân khúc này trong năm 2018. Hàng nhượng quyền chiếm 9% doanh thu trong khi tỷ lệ này của năm 2016 là 7%. Năm 2017 khi các số đăng ký mới được cấp thì hàng nhượng quyền bắt đầu lấy lại đà tăng trưởng.

### Sản lượng sản xuất và tiêu thụ



Năm 2017, tổng sản lượng sản xuất đạt 1.278 triệu đơn vị sản phẩm, và sản lượng tiêu thụ đạt 1.249 triệu đơn vị sản phẩm. Sản lượng sản xuất và sản lượng tiêu thụ năm 2017 đều tăng so với năm 2016, cụ thể sản lượng sản xuất tăng gần 17% và sản lượng tiêu thụ tăng 13%.

### Sản lượng và giá trị đóng góp trên các nhà máy



Nhà máy Non-Betactam chiếm tỷ trọng cao nhất về sản lượng với 67,4% nhưng chỉ đứng thứ 2 về giá trị đóng góp với 37%. Nhà máy Penicillin đóng góp 40% doanh thu cho Imexpharm trong khi sản lượng chỉ chiếm 14,3%. Nhà máy Cephalosporin có tỷ trọng đóng góp về mặt giá trị là 18,4% trong khi sản lượng chỉ chiếm 9,3%. Tỷ trọng đóng góp này so với tỷ trọng năm 2016 không có nhiều thay đổi đáng kể.

## 2. Giá vốn và chi phí hoạt động

Giá vốn hàng bán chiếm 60,7% trong doanh thu và có xu hướng tăng. Tỷ trọng giá vốn đã tăng 0,8% so với năm 2016, chủ yếu là do giá vốn của hàng dùng khuyến mại năm 2017 tăng 27% so với năm 2016, từ 97 tỷ lên 123 tỷ đồng do tăng chương trình bán hàng trên OTC. Tỷ trọng giá vốn cũng đã tăng 7% kể từ năm 2013. Ngoài nguyên nhân giá cả các yếu tố đầu vào như điện, nước, nhân công... tăng, trong khi giá bán vẫn giữ bình ổn; thì chủ yếu là do việc đầu tư vào chất lượng, công nghệ cao và chất xám cho các nhà máy EU-GMP các năm qua nhưng chưa khai thác được hiệu quả. Chúng tôi kỳ vọng vào khả năng trúng thầu và xuất

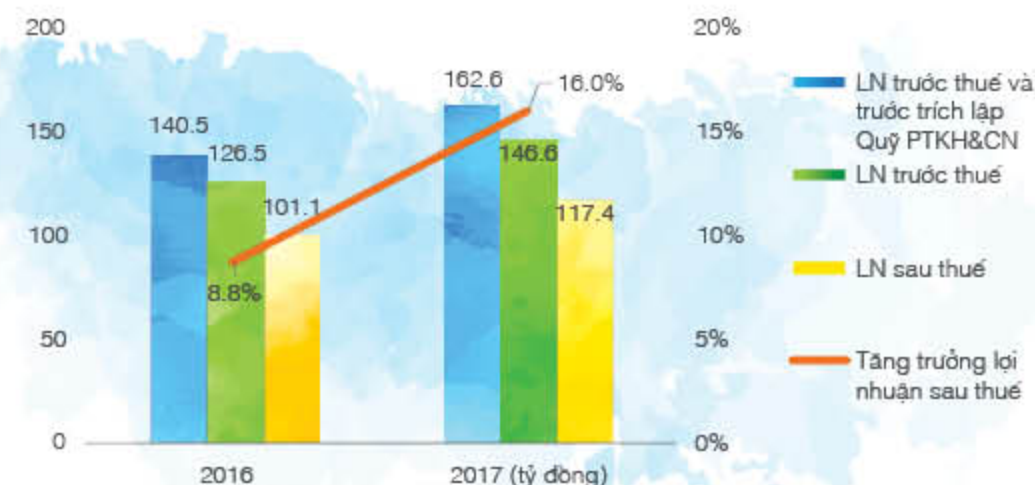
khẩu sản phẩm trong vài năm tới giúp khai thác tốt công suất các nhà máy công nghệ cao và góp phần làm giảm tỷ trọng giá vốn.

Tỷ trọng của tổng chi phí hoạt động chiếm 28% trong doanh thu thuần và giảm nhẹ 0,2% so với năm trước. Chi phí bán hàng chỉ tăng 13%, thấp hơn nhiều so với mức tăng doanh thu, cho thấy nỗ lực kiểm soát tốt chi phí của Ban điều hành. Tuy nhiên chi phí quản lý trong năm tăng 20%, chủ yếu là do chi phí tư vấn, đào tạo huấn luyện cho đội ngũ cán bộ chủ chốt và đội ngũ khoa học kỹ thuật của các nhà máy EU-GMP.

## 3. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế và trích lập Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ (Quỹ PTKH&CN) đạt 162,6 tỷ đồng, tăng trưởng 15,7% so với năm 2016, vượt 101,6% chỉ tiêu lợi nhuận 160 tỷ mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tuy doanh thu không đạt

chỉ tiêu kế hoạch, nhưng lợi nhuận vẫn tăng trưởng khả quan gần tương đương với tốc độ tăng doanh thu nhờ công ty tập trung vào các sản phẩm chủ lực có biên lợi nhuận cao, đồng thời kiểm soát tốt chi phí bán hàng.



Lợi nhuận trước thuế đạt 146,6 tỷ đồng. Việc trích lập Quỹ PTKH&CN sẽ làm giảm lợi nhuận chịu thuế năm 2017, tiết kiệm cho công ty một khoản 3,5 tỷ đồng, đồng thời tạo điều kiện cho Imexpharm đầu tư cho phát triển sản phẩm và công nghệ thông tin. Số dư đến ngày 31/12/2017 của Quỹ PTKH&CN là 34,4 tỷ đồng. Ban điều hành đã có kế hoạch sử dụng Quỹ này trong năm 2018 vào việc thủ tục đăng ký sinh học một số sản phẩm và tư vấn chuyển giao kỹ thuật, công nghệ cho các nhà máy EU-GMP.

Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận sau thuế năm 2017 đạt 16%, gần gấp đôi so với 2016. Lợi nhuận của Imexpharm tăng trưởng ổn định qua các năm, và sẽ có xu hướng tăng trưởng cao kể từ mốc 2017. Chỉ tiêu lợi nhuận các năm qua đã được Ban điều hành kiểm soát tốt và luôn đạt kế hoạch Đại hội cổ đông đã đề ra, bất chấp tình hình nguyên vật liệu có xu hướng tăng và áp lực giảm giá các sản phẩm thuốc để tăng khả năng cạnh tranh.



CUỐI NĂM 2017,  
TỔNG TÀI SẢN ĐÃ TĂNG GẦN

**54%**

ĐẠT **1.773,6 TỶ ĐỒNG**

VỐN CHỦ SỞ HỮU TĂNG TRÊN

**50%**

ĐẠT **1.395 TỶ ĐỒNG**

#### 4. Tổng tài sản và nguồn vốn

Năm 2017, Imexpharm hoàn tất việc nâng Vốn điều lệ lên 429 tỷ bằng cách phát hành thêm 35% vốn cổ phần để đầu tư cho các nhà máy mới ở Bình Dương và Vĩnh Lộc, đồng thời trả cổ tức 2016 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10% (cộng với 8% bằng tiền). Mặc dù doanh thu và lợi nhuận đều tăng trưởng khả quan nhưng áp lực giải ngân cho các nhà máy mới cũng rất lớn. Ban điều hành đã nỗ lực để đáp ứng đầy đủ tài chính cho dự án, duy trì ổn định tài chính cho toàn công ty.

Tổng tài sản đã tăng lên đáng kể, cuối năm 2017 tăng gần 54% so với năm 2016, đạt 1.773,6 tỷ đồng, do công ty bắt đầu ghi nhận một số khoản mục của hai nhà máy mới vào tài sản. Vốn chủ sở hữu cũng tăng trên 50% so với năm trước, đạt 1.395 tỷ đồng, nhờ vào lợi nhuận chưa phân phối 96 tỷ đồng, vốn phát hành thêm trên 140 tỷ đồng, và thặng dư vốn tăng thêm 303,5 tỷ đồng.

#### 5. Dòng tiền

Dòng tiền (triệu đồng)	2017	2016
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh	97.213	84.651
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	(443.247)	(14.341)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	352.372	(58.009)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	6.338	12.301
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	106.457	100.127



Do kết quả kinh doanh khả quan nên dòng tiền từ hoạt động kinh doanh đạt 97 tỷ, tăng 14,8% so với năm 2016. Năm 2017 công ty giải ngân đáng kể cho hai nhà máy mới nên dòng tiền chỉ cho hoạt động đầu tư tăng mạnh lên 443 tỷ đồng. Tiền thu được từ phát hành cổ phiếu làm cho dòng tiền từ hoạt động tài chính cũng tăng mạnh so với năm 2016 lên 352 tỷ đồng.

Tiền và tương đương tiền cuối kỳ đạt 106,4 tỷ đồng, tăng 6,3% so với năm trước.

#### PHÂN TÍCH CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Các chỉ số chính	Năm 2017	Năm 2016
<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>		
Lợi nhuận hoạt động	12,5%	12,5%
Lợi nhuận ròng	10,1%	10,0%
ROAA (Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản)	8,0%	9,0%
ROAE (Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu)	10,1%	11,0%
<b>Chỉ số thanh toán (lần)</b>		
Hệ số thanh toán tiền mặt	2,0	2,5
Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,8	3,6
<b>Chỉ số khả năng hoạt động (ngày)</b>		
Số ngày hàng tồn kho	131	143
Số ngày phải thu	71	81
Số ngày phải trả	80	43
Số ngày vốn lưu động	122	181
<b>Chỉ số nợ</b>		
Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu	27,1%	23,5%
Tỷ lệ nợ trên tài sản	21,3%	19,0%
<b>Các chỉ số thị trường chứng khoán</b>		
Thu nhập trên cổ phiếu (EPS, VNĐ)	2.501	2.680
Hệ số P/E	26,4	20,9
Giá trị sổ sách của một cổ phiếu (BV, VNĐ)	32.481	32.337
Hệ số P/B	2,0	1,7



#### 1. Tỷ suất lợi nhuận

Các chỉ số về khả năng sinh lợi của công ty không có nhiều thay đổi so với năm 2016. Tỷ suất lợi nhuận hoạt động vẫn ở mức 12,5%, tỷ suất lợi nhuận ròng tăng nhẹ lên mức 10,1%. Riêng tỷ suất lợi nhuận trên tài sản và trên vốn chủ sở hữu có phần giảm so với năm 2016, với ROAA đạt 8,0% giảm 1% so với năm trước, và ROAE đạt 10,1% giảm 0,9%. Mặc dầu lợi nhuận có tăng nhưng vẫn không bắt kịp đà tăng của tài sản và vốn chủ sở hữu nên kéo theo ROAA và ROAE giảm. Ban điều hành cũng xác định mục tiêu đầu tư để phát triển Imexpharm trong trung hạn và dài hạn, vì vậy trong ngắn hạn các chỉ số lợi nhuận sẽ không thể tăng một cách nhanh chóng. Khi các nhà máy mới đi vào khai thác, và công suất các nhà máy EU-GMP vừa được công nhận năm 2016 tăng lên, thì lúc đó các chỉ tiêu lợi nhuận sẽ được cải thiện đáng kể.



## 2. Chi số thanh toán

Khả năng thanh toán năm 2017 giảm so với năm 2016 để trở về mức hợp lý, an toàn nhưng vẫn tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn lưu động. Tài sản ngắn hạn cuối năm 2017 tăng 35% so với cuối năm 2016. Trong khi đó nợ ngắn hạn tăng nhanh hơn với mức tăng 73% đạt 343,8 tỷ đồng, phần lớn đến từ các nhà cung cấp máy móc thiết bị của hai nhà máy đang triển khai, do đó làm giảm các chỉ số thanh toán. Tuy nhiên công ty vẫn kiểm soát tốt công nợ và tài sản vẫn đảm bảo khả năng chi trả những khoản nợ ngắn hạn.

## 3. Chi số khả năng hoạt động

Số ngày tồn kho của công ty là 131 ngày, giảm 11 ngày so với năm 2016, tuy nhiên vẫn còn cao hơn 15 ngày so với mục tiêu đặt ra của Ban điều hành nhằm siết chặt các định mức tồn kho đối với từng mặt hàng. Nguyên nhân là do thời điểm cuối năm 2017 Imexpharm có kế hoạch tồn trữ và sản xuất để đáp ứng các đơn hàng của đối tác trong đầu năm 2018.

Với những nỗ lực kiểm soát chặt chẽ hạn mức tín dụng cho khách hàng, số ngày phải thu đã giảm 10 ngày so với năm trước, ở mức 71 ngày, tuy nhiên vẫn chưa đạt được mục tiêu 64 ngày mà Ban điều hành kỳ vọng. Số ngày nợ phải trả tăng lên gần gấp đôi đạt 80 ngày, chủ yếu do nhập máy móc thiết bị cuối năm để đảm bảo tiến độ cho nhà máy công nghệ cao Bình Dương.

Như vậy, số ngày vốn lưu động năm 2017 đạt được là 122 ngày, giảm gần 60 ngày so với năm 2016.



## 4. Chi số nợ

Như đã phân tích ở trên, các khoản nợ phải trả cho nhà cung cấp máy móc thiết bị tăng lên cũng làm cho các chỉ số nợ trên vốn chủ sở hữu và trên tài sản tăng nhẹ so với năm trước, lần lượt đạt 27,1% và 21,3%. Imexpharm có cơ cấu vốn rất an toàn do nhiều năm qua không sử dụng nợ vay. Tuy nhiên, khi hai nhà máy công nghệ cao đi vào hoạt động, Imexpharm sẽ sử dụng nợ vay ngắn hạn để đáp ứng cho vốn lưu động của hai nhà máy.

## 5. Các chỉ số thị trường chứng khoán

Tuy lợi nhuận sau thuế tăng trưởng tốt nhưng do ảnh hưởng của việc phát hành, thu nhập trên một cổ phiếu (EPS) đã giảm 6,7% xuống còn 2.501 đồng/cổ phiếu. EPS giảm kéo theo P/E ở cuối năm 2017 tăng. Ngoài ra giá cổ phiếu ở ngày 31/12/2017 là 66.000, tăng 18,1% so với cùng kỳ nên P/E được đẩy lên khá cao đến 26,4 lần. Giá trị sổ sách vẫn không có nhiều thay đổi so với các năm trước, cuối năm 2017 đạt 32.481 đồng/cổ phiếu. Hệ số P/B đạt 2,0 lần và vẫn còn ở mức khá thấp.



## HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2017

### 1. Bán hàng - Phân phối - Marketing



thống được triển khai sẽ hỗ trợ quản lý và mở rộng kênh phân phối nhằm phát triển thị phần OTC của công ty một cách vững chắc. Hệ thống này chỉ mới đi vào hoạt động cuối năm 2017 vì vậy còn đang trong quá trình hoàn thiện. Ban điều hành sẽ giám sát và đánh giá hiệu quả của hệ thống định kỳ hàng quý, để có những chỉ đạo kịp thời nhằm cải tiến và khai thác tối đa hiệu quả mà hệ thống mang lại.

Doanh thu ETC năm 2017 đạt khoảng 177 tỷ, tăng hơn 20 tỷ so với năm 2016 tuy nhiên vẫn còn thấp hơn mục tiêu 200 tỷ mà Ban điều hành kỳ vọng. Kênh ETC cần phải nỗ lực hơn nữa để vực dậy đà tăng trưởng nhằm phục hồi và chiếm tỷ trọng hợp lý trong tổng doanh thu. Ban điều hành sẽ phối hợp cùng kênh đầu thầu để đưa ra những chiến lược sản phẩm và giá để thúc đẩy tăng trưởng ETC, trong bối cảnh hành lang pháp lý sẽ tiếp tục có nhiều thay đổi trong năm 2018 theo hướng tạo điều kiện cho người dân tiếp cận thuốc chất lượng cao và ưu tiên cho thuốc sản xuất trong nước.

Tính đến cuối năm 2017, Imexpharm có 20 chi nhánh bán hàng trên phạm vi toàn quốc, trong tổng số 23 chi nhánh đang hoạt động. Doanh thu hàng chủ lực Imexpharm năm 2017 tuy tăng trưởng 12,5% nhưng chỉ đạt khoảng 92% kế hoạch, điều này đặt ra cho Ban điều hành phải tiếp tục hoàn thiện mạng lưới phân phối, mở rộng thị trường chiều sâu để thúc đẩy doanh thu tăng trưởng nhanh hơn trong năm 2018. Đồng thời, giải pháp tìm thị trường xuất khẩu để giảm bớt áp lực cạnh tranh trong nước cũng phải được nhanh chóng thực thi nhằm tạo tiền đề phát triển cho năm 2018 và những năm tiếp theo.

Năm 2017, Imexpharm đã triển khai hệ thống DMS (Distribution Management System - Hệ thống quản lý kênh phân phối) cho 20 chi nhánh trên phạm vi cả nước, đào tạo cho gần 230 trình dược viên bán hàng trên máy tính bảng. Imexpharm kỳ vọng hệ

Trong quý IV năm 2017, Imexpharm đã tổ chức thành công chuỗi Hội nghị khách hàng với chủ đề **"Imexpharm - 40 năm vươn tầm thế giới"** nhằm tri ân khách hàng đồng thời cũng quảng bá hơn nữa hình ảnh Imexpharm với cộng đồng. Chuỗi sự kiện này nhận được sự đánh giá cao về công tác tổ chức, cũng như những kiến thức chuyên môn và khả năng lan tỏa mà nó mang lại. Trong bối cảnh thị trường OTC ngày càng có nhiều đối thủ gia nhập thì việc nhận diện thương hiệu góp phần rất lớn vào việc thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, do đó Ban điều hành xác định sẽ nghiên cứu để nhân rộng những hoạt động này.



## 2. Quản trị nguồn nhân lực

*Nhân lực là nhân tố then chốt quyết định thành bại của toàn công ty. Năm 2017, Imexpharm tiếp tục quản lý nguồn nhân lực theo Thẻ điểm cân bằng BSC (Balanced Scorecard), bắt đầu triển khai chỉ tiêu đến từng nhân viên bán hàng, nhằm quản lý hiệu quả hơn nữa hoạt động bán hàng.*

Công ty tiếp tục tái cơ cấu nguồn nhân lực theo hướng chuyên môn hóa. Hai nhà máy ở Vĩnh Lộc và Bình Dương đang trong quá trình xây dựng, hoàn thiện theo tiêu chuẩn Châu Âu, do đó nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao được đặt ra với bộ phận phát triển nguồn nhân lực và Ban điều hành, nhằm đảm bảo cho công ty có đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật chuyên nghiệp để vận hành tốt hai nhà máy mới. Để bổ sung kịp thời nhân sự quản lý cho nhà máy công nghệ cao, đầu năm 2017, công ty đã bổ nhiệm Ông Lê Văn Nhã Phương - Tiến sĩ Dược khoa tại Pháp - làm Phó Tổng giám đốc chuyên trách hoạt động Nghiên cứu và Phát triển, đồng thời quản lý nhà máy Bình Dương, nhằm phối hợp với đội ngũ khoa học kỹ thuật và R&D thúc đẩy quá trình phát triển sản phẩm mới của công ty cũng như đảm bảo nhà máy EU-GMP đầu tiên của Imexpharm được vận hành tốt nhất.

Công ty tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công nhân viên hiện hữu thông qua các chương trình tập huấn trong và ngoài công ty. Hoạt động đào tạo vẫn tiếp tục được duy trì và phát huy trong năm 2017.

Công ty cũng quan tâm đến đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên thông qua việc tổ chức các chương trình văn nghệ, các chuyên đề văn hóa hàng quý. Đặc biệt năm 2017, công ty đã tổ chức du lịch hè cho toàn bộ nhân viên nhằm tri ân sự đóng góp của tập thể người lao động cũng như gắn kết và khích lệ tinh thần làm việc của đội ngũ.

## 3. Hoạt động đăng ký sản phẩm và cung ứng nguyên vật liệu, bao bì

Năm 2017, công ty đăng ký được Visa Châu Âu cho 01 sản phẩm thuốc tiêm là Imetoxim 1g. Công ty luôn chủ động làm hồ sơ đăng ký mới kịp thời cho các sản phẩm gần hết số đăng ký, đảm bảo quá trình bán hàng được diễn ra liên tục. Tiêu chí của Imexpharm là đảm bảo các sản phẩm chủ lực không hết số đăng ký. Tuy nhiên trong năm 2017, công ty vẫn còn tồn đọng một số sản phẩm đang chờ cấp số đăng ký. Nguồn nguyên liệu cho các sản phẩm EU-GMP cũng đặt ra nhiều thách thức cho Imexpharm. Năm 2017 Imexpharm đã đánh giá, mở rộng nhà cung cấp nguyên liệu để tăng tính chủ động cho

sản xuất đồng thời phục vụ công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm trên các nhà máy mới. Công ty cũng đã đăng ký bổ sung nguồn nguyên liệu với Cục quản lý dược nhằm đảm bảo tính đồng bộ, và kịp thời cho sản xuất. Năm 2017, giá nguyên liệu có nhiều biến động nên Ban điều hành xác định việc tìm thêm nhà cung cấp là cần thiết, để dự phòng trường hợp giá tăng đột biến. Giá cả nguyên liệu góp phần quyết định rất nhiều trong việc ấn định giá bán sản phẩm, do đó Ban điều hành chỉ đạo phối hợp giữa các phòng ban, nhằm tính toán sát giá thành sản phẩm để tăng tính cạnh tranh cho hàng Imexpharm.

## 4. Hệ thống sản xuất và kiểm tra chất lượng toàn diện

*Chất lượng sản phẩm luôn là yếu tố sống còn trong ngành công nghiệp dược phẩm, và cũng là năng lực lõi của Imexpharm. Ban điều hành xác định sản phẩm phải được chuẩn hóa từ khâu sản xuất đến tiêu dùng, tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn cao nhất của ngành.*

Các nhân viên của Imexpharm luôn được đào tạo bài bản về chuyên môn, cũng như nhận thức được tầm quan trọng của hệ thống quản lý chất lượng. Năm 2017 ghi nhận các sản phẩm không đạt chuẩn là dưới 1%. Ban điều hành cũng yêu cầu khối sản xuất phải đảm bảo kiểm tra chặt chẽ nguyên phụ liệu đầu vào, tuyệt đối không để bất kỳ sai sót nào trong quá trình sản xuất. Các nhà máy theo tiêu chuẩn châu Âu có quy trình kiểm tra và vận hành nghiêm ngặt, nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe cho người tiêu dùng. Do đó công ty chủ trương huấn luyện, đào tạo và xây dựng hệ thống kiểm tra chất lượng theo khung châu Âu, để các cán bộ công nhân viên quen với phong cách làm việc trong môi trường quốc tế, nhằm nâng cao kỹ năng của đội ngũ quản trị chất lượng Imexpharm. Ban điều hành ghi nhận cố gắng của khối sản xuất trong việc đáp ứng nhu cầu thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt hàng hóa, cũng như cân đối với định mức tồn kho. Đặc biệt nhà máy EU-GMP Bình Dương có sản lượng sản xuất tăng gấp đôi so với năm 2016, hỗ trợ tích cực cho khối bán hàng trong việc nâng cao doanh số ETC.





### 5. Các hoạt động đầu tư cộng đồng và bảo vệ môi trường

Năm 2017 Imexpharm đã dành trên 3,5 tỷ đồng để duy trì và phát triển các hoạt động cộng đồng truyền thống như khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho người dân thiếu điều kiện ở vùng sâu, vùng xa; duy trì các học bổng khuyến học, khuyến tài trên khắp cả nước; tổ chức Giải quần vợt ngành Y tế Đồng Bằng sông Cửu Long, và các hoạt động khác tài trợ cho tỉnh nhà. Trong năm, cán bộ nhân viên Imexpharm đã phối hợp với đội ngũ bác sĩ của các bệnh viện uy tín để dành hàng trăm giờ tình nguyện thực hiện 14 đợt khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho tổng cộng 6.100 lượt bệnh nhân. Việc tài trợ và tổ chức trao các học bổng: khuyến tài Nguyễn

Sinh Sắc – Đồng Tháp, khuyến học Huỳnh Thúc Kháng – Đà Nẵng năm 2017 đều thành công tốt đẹp, với 150 giáo viên – sinh viên – học sinh đã được vinh danh và trao học bổng. Ngoài ra, Imexpharm còn dành 1.400 phần quà để tặng cho con em khách hàng có thành tích học tập tốt.

Với các nhà máy đạt tiêu chuẩn cao của quốc tế, Imexpharm rất an tâm vì hoạt động của nhà máy ít gây ảnh hưởng cho môi trường. Chúng tôi cũng sử dụng những nguyên liệu tiêu chuẩn cao để sản xuất sản phẩm an toàn cho sức khỏe và môi trường. Đặc biệt, Imexpharm luôn chú trọng sản xuất “kháng sinh sạch” với những tiêu chuẩn đi kịp với các quốc gia phát triển, đồng thời nỗ lực truyền thông về “kháng sinh bền vững” cho cộng đồng.

Tiết kiệm năng lượng điện, tiết kiệm nước và bảo vệ môi trường nằm trong chiến lược phát triển bền vững của Imexpharm. Năm 2017, Ban điều hành tiếp tục đặt ra mục tiêu tiết kiệm năng lượng là một trong 13 mục tiêu lớn của toàn công ty. Khối sản xuất nội riêng cũng như toàn bộ công nhân viên phải có ý thức và liên tục đưa ra giải pháp tiết kiệm điện, nước. Nhờ vậy, năm 2017 tổng điện năng tiêu thụ chỉ còn 6.291 Kwh/Triệu đơn vị sản phẩm, giảm 20% so với năm 2015 là năm nhà máy Cephalosporin và Penicillin Bình Dương bắt đầu vận hành theo tiêu chuẩn EU-GMP để xét duyệt.

Là công ty sản xuất, Imexpharm luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vận hành thiết bị nghiêm ngặt. Hàng năm, công ty đều phối hợp với các Sở, Ban ngành địa phương để tiến hành đào tạo kiến thức về phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh lao động cho tất cả cán bộ công nhân viên. Năm 2017, công ty không xảy ra bất kỳ vụ tai nạn lao động nào.



### NHỮNG THÀNH TỰU NHIỆM KỲ 2013 - 2017

*Có thể nói Imexpharm vừa trải qua một nhiệm kỳ vô cùng khó khăn khi từ năm 2013 quy định đấu thầu thuốc trong bệnh viện thay đổi theo hướng chọn thuốc giá rẻ. Kênh ETC của Imexpharm liên tục tuột dốc vì trật thầu.*

Tình hình cạnh tranh trong ngành trở nên gay gắt và phức tạp trên cả 2 kênh ETC lẫn OTC với áp lực giảm giá thuốc. Trước diễn biến đó, Ban điều hành đã quyết liệt thực thi nhiều chiến lược đầy thách thức và được đánh giá là khá táo bạo trong ngành. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã dẫn dắt Imexpharm đi qua một giai đoạn như vậy, với hàng loạt các mục tiêu, giải pháp được đưa ra; và đã thực hiện được một khối lượng công việc lớn chưa từng có, kèm theo áp lực trách nhiệm người đứng đầu, với những thành tựu được ghi nhận như sau:





### 1. Chuyển hướng thị trường kịp thời, nhanh chóng thay đổi tỷ trọng OTC:ETC và đảm bảo sự tăng trưởng

Khi ETC tụt dốc và giảm dần tỷ trọng trong cơ cấu doanh thu, Ban điều hành đã nhanh chóng chuyển hướng sang đầu tư phát triển thị trường OTC, mở rộng thêm chi nhánh, điều chỉnh chính sách bán hàng và phát triển thêm các dòng sản phẩm phù hợp cho OTC. Chính nhờ các giải pháp đó, cùng với sản phẩm chất lượng được giới chuyên môn tin dùng nhiều năm trong ETC đã lan tỏa rộng rãi ra kênh OTC, bên cạnh yếu tố OTC vẫn còn tiềm năng khai thác do trước giờ chưa đầu tư đúng mức, Imexpharm đã thành công. Thị trường OTC tăng trưởng nóng 3 năm liên tục 2013-2015, giúp bù đắp cho ETC đảm bảo sự tăng trưởng ổn định cho công ty.

Năm 2016 đánh dấu sự phục hồi của ETC khi tốc độ tăng trưởng đã bắt đầu vượt OTC. Năm 2017 thị trường ETC đạt được tốc độ tăng 15,8%, cao hơn OTC với 11,8%. Tuy nhiên tốc độ phục hồi của ETC vẫn chưa đạt kỳ vọng mà Ban điều hành đề ra.

OTC vẫn tiếp tục đà tăng trưởng nhưng tốc độ chậm lại do quy mô doanh thu ngày càng lớn, bên cạnh yếu tố thị trường dần bão hòa, trong khi Imexpharm liên tục siết chặt tín dụng khách hàng. Trong dài hạn Ban điều hành kỳ vọng một tỷ trọng doanh thu hợp lý với OTC chiếm 50%, ETC chiếm 40% và còn lại 10% nhờ vào xuất khẩu sản phẩm.

TỶ TRỌNG VÀ TĂNG TRƯỞNG OTC-ETC 2013-2017



### 2. Kết quả kinh doanh tăng trưởng ổn định, tài chính an toàn

Tom tắt kết quả kinh doanh và tài chính qua 5 năm như sau

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	2017	2016	2015	2014	2013	CAGR (Năm gốc 2013)	CAGR (Năm gốc 2012)
<b>Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác</b>	<b>1.185,4</b>	<b>1.021,0</b>	<b>984,1</b>	<b>907,5</b>	<b>851,7</b>	<b>8,6%</b>	<b>7,3%</b>
Doanh thu thuần	1.165,5	1.010,3	964,3	897,1	841,3	8,5%	7,3%
Lợi nhuận trước thuế và trích lập Quỹ PTKH&CN	162,6	140,5	131,7	122,5	106,1	11,3%	7,1%
Lợi nhuận trước thuế	146,6	126,5	118,7	110,3	95,6	11,3%	7,2%
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>117,4</b>	<b>101,2</b>	<b>92,9</b>	<b>85,8</b>	<b>60,6</b>	<b>18,0%</b>	<b>8,6%</b>
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.773,8</b>	<b>1.155,8</b>	<b>1.092,7</b>	<b>1.029,5</b>	<b>869,8</b>	<b>19,5%</b>	<b>14,7%</b>
Vốn chủ sở hữu	1.395,3	935,9	906,8	796,6	725,9	17,7%	14,3%
Vốn điều lệ	429,8	289,4	289,4	263,1	167,1	26,6%	20,8%

Chúng tôi tính tốc độ tăng trưởng bình quân kép (CAGR) cho những chỉ tiêu chính về kết quả kinh doanh và tài chính của nhiệm kỳ 2013-2017, lấy 2 mốc 2012 và 2013 để so sánh và ghi nhận một giai đoạn khó khăn mà Imexpharm đã vượt qua do sự thay đổi trong chính sách đấu thầu năm 2013 ảnh hưởng đến hoạt động của công ty. Cụ thể như sau:

- Năm 2012, doanh thu ETC của Imexpharm chiếm tỷ trọng lên đến 57% trong tổng doanh thu khi thực hiện đấu thầu theo Thông tư 10/2007/TTLT-BYT-BTC ban hành ngày 10/08/2007 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn đấu thầu mua thuốc trong các cơ sở y tế công lập.
- Từ năm 2013, Imexpharm bắt đầu đấu thầu theo Thông tư 01/2012/TTLT-BYT-BTC ban hành ngày 19/01/2012, hướng dẫn đấu thầu theo hướng chọn thuốc giá rẻ. Kênh ETC của Imexpharm sụt giảm tỷ trọng từ 57% xuống chỉ còn 40% trong tổng doanh thu 2013, năm 2015 chạm đến mức đáy 14%. Đến ngày 11/05/2016, Bộ Y tế Ban hành Thông tư 11/2016/TT-BYT để thay thế Thông tư 01/2012, tuy nhiên cách chọn thầu vẫn không có nhiều thay đổi so với Thông tư 01.



Chúng tôi lấy năm gốc 2013 để so sánh với 2017, trong một điều kiện hoạt động tương đồng về môi trường pháp lý, cụ thể là các quy định đấu thầu, để cho thấy những nỗ lực vực dậy sự tăng trưởng cho Imexpharm. Cụ thể tốc độ tăng trưởng kép bình quân (CAGR) của doanh thu đạt con số 8,6%, tuy thấp hơn mức tăng 12,6% của nhiệm kỳ 2008-2012, nhưng vẫn đảm bảo sự phát triển ổn định của công ty trong một thời kỳ nhiều khó khăn và biến động nhất. Cũng cần lưu ý rằng, theo IQVIA tốc độ tăng trưởng của ngành trong vài năm gần đây đã chậm lại so với giai đoạn trước đó. Điều đó cho thấy nội lực Imexpharm khá vững vàng để có thể chịu đựng được những rủi ro đa chiều của thị trường.





CAGR CỦA LỢI NHUẬN TRƯỚC  
THUẾ VÀ QUỸ PTKH&CN ĐẠT

**11,3%**

VÀ CỦA LỢI NHUẬN SAU THUẾ ĐẠT

**18%**



#### Đạt chỉ tiêu lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao phó nhiệm kỳ 2013-2017

Suốt 5 năm, mặc dù nhiều áp lực cạnh tranh và giá nguyên vật liệu tăng, nhưng Imexpharm luôn đạt chỉ tiêu lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. CAGR của lợi nhuận trước thuế và Quỹ PTKH&CN đạt 11,3%, và của lợi nhuận sau thuế đạt đến 18%, vượt chỉ tiêu về tăng trưởng lợi nhuận mà cổ đông giao phó. So với mức tăng 7,3% của lợi nhuận sau thuế nhiệm kỳ trước thì đây là một kết quả rất đáng ghi nhận.

#### Tăng Vốn điều lệ và Tổng tài sản

##### Chi tiết tăng Vốn điều lệ nhiệm kỳ 2013 - 2017

Năm	Vốn điều lệ	Diễn giải
2012-2013	167.058.100.000	
2014	263.114.860.000	-Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 2:1, lấy nguồn từ thặng dư vốn; -Chương trình ESOP 5% cho cán bộ công nhân viên.
2015	289.426.460.000	-Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược, 10% cổ phiếu đang lưu hành.
2016	289.426.460.000	
2017	429.781.510.000	- Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 10:3 với giá 45.000 đồng/cổ phiếu; - Phát hành cổ phiếu ESOP cho cán bộ chủ chốt, tỷ lệ 5% cổ phiếu đang lưu hành - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 10:1, lấy nguồn từ lợi nhuận sau thuế.

Qua 5 năm vốn điều lệ của Imexpharm đã tăng 2,6 lần, đạt 429,8 tỷ đồng, với CAGR đạt đến 26,6%. Ban điều hành đã nỗ lực để đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và giải ngân cho các dự án mới. Imexpharm luôn minh bạch trong mọi hoạt động tài chính, do đó công ty đã nhận được lòng tin của quý nhà đầu tư, quý đối tác trong cũng như ngoài nước, điều đó đảm bảo cho sự thành công của những lần phát hành tăng vốn.

*CAGR của tổng tài sản đạt mức 19,5%. Như vậy 2013-2017 đã ghi nhận một nhiệm kỳ khá thành công trong tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận, vốn và tổng tài sản của Imexpharm.*

### 3. Tăng cường quản trị rủi ro toàn hệ thống

Qua 5 năm, Imexpharm đã quản lý chặt chẽ hơn công nợ, hàng tồn kho, tập trung xử lý công nợ quá hạn để gia tăng dòng tiền trong hoạt động kinh doanh đồng thời có những chính sách tích cực để bắt kịp với sự thay đổi của thị trường, hành lang pháp lý.

Công ty cũng kiểm soát chặt chẽ rủi ro bán hàng tại các chi nhánh, kiểm soát các chi phí để tăng lợi nhuận. Phòng Pháp chế phối hợp thường xuyên với Kiểm soát nội bộ nhằm kiểm soát, ngăn ngừa và xử lý kịp thời các rủi ro liên quan đến sản xuất, bán hàng và công nợ.

Cuối năm 2017, công ty triển khai thành công hệ thống quản lý kênh phân phối đến tất cả các chi nhánh bán hàng, nhằm tăng cường quản lý hệ thống phân phối, kiểm soát các rủi ro về công nợ và quản lý có hiệu quả hoạt động của trình dược viên.

Công ty tiến hành tìm kiếm, đánh giá nhà cung cấp mới, đăng ký bổ sung với Cục quản lý dược để nhằm hạn chế áp lực tăng giá và phụ thuộc vào nhà cung cấp.



### 4. Thành công nâng cấp 03 dây chuyền của Nhà máy Cephalosporin và Nhà máy Penicillin theo tiêu chuẩn EU-GMP

Luôn là người đi tiên phong và kiên định đầu tư cho chất lượng, nên ngay trong giai đoạn khó khăn của các năm 2013-2014 khi thị phần ETC của Imexpharm liên tiếp tụt dốc, nhưng Ban lãnh đạo vẫn kiên quyết với chiến lược đã chọn là đầu tư cho chất lượng cao. Chính vì vậy, năm 2014 Imexpharm đã quyết định nâng cấp 02 dây chuyền Cephalosporin (thuốc tiêm, thuốc uống) và 01 dây chuyền Penicillin (thuốc tiêm) của Nhà máy Công nghệ cao Betalactam Bình Dương lên tiêu chuẩn EU-GMP, với tổng kinh phí 51,9 tỷ đồng từ nguồn Vốn chủ sở hữu. Đây là một quyết định khá táo bạo, quyết liệt thời điểm đó, nhưng là một con đường tất yếu Imexpharm phải bước đến.

Bằng rất nhiều công sức, tâm huyết của Ban điều hành và toàn bộ đội ngũ cán bộ quản lý, khoa học kỹ thuật và nhân viên nhà máy Bình Dương, cuối cùng cả 03 dây chuyền trên đã được Cơ quan Quản lý Dược phẩm – Bộ Y tế Tây Ban Nha (AEMPS – SPAIN) cấp giấy chứng nhận EU-GMP tháng 9/2016. Đồng thời Bộ Y tế Việt Nam cũng đã công bố thông tin chính thức vào đầu tháng 11/2016.



### 5. Triển khai cung lục hai nhà máy mới CNC tại Vinh Lộc và Bình Dương đúng tiến độ cam kết

Nhận thức được EU-GMP là xu hướng tất yếu trong ngành, Imexpharm đã trở thành công ty dược đầu tiên có cùng lúc 03 dây chuyền đạt EU-GMP, trong đó có 02 dây chuyền thuốc tiêm, được ghi nhận là một đóng góp không nhỏ cho sự phát triển của nền công nghiệp dược Việt Nam. Không dừng lại ở đó, trong 2 năm 2015-2016, Imexpharm đã liên tiếp mạnh dạn đầu tư thêm 02 nhà máy công nghệ cao theo tiêu chuẩn EU-GMP, với tham vọng nắm giữ danh mục đa dạng các nhóm sản phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP, nhằm cạnh tranh hiệu quả trong đấu thầu và chiếm giữ thị phần ở phân khúc cao cấp. Ban điều hành đã quyết liệt thực thi và giám sát việc xây dựng hai nhà máy mới đảm bảo theo đúng tiến độ cam kết với cổ đông. Cụ thể:

- **Nhà máy kháng sinh công nghệ cao Vinh Lộc:** đến cuối năm 2017 đã bắt đầu sản xuất 3 sản phẩm đầu tiên, tiến hành tổ chức đánh giá nội bộ và đánh giá với các chuyên gia về hoạt động của nhà máy để khắc phục những điểm tồn đọng. Nhà máy sẽ được xét duyệt WHO-GMP trong quý I.2018 và xét duyệt EU-GMP trong nửa cuối năm 2018. Dự kiến nhà máy sẽ đi vào hoạt động, sản xuất sản phẩm bán ra thị trường vào cuối 2018 – đầu 2019 đúng như tiến độ cam kết với cổ đông.
- **Nhà máy công nghệ cao Bình Dương:** trong năm 2017 đã đưa vào vận hành tòa nhà văn phòng, phòng kiểm nghiệm và phòng kỹ thuật. Xây dựng cơ bản hoàn thiện ở mức độ 98%. Hiện tại nhà máy đang bắt đầu kiểm tra các thiết bị đã lắp đặt và tiến hành nghiên cứu 10 sản phẩm mới để sản xuất, tiến độ vẫn đúng mục tiêu đã đề ra.

### 6. Triển khai Bộ ba ứng dụng toàn diện: SAP-ERP, BSC, DMS

Bộ ba công cụ quản lý hiện đại của quốc tế đang được ứng dụng tại Imexpharm. SAP-ERP cung cấp thông tin quản lý toàn hệ thống với 8 phân hệ và các báo cáo thông minh; BSC (Balanced Scorecard) quản trị nguồn nhân lực hiệu quả, đã được triển khai thành công ngay từ đầu năm 2013. Đến cuối năm 2017, Ban điều hành quyết định triển khai thêm DMS (hệ thống quản lý kênh phân phối). Bộ ba công cụ hiện đại này sẽ giúp Imexpharm quản lý hiệu quả và tạo ra nhiều giá trị cho cổ đông.

### 7. Xây dựng tòa nhà trụ sở Imexpharm

Tòa nhà Trụ sở Imexpharm tại Thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp đã được xây dựng khang trang và đưa vào sử dụng từ năm 2013, với vốn đầu tư 28 tỷ đồng. Tòa nhà văn phòng đã giúp gia tăng hình ảnh Imexpharm đối với các bên liên quan, đồng thời tạo cơ sở vật chất tốt cho CB.CNV thoải mái và an tâm làm việc.

### 8. Đảm bảo ổn định đời sống CB.CNV

Trải qua một nhiệm kỳ khá biến động, không thể không ghi nhận những nỗ lực của Ban điều hành trong việc ổn định đời sống CB.CNV về vật chất lẫn tinh thần.

Chỉ tiêu	2017	2016	2015	2014	2013	CAGR
Số lao động (người)	1.181	1.048	1.012	962	883	7,5%
Thu nhập bình quân (Triệu đồng/người/tháng)	11,5	10,5	10,8	9,5	9,0	6,3%

Cuối năm 2017, tổng số lượng CB.CNV của Imexpharm là 1.181 người, với thu nhập bình quân 11,5 triệu đồng/người/tháng. CAGR giai đoạn 2013-2017 của số người lao động đạt 7,5% và thu nhập bình quân đạt 6,3%.



## NHỮNG ĐIỂM HẠN CHẾ NHIỆM KỲ 2013-2017

### 1. Chưa hoàn thành mục tiêu doanh thu

Do thay đổi quy định đấu thầu chọn thuốc giá rẻ, từ năm 2013 Imexpharm gặp nhiều khó khăn trên kênh ETC. Mặc dù có nhiều cố gắng để thúc đẩy tăng trưởng nhưng doanh thu các năm qua vẫn không đạt kỳ vọng theo cam kết với cổ đông. Ban điều hành nhìn nhận trách nhiệm và sẽ quyết liệt hơn nữa trong kiểm soát chỉ tiêu của từng quý, đồng thời tăng cường hợp tác với đối tác để thúc đẩy công tác đấu thầu nhằm phục hồi và đẩy mạnh kênh ETC ở phân khúc cao cấp. Ngoài ra việc tìm kiếm thị trường xuất khẩu chưa thật sự hiệu quả. Ban điều hành ghi nhận và sẽ có những chiến lược mới để tăng cường sự hiện diện của Imexpharm ở nước ngoài.

### 2. Chưa đáp ứng nhu cầu nhà cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy EU-GMP

Nhà cung cấp đang có cho các sản phẩm tại các nhà máy EU-GMP chưa đáp ứng nhu cầu cho sản xuất theo tiêu chuẩn Châu Âu. Ban điều hành chỉ đạo quản lý các nhà máy, bộ phận vật tư, phòng R&D tích cực tiến hành rà soát, đánh giá và tìm thêm nhà cung cấp mới.

### 3. Chưa hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực vận hành các nhà máy EU-GMP

Tiêu chuẩn Châu Âu quy định khắt khe hơn trong quá trình sản xuất, nên một số công nhân còn nhiều quy tắc chưa quen khi chuyển từ tiêu chuẩn WHO-GMP sang EU-GMP. Ban điều hành xác định hoạt động đào tạo phải được tăng cường hơn nữa để đảm bảo nhận thức của công nhân nhằm giảm thiểu sai sót trong quá trình vận hành các nhà máy công nghệ cao.

### 4. Tiến độ xử lý nợ khó đòi còn chậm

Mặc dù nợ khó đòi năm 2017 đã giảm so với năm 2016, tuy nhiên nhìn chung tiến độ xử lý nợ khó đòi các năm qua còn chậm. Năm 2016-2017, công ty triển khai kiểm soát công nợ theo chính sách mới chặt chẽ hơn nhằm hạn chế nợ xấu, nợ khó đòi. Đồng thời, Ban điều hành yêu cầu bộ phận Pháp chế và Kiểm soát nội bộ tiến hành rà soát công nợ và triệt để thực thi chính sách mới cho toàn bộ các chi nhánh bán hàng.





## KẾT LUẬN

Năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017 khép lại với nhiều thành công cho Imexpharm khi nhà máy EU-GMP vừa được chứng nhận tại Bình Dương đã bắt đầu đi vào khai thác và mang lại doanh thu cho công ty. Imexpharm đã có tốc độ tăng trưởng doanh thu cao trong năm 2017, và tăng trưởng ổn định suốt nhiệm kỳ 2013-2017. Cùng với đó là hai nhà máy mới công nghệ cao đang được triển khai đúng tiến độ tại Vĩnh Lộc và Bình Dương với tổng vốn đầu tư dự kiến hơn 700 tỷ đồng. Công ty đã đi đúng hướng theo định vị chiến lược của mình, và bắt đầu xâm nhập vào phân khúc thuốc chất lượng cao mà trước nay chỉ là sân chơi của các tập đoàn dược đa quốc gia. Từ đó, Ban điều hành kỳ vọng năm 2018 và giai đoạn 2018-2022, Imexpharm sẽ có những bước phát triển khả quan hơn giai đoạn trước đó.



## GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT



**Bà Lê Thị Kim Chung**  
Thành viên Ban kiểm soát

**Ông Nguyễn Đức Tuan**  
Trưởng Ban Kiểm soát

**Bà Đỗ Thị Thanh Thuy**  
Thành viên Ban kiểm soát





# BÁO CÁO KIỂM SOÁT

NĂM 2017 VÀ NHIỆM KỲ 2013 - 2017

## BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

 **Kỳ báo cáo: Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017**

### Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ vào

- Các điều khoản về quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Kiểm Soát được quy định trong Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Các điều khoản về quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Kiểm Soát được quy định trong Điều Lệ hoạt động của Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm ("Công Ty") ngày 26/4/2016; và
- Quy Chế Tổ Chức và Hoạt Động của Ban Kiểm Soát Công Ty Cổ Phần Dược phẩm Imexpharm;

Chúng tôi, Ban Kiểm Soát Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm, đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Công Ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017. Nội dung cụ thể như sau:

### CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2017

Hoạt động	Thời gian
Kiểm soát thực hiện Nghị Quyết Đại Hội Cổ Đông năm 2016	
Kiểm soát các báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2017	
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 1/2017	15/04/2017
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 2/2017	27/07/2017
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 3/2017	13/11/2017
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 4/2017	31/01/2018
Họp với Hội đồng quản trị chuẩn bị Đại Hội Cổ Đông năm 2017	22/03/2018
Thảo luận với kiểm toán nội bộ của Công Ty	22/03/2018



Thông qua các hoạt động kiểm soát chiến lược, kiểm soát hoạt động, và kiểm soát báo cáo tài chính, Ban Kiểm Soát trình báo cáo kiểm soát cho Đại Hội Đồng Cổ Đông với nội dung chi tiết như sau.

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2016

Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2016, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật và điều lệ Công ty trong quá trình quản lý và điều hành.

Về việc phân phối lợi nhuận của năm tài chính 2016, cổ tức bằng tiền 8%/mệnh giá cổ phần và cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 10:1 đã được thực hiện chi trả cho các cổ đông vào ngày 24/5/2017, trích lập đầy đủ các quỹ đầu tư phát triển và quỹ khen thưởng phúc lợi. Trong năm 2017, Công ty cũng đã thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 5%/mệnh giá cổ phần vào ngày 28/11/2017.

Về kết quả kinh doanh năm 2017, công ty đạt 94% kế hoạch tổng doanh thu và đạt 101,6% kế hoạch lợi nhuận trước thuế (lợi nhuận trước thuế trước khi trích quỹ phát triển khoa học công nghệ)

### KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017, CÔNG TY ĐẠT

# 94%

KẾ HOẠCH TỔNG DOANH THU

# 101,6%

KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ



	Kế hoạch	Thực hiện	Hoàn thành
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	1.260	1.185	94%
Lợi nhuận trước thuế và trước trích quỹ khoa học công nghệ (tỷ đồng)	160	162,6	101,6%

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán, Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đã chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chúng tôi đã thực hiện kiểm soát tình hình tài chính của Công Ty và xem xét báo cáo kiểm toán. Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về các số liệu tài sản ngày 31/12/2017. Chúng tôi đã xem xét các biến động về tài sản, nợ, và nguồn vốn trong kỳ với một số điểm lưu ý sau:

Đơn vị: nghìn đồng	Số kiểm toán 31/12/2017	Tỷ trọng %	Số kiểm toán 31/12/2016	Tỷ trọng %	Thay đổi %
<b>TAI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>977.543.037</b>	<b>55,1%</b>	<b>721.079.359</b>	<b>62,4%</b>	<b>+35,6%</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	106.457.132	6,0%	100.127.454	8,7%	+6,3%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	183.046.215	10,3%	15.392.915	1,3%	+1.089,2%
Các khoản phải thu ngắn hạn	395.682.654	22,3%	367.177.122	31,8%	+7,8%
Hàng tồn kho	282.178.901	15,9%	234.563.410	20,3%	+20,3%
Tài sản ngắn hạn khác	10.178.136	0,6%	3.818.459	0,3%	+166,6%
<b>TAI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>796.087.843</b>	<b>44,9%</b>	<b>434.765.677</b>	<b>37,6%</b>	<b>+83,1%</b>
Tài sản cố định	267.508.052	15,1%	270.023.540	23,4%	-0,9%
Tài sản cố định hữu hình	195.155.354	11,0%	199.269.755	17,2%	-2,1%
Tài sản cố định vô hình	72.352.699	4,1%	70.753.785	6,1%	+2,3%
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	423.883.611	23,9%	76.033.491	6,6%	+457,5%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	65.797.445	3,7%	60.916.689	5,3%	+8,0%
Tài sản dài hạn khác	38.848.491	2,2%	27.711.711	2,4%	+40,2%
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.773.630.880</b>	<b>100,0%</b>	<b>1.155.845.035</b>	<b>100,0%</b>	<b>+53,4%</b>
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>378.316.622</b>	<b>21,3%</b>	<b>219.928.625</b>	<b>19,0%</b>	<b>+72,0%</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>343.855.235</b>	<b>19,4%</b>	<b>198.130.931</b>	<b>17,1%</b>	<b>+73,5%</b>
Vay và nợ ngắn hạn	-	-	-	-	-
Phải trả người bán	224.903.078	12,7%	88.702.891	7,7%	+153,5%
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>34.461.386</b>	<b>1,9%</b>	<b>21.797.694</b>	<b>1,9%</b>	<b>+58,1%</b>
Vay và nợ dài hạn	-	-	-	-	-
Quỹ phát triển KHCN	34.461.386	1,9%	21.720.694	1,9%	+58,4%
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>1.395.314.258</b>	<b>78,7%</b>	<b>935.916.411</b>	<b>81,0%</b>	<b>+49,1%</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1.395.314.258</b>	<b>78,7%</b>	<b>935.916.411</b>	<b>81,0%</b>	<b>+49,1%</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	429.781.510	24,2%	289.426.460	25,1%	+48,5%
Thặng dư vốn cổ phần	601.241.079	33,9%	297.713.719	25,8%	+102,0%
Quỹ đầu tư phát triển	265.808.133	15,0%	289.426.460	25,1%	-8,2%
Lợi nhuận chưa phân phối	96.281.347	5,4%	91.554.808	7,9%	+5,2%
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.773.630.880</b>	<b>100,0%</b>	<b>1.155.845.035</b>	<b>100,0%</b>	<b>+53,4%</b>
<b>CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN</b>					
Khả năng thanh toán nhanh (x)	2,0		2,5		
Khả năng thanh toán ngắn hạn (x)	2,8		3,6		
Số ngày phải thu	71		81		
Số ngày tồn kho	131		143		

### Một số lưu ý:

- Tổng tài sản vào ngày 31/12/2017 tăng mạnh 53,4% so với thời điểm 31/12/2016, trong đó tài sản ngắn hạn và dài hạn tăng lần lượt là 35,6% và 83,1%.
- Trong tài sản ngắn hạn, tiền và các khoản tương đương tiền tăng mạnh lên 286,1 tỷ đồng cuối năm 2017, so với mức 112,1 tỷ đồng cuối năm 2016 sau khi Công ty hoàn tất đợt huy động vốn mới từ các cổ đông hiện hữu và chương trình ESOP cho người lao động. Các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho tăng lần lượt 7,8% và 20,3% so với cùng kỳ năm 2016.
- Hàng tồn kho tăng 20,3% so với cùng kỳ năm 2016 do Công ty dự trữ nguyên liệu sản xuất cho các nhóm hàng khác trên cơ sở dự đoán giá nguyên liệu có thể biến động, cũng như sản xuất một số mặt hàng dự trữ trước khi số đăng ký hết hạn. Chúng tôi lưu ý công ty cần quản lý chặt chẽ hàng tồn kho tại các chi nhánh, bộ phận Bán hàng cần triển khai các giải pháp đẩy mạnh doanh số đối với các mặt hàng đang tồn kho, đề phòng rủi ro hàng chậm luân chuyển, bị ảnh hưởng chất lượng phải lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 7,8% lên 395,7 tỷ đồng, chủ yếu do khoản mục trả trước cho người bán tăng 16,2% lên 140,7 tỷ đồng từ các khoản ứng trước tiền mua máy móc thiết bị cho hai dự án nhà máy công nghệ cao. Trong khi đó, khoản phải thu khách hàng tăng nhẹ 2,1% lên mức 231,1 tỷ đồng do cuối năm Công ty tăng cường thu nợ.
- Trong năm, Công ty đã tăng tỷ trọng doanh số tiêu thụ từ hệ điều trị, qua đó tỷ trọng phải thu khách hàng từ hệ điều trị cũng tăng lên, chiếm khoảng 31,5% trong tổng khoản phải thu khách hàng cuối năm, so với mức 29,3% năm 2016, còn lại là phải thu từ hệ thị trường.
- Tỷ trọng phải thu quá hạn tiếp tục giảm còn 24,7% tổng khoản phải thu khách hàng, so với mức 29,6% cuối năm 2016. Trong các khoản phải thu quá hạn, tỷ trọng phải thu quá hạn từ hệ điều trị tăng lên 33,3% so với tỷ trọng 25,8% năm 2016, tương đương 19,0 tỷ đồng, trong khi tỷ trọng phải thu quá hạn từ hệ thị trường giảm còn 66,7%, tương đương 38,1 tỷ đồng. Thông thường doanh thu từ hệ điều trị thường có thời hạn thu hồi dài trên 3 tháng, và rủi ro nợ xấu thấp, và hiện tỷ trọng quá hạn của hệ điều trị trên 6 tháng đang ở mức 52,5%, tương đương so với mức 52,0% công nợ quá hạn của hệ điều trị năm 2016. Ngược lại, đối với hệ thị trường, tỷ trọng quá hạn trên 6 tháng giảm còn 36,7% so với mức 49,7% năm 2016. Công ty cần theo dõi chặt chẽ và đẩy nhanh thu hồi các khoản nợ này để giảm thiểu rủi ro nợ xấu.
- Trong năm, Công ty đã trích lập dự phòng cho các khoản nợ phải thu quá hạn là 982 triệu đồng. Các khoản nợ khó đòi phát sinh năm 2017, công ty đã căn cứ vào quy chế quản lý tài chính của công ty để xử lý, đồng thời một số trường hợp đang tiến hành các thủ tục pháp lý để chuyển cơ quan pháp luật giải quyết nhằm thu hồi được nợ. Tài sản dài hạn tăng 83,1% so với năm 2016, chiếm 44,9% tổng tài sản. Trong năm Công ty đã đầu tư một số tài sản cố định hữu hình chủ yếu như: (1) Mua mới tài sản cố định hữu hình 15,3 tỷ đồng bao gồm máy móc thiết bị 7,8 tỷ; phương tiện vận tải, truyền dẫn gồm xe 29 chỗ 2,3 tỷ, xe 7 chỗ 1 tỷ và 0,5 tỷ cho hệ thống HVAC của R&D, thiết bị dụng cụ quản lý 3,5 tỷ; (2) Kết chuyển giá trị xây dựng cơ bản hoàn thành 10,9 tỷ đồng cho Chi nhánh Tiên Giang 4,4 tỷ, nhà ở tập thể tại chung cư Tuyệt Anh (Củ Chi) 2,7 tỷ, cải tạo nâng tầng Chi nhánh Đà Nẵng 1,5 tỷ, trạm biến thế nhà máy Vĩnh Lộc 2,3 tỷ; và (3) Chi phí xây dựng cơ bản dở dang gồm máy móc cho nhà máy công nghệ cao - 344,9 tỷ đồng, nhà máy sản xuất dược công nghệ cao - 73,8 tỷ đồng, còn lại là các hạng mục như phòng nghiên cứu R&D - 1,9 tỷ đồng, phần mềm quản lý hệ thống phân phối - 1,5 tỷ đồng, v.v.
- Về tài sản vô hình trong năm công ty đã đầu tư 2,85 tỷ đồng cho quyền sử dụng đất nhà tập thể (chung cư Tuyệt Anh) 1,5 tỷ, còn lại là giá trị đầu tư cho công thức sản xuất và quy trình bào chế, cũng như chương trình quảng bá hình ảnh công ty thông qua các hoạt động như gặp gỡ nhà đầu tư, sales, hội nghị khách hàng, v.v nhằm nâng cao vị thế thương hiệu Imexpharm.
- Về cơ cấu nguồn vốn năm 2017, các khoản nợ phải trả và vốn chủ sở hữu tăng lần lượt là 72,0% và 49,1% so với năm 2016. Tỷ trọng giữa nợ phải trả và vốn chủ sở hữu là 21,3%-78,7% trong cơ cấu nguồn vốn.
- Nợ phải trả tăng do (1) khoản mục phải trả người bán tăng mạnh lên 224,9 tỷ đồng do mua tài sản của nhà máy kháng sinh công nghệ cao Vĩnh Lộc và nhà máy công nghệ cao Bình Dương 135 tỷ, còn lại là mua nguyên vật liệu và (2) chi phí phải trả ngắn hạn tăng 20,3% lên 82,4 tỷ đồng, trong đó chủ yếu là các khoản trích ngân sách Tiếp thị, chính sách bán hàng 2017.
- Trong năm 2017, Công ty đã trích lập thêm 16 tỷ đồng từ lợi nhuận trước thuế cho Quỹ Phát triển Khoa học Công nghệ và sử dụng 4,1 tỷ đồng cho chi phí nâng cấp nhà máy 3,2 tỷ, và công thức sản xuất và quy trình bào chế sản phẩm. Dự kiến Công ty sẽ tiếp tục sử dụng Quỹ Phát triển KHCN cho các dự án đầu tư nhà máy mới.
- Nguồn vốn chủ sở hữu trong năm tăng mạnh sau đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và cho CB-CNV.
- Các chỉ số về khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh giảm so với năm 2016 do Công ty sử dụng tiền đầu tư các tài sản dài hạn và tăng các khoản phải trả người bán, nhưng đều ở trên mức an toàn.





## ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Tại ngày 31/12/2017, Công Ty có các khoản đầu tư tài chính như sau:

Khoản mục đầu tư	Giá trị (nghìn đồng)
Đầu tư chứng khoán ngắn hạn	6.235.578
Đầu tư chứng khoán dài hạn	11.526.668
Tổng giá trị đầu tư tài chính	17.762.246
Dự phòng giảm giá đầu tư	(2.910.163)
Đầu tư tài chính/Tổng tài sản (%)	1,0%
Đầu tư tài chính/Tổng vốn chủ sở hữu (%)	1,3%
Đầu tư tài chính/Tổng vốn điều lệ (%)	4,1%
Dự phòng giảm giá/Tổng giá trị đầu tư	17,1%

### Một số lưu ý:

- Danh mục các khoản đầu tư tài chính cuối năm 2017 không thay đổi so với năm trước.
- Số dư dự phòng giảm giá đối với các khoản đầu tư tài chính cuối năm 2017 là 2,9 tỷ đồng, giảm nhẹ so với số dư dự phòng cuối năm 2016. Theo chúng tôi, việc trích lập dự phòng giảm giá này là đầy đủ và phù hợp với các quy định hiện hành.

## BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Chúng tôi đồng ý với các số liệu kiểm toán về kết quả kinh doanh trong năm 2016 với một số điểm lưu ý như sau:

	Số kiểm toán 2017	Số kiểm toán 2016	Thay đổi %	Kế hoạch 2016	Hoàn thành %
<b>Nghìn đồng</b>					
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>1.165.455.650</b>	<b>1.010.346.178</b>	<b>+15,4%</b>		
Giá vốn hàng bán	707.480.932	605.293.119	+16,9%		
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>457.974.717</b>	<b>405.053.059</b>	<b>+13,1%</b>		
Doanh thu tài chính	18.493.161	9.095.902	+103,3%		
Chi phí tài chính	13.985.477	12.235.695	+14,3%		
Lãi vay	618.734	55.154	+1.021,8%		
Chi phí bán hàng	231.220.414	203.874.154	+13,4%		
Chi phí quản lý doanh nghiệp	85.505.362	71.262.509	+20,0%		
<b>Lợi nhuận hoạt động kinh doanh</b>	<b>145.756.625</b>	<b>126.776.602</b>	<b>+15,0%</b>		
Thu nhập khác	1.451.393	1.600.144	-9,3%		
Chi phí khác	649.437	1.860.689	-65,1%		
<b>Thu nhập/(chi phí) khác</b>	<b>801.956</b>	<b>(260.544)</b>			
<b>Lợi nhuận trước thuế trước trích quy phát triển khoa học công nghệ</b>	<b>162.558.581</b>	<b>140.516.058</b>	<b>+15,7%</b>	<b>160.000.000</b>	<b>101,6%</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế sau khi trích quy phát triển khoa học công nghệ</b>	<b>146.558.581</b>	<b>126.516.058</b>	<b>+15,8%</b>		
Thuế thu nhập doanh nghiệp	29.198.540	25.356.713	+15,2%		
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>117.360.041</b>	<b>101.159.345</b>	<b>+16,0%</b>		
<b>CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN</b>					
Lợi nhuận gộp/Doanh thu	39,3%	40,1%			
Lợi nhuận hoạt động/Doanh thu	12,5%	12,5%			
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	12,6%	12,5%			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	10,1%	10,0%			
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	8,0%	9,0%			
Lợi nhuận sau thuế/Tổng nguồn vốn (ROE)	10,1%	11,0%			
Chi phí bán hàng/Doanh thu	19,8%	20,2%			
Chi phí quản lý/Doanh thu	7,3%	7,1%			



- Doanh thu thuần 2017 tăng 15,4% so với năm 2016, chủ yếu do doanh thu của nhóm hàng nhượng quyền tăng mạnh 42,8% trong khi doanh thu của nhóm hàng liên doanh và thương hiệu Imexpharm tăng 12,5%, thấp hơn mức tăng 17,0% trong năm 2016.
- Tiếp tục đã phục hồi của năm 2016, doanh thu hệ điều trị của nhóm hàng liên doanh và thương hiệu Imexpharm tăng 15,8% trong năm 2017, cao hơn tốc độ tăng trưởng của hệ thị trường, chỉ tăng 11,8% so với 2016. Qua đó, tỷ trọng đóng góp vào doanh thu giữa hệ thị trường và hệ điều trị là 81,8%-18,2% với đóng góp cao hơn từ hệ điều trị, so với tỷ trọng 82,3%-17,7% năm 2016. Theo trao đổi với Ban Tổng Giám đốc, trong năm Công ty tiếp tục tập trung quản trị chất lượng doanh thu và công nợ từ hệ thị trường sau giai đoạn tăng trưởng mạnh từ 2012-2015 để bù đắp cho sự sụt giảm của hệ điều trị như quản trị ngày thu nợ, giảm từ 105 ngày năm 2016 xuống còn 75 ngày (áp dụng từ ngày 01/01/2017) và đưa ra xử lý tại cơ quan pháp luật đối với những khoản nợ khó đòi mà khách hàng cố tình không trả. Ngược lại, doanh thu từ hệ điều trị phục hồi tích cực do đóng góp từ các sản phẩm đặc trị có lợi thế đã thủ tương đương sinh học, cũng như phát triển kênh y tế tư nhân.
- Lợi nhuận gộp năm 2017 tăng 13,1% so với năm 2016. Tỷ suất lợi nhuận gộp của Công ty giảm nhẹ còn 39,3% so với tỷ suất trong năm 2016 là 40,1%, do ảnh hưởng bởi (1) tỷ trọng đóng góp của nhóm hàng nhượng quyền cao hơn trong tổng doanh thu trong khi nhóm hàng này có tỷ suất lợi nhuận gộp thấp hơn nhóm hàng liên doanh và thương hiệu Imexpharm, (2) giá nguyên liệu đầu vào có xu hướng tăng trong 6 tháng cuối năm, (3) giá vốn hàng bán của các sản phẩm được sản xuất tại nhà máy Bình Dương cao hơn tại Đồng Tháp.
- Doanh thu tài chính tăng gấp đôi trong năm 2017 do Công ty tận dụng khoản tiền nhàn rỗi chưa giải ngân cho các dự án nhà máy mới để gửi tiết kiệm. Đồng thời, Công ty đã thực hiện có trọng điểm những chương trình bán hàng, đại hội khách hàng, quảng bá thương hiệu chủ lực, v.v., kiểm soát tốc độ tăng chi phí bán hàng ở mức 13,4% so với năm 2016, tương đương tốc độ tăng của doanh thu nhóm hàng liên doanh và thương hiệu Imexpharm.
- Qua đó, các chỉ tiêu lợi nhuận hoạt động và trước thuế tăng lần lượt là 15,0% và 15,7%, cao hơn tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận gộp, và Công ty đã hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế và trước khi trích lập quỹ phát triển KHCN năm 2017 là 160 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế tăng 16,0%, cao nhất kể từ năm 2010, đạt 117,4 tỷ đồng. Tuy nhiên, các chỉ số ROE và ROA giảm nhẹ so với năm 2016 do vốn huy động mới để đầu tư vào hai dự án nhà máy công nghệ cao làm tăng tổng giá trị tài sản nhưng chưa thể phát sinh hiệu quả ngay trong năm 2016.





## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Chúng tôi đồng ý với các số liệu kiểm toán về Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong năm 2017 với một số điểm lưu ý như sau:

	Số kiểm toán 2017	Số kiểm toán 2016
<b>Nghìn đồng</b>		
<b>Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động sản xuất kinh doanh</b>		
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	(1.437.632)	(8.928.275)
(Tăng)/Giảm hàng tồn kho	(47.523.201)	10.749.183
Tăng/(Giảm) các khoản phải trả	23.575.925	(25.111.605)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh</b>	<b>97.212.899</b>	<b>84.650.650</b>
<b>Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động đầu tư</b>		
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(274.456.615)	(103.904.028)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>(443.246.933)</b>	<b>(14.340.785)</b>
<b>Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính</b>		
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	405.195.685	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	(52.728.887)	(57.885.292)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>352.371.798</b>	<b>(58.008.892)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ</b>	<b>6.337.765</b>	<b>12.300.973</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>100.127.454</b>	<b>87.841.660</b>
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>106.457.132</b>	<b>100.127.454</b>

Việc dự trữ hàng và nguyên liệu tồn kho ảnh hưởng tiêu cực đến vòng quay hàng tồn kho, tuy nhiên Công ty đã quản lý công nợ chặt chẽ hơn cũng như đóng góp dương từ các khoản phải trả đã giúp dòng tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng lên 97,2 tỷ đồng so với mức dương 84,7 tỷ đồng trong năm 2016.

Dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư âm do do các dự án XDCB và Công ty sử dụng tiền nhàn rỗi để gửi tiết kiệm. Trong khi đó hoạt động tài chính có dòng tiền dương nhờ đợt huy động vốn đầu năm 2017. Do đó, lưu chuyển tiền thuần trong kỳ đạt mức dương nhẹ 6,3 tỷ đồng, và số dư tiền và tương đương tiền cuối kỳ tăng lên 106,5 tỷ đồng.

Nếu tính cả bao gồm khoản tiền gửi có kỳ hạn, thì số dư tiền của Công ty vào cuối năm 2017 là 286,1 tỷ đồng. Qua đó, Công ty chủ động nguồn vốn tài trợ cho hoạt động kinh doanh cũng như đầu tư xây dựng cơ bản.

## CÔNG TÁC MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM 2017

Chúng tôi đồng ý với các số liệu kiểm toán về Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong năm 2017 với một số điểm lưu ý như sau:

**Công tác môi trường:** Năm 2017 Sở Tài nguyên và môi trường thanh tra việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Kết quả thực hiện như sau: Nước thải sau khi xử lý tại vị trí xả thải đạt cột A. Công ty thực hiện xây dựng kho chứa chất thải nguy hại, được phân loại và hợp đồng với Công ty TNHH Holcim xử lý. Chất thải sinh hoạt có hợp đồng với Công ty TNHH một thành viên Môi trường đô thị Đồng Tháp thu gom, xử lý theo qui định. Ngoài ra công ty thực hiện tốt báo cáo quản lý chất thải nguy hại, báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo qui định.

**Dự án nâng cấp dây chuyền Cephalosporin và Penicillin – nhà máy công nghệ cao Beta-lactam Bình Dương lên tiêu chuẩn EU-GMP:** Đã tiến hành quyết toán dự án với tổng giá trị đầu tư là 95 tỷ đồng, so với kế hoạch ngân sách đầu tư là 100 tỷ đồng.

**Dự án nhà máy kháng sinh công nghệ cao Vinh Lộc:**

Đến ngày 31/12/2017, Công ty đã giải ngân 157,3 tỷ đồng trong tổng giá trị đầu tư dự kiến là 185,2 tỷ. Đối với nhà xưởng và khu phụ trợ, tất cả các gói thầu đạt 95%. Tổng giá trị còn phải thanh toán là 28,9 tỷ đồng, chủ yếu là phần còn lại của hợp đồng thi công, hệ thống phụ trợ và M&E với giá trị 26,9 tỷ đồng. Theo kế hoạch cuối năm 2018 nhà máy sẽ có chứng nhận EU-GMP và đưa nhà máy vận hành thương mại vào đầu năm 2019.

**Dự án nhà máy công nghệ cao Bình Dương:**

Công ty đã giải ngân 264,5 tỷ đồng đến cuối năm 2017 trong tổng giá trị hợp đồng các hạng mục là 484,0 tỷ đồng. Đối với hạng mục nhà xưởng, gói thầu xây dựng đã hoàn thành 90%, gói thầu hệ thống HVAC hoàn thành 60%, v.v. Văn phòng đã được bàn giao đưa vào sử dụng ngày 17/9/2017.

Giá trị hợp đồng còn lại là 219,5 tỷ đồng dự kiến sẽ giải ngân trong năm 2018. Dự kiến nhà máy sẽ có chứng chỉ EU-GMP và vận hành từ cuối năm 2019.







LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG

**8,6%**

GIẢI ĐOẠN 2013 - 2017

TỔNG TÀI SẢN CÔNG TY TĂNG

**15,5%**

GIẢI ĐOẠN 2013 - 2017



**ĐÁNH GIÁ TỔNG THỂ CỦA BAN KIỂM SOÁT  
VỀ NHIỆM KỲ 2013-2017**

**T**rong nhiệm kỳ 5 năm 2013-2017, Công ty gặp ảnh hưởng tiêu cực từ việc thay đổi chính sách đấu thầu, doanh số hệ điều trị giảm mạnh từ mức đóng góp 58,7% doanh thu năm 2012 giảm còn 18,2% trong năm 2017. Tuy nhiên, với việc đưa ra chiến lược tập trung phát triển hệ thị trường, Công ty đã giảm thiểu ảnh hưởng từ sự sụt giảm của hệ điều trị, và giúp tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm trong giai đoạn 2013-2017 của doanh thu đạt mức 7,3%, so với mức tăng trưởng trong giai đoạn 5 năm 2008-2012 là 12,6%. Đáng chú ý, lợi nhuận sau thuế tăng trưởng bình quân là 8,6% trong giai đoạn 2013 - 2017, cao hơn mức tăng bình quân 7,3% trong giai đoạn 2008-2012, trong đó năm 2014 lợi nhuận sau thuế tăng mạnh 41,5%, phản ánh sự phù hợp của việc chuyển hướng chiến lược kinh doanh tập trung phát triển hệ thị trường OTC.

Đồng thời, để tiếp tục nâng tầm chất lượng trong hoạt động sản xuất cũng như chuẩn bị nền tảng cho giai đoạn 5 năm 2018-2022, Công ty đã đi tiên phong trong việc nâng cấp các dây chuyền thuốc tiêm và thuốc viên Cephalosporin và Penicilline lên tiêu chuẩn EU-GMP, cũng như tiếp tục đầu tư hai dự án nhà máy mới cũng theo tiêu chuẩn EU-GMP. Bên cạnh đó, Công ty cũng hoàn thành việc đầu tư hệ thống quản trị ERP, hỗ trợ việc quản lý bán hàng, công nợ, hàng tồn kho, v.v.

Qua đó, tổng tài sản của Công ty tăng bình quân 15,5%/năm trong giai đoạn 2013-2017, được tài trợ chủ yếu bằng nguồn vốn chủ sở hữu với mức tăng tương ứng 14,3%/năm trong cùng giai đoạn. Với việc tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu và tài sản cao hơn lợi nhuận sau thuế, các chỉ số về khả năng sinh lợi như ROA giảm còn 8,4% trong giai đoạn 2013-2017 so với mức 10,0% trong giai đoạn 2008-2012, tương tự ROE giảm còn 10,3% so với mức 12,2% trong giai đoạn 2008-2012. Do vậy, để tiếp tục phát huy hiệu quả từ chiến lược kinh doanh phù hợp trong điều kiện thị trường của giai đoạn 5 năm vừa qua, mục tiêu trọng tâm của Imexpharm trong giai đoạn 2018-2022 là tiếp tục nâng cao hiệu quả khai thác các nhà máy hiện hữu và đưa các dự án nhà máy mới đi vào hoạt động đúng tiến độ, nhằm mang lại lợi ích tối ưu cho các cổ đông. Trong nhiệm kỳ 2013-2017, Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc trong công việc quản lý và điều hành công ty thông qua những công việc cụ thể như sau:



- Tham gia các cuộc họp Hội đồng Quản trị định kỳ hàng quý và năm với những báo cáo cập nhật những hoạt động của Công ty trong kỳ về mặt tài chính – kế toán, sản xuất – quản lý chất lượng, cung ứng – xuất nhập khẩu, bán hàng – tiếp thị, và pháp chế. Ban Kiểm soát trao đổi với các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc để tìm hiểu những vấn đề tồn tại trong quá trình hoạt động, đồng thời đề xuất những kiến nghị và giải pháp cụ thể.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý và năm của Công ty và Báo cáo Quản trị bán niên và thường niên nhằm đảm bảo tính minh bạch và trung thực trong các số liệu cung cấp cho các cổ đông và nhà đầu tư.
- Trao đổi với Ban Tổng Giám đốc về việc sử dụng vốn huy động từ cổ đông để tài trợ cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản và nhu cầu vốn lưu động, đồng thời định kỳ tham quan hiện trường các dự án đầu tư xây dựng cơ bản để theo dõi tiến độ thực hiện so với những

cam kết với cổ đông nhằm đảm bảo tính khả thi của dự án trong quá trình thực hiện đầu tư.

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên về kế hoạch kinh doanh – đầu tư, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, lập và sử dụng các quỹ trong Công ty.
- Làm việc với Ban Kiểm toán nội bộ về những kết quả kiểm soát và kiểm toán định kỳ ghi nhận tại những đơn vị kinh doanh – bán hàng và theo dõi việc thực hiện những giải pháp khắc phục, đồng thời làm việc với Ban Pháp chế để kiểm soát những vấn đề pháp lý ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, cụ thể như sửa đổi Điều lệ Công ty, các hợp đồng kinh doanh – sản xuất nhượng quyền, hợp đồng với các đơn vị trúng thầu xây dựng, cung cấp máy móc thiết bị, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, và tiến trình làm việc với tòa án giải quyết việc thu hồi nợ cho Công ty.





Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Điều hành tôn trọng vai trò của Ban Kiểm soát nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát triển khai các công việc thường niên để hoàn tất trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát được đề cập trong Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát có thể tiếp cận những thông tin, tài liệu quan trọng cũng như làm việc với các thành viên của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Điều hành và các nhân sự cấp cao có liên quan để hoàn tất các báo cáo kiểm soát hàng quý và năm. Nội dung kiến nghị của các báo cáo kiểm soát được thông báo tại kỳ họp Hội đồng Quản trị và theo dõi tiến độ và kết quả thực hiện kiến nghị trong thực tế.

Đối với chức năng quan hệ nhà đầu tư, bên cạnh việc gặp gỡ các nhà đầu tư tại Văn phòng Công ty, Công ty cũng đã thực hiện những Báo cáo Nhà đầu tư theo từng tháng và quý, cập nhật trên website chính thức của công ty nhằm tăng cường

tính minh bạch thông tin đối với cổ đông và cộng đồng đầu tư.

Trong nhiệm kỳ sắp tới, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục phát huy những công việc đã thực hiện, đồng thời mở rộng phạm vi công việc sang những lĩnh vực như đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc về chính sách nhân sự và kế hoạch xây dựng đội ngũ kế thừa, chiến lược đầu tư công nghệ, tăng năng lực cạnh tranh, v.v.

#### BÁO CÁO THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT (TRƯỚC THUẾ) NĂM 2017:

Họ và tên	Chức vụ	Thù lao
Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng ban	280.000.000
Lê Thị Kim Chung	Thành viên	168.000.000
Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên	168.000.000

#### CÁC KIẾN NGHỊ: Ban Tổng Giám đốc cần

- Triển khai chặt chẽ và đồng bộ các phương án sản phẩm và thị trường với các đối tác trong nước và xuất khẩu, đồng thời đầu tư xây dựng và quảng bá thương hiệu của Công ty và các sản phẩm chủ lực nhằm khai thác hiệu quả các nhà máy Cephalosporin và Peniciline tiêu chuẩn EU-GMP, đặc biệt là phân khúc thị trường ETC nhằm tăng cường sự lan tỏa thương hiệu sang thị trường OTC.
- Quản lý chặt chẽ tiến độ đầu tư Nhà máy Công nghệ cao Bình Dương và Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc nhằm đảm bảo đưa hai nhà máy đi vào hoạt động đúng kế hoạch và đáp ứng được hiệu quả mong đợi.
- Tiếp tục sử dụng Quỹ Phát triển Khoa học & Công nghệ để đầu tư nâng cao năng lực R&D và mở rộng danh mục sản phẩm cho các nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn EU-GMP.
- Siết chặt các giải pháp xử lý rủi ro thu hồi công nợ từ hệ thống bán hàng, đảm bảo chất lượng doanh thu, tăng vòng quay phải thu và giảm rủi ro trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi.
- Tiếp tục kiểm soát việc thực hiện chương trình tiếp thị tại các chi nhánh và các báo cáo, quyết toán ngân sách tiếp thị khi kết thúc chương trình khuyến mãi. Đồng thời, kiểm tra tính xác thực việc phân phối hàng khuyến mãi từ các chi nhánh bán hàng đến khách hàng.
- Quản lý chặt chẽ hàng tồn kho nhằm giảm thiểu việc tồn kho vượt chuẩn ảnh hưởng vốn lưu động cũng như rủi ro hàng chậm luân chuyển, quá hạn sử dụng.
- Chỉ đạo các chi nhánh/đơn vị bán hàng phải tuân thủ sát sao kiến nghị của Ban Kiểm soát Nội bộ, có báo cáo phản hồi về các hành động khắc phục đúng thời hạn, đồng thời đặc biệt lưu ý các chi nhánh/đơn vị thường xuyên lặp lại những lỗi không tuân thủ để có biện pháp xử lý hiệu quả và triệt để. Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc cần chỉ đạo Ban Kiểm soát Nội bộ tiếp tục tập trung kiểm soát vào những bộ phận chức năng trọng yếu, có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đánh giá, rà soát lại nguồn nhân lực, cơ cấu tổ chức phòng ban, cấu trúc lương, đặc biệt là nhân sự trong lĩnh vực sản xuất, R&D, bán hàng, v.v., nhằm đáp ứng việc mở rộng quy mô kinh doanh sau khi hoàn thành đầu tư hai dự án nhà máy mới cũng như xây dựng chính sách kế thừa nhân sự trong tương lai.
- Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc cần tiếp tục tái cấu trúc danh mục đầu tư cổ phiếu vào thời điểm thích hợp, có chiến lược liên kết sản xuất cụ thể để phát huy hiệu quả từ những khoảng đầu tư liên doanh.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát, xin báo cáo Đại Hội Đồng Cổ Đông. Rất mong được sự góp ý chân thành của quý vị đại biểu, quý vị cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Trân trọng kính chào.



Nguyễn Đức Tuấn

Lê Thị Kim Chung

Đỗ Thị Thanh Thủy







Chuyên biệt

# BỨT PHÁ

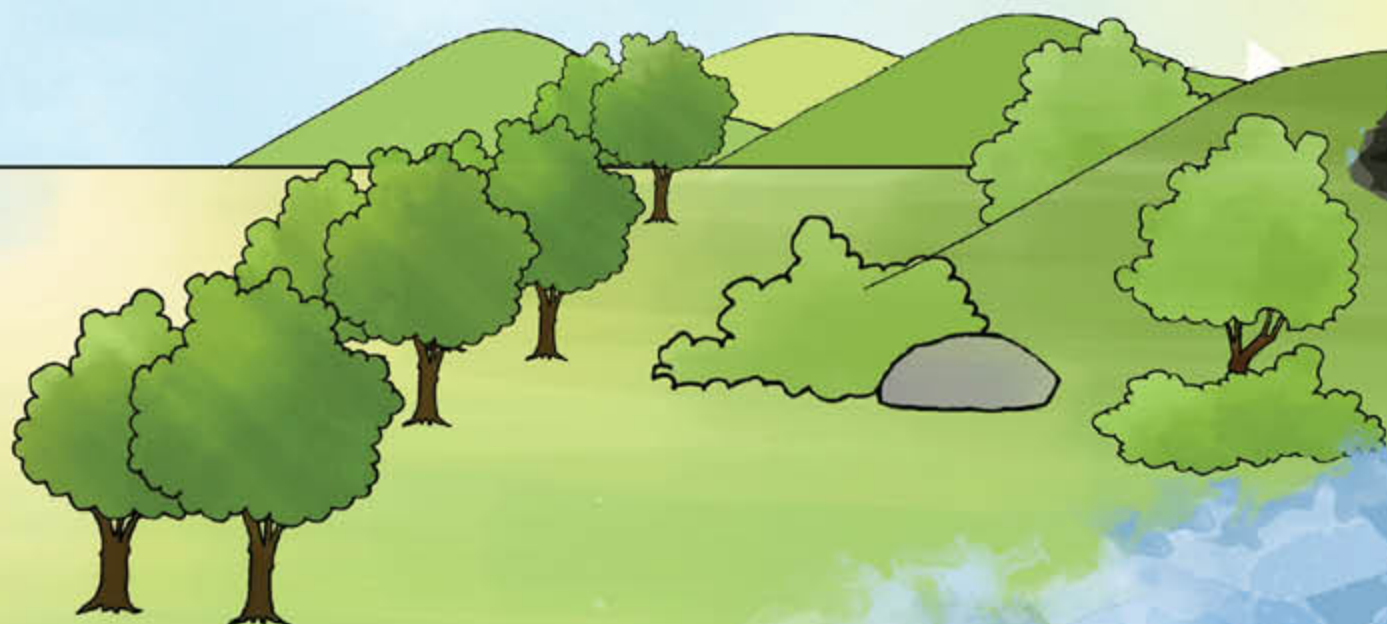
“*Xác định **phát triển bền vững** là mục tiêu hướng đến của Imexpharm. Nên Imexpharm chọn sự “**chuyên biệt để bứt phá**” đó là: Không chạy theo tăng trưởng nóng – Không quá tập trung vào tối đa hóa lợi nhuận ngắn hạn. Imexpharm xác định rõ ràng phân khúc thị trường mà mình theo đuổi: phân khúc thuốc chất lượng cao, tiêu chuẩn sản xuất đi kịp với quốc gia phát triển*”

## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN



### IMEXPHARM ĐẾN 2022

• Phân tích SWOT	132
• Lĩnh vực trọng yếu và các bên liên quan trong chuỗi hoạt động của Imexpharm	138
• Vị thế Imexpharm trong ngành: Chiến lược tạo ra sự khác biệt	144
• Chiến lược phát triển và phân bổ nguồn lực 2018	148
• Chiến lược và mục tiêu phát triển Imexpharm giai đoạn 2018 – 2022	150
• Tác động của Imexpharm đến Phát triển bền vững	152
• Chiến lược phát triển bền vững đến 2022	156





# PHÂN TÍCH SWOT



## Sản phẩm chất lượng cao

Chất lượng sản phẩm luôn là yếu tố hàng đầu và là giá trị cốt lõi nhất trong chiến lược phát triển của Imexpharm. Công ty đầu tư các nhà máy công nghệ cao tiêu chuẩn EU-GMP để sản xuất ra các sản phẩm chất lượng cao, an toàn cho người sử dụng và mang lại hiệu quả cao trong điều trị. Các sản phẩm của Imexpharm, đặc biệt là kháng sinh được sản xuất từ nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ châu Âu, với mong muốn mang các sản phẩm đạt chuẩn quốc tế cho người tiêu dùng Việt Nam. So với các tập đoàn dược nước ngoài thì chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm của Imexpharm sẽ rẻ hơn nhưng chất lượng hoàn toàn không thua kém các sản phẩm đến từ châu Âu. Điều này tạo ra lợi thế cạnh tranh rất lớn cho các sản phẩm của Imexpharm khi tham gia vào đấu thầu ở các nhóm 1, 2 của gói thầu Generics, phân khúc mà trước nay các công ty trong nước chưa đầu tư đúng mức.



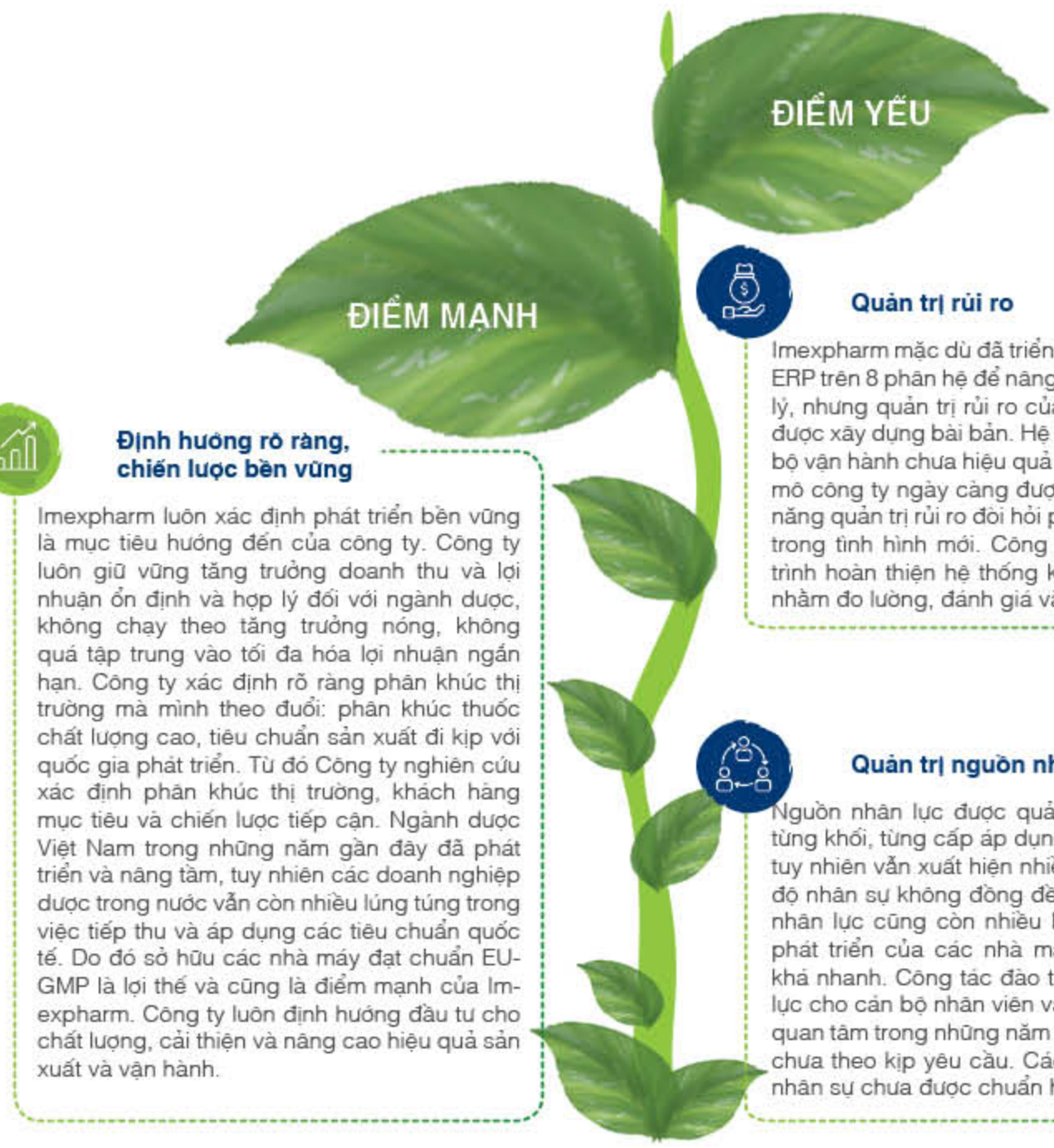
## Đội ngũ dày dặn kinh nghiệm trong sản xuất

Imexpharm có đội ngũ cán bộ dày dặn kinh nghiệm, nguồn nhân lực chất lượng cao nhiều năm công tác trong ngành dược. Ban điều hành của Imexpharm có nhiều đóng góp cho sự phát triển của ngành dược Việt Nam, và luôn đi tiên phong trong việc thúc đẩy, nâng cao chất lượng dược phẩm của Việt Nam để cạnh tranh với các tập đoàn nước ngoài. Bên cạnh đó, việc đào tạo đội ngũ kế thừa cũng được Imexpharm quan tâm đầu tư đúng mức. Các hoạt động đào tạo được thực hiện thường xuyên, có kế hoạch cho toàn thể cán bộ công nhân viên. Công ty cũng có nhiều chính sách hậu đãi để thu hút người tài nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao ngày càng gia tăng, để có thể vận hành tốt các nhà máy EU-GMP của công ty.



## Định hướng rõ ràng, chiến lược bền vững

Imexpharm luôn xác định phát triển bền vững là mục tiêu hướng đến của công ty. Công ty luôn giữ vững tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ổn định và hợp lý đối với ngành dược, không chạy theo tăng trưởng nóng, không quá tập trung vào tối đa hóa lợi nhuận ngắn hạn. Công ty xác định rõ ràng phân khúc thị trường mà mình theo đuổi: phân khúc thuốc chất lượng cao, tiêu chuẩn sản xuất đi kịp với quốc gia phát triển. Từ đó Công ty nghiên cứu xác định phân khúc thị trường, khách hàng mục tiêu và chiến lược tiếp cận. Ngành dược Việt Nam trong những năm gần đây đã phát triển và nâng tầm, tuy nhiên các doanh nghiệp dược trong nước vẫn còn nhiều lúng túng trong việc tiếp thu và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế. Do đó sở hữu các nhà máy đạt chuẩn EU-GMP là lợi thế và cũng là điểm mạnh của Imexpharm. Công ty luôn định hướng đầu tư cho chất lượng, cải thiện và nâng cao hiệu quả sản xuất và vận hành.



## ĐIỂM MẠNH

## ĐIỂM YẾU



## Quản trị rủi ro

Imexpharm mặc dù đã triển khai hệ thống SAP-ERP trên 8 phân hệ để nâng cao hiệu quả quản lý, nhưng quản trị rủi ro của công ty vẫn chưa được xây dựng bài bản. Hệ thống kiểm soát nội bộ vận hành chưa hiệu quả như mong đợi. Quy mô công ty ngày càng được mở rộng nên khả năng quản trị rủi ro đòi hỏi phải được nâng cao trong tình hình mới. Công ty đang trong quá trình hoàn thiện hệ thống kiểm soát của mình nhằm đo lường, đánh giá và ngăn ngừa rủi ro.



## Quản trị nguồn nhân lực

Nguồn nhân lực được quản lý đa chiều theo từng khối, từng cấp áp dụng các chỉ tiêu BSC, tuy nhiên vẫn xuất hiện nhiều hạn chế do trình độ nhân sự không đồng đều. Việc hoạch định nhân lực cũng còn nhiều hạn chế do tốc độ phát triển của các nhà máy công nghệ cao khá nhanh. Công tác đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ nhân viên và cấp quản lý được quan tâm trong những năm gần đây nhưng vẫn chưa theo kịp yêu cầu. Các quy trình quản trị nhân sự chưa được chuẩn hóa.



## Năng suất lao động và kiểm soát chi phí

Bên cạnh đội ngũ giàu kinh nghiệm với năng suất làm việc cao, hiệu quả thì một bộ phận cán bộ nhân viên với năng suất lao động vẫn chưa đạt yêu cầu đề ra. Năng suất lao động của người Việt Nam nhìn chung vẫn ở mức thấp so với các nước trong khu vực. Để có thể vận hành các nhà máy EU-GMP một cách tiết kiệm và hiệu quả đòi hỏi toàn thể công nhân viên phải nâng cao năng suất lao động, trau dồi tay nghề. Mặc dù công ty đã triệt để áp dụng những tiến bộ khoa học, di sang châu Âu, Canada... để học hỏi công nghệ tiên tiến, thuê công ty hàng đầu của Nhật tư vấn cải thiện năng suất trong sản xuất, nhưng trình độ lao động chưa thể cải thiện đồng đều trong ngắn hạn để có thể bắt kịp hoàn toàn với đà phát triển của công ty, cũng như tiến trình hội nhập nhanh và sâu rộng của nền kinh tế Việt Nam. Imexpharm quyết tâm nâng cao năng suất lao động và tái cấu trúc công ty để có thể phát triển nhanh hơn, vươn xa hơn.

Bên cạnh vấn đề năng suất, kiểm soát chi phí cũng được xem là khâu phải quan tâm. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý sẽ được siết chặt theo lộ trình nhằm ổn định giá bán, tăng khả năng cạnh tranh về giá trên thị trường.







## CƠ HỘI



### Sự già hóa dân số và nhu cầu thuốc chất lượng

Dân số Việt Nam đã bước vào giai đoạn già hóa từ cuối năm 2011. Theo thống kê của Tổng cục dân số và kế hoạch hóa gia đình, tốc độ già hóa dân số Việt Nam gấp 4 lần các nước giàu. Dự báo đến năm 2030, tỷ trọng người cao tuổi sẽ chiếm 17% dân số. Già hóa dân số thường chỉ xuất hiện ở các nước phát triển, khi thu nhập của người dân ở mức cao. Việt Nam hiện nay thu nhập bình quân vẫn còn thấp trong khi dân số đang già đi nhanh, tạo ra áp lực về an sinh xã hội và hệ thống chăm sóc y tế. Tuổi thọ trung bình của người Việt là 73 tuổi, nhưng trung bình mỗi người cao tuổi phải chịu 15,3 năm bệnh tật; trong đó nổi bật là các bệnh tim mạch, tiểu đường và cao huyết áp. Từ đó, triển vọng cho ngành dược Việt Nam là rất lớn, nhu cầu cho các sản phẩm thuốc và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sẽ ngày càng tăng. Mặc dù thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam chưa cao nhưng tăng trưởng nhanh qua các năm, kéo theo nhu cầu cho các loại thuốc chất lượng cao sẽ tăng lên. Đây là cơ hội cho Imexpharm khi công ty luôn chủ trương đầu tư cho chất lượng và tiêu chuẩn quốc tế.



### Cơ hội hợp tác, nhận chuyển giao công nghệ từ các tập đoàn dược hàng đầu

Thị trường dược Việt Nam đang là điểm đến hấp dẫn cho các doanh nghiệp dược nước ngoài, đặc biệt là các tập đoàn đa quốc gia. Các doanh nghiệp dược trong nước sẽ có cơ hội tiếp cận với những kỹ thuật tiên bộ nhất trên thế giới thông qua hoạt động hợp tác chiến lược, nhận chuyển giao công nghệ và sản xuất gia công cho các tập đoàn đa quốc gia. Đây là cơ hội để các doanh nghiệp dược trong nước phát triển hoạt động R&D, tạo ra càng nhiều giá trị cộng thêm vào sản phẩm. Bản thân Imexpharm cũng nhìn nhận sự xuất hiện của các doanh nghiệp dược nước ngoài sẽ tạo ra những bước tiến trong hoạt động sản xuất, và việc lựa chọn đối tác chiến lược sẽ mở ra cơ hội phát triển và hội nhập cho công ty. Đặc biệt, với mục tiêu vươn tầm thế giới công ty còn hướng đến việc hợp tác để phân phối các sản phẩm của Imexpharm ở nước ngoài.



### Ưu tiên các sản phẩm trong nước theo chủ trương Chính phủ

Mục tiêu của Chính phủ là cải thiện hệ thống an sinh xã hội, nâng cao chất lượng y tế, xây dựng một ngành công nghiệp dược tự chủ không phụ thuộc vào thuốc ngoại. Luật Dược mới ra đời đã dành nhiều ưu tiên cho thuốc nội, khuyến khích các doanh nghiệp dược trong nước đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm. Imexpharm nhận định đây là cơ hội của công ty, khi trong những năm gần đây Imexpharm luôn chủ trương đầu tư cho chất lượng. Imexpharm cũng nhận định cơ hội sẽ được khai thác tốt hơn khi các doanh nghiệp trong nước có những chiến lược rõ ràng, hợp tác để tránh sản xuất trùng lặp sản phẩm, giảm cơ hội cạnh tranh.

## THÁCH THỨC



### Hệ thống pháp lý chưa hoàn chỉnh, nhiều biến động

Mặc dù trong những năm gần đây, hệ thống Luật và Thông tư đã được sửa đổi theo tình hình phát triển của ngành công nghiệp dược và xu thế hội nhập của Việt Nam vào thị trường thế giới, nhưng hành lang pháp lý nhìn chung vẫn chưa hoàn chỉnh, còn nhiều bất cập đặc biệt là quy trình đấu thầu thuốc vào bệnh viện. Thang điểm đấu thầu hiện nay được nhìn nhận là chưa phù hợp, còn bộc lộ nhiều hạn chế. Các thuốc chất lượng cao không thể cạnh tranh về giá so với các thuốc kém chất lượng trong khi việc nâng cấp nhà máy lên các tiêu chuẩn cao hơn mất rất nhiều thời gian, nhân lực và vốn. Việc điều chỉnh Thông tư nhiều lần cũng ảnh hưởng đến chiến lược của các doanh nghiệp.



### Làn sóng M&A của doanh nghiệp nước ngoài

Mặc dù xu hướng mua bán và sáp nhập là xu hướng tất yếu, tuy nhiên các doanh nghiệp dược trong nước luôn quan ngại rằng các tập đoàn dược đa quốc gia với tiềm lực tài chính dồi dào cùng công nghệ phát triển mạnh, sẽ tận dụng hệ thống phân phối có sẵn trong nước để chiếm lĩnh thị phần, chi phối thị trường dược nội địa. Thách thức đối với hoạt động M&A là không nhỏ cho các doanh nghiệp dược trong nước, khi mà khả năng bị thôn tính là cao hơn rất nhiều so với việc trở thành đối tác chiến lược để hợp tác chuyển giao công nghệ cho Việt Nam. Việc duy trì thương hiệu Việt trong xu thế nhiều biến động như hiện nay luôn là thách thức cho các doanh nghiệp dược trong nước.





# LĨNH VỰC TRỌNG YẾU VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

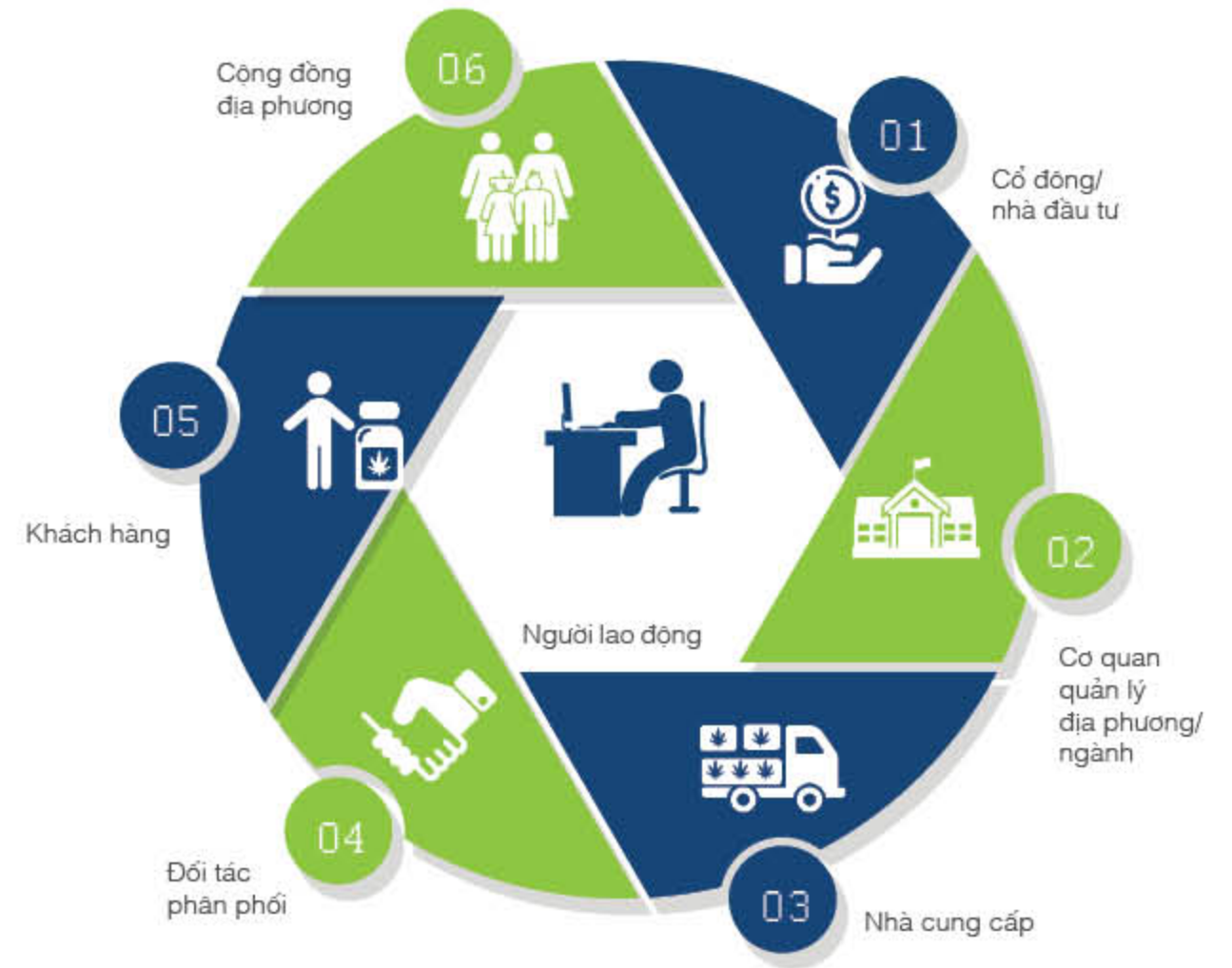
## TRONG CHUỖI HOẠT ĐỘNG CỦA IMEXPHARM

Tại Imexpharm, chúng tôi hiểu rõ tầm quan trọng của các bên liên quan, từ đó đặt các bên vào đúng các vị trí quan trọng vốn có, để các bên có thể phát huy vai trò của mình, từ đó giúp nhân đôi hiệu quả của Công ty trong các mục tiêu sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững. Imexpharm có nhiều kênh khác nhau để gắn kết các bên liên quan trọng yếu, trong định hướng "minh bạch - tin cậy" trong mối quan hệ với tất cả các bên.



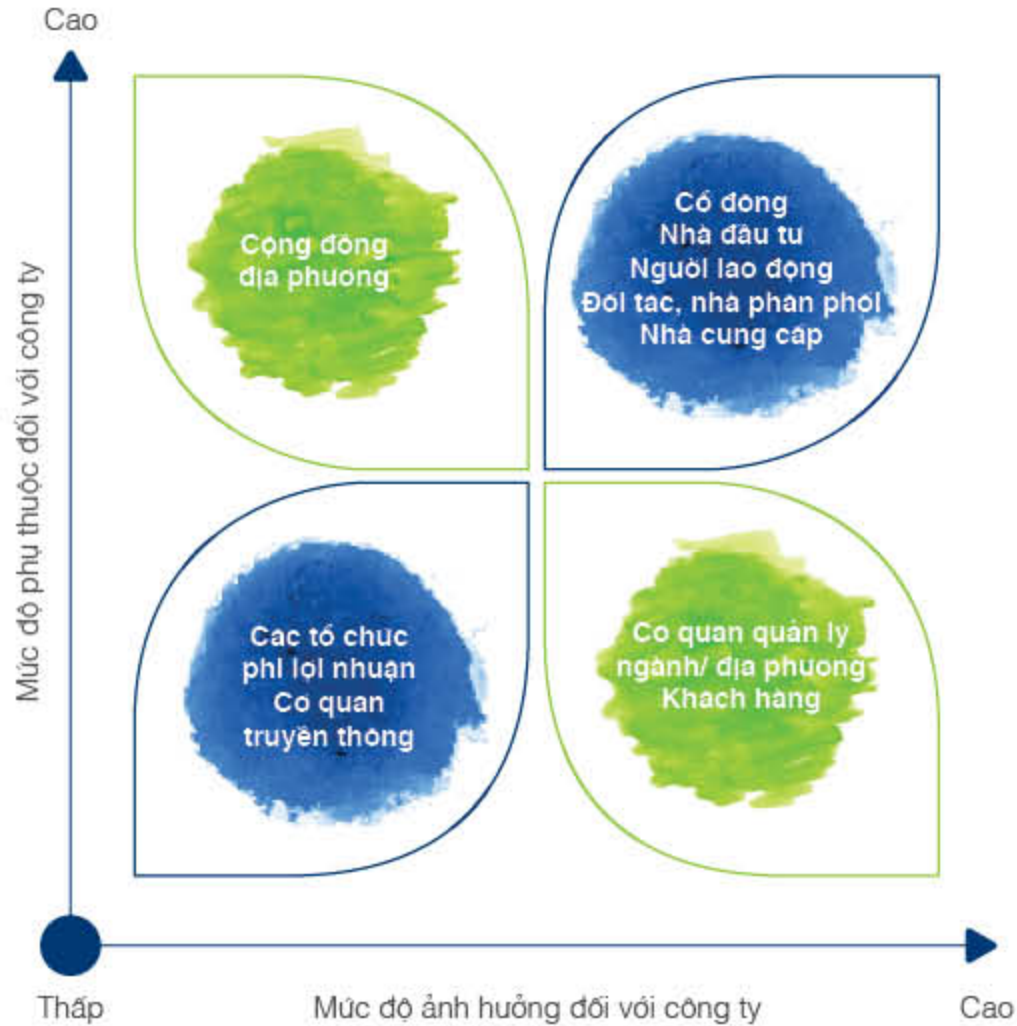
### CÁC BÊN LIÊN QUAN TRỌNG YẾU TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA IMEXPHARM

Thông qua các kênh tiếp cận và tham vấn phù hợp, Imexpharm xác định các bên liên quan trọng yếu trong hoạt động của Công ty như sau:





Công ty xác định mức độ quan trọng của các bên liên quan, bao gồm bên trong và bên ngoài, thông qua ma trận về mức ảnh hưởng và tác động của Imexpharm đối với các bên và ngược lại như sau:



Qua tiếp xúc và trao đổi, Imexpharm rút ra được những vấn đề được các bên quan tâm, đồng thời đánh giá tính trọng yếu của những vấn đề này đối với hoạt động của Công ty. Từ đó, Imexpharm có sự nhìn nhận khách quan về việc công bố thông tin ra bên ngoài để các bên hiểu rõ hơn để hoạt động của Imexpharm, cũng như lưu ý những vấn đề mang tính xu hướng để phát triển phù hợp với kỳ vọng của các bên.

## XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU TRONG HOẠT ĐỘNG

Qua trình xác định các vấn đề trọng yếu của Imexpharm như sau:

### BUỐC 1

#### Nghiên cứu bối cảnh phát triển bền vững

- Nghiên cứu các thông tin kinh tế vĩ mô Việt Nam và thế giới
- Nghiên cứu các dữ liệu phân tích ngành dược Việt Nam và thế giới, xu hướng của ngành và sản phẩm.
- Khảo sát khách hàng và đối tác
- Tham vấn cổ đông, nhà đầu tư
- Khảo sát và thảo luận nội bộ với người lao động
- Tiếp xúc với lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương.

### BUỐC 2

#### Xây dựng tập hợp các vấn đề có liên quan đến PTBV của công ty

### BUỐC 3

#### Sàng lọc lại các vấn đề PTBV mà Ban Lãnh đạo Imexpharm đánh giá là trọng yếu

- Phân tích các tác động của Imexpharm đối với PTBV: tích cực và tiêu cực
- Đánh giá mức độ quan trọng và ảnh hưởng, xem xét khả năng kiểm soát của công ty đối với từng vấn đề PTBV
- Xác định chiến lược và mục tiêu PTBV của công ty, trên cơ sở hài hòa mục tiêu trước mắt và dài hạn, hài hòa lợi ích của công ty và các bên liên quan

### BUỐC 4

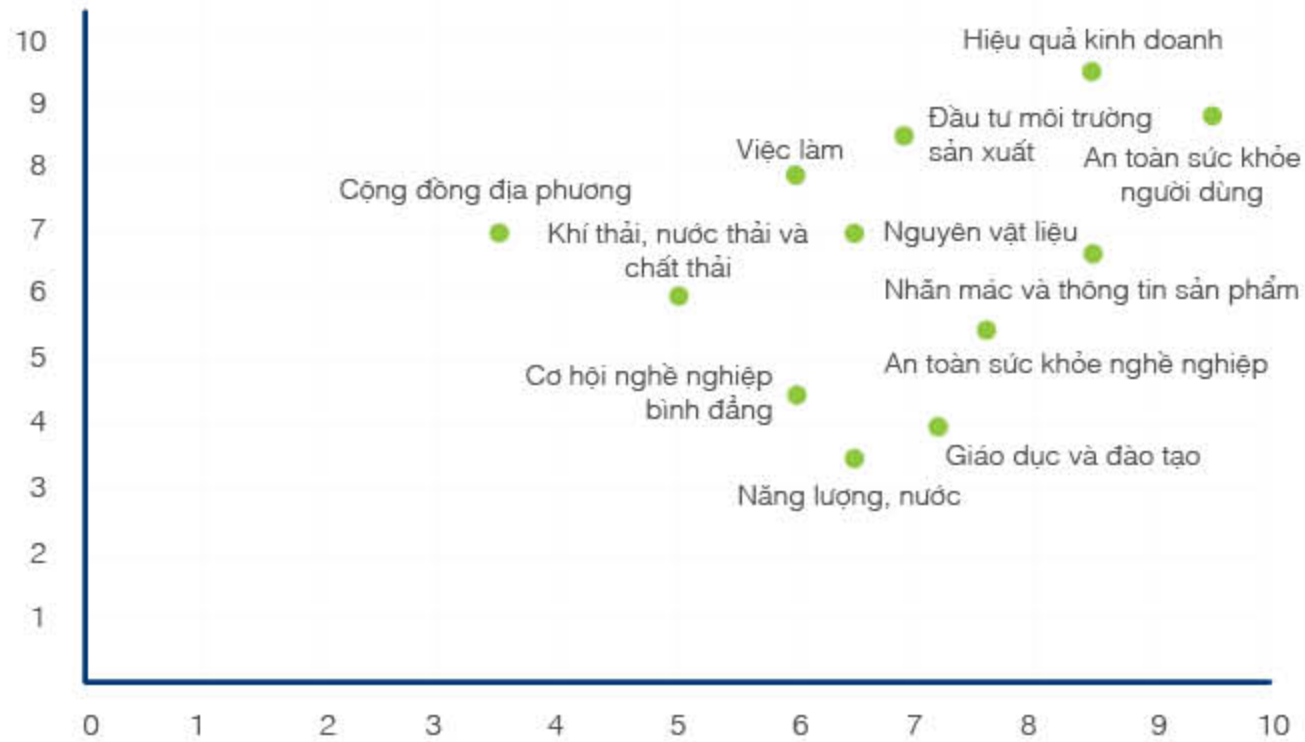
#### Lựa chọn các lĩnh vực trọng yếu trong hoạt động

- Chọn lọc các vấn đề trọng yếu phù hợp với mục tiêu PTBV của công ty, trên cơ sở được các bên quan tâm cao.
- Xây dựng bộ chỉ số riêng về PTBV và xem xét điều chỉnh hàng năm.





Imexpharm xác định các vấn đề sau đây là trọng yếu, trong mối quan tâm của bên liên quan và tầm quan trọng đối với Công ty:



### Về kinh tế

- Hiệu quả hoạt động kinh doanh

### Về môi trường

- Năng lượng
- Nước
- Nguyên vật liệu
- Khí thải
- Nước thải và chất thải
- Tổng thể: đầu tư bảo vệ môi trường

### Về xã hội

- Các đối xử với người lao động và tạo việc làm bền vững
  - Việc làm
  - An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
  - Giáo dục và đào tạo
  - Tính đa dạng và cơ hội nghề nghiệp bình đẳng
  - Thu nhập công bằng cho nam và nữ
- Cộng đồng địa phương: các hoạt động đầu tư cho cộng đồng và trách nhiệm xã hội
- Trách nhiệm sản phẩm
  - An toàn và sức khỏe người dùng
  - Thông tin và nhãn sản phẩm và dịch vụ



Trong chuỗi gắn kết cùng các bên liên quan Imexpharm cam kết mang lại hiệu quả hoạt động kinh doanh tốt, đồng thời tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo vệ môi trường, phát triển cộng đồng địa phương.

Trên cơ sở nhận diện các mối quan tâm trọng yếu của từng bên liên quan, Imexpharm đã triển khai các hành động nhằm khai thác hiệu quả các nguồn lực đầu vào, bao gồm nguồn lực hữu hình và nguồn lực tiềm ẩn, vô hình, cụ thể:

STT	YẾU TỐ NỘI LỰC	DIỄN GIẢI
1	Nguồn nhân lực 	Đội ngũ đồng đảo lao động chất xám, chuyên gia và cán bộ khoa học kỹ thuật. Đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm trong ngành và tâm huyết Toàn thể đội ngũ sáng tạo và gắn bó cùng Imexpharm
2	Tài sản vô hình và sở hữu trí tuệ 	Dẫn đầu ngành về chất lượng sản phẩm và tiêu chuẩn nhà máy Công thức sản phẩm; Quy trình công nghệ và bí mật sản xuất Giấy chứng nhận EU-GMP, WHO-GMP Số đăng ký lưu hành sản phẩm Chứng nhận tương đương sinh học của sản phẩm Khả năng nhận chuyển giao công nghệ từ đối tác sản xuất và nhượng quyền Các phần mềm quản lý: SAP-ERP, DMS... Giá trị thương hiệu
3	Nguồn lực tài chính 	Vốn đầu tư của chủ sở hữu Tài chính an toàn, minh bạch Khả năng huy động vốn cao
4	Tài sản hữu hình và hệ thống sản xuất 	Hệ thống nhà máy sản xuất, bao gồm: Nhà máy Non-Betalactam và Penicillin (thuốc uống) tại Đồng Tháp, tiêu chuẩn WHO-GMP Nhà máy Cephalosporin (thuốc uống, thuốc tiêm), nhà máy Penicillin (thuốc tiêm) tại Bình Dương, tiêu chuẩn EU-GMP. Hai nhà máy đang xây dựng: (1) Nhà máy Kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc tại Tp.HCM; (2) Nhà máy Dược Công nghệ cao Bình Dương, theo tiêu chuẩn EU-GMP. Hệ thống kho tại Tp.HCM, Đồng Tháp và Bình Dương. Các phòng kiểm nghiệm tại các nhà máy Phòng R&D. Sở hữu quỹ nhà đất tại Trụ sở văn phòng và nhiều chi nhánh. Hệ thống phân phối với 20 chi nhánh tại 17 tỉnh thành trên toàn quốc
5	Quản trị doanh nghiệp 	Quản trị doanh nghiệp tốt thực hiện theo quy định quản trị công ty niêm yết của Việt Nam Nâng cao năng lực quản trị theo thông lệ quốc tế (IFC, OECD, ASEAN) Minh bạch trong công bố thông tin



Imexpharm sẽ khai thông hiệu quả tất cả các nguồn lực trên để tạo ra những kết quả đầu ra, bao gồm các sản phẩm và dịch vụ, các giá trị kinh tế về doanh thu và lợi nhuận, nhằm mang lại nhiều giá trị gia tăng cho các bên liên quan.

CÁC BÊN LIÊN QUAN	NỘI DUNG CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU	HÀNH ĐỘNG CỦA IMEXPHARM	GIÁ TRỊ MANG LẠI CHO CÁC BÊN
<p>Cổ đông/ Nhà đầu tư</p> 	<p>Hiệu quả hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn</p> <p>Quản trị công ty tốt</p> <p>Tiềm năng phát triển trong tương lai</p> <p>Phát triển bền vững</p>	<p>Chiến lược kinh doanh hiệu quả, bền vững, chú trọng phát triển trung và dài hạn</p> <p>Ứng dụng các công cụ hiện đại vào quản trị công ty, minh bạch thông tin</p> <p>Đưa Imexpharm trở thành nhà sản xuất thuốc Generics chất lượng hàng đầu Việt Nam với các nhà máy EU-GMP đã và đang xây dựng</p>	<p>Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận ổn định.</p> <p>Chính sách cổ tức cao và đúng theo cam kết với cổ đông.</p> <p>Từ năm 2018 Imexpharm sẽ phát triển với tốc độ nhanh hơn và bền vững hơn, mang lại nhiều giá trị gia tăng cho cổ đông, nhà đầu tư.</p>
<p>Người lao động</p> 	<p>Môi trường làm việc tốt với thu nhập đảm bảo.</p> <p>Đào tạo và thăng tiến</p> <p>An toàn và sức khỏe nghề nghiệp</p> <p>Ghi nhận sự đóng góp</p> <p>Gắn kết người lao động</p>	<p>Xây dựng văn hóa doanh nghiệp đặc trưng với các sứ mệnh, tầm nhìn và 06 giá trị cốt lõi.</p> <p>Văn hóa hướng đến kết quả công việc và nhân văn; Trả lương theo giá trị công việc.</p> <p>Đảm bảo mức thu nhập, phúc lợi của người lao động tốt và cạnh tranh trong ngành.</p> <p>Đào tạo thường xuyên để phát triển nghề nghiệp và kỹ năng</p> <p>Cơ chế thăng tiến rõ ràng qua Từ điển mô tả công việc của quản lý và nhân viên</p> <p>Tặng kỷ niệm chương 10 năm kèm với Logo bằng vàng; Thưởng nóng cho những thành tích đặc biệt.</p> <p>Cơ chế trao đổi thưởng xuyên giữa Ban lãnh đạo và người lao động.</p>	<p>Đảm bảo CB.CNV có đời sống ổn định, an tâm làm việc.</p> <p>Thúc đẩy sự sáng tạo và hiệu quả trong công việc.</p> <p>Gìn giữ nguồn nhân lực, thu hút nhân tài.</p>

Đối tác phân phối, Khách hàng



Chất lượng sản phẩm tốt, hiệu quả điều trị cao

Uy tín thương hiệu

An toàn và sức khỏe người dùng

Hợp tác cùng có lợi bền vững

Dịch vụ khách hàng tốt

Cơ quan quản lý ngành/ địa phương



Tuân thủ các nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách địa phương

Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách quản lý ngành

Hoạt động kinh doanh có trách nhiệm và an toàn cho môi trường

Cộng đồng địa phương



Các hoạt động hỗ trợ cộng đồng địa phương

Hỗ trợ người dân khó khăn tiếp cận chăm sóc y tế cơ bản

Đầu tư cho giáo dục với các học bổng khuyến học, khuyến tài

Gìn giữ môi trường

Tạo việc làm cho người dân địa phương

Là công ty hàng đầu Việt Nam về đầu tư tiêu chuẩn nhà máy và chất lượng sản phẩm

Là thương hiệu được giới chuyên môn và bác sĩ đầu ngành tin dùng

Hệ thống đảm bảo chất lượng vượt trội

"Hướng đến khách hàng" là giá trị cốt lõi hàng đầu.

Hài hòa lợi ích trong hợp tác

Luôn luôn nộp thuế đầy đủ và đúng hạn

Tiên phong trong ngành về tiêu chuẩn sản xuất, góp phần quan trọng vào sự phát triển của nền công nghiệp dược Việt Nam

Hoạt động Ấn Tết với người nghèo.

Chương trình Khám bệnh phát thuốc miễn phí với hơn 6.000 bệnh nhân/năm.

Tổ chức trao Quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc - Đồng Tháp, Quỹ khuyến tài Huỳnh Thúc Kháng - Đà Nẵng.

Đầu tư tốt môi trường trong sản xuất và bảo cáo định kỳ.

Tạo việc làm cho hơn 1.000 người lao động tại Đồng Tháp và các địa phương nơi Imexpharm hoạt động.

Cung cấp những giải pháp điều trị hiệu quả cao, giá cả hợp lý cho người Việt.

Sản phẩm được tin dùng trên cả 2 kênh ETC và OTC

An tâm và hài lòng trong hợp tác kinh doanh

Sự tin cậy, uy tín

Góp phần quan trọng cho sự thịnh vượng của địa phương

Nhân được sự ủng hộ và đồng thuận cao của các cơ quan ban ngành.

Tạo sự an tâm cho cổ đông/nhà đầu tư và đối tác

Góp phần quan trọng cho công tác an sinh xã hội của địa phương và cả nước.

Ươm mầm tài năng trẻ và nguồn nhân lực cho đất nước.

Đảm bảo đời sống ổn định cho 1.000 gia đình của CB.CNV Imexpharm.





# VỊ THẾ IMEXPHARM TRONG NGÀNH

## CHIẾN LƯỢC TẠO RA SỰ KHÁC BIỆT

TOP **5** doanh nghiệp dược có uy tín nhất trên thị trường

TOP **2** tổng tài sản trong **TOP 5** công ty

Theo báo cáo đánh giá của Vietnam Report, Imexpharm luôn xếp trong top 5 doanh nghiệp dược có uy tín nhất trên thị trường. Xét về tổng tài sản thì Imexpharm đứng hàng thứ 2 trong top 5 công ty. Những năm gần đây Imexpharm tập trung đầu tư cho các nhà máy công nghệ cao do đó tổng tài sản tăng đáng kể, tuy nhiên khoảng cách với công ty đứng đầu vẫn còn khá xa. Imexpharm đang trong quá trình đầu tư cho công nghệ cao nên trong giai đoạn từ 2012-2017, doanh thu và lợi nhuận của Imexpharm chỉ đứng thứ 5 trong top các công ty dược niêm yết. Các chỉ số sinh lời của công ty cũng chưa cao so với các công ty lớn cùng ngành, do hoạt động huy động vốn đầu tư đã làm tăng đáng kể tài sản và vốn chủ sở hữu của Imexpharm, trong khi lợi nhuận chưa thu được do các nhà máy chưa đi vào khai thác. Tốc độ tăng trưởng của Imexpharm giai đoạn 2012-2017 ở mức trung bình 8,6%, tốc độ này chậm hơn các công ty dược nằm trong top 5. Imexpharm cũng không đầu tư mạnh mẽ cho truyền thông hay nhận dạng thương hiệu do dòng sản phẩm chủ lực của công ty là các loại kháng sinh chất lượng cao, trong đó các loại thuốc tiêm chủ yếu bán trong kênh bệnh viện, và theo quy định của ngành không quảng cáo kháng sinh. Mạng lưới phân phối của Imexpharm cũng không dàn trải khắp nơi, do phân khúc thị trường mà Công ty hướng đến là phân khúc trung và cao cấp nên không được bán đại trà là điều có thể dễ dàng nhận thấy. Trong Top 5 công ty dược niêm yết trên thị trường chứng khoán hiện nay, có thể nói Imexpharm là công ty đứng số 1 về việc sở hữu nhiều dây chuyền sản xuất hiện đại tiêu chuẩn châu Âu (EU-GMP), đặc biệt là các dây chuyền thuốc tiêm Cephalosporin và Penicillin.

Tuy vậy, Imexpharm cũng nhìn nhận phải tiếp tục cải tiến mạnh mẽ trong hệ thống quản lý bán hàng và quản trị chi phí, quản lý tốt hàng tồn kho nhằm giảm giá bán và tăng khả năng cạnh tranh cho công ty.

Trong 20 năm trở lại đây chiến lược của Imexpharm là đầu tư cho chất lượng sản phẩm và xem việc đầu tư các nhà máy EU-GMP là năng lực cạnh tranh cốt lõi của mình. Chiến lược của Imexpharm không thúc đẩy tăng trưởng nóng trong ngắn hạn, tập trung vào phát triển trung và dài hạn nhằm tạo ra những giá trị bền vững cho công ty trong mắt cổ đông, nhà đầu tư và người tiêu dùng. Chiến lược này nhắm đến phân khúc ETC để cung cấp vào bệnh viện và xuất khẩu hơn là kênh OTC. Trong danh mục 5 nhóm thuốc của gói thầu Generics thì phân khúc mà

Imexpharm hướng đến là nhóm 1, 2 nơi chủ yếu dành cho các tập đoàn dược đa quốc gia. Imexpharm cũng chú trọng xây dựng kênh phân phối để thúc đẩy tăng trưởng OTC. Chiến lược Imexpharm đang theo đuổi tạo ra sự khác biệt lớn cho công ty. Khi các doanh nghiệp cùng ngành vẫn chỉ dừng lại ở tiêu chuẩn WHO-GMP và vấp phải sự cạnh tranh mạnh của thuốc giá rẻ thì Imexpharm tập trung nâng cao chất lượng để có thể bứt phá và tiến vào phân khúc mới.

Mạng lưới phân phối và hoạt động truyền thông trong những năm gần đây được các công ty dược chú trọng quan tâm đầu tư, trong khi Imexpharm vẫn kiên quyết đi theo các sản phẩm kháng sinh chủ lực, và mạnh dạn trong việc xin visa châu Âu cho các sản phẩm Imexpharm để có

thể mang các sản phẩm chất lượng cao ra khỏi biên giới Việt Nam. Chiến lược của Imexpharm sẽ không thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận ngắn hạn của công ty tăng trưởng nóng do quá trình đầu tư các nhà máy cần thời gian từ 3-5 năm để có thể hoàn chỉnh và đi vào vận hành ổn định. Khi các nhà máy đi vào sản xuất với toàn bộ công suất thì Imexpharm sẽ tạo ra bước đột phá về doanh thu và lợi nhuận. Trong giai đoạn 2013-2017, tốc độ tăng trưởng của Imexpharm vẫn duy trì ở mức trên trung bình của ngành duy trì ổn định cho công ty và tạo tiền đề cho những bước phát triển dài hạn trong tương lai. Từ năm 2018, Imexpharm sẽ chính thức bắt đầu bước vào một giai đoạn phát triển mới đầy tiềm năng, hứa hẹn sẽ bứt phá từ sau năm 2020.





## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NGUỒN LỰC 2018



Hội đồng quản trị nhìn nhận năm 2018 sẽ vẫn tiếp tục còn nhiều rủi ro và thách thức từ môi trường pháp lý liên quan đến Thông tư 11 sửa đổi hướng dẫn hoạt động đấu thầu thuốc trong bệnh viện, dự kiến sẽ ban hành giữa năm 2018. Mặt khác, việc tìm kiếm đối tác uy tín cho thị trường xuất khẩu còn cần nhiều thời gian để đánh giá, vì vậy Hội đồng quản trị dự báo doanh thu xuất khẩu vẫn chưa có góp đóng khả quan vào tăng trưởng trong năm 2018.

Tuy nhiên, được hỗ trợ mạnh mẽ bởi việc 03 dây chuyền tiêu chuẩn EU-GMP từ cuối năm 2016 để cạnh tranh đấu thầu trong nước ở phân khúc cao cấp, thêm vào đó là hai nhà máy mới công nghệ cao sắp đi vào hoạt động đầu năm 2019 và đầu năm 2020, Hội đồng quản trị đã thống nhất các mục tiêu chiến lược Ban điều hành đưa ra cho năm 2018 và giai đoạn 2018-2022.

**Mục tiêu doanh thu và lợi nhuận được Hội đồng quản trị thông qua như sau:**

CHỈ TIÊU (TỶ ĐỒNG)	2018	2017	TĂNG TRƯỞNG
Tổng doanh thu thuần và thu nhập	1.400	1.185	18,1%
Lợi nhuận trước thuế và trích lập Quỹ PTKH&CN	190	162,5	16,9%

Ban điều hành nhìn nhận chỉ tiêu hoạt động năm 2018 là thách thức tuy nhiên mức độ khả thi cao. Tốc độ tăng doanh thu cao hơn rất nhiều so với trung bình ngành nhưng Ban điều hành kỳ vọng thị trường ETC sẽ tiếp tục phục hồi và mang lại tăng trưởng tốt trong năm 2018, tỷ trọng ETC trong doanh số chiếm khoảng hơn 30%. Bên cạnh đó công ty vẫn tiếp tục phát triển mảng OTC theo hướng định vị khách hàng mục tiêu và kiện toàn mạng lưới phân phối.

Các dây chuyền đạt EU-GMP (Cephalosporin và Penicillin) sẽ đóng góp khoảng 27%-29% doanh thu và 16%-18% trong tổng lợi nhuận 2018. Đây là một kế hoạch khá thách thức trong bối cảnh tăng

trưởng trung bình ngành đến 2021 dự báo chỉ đạt 9%/năm. Tuy nhiên Imexpharm sẽ duy trì mức tăng trưởng khả quan đến năm 2022.

Imexpharm vẫn tập trung vào các sản phẩm chủ lực có biên lợi nhuận cao, kiểm soát chặt chẽ chi phí để đạt chỉ tiêu lợi nhuận. Trong ngắn hạn lợi nhuận sẽ tăng trưởng chậm hơn doanh thu do công ty đang trong quá trình hoàn thiện hai nhà máy mới, đầu tư cho nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới. Tuy nhiên cũng phải nhìn nhận rằng: ngành dược đã bắt đầu tăng trưởng chậm lại trong giai đoạn từ 2016-2021, do đó tốc độ tăng doanh thu và lợi nhuận mà Imexpharm đưa ra cao hơn rất nhiều so với mức trung bình ngành.



## GIẢI PHÁP NĂM 2018 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH



### Bán hàng và marketing

Khối Bán hàng và Marketing tập trung thực thi 05 giải pháp sau:

- Thiết lập lại danh sách và kế hoạch doanh số cho khách hàng mục tiêu và phân bổ cho từng chi nhánh, từng trình dược viên để kiểm soát, thực hiện;
- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các công cụ quản trị BSC, SAP và hệ thống quản lý phân phối DMS;
- Tinh giản các chính sách bán hàng theo hướng đơn giản, hiệu quả, dễ kiểm soát và hạn chế tối đa rủi ro cho công ty;
- Phối hợp chặt chẽ giữa bộ phận bán hàng và tài chính nhằm kiểm soát doanh số và sản lượng theo từng loại sản phẩm để có kế hoạch sản xuất kịp thời, đáp ứng nhu cầu thị trường và mục tiêu của công ty;
- Đẩy mạnh công tác marketing cho các sản phẩm ETC thông qua các hội thảo khoa học, ngày hội sản phẩm.

### Tài chính

Khối tài chính tập trung thực thi 04 giải pháp sau:

- Kiểm soát, quản trị chặt chẽ công nợ, hàng tồn kho, nguyên phụ liệu, chi phí nhằm đảm bảo mục tiêu lợi nhuận;
- Đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động đầu tư các nhà máy mới và vốn lưu động cho công ty;
- Mở rộng thêm nhà cung cấp, chủ động ứng phó với tình trạng biến động giá nguyên vật liệu;
- Rà soát và xây dựng lại quy trình quản lý tài sản của công ty.



### Hỗ trợ bán hàng, sản xuất, nghiên cứu và phát triển

Hỗ trợ bán hàng, sản xuất, nghiên cứu và phát triển thực thi 06 giải pháp sau:

- Thực hiện kế hoạch triển khai 02 nhà máy mới theo đúng tiến độ;
- Sản xuất tập trung bám sát kế hoạch doanh thu và lợi nhuận, đặc biệt chú trọng các mặt hàng chủ lực;
- Lập kế hoạch định mức cho các sản phẩm mới, kiểm tra lại định mức cũ;
- Nâng cao kiểm soát hệ thống sản xuất;
- Tiến hành rà soát đăng ký lại, bổ sung, thay đổi các sản phẩm có số đăng ký hết hạn;
- Thực hiện kế hoạch đăng ký mới các sản phẩm cho các nhà máy mới.

### Quản trị nguồn nhân lực

Quản trị nguồn nhân lực sẽ tập trung vào 05 giải pháp:

- Chuẩn hóa lại mô tả công việc cho toàn bộ cán bộ công nhân viên;
- Rà soát các chỉ tiêu BSC, mục tiêu và tỷ trọng từng bộ phận, xem xét đưa ra các chỉ tiêu kiểm soát năng suất lao động, nâng cao hiệu quả các nhà máy;
- Xây dựng chỉ tiêu KPIs và hệ thống đánh giá hiệu quả làm việc cho nhân viên;
- Hoàn thiện bộ chỉ tiêu chuẩn khối bán hàng (BSC): đánh giá và phân loại chi nhánh bán hàng;
- Rà soát và định biên nhân sự lại các bộ phận, phòng ban và chi nhánh.

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Với triển vọng khả quan về tăng trưởng, Hội đồng quản trị cũng sẽ tiếp tục hoàn thiện các hoạt động quản trị công ty áp dụng theo những thông lệ và thực hành tiên tiến, đánh giá lại theo các thể điểm quản trị công ty ASEAN và Việt Nam, cũng như tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP về Quản trị Công ty. Theo đó, Hội đồng quản trị đã sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ theo Nghị định 71 và Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn Quản trị Công ty đại chúng, để trình ĐHQCTĐ 2018 thông qua. Bên cạnh đó, HĐQT cũng sẽ duy trì số thành viên không điều hành, đảm bảo tính hiệu quả cho hoạt động của HĐQT. Việc đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát cũng sẽ được cải tiến theo hướng chặt chẽ hơn, nhằm tăng cường vai trò và trách nhiệm của các thành viên.

Đối với các mục tiêu phát triển bền vững, Hội đồng quản trị cũng sẽ tiếp tục định hướng các hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm và phân phối bảo vệ tốt môi trường; duy trì và phát huy các hoạt động đầu tư cho cộng đồng, các quỹ khuyến học khuyến tài, hỗ trợ địa phương, tăng cường tiếp cận chăm sóc sức khỏe cho người dân có hoàn cảnh khó khăn; đảm bảo việc làm bền vững cho đội ngũ; đồng thời hài hòa lợi ích của các bên liên quan.



# CHIẾN LƯỢC VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN IMEXPHARM

GIAI ĐOẠN 2018-2022

Dựa trên những phân tích vĩ mô và triển vọng ngành dược, phân tích SWOT, được hỗ trợ mạnh mẽ bởi việc hai nhà máy mới công nghệ cao sắp đi vào hoạt động đầu năm 2019 và đầu năm 2020, Hội đồng quản trị đã thống nhất các mục tiêu chiến lược Ban điều hành đưa ra cho giai đoạn 2018-2022 như sau:



Đến 2020, Imexpharm là doanh nghiệp dược trong nước có số nhà máy EU-GMP nhiều nhất Việt Nam với 4 nhà máy bao gồm nhiều dây chuyền với đa dạng các nhóm sản phẩm.

Đến 2022:

- Tổng doanh thu thuần và thu nhập đạt từ 2.700-2.950 tỷ đồng, với CAGR 2018-2022 đạt 18%-20%;
- Imexpharm sẽ chiếm 2,5% tổng tiêu thụ ngành dược Việt Nam;
- Doanh thu tiêu thụ trên các thị trường đạt tỷ trọng hợp lý với 50% OTC: 40% ETC: 10% xuất khẩu.
- Lợi nhuận trước thuế và trích Quỹ PTKH&CN đạt từ 325-360 tỷ đồng, với CAGR đạt 15%-17%;
- Tỷ trọng giá trị đóng góp của các nhà máy EU-GMP đến 2022 như sau:

NHÀ MÁY EU-GMP	%/TỔNG DOANH THU (F)	%/TỔNG LỢI NHUẬN (F)
Nhà máy Cephalosporin (dây chuyền thuốc uống + dây chuyền thuốc bột pha tiêm)	18%-20%	11%-12%
Nhà máy Penicillin (dây chuyền thuốc bột pha tiêm)	7%-8%	8%-9%
Nhà máy Kháng sinh CNC Vĩnh Lộc	10%-11%	11%-12%
Nhà máy Dược CNC Bình Dương	16%-18%	14%-16%
<b>Cộng</b>	<b>51%-57%</b>	<b>44%-49%</b>

Các nhà máy EU-GMP đến năm 2022 sẽ đóng góp khoảng 51%-57% trong tổng doanh thu và 44%-49% trong lợi nhuận trước thuế. Nguyên nhân lợi nhuận đóng góp ít hơn doanh thu do giai đoạn đầu hoạt động các chi phí khấu hao và vận hành còn cao tương đối so với công suất khai thác.

ĐẾN 2022 BÌNH QUÂN  
THU NHẬP CỦA CB.CNV  
**19 triệu**  
đồng/người/tháng

- Ngân sách đầu tư cho R&D khoảng từ 3%-5% doanh thu để đáp ứng cho việc tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực, đầu tư phát triển sản phẩm mới, thử tương đương sinh học cho sản phẩm, đầu tư máy móc mới và cập nhật kỹ thuật hiện đại.
- Đến 2022, số lượng CB.CNV đạt 1.350 người, với thu nhập bình quân 19 triệu đồng/người/tháng, CAGR của thu nhập đạt 10,6%.





## TÁC ĐỘNG CỦA IMEXPHARM ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

*Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối, Imexpharm có những tác động sau đến Phát triển bền vững:*

IMEXPHARM ĐANG TẠO RA VIỆC LÀM  
BỀN VỮNG CHO HƠN

**1.000** người lao động



### Về kinh tế

- Là công ty dược hàng đầu Việt Nam, đứng vào Top 5 các công ty dược đang niêm yết trên sàn chứng khoán, với doanh thu mỗi năm hơn 1.000 tỷ đồng, hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như quản trị công ty tốt, công bố thông tin minh bạch của Imexpharm ảnh hưởng tích cực đến rất nhiều cổ đông và cộng đồng đầu tư.
- Là một trong những doanh nghiệp lớn tại Cao Lãnh, Đồng Tháp, Imexpharm đóng góp rất lớn vào ngân sách địa phương thông qua việc nộp thuế và các nghĩa vụ đóng góp khác để phát triển Tỉnh nhà.



### Về xã hội

- Hoạt động trong ngành dược phẩm, Imexpharm góp phần quan trọng vào công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng, với thị phần hiện tại chiếm khoảng 1,4% tổng doanh thu tiêu thụ thuốc của Việt Nam 2017.
- Là doanh nghiệp tiên phong trong ngành đầu tư cho chất lượng, với hàng loạt nhà máy đạt tiêu chuẩn EU-GMP, trong đó có nhiều dây chuyền thuốc tiêm, có thể nói Imexpharm chính là doanh nghiệp đại diện cho trình độ sản xuất của nền công nghiệp dược Việt Nam.
- Imexpharm đang tạo ra việc làm bền vững cho hơn 1.000 người lao động, đa số được tuyển dụng tại Đồng Tháp, và tại một số địa phương trên cả nước nơi Imexpharm đặt nhà máy, kho hàng là Tp.HCM, Bình Dương, và 20 chi nhánh bán hàng trên toàn quốc.



### Về môi trường

- Imexpharm hiện có 02 nhà máy lớn tại Bình Dương và Đồng Tháp. Hoạt động sản xuất của Imexpharm tuân thủ nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn quốc tế, với các nhà máy công nghệ cao, xử lý môi trường tốt, sử dụng nguồn nguyên liệu cao cấp đa số nhập khẩu từ châu Âu, vì vậy rất ít gây tác động đến môi trường, chú trọng bảo vệ sức khỏe cho người công nhân sản xuất. Chúng tôi cũng tuân thủ việc đo lường và báo cáo về môi trường hàng năm, duy trì các chỉ số môi trường luôn trong mức tiêu chuẩn.
  - Imexpharm tiêu thụ điện năng, dầu DO và nước trong sản xuất và sinh hoạt, với tổng cộng 1 Trụ sở văn phòng và 23 chi nhánh. Chúng tôi có thống kê đầy đủ điện năng, dầu DO, khối lượng nước sử dụng và đưa ra nhiều biện pháp tiết kiệm và cắt giảm.
  - Hoạt động vận chuyển:
    - ▶ Việc vận chuyển nguyên liệu hoạt chất sử dụng xe chuyên dụng giữ lạnh cho nguyên liệu. Nguyên liệu, hóa chất kiểm nghiệm, bao bì nhận từ các cảng hoặc nhà cung cấp giao về kho tại Tp.HCM, từ đó vận chuyển về nhà máy Đồng Tháp và nhà máy Bình Dương;
    - ▶ Ngoài ra, với hệ thống phân phối toàn quốc, việc vận chuyển hàng hóa từ 2 nhà máy lớn đến 20 chi nhánh sử dụng xe tải của Công ty. Imexpharm cũng có đội ngũ giao hàng tại 20 chi nhánh, sử dụng xe máy hoặc xe tải giao hàng đến khách hàng, nhà thuốc và bệnh viện.
- Có thể nói hoạt động vận chuyển của Imexpharm là khá nhiều. Tuy nhiên, chúng tôi chưa đo lường được hết tác động đối với môi trường của các hoạt động vận chuyển nguyên liệu, bao bì và hàng hóa.

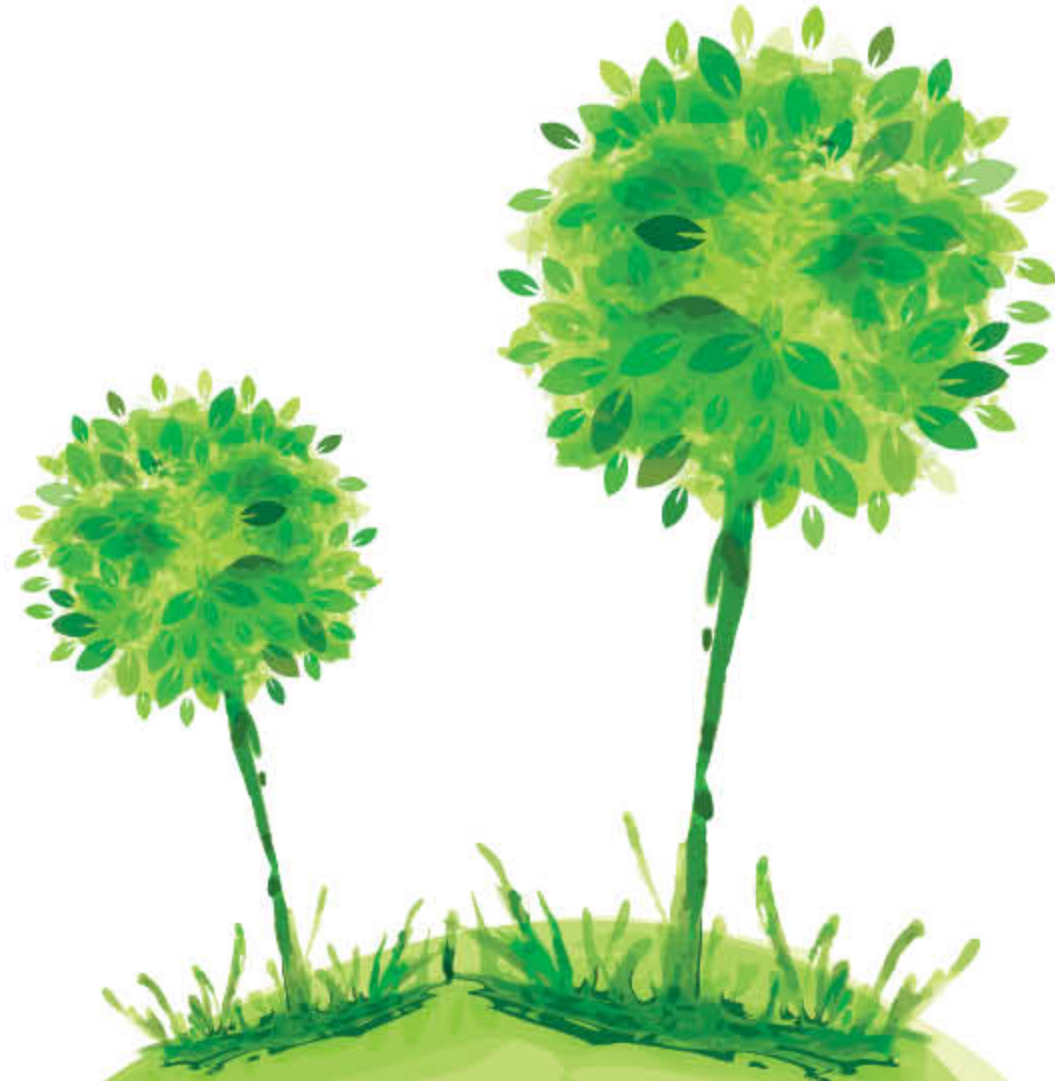
*Thế giới chúng ta đang phải đối mặt với nhiều vấn đề ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển bền vững, trong đó có: Biến đổi khí hậu toàn cầu, Ô nhiễm môi trường ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, Khan hiếm nguồn nước, Thiếu hụt năng lượng nghiêm trọng...*

*Hội nghị Thượng đỉnh Liên Hiệp quốc về phát triển bền vững diễn ra ở New York (Mỹ) từ ngày 25/9 đến 27/9/2015, 193 quốc gia thành viên LHQ đã thông qua Chương trình Nghị sự toàn cầu về phát triển đến năm 2030 với 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) như một lộ trình để Chấm dứt đói nghèo, Chống bất bình đẳng và Chống biến đổi khí hậu trong 15 năm tới.*





Xác định là một nhân tố không thể đứng ngoài những nỗ lực phát triển bền vững của Việt Nam và thế giới, trong 17 mục tiêu trọng yếu hết sức khái quát để đảm bảo một địa cầu bền vững có 04 mục tiêu mà Imexpharm đã và đang tích cực góp phần xây dựng, đó là:



**Sức khỏe tốt & cuộc sống hạnh phúc:  
Đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và  
thúc đẩy hạnh phúc cho mọi lứa tuổi.**

Sức khỏe là tiền đề của hạnh phúc. Với vai trò là 1 trong 5 doanh nghiệp dược hàng đầu Việt Nam, sản xuất những dòng sản phẩm có chất lượng vượt trội phù hợp với nhu cầu điều trị trong cả bệnh viện và nhà thuốc, Imexpharm đã và đang góp phần lớn vào công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe tại Việt Nam.

Ngoài nhiệm vụ cung ứng thuốc, chúng tôi còn phối hợp với các y bác sĩ của các Bệnh viện uy tín như Bệnh viện Đại học Y Dược Tp.HCM, Bệnh viện Chợ Rẫy Tp.HCM... để thực hiện khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho người dân khó khăn tại các vùng sâu vùng xa, giúp đỡ những người dân nơi đây có điều kiện tiếp cận với chăm sóc y tế và thuốc chữa bệnh cơ bản. Tính đến năm 2017 Imexpharm đã có 10 năm đồng hành tin cậy cùng với gần 60.000 bệnh nhân khó khăn cả nước. Đây là một trong các hoạt động Imexpharm chú trọng đầu tư lâu dài và phát triển lớn dần qua mỗi năm để giúp đỡ được nhiều hơn nữa cho người dân không có điều kiện, đặc biệt là các đối tượng người già, trẻ em và phụ nữ được tiếp cận chăm sóc y tế cơ bản.

TÍNH ĐẾN NĂM 2017 IMEXPHARM ĐÃ CÓ 10 NĂM ĐỒNG HÀNH TIN CẬY CÙNG VỚI GẦN

**60.000**

**bệnh nhân khó khăn cả nước**



**Giáo dục chất lượng:  
Đảm bảo giáo dục chất lượng toàn diện  
và công bằng, thúc đẩy cơ hội học tập  
suốt đời cho tất cả mọi người.**

Với các chương trình trao giải thưởng khuyến học, khuyến tài truyền thống thực hiện hơn 10 năm qua, Imexpharm đã góp phần thúc đẩy và khuyến khích học tập cho hàng ngàn học sinh và sinh viên, góp phần ươm mầm tài năng cho Việt Nam. Có thể nói khuyến học là một chương trình lớn mà Imexpharm đã thực hiện thành công, được cộng đồng quan tâm và ghi nhận cao.



**Tiêu dùng và sản xuất có trách nhiệm:  
Đảm bảo các mô hình sản xuất  
và tiêu dùng bền vững.**

Với tiêu chuẩn sản xuất cao theo EU-GMP và ưu tiên đầu tư cho môi trường sản xuất, hoạt động của chúng tôi ít gây tác động đến môi trường sống. Đồng thời các nhà cung ứng được Imexpharm chọn lựa cũng phải là những nhà sản xuất có trách nhiệm cao. Imexpharm có đội ngũ chuyên đi đánh giá các nhà sản xuất nguyên liệu ở nước ngoài.



**Tăng trưởng kinh tế và việc làm bền vững:  
Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững,  
toàn diện, liên tục, tạo việc làm đầy đủ,  
hiệu quả, bền vững cho tất cả mọi người.**

Với hoạt động kinh doanh hiệu quả và có trách nhiệm cao, Imexpharm góp phần phát triển kinh tế bền vững; có nhiều đóng góp quan trọng vào trình độ phát triển của ngành công nghiệp dược Việt Nam. Đồng thời Công ty cũng đang tạo cơ hội việc làm và phát triển sự nghiệp bền vững cho hơn 1.000 CB-CNV.





# CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẾN 2022

**“Imexpharm – Tạo lập những giá trị bền vững cho các bên liên quan”** tiếp tục là chiến lược PTBV của Imexpharm giai đoạn 2018-2022. Để thực hiện tốt chiến lược này, công ty đã đặt ra các mục tiêu cụ thể để tổ chức thực thi hiệu quả trong toàn công ty. Imexpharm xác định công ty chỉ có thể phát triển bền vững khi những mục tiêu phát triển kinh tế phải gắn liền với các mục tiêu về môi trường và xã hội.



## Về kinh tế

Để tạo ra hiệu quả kinh tế bền vững, Imexpharm chú trọng 4 mặt sau:

### Sản phẩm chất lượng cao giá cả hợp lý

Phát triển toàn diện những dòng sản phẩm theo tiêu chuẩn EU-GMP để đấu thầu và xuất khẩu. Giúp người bệnh tiếp cận với thuốc chất lượng cao tiêu chuẩn châu Âu với giá cả hợp lý, hiệu quả điều trị tốt, giảm chi phí điều trị cho người bệnh.

### Chính sách kinh doanh hiệu quả

Hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, nâng cao các chỉ số về hiệu quả hoạt động, trong khi duy trì cơ cấu tài chính an toàn, minh bạch để tạo ra nhiều giá trị tăng thêm cho cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, đối tác và các bên liên quan.

### Mức có tục hấp dẫn ổn định

Duy trì chính sách cổ tức cao và ổn định cho các cổ đông.

### Đóng góp phát triển kinh tế địa phương

Tích cực đóng góp phát triển kinh tế cho địa phương thông qua việc nộp thuế đầy đủ và các hoạt động đầu tư khác cho cộng đồng tại địa phương.



## Về môi trường

Về Môi trường, Imexpharm đề cao 5 hành động sau:

- Thực hành sản xuất theo các tiêu chuẩn cao của quốc tế giảm thiểu tác hại đến môi trường, bảo vệ sức khỏe công nhân sản xuất và sức khỏe bệnh nhân;
- Duy trì bên thứ 3 độc lập đo đạc về các chỉ số môi trường.
- Tăng cường hành động tiết kiệm điện năng, dầu DO và nước.
- Tăng cường đầu tư công nghệ cao, sử dụng nguyên liệu theo tiêu chuẩn cao không ảnh hưởng đến môi trường và bảo vệ cho sức khỏe người dùng cao nhất.
- Thúc đẩy nhận thức và hành động vì môi trường trong CB-CNV Imexpharm.



## Về xã hội

Để phát triển xã hội, Imexpharm tập trung 2 mảng sau:  
**Đối với người lao động:**

- Imexpharm tạo ra việc làm bền vững với các chính sách lương thưởng, phúc lợi, chương trình ESOP và các đãi ngộ phù hợp và cạnh tranh;
- Tỷ lệ duy trì gắn kết người lao động cao;
- Chương trình đào tạo phát triển nghề nghiệp tốt, cơ chế thăng tiến rõ ràng;
- Tạo ra môi trường thúc đẩy hiệu quả và năng suất làm việc cao;
- Thúc đẩy phong trào giữ gìn sức khỏe trong CB-CNV như tổ chức các câu lạc bộ Tennis, bóng đá, cầu lông, thể dục nhịp điệu, Câu lạc bộ xe đạp Imexpharm... Tổ chức các giải đấu thể thao thường niên trong nội bộ.

**Hoạt động trách nhiệm với cộng đồng:**

- Duy trì các quỹ khuyến học, khuyến tài truyền thống thúc đẩy cơ hội học tập cho học sinh, sinh viên;
- Phát triển mở rộng quy mô và hiệu quả của chương trình khám chữa bệnh phát thuốc miễn phí dưới nhiều hình thức đa dạng, mở rộng địa bàn phục vụ cho người dân có hoàn cảnh khó khăn;
- Thúc đẩy các hoạt động luyện tập thể thao tăng cường sức khỏe trong khối ngành Y tế như tổ chức các giải đấu Tennis thường niên... và nhiều hoạt động nhỏ khác đóng góp cho an sinh xã hội tại địa phương.



### MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẾN NĂM 2022

Dựa theo các chiến lược trên, Imexpharm đưa ra các mục tiêu và giải pháp cụ thể cho PTBV đến 2022 của Imexpharm như sau:



#### Về hiệu quả kinh tế

- Đầu tư phát triển các dòng sản phẩm theo EU-GMP đáp ứng yêu cầu điều trị trong nước và phục vụ xuất khẩu. Đến 2020, Imexpharm là doanh nghiệp được trong nước có số nhà máy EU-GMP nhiều nhất Việt Nam với 4 nhà máy bao gồm nhiều dây chuyền với đa dạng các nhóm sản phẩm.
- Đưa ra thị trường 5 đến 10 sản phẩm mới/năm. Cung cấp các giải pháp điều trị mới, dạng bào chế đặc biệt, hiệu quả cao, giá cả hợp lý.
- Đến 2022, tổng doanh thu thuần và thu nhập đạt từ 2.700-2.950 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế và trích Quỹ Phát triển KH&CN đạt từ 325-360 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng bình quân kép (CAGR) của doanh thu là 16%-18%, của lợi nhuận là 15%-17%.
- Đến 2022 các chỉ số khả năng sinh lợi như EPS, ROE, ROA, ROS... nằm trong Top 5 những công ty dược niêm yết hiệu quả hàng đầu Việt Nam.
- Duy trì chính sách cổ tức cao từ 15% - 20%, và nhiều giá trị gia tăng khác cho cổ đông.



#### Về Môi trường

- Cắt giảm điện năng tiêu thụ trên triệu đơn vị sản phẩm ít nhất là 10% đến 2022 bằng cách khai thác hiệu quả công suất các nhà máy.
- Tiến tới sử dụng nguyên liệu đạt chuẩn CEP, là tiêu chuẩn nghiêm ngặt hàng đầu của quốc tế, cho các sản phẩm sản xuất trên nhà máy EU-GMP để an toàn hơn với môi trường và sức khỏe. Các dòng sản phẩm này sẽ cạnh tranh trong đấu thầu nhóm 1 của gói Generics và xuất khẩu.
- Đưa ra các giải pháp tiết kiệm nước và tăng cường sử dụng nước tái chế.
- Tiếp tục sử dụng bên thứ 3 độc lập thực hiện đo đạc 2 lần/năm đối với các chỉ số môi trường: tiêu chuẩn nước thải và khí thải, môi trường bên ngoài khu sản xuất...



#### Về xã hội

##### Đối với xã hội, cộng đồng:

- Tiếp tục thực hiện và nhân rộng các chương trình tiếp cận chăm sóc y tế và thuốc chữa bệnh miễn phí cho người dân khó khăn vùng sâu vùng xa. Trung bình mỗi năm từ đây đến 2022 chúng tôi sẽ phục vụ cho không ít hơn 6.000 bệnh nhân mỗi năm.
- Khuyến khích CB.CNV tham gia và đóng góp hàng trăm giờ tình nguyện/năm vào các hoạt động cộng đồng tại địa phương.
- Tăng cường ngân sách cho công tác khuyến học khuyến tài để khuyến khích và xây dựng xã hội học tập, góp phần phát triển nguồn nhân lực cả nước. Ưu tiên cho Quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc Đồng Tháp, Quỹ khuyến học Huỳnh Thúc Kháng Đà Nẵng, và một số chương trình khuyến học cho con em CB-CNV, con em khách hàng cả nước.
- Ngân sách dành cho các hoạt động cộng đồng từ 3,5 - 4,5 tỷ đồng/năm.

##### Đối với người lao động:

- Tỷ lệ giữ chân người lao động duy trì trên 90%.
- Xây dựng chế độ, lương, thưởng, phúc lợi và đãi ngộ tốt; Tỷ lệ Quỹ khen thưởng, phúc lợi dành cho người lao động được trích hàng năm duy trì 12% của Lợi nhuận sau thuế.
- Đến 2022, số lượng CB.CNV đạt 1.350 người, với thu nhập bình quân 19 triệu đồng/người/tháng, tăng trưởng kép bình quân của thu nhập đạt 10,6%.
- Thực hiện tốt các chế độ đối với lao động nữ như chế độ thai sản và chăm sóc con nhỏ.
- Thực hiện nhiều chương trình đào tạo phát triển nghề nghiệp và thu hút nhân tài, đặc biệt là đội ngũ chất xám và khoa học kỹ thuật cho các nhà máy EU-GMP đang đầu tư.
- Ưu tiên tuyển dụng nhân viên tại địa phương nơi Imexpharm hoạt động để tăng cường an sinh xã hội tại địa phương.







Cam kết

# TRAO NIỀM TIN

“ Dù đã trải qua nhiều khó khăn và thách thức, nhưng dưới sự điều hành của HĐQT và Ban điều hành, trong năm 2017 Imexpharm đã đạt được nhiều thành tựu mang tính trọng yếu cho sự **phát triển bền vững** trong tương lai. Đó là lời **cam kết thành công** gửi đến các cổ đông của Công ty. ”

## BÁO CÁO

### QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

• Hội đồng quản trị	162
• Ban Kiểm soát	168
• Các giao dịch, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát	171
• So lược các công ty liên kết: Agimexpharm và S.Pharm	177
• Kiểm soát nội bộ	182
• Quản trị rủi ro	183
• Pháp chế và tuân thủ	190
• Thông tin cổ phiếu và cổ đông	191
• Quan hệ Cổ đông và nhà đầu tư	200



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Danh sách Hội đồng quản trị và số cổ phần sở hữu tại ngày 29/11/2017:

STT	Họ và tên	Chức vụ	TV không điều hành	TV độc lập	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số CP hạn chế chuyển nhượng
1	Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT			432.505	1,01%	160.000
2	Trần Thị Đào	P.Chủ tịch HĐQT			415.250	0,97%	170.000
3	Ngô Minh Tuấn	TV.HĐQT			120.000	0,28%	80.000
4	Huỳnh Văn Nhung	TV.HĐQT			175.516	0,41%	80.000
5	Nguyễn Quý Sơn	TV.HĐQT	✓		72.490	0,17%	60.000
6	Võ Hữu Tuấn	TV.HĐQT	✓	✓	45.815	0,11%	40.000
7	Trần Anh Tuấn	TV.HĐQT	✓	✓	45.815	0,11%	40.000
8	Trương Viết Vũ	TV.HĐQT	✓		44.000	0,10%	40.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>1.351.391</b>	<b>3,14%</b>	<b>670.000</b>

(Theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP vừa mới ban hành ngày 06/06/2017 hướng dẫn về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, hai thành viên HĐQT là Ông Võ Hữu Tuấn và Ông Trần Anh Tuấn không còn được xem là độc lập nữa do đã đảm nhiệm vị trí trên 5 năm)

Năm 2017 không có sự thay đổi nào trong thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.



Do quy mô hoạt động chưa đủ lớn, Imexpharm không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Các vấn đề liên quan đến nhân sự, lương thưởng, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro,... HĐQT phân công từng thành viên phụ trách. Trong đó vấn đề nhân sự, tiền lương do thành viên HĐQT độc lập phụ trách.

Tuy nhiên, HĐQT luôn xem xét ứng dụng các thông lệ tốt vào quản trị, đồng thời cải thiện hoạt động và cơ cấu HĐQT, tiến hành sửa đổi Điều lệ hoạt động và Quy chế quản trị Công ty để tuân thủ theo Nghị định 71 và Thông tư 95 hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng.

### HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2017, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Imexpharm hoạt động theo Quy chế hoạt động của HĐQT, Điều lệ công ty và Quy chế Quản trị Công ty ban hành ngày 23/7/2013, đáp ứng tốt các quy định về Quản trị công ty đại chúng. HĐQT Imexpharm duy trì việc họp định kỳ hàng quý nhằm tổng kết, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh mỗi quý, trao đổi định hướng kế hoạch cho quý sau, đồng thời đưa ra các quyết sách kịp thời cho hoạt động của Imexpharm. Ngoài 04 cuộc họp định kỳ theo kế hoạch, năm 2017 HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp dưới hình thức thảo luận qua email và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề quan trọng của Công ty theo tờ trình của Tổng Giám đốc. Bên cạnh đó, HĐQT cũng đảm bảo công tác giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các Cán bộ điều hành khác.

(Chi tiết hoạt động của HĐQT; các đánh giá của HĐQT về kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư, kết quả giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác năm 2017 vui lòng xem thêm trong phần: Báo cáo và đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017)



### HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP, KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Cơ cấu thành viên HĐQT của Imexpharm đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên kiêm điều hành và các thành viên không điều hành, trong đó 2/8 số thành viên HĐQT là thành viên độc lập. Tính “độc lập” của các thành viên vẫn tuân thủ theo đúng quy định tại Điều lệ hiện tại của Công ty, đảm bảo tính khách quan và độc lập trong các quyết định của HĐQT.



**Ông Trần Anh Tuấn**  
Thành viên HĐQT độc lập

- Ông Tuấn được bầu vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Phẩm Imexpharm tại Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2008 vào ngày 10/04/2009. Hiện nay ông Trần Anh Tuấn là thành viên độc lập có rất nhiều hoạt động trong HĐQT như sau:
- Phụ trách các vấn đề về Nhân sự, chính sách lương, thưởng.
- Giám sát thực hiện các mục tiêu chiến lược của HĐQT.
- Tư vấn quản trị cho HĐQT, hỗ trợ hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR).
- Cập nhật thông tin liên quan về kinh tế vĩ mô, thị trường chứng khoán Việt Nam và thế giới.
- Chịu trách nhiệm báo cáo cho HĐQT và ĐHCĐ về lĩnh vực được phân công khi có yêu cầu và trước các kỳ họp, Đại hội.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT.



**Ông Võ Hữu Tuấn**  
Thành viên HĐQT độc lập

- Ông Tuấn được bầu vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm tại Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2008 vào ngày 10/04/2009. Là thành viên độc lập rất tích cực, ông Võ Hữu Tuấn phụ trách rất nhiều vấn đề quan trọng của HĐQT như:
- Giám sát thực hiện các mục tiêu chiến lược của HĐQT.
- Thường xuyên cập nhật các thông tin tình hình kinh tế vĩ mô liên quan đến tỷ giá, thị trường tài chính chứng khoán, ngân hàng.
- Hỗ trợ, tư vấn, giám sát các hoạt động huy động vốn và đầu tư tài chính, hoạt động quan hệ nhà đầu tư (IR).
- Phụ trách xử lý nùi ro trong công bố thông tin của Công ty.
- Chịu trách nhiệm báo cáo cho HĐQT và ĐHCĐ về lĩnh vực được phân công khi có yêu cầu và trước các kỳ họp, Đại hội.
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, Quyết định của HĐQT.

### CHỦ TỊCH HĐQT KHÔNG KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

Nhiệm kỳ 2013-2017, Imexpharm có sự tách biệt và phân chia trách nhiệm rõ ràng giữa Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc, để góp phần làm tăng tính độc lập của HĐQT và Ban điều hành. Sự tách biệt này cũng đảm bảo sự độc lập trong các quyết định của HĐQT.

### BỔ NHIỆM THÀNH VIÊN HĐQT

Việc lựa chọn và bổ nhiệm thành viên mới vào HĐQT được thực hiện theo đúng quy trình được nêu rõ ràng và minh bạch trong Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

Trong năm 2017 không có trường hợp bổ nhiệm mới nào trong HĐQT của Imexpharm.

### Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và cán bộ chủ chốt đã được đào tạo về Quản trị công ty

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Quốc Định	CT.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
2	Bà Trần Thị Đào	Phó CT.HĐQT, Tổng Giám đốc
3	Ông Ngô Minh Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Huỳnh Văn Nhung	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Nguyễn Quý Sơn	Thành viên HĐQT
6	Bà Lê Thị Kim Chung	Thành viên BKS, Trưởng Ban Pháp chế
7	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên BKS, Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ
8	Ông Phan Hoàng Minh Trí	Trợ lý CT.HĐQT
9	Bà Nguyễn Thị Kim Lê	Thư ký HĐQT

Bên cạnh đó, HĐQT, Ban điều hành và một số cán bộ chủ chốt cũng thường xuyên cập nhật các thực hành quản trị công ty tốt theo Bộ Nguyên tắc quản trị công ty của IFC, thể điểm quản trị công ty của Việt Nam và ASEAN... để từng bước chuẩn hóa hoạt động quản trị tại Imexpharm.



### ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

*Trong năm 2017, HĐQT đã nỗ lực để nâng cao hơn nữa chất lượng quản trị tại Imexpharm để hướng đến các thực hành tiên tiến và các thông lệ quản trị của Việt Nam và khu vực.*

Các thành viên HĐQT thực hiện tốt trách nhiệm của mình, thể hiện rõ vai trò của thành viên độc lập và thành viên không điều hành để đảm bảo quyền lợi cao nhất cho các cổ đông. Ngoài ra, HĐQT cũng tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện quyền lợi hợp pháp của mình, cũng như chú trọng việc đối xử bình đẳng giữa các cổ đông.

Cơ cấu của HĐQT cũng thể hiện tính hiệu quả với tính đa dạng trong chuyên môn của các thành viên, bao gồm: chuyên ngành dược, tài chính, quản trị kinh doanh... Các thành viên đều là những người giàu kinh nghiệm trong các lĩnh vực của mình. Ngoài vai trò Giám sát Ban Điều hành, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và của ĐHĐCĐ, các thành viên HĐQT còn tư vấn cho Ban điều hành về nhiều vấn đề quan trọng trong sản xuất kinh doanh và chiến lược liên doanh liên kết, tiếp thị phân phối sản phẩm, phát triển R&D....

Đánh giá chung cho năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017, HĐQT đã hoạt động khá hiệu quả, cẩn trọng và độc lập. Các chiến lược phát triển Imexpharm trong trung và dài hạn đều đã định hình rõ ràng theo đúng định hướng và thể hiện tính bền vững, quản lý tốt các rủi ro trọng yếu. HĐQT đã giám sát Ban điều hành trong việc sử dụng nguồn vốn để đầu tư các dự án và vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh đúng mục đích và hiệu quả như cam kết với cổ đông, nhà đầu tư. Chính sách minh bạch và an toàn cũng đảm bảo một nền tài chính lành mạnh cho Imexpharm trong suốt nhiệm kỳ qua.

Với đợt phát hành tăng vốn mới nhất theo Nghị quyết 20/NQ-IMEX ngày 26/04/2016 của ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2015, Imexpharm đã hoàn thành việc phát hành và báo cáo cho Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước vào quý I/2017. Công ty đã huy động vốn thành công và sử dụng đúng như mục đích đã cam kết với cổ đông.



### Cụ thể tình hình sử dụng vốn phát hành đến ngày 31/12/2017 như sau:

Mục đích sử dụng	Số vốn góp thực thu VND	Số vốn góp đã sử dụng VND	Số vốn góp chưa sử dụng VND
A. Xây dựng nhà xưởng	101.195.685.000	100.110.239.833	1.085.445.167
B. Máy móc, thiết bị	254.000.000.000	85.340.869.956	168.659.130.044
C. Bổ sung vốn kinh doanh	50.000.000.000	50.000.000.000	-
	<b>405.195.685.000</b>	<b>235.451.109.789</b>	<b>169.744.575.211</b>

HĐQT đã cùng với Ban điều hành trải qua một nhiệm kỳ khó khăn thách thức, nhưng đã kiến tạo được nhiều thành tựu, mang lại sự tăng trưởng ổn định và duy trì mức cổ tức cao cho các cổ đông. Bên cạnh đó là 03 dây chuyền công nghệ cao theo tiêu chuẩn EU-GMP đã đi vào vận hành khai thác hiệu quả cuối năm 2017, đầu năm 2018. Ngoài ra, 02 dự án nhà máy công nghệ cao tiêu chuẩn EU-GMP cũng đang được tiến hành xây dựng và xét duyệt theo đúng tiến độ cam kết với cổ đông.

Hội đồng quản trị đã thể hiện một tinh thần trách nhiệm cao nhất trong một thời kỳ khá nhiều biến động của Imexpharm theo các thay đổi của quy định đấu thầu thuốc trong bệnh viện, và đã cùng với Ban điều hành xử lý một khối lượng công việc lớn. Các chiến lược đưa ra đã được thực thi quyết liệt, và đã đưa Imexpharm mạnh mẽ vượt qua một giai đoạn thách thức. Công ty đã chứng tỏ được sức mạnh của thương hiệu Imexpharm, đồng thời có thể vững vàng trước những rủi ro đa chiều của pháp lý và thị trường. Với các chiến lược bền vững, quản trị công ty tốt và một nội lực mạnh, HĐQT sẽ cùng với Ban điều hành đưa Imexpharm phát triển nhanh hơn nữa, hứa hẹn sẽ "tỏa sáng" trong nhiệm kỳ 2018-2022 và những năm tiếp theo.





## BAN KIỂM SOÁT

Danh sách Ban Kiểm soát và số cổ phần sở hữu tại ngày 19/12/2016:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng
1	Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng BKS	35.359	0,08%	30.300
2	Lê Thị Kim Chung	TV.BKS	29.855	0,07%	19.956
3	Đỗ Thị Thanh Thúy	TV.BKS	17.506	0,04%	17.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>82.720</b>	<b>0,19%</b>	<b>67.256</b>

Ông Nguyễn Đức Tuấn không phải là Cán bộ nhân viên làm việc tại Imexpharm, đảm bảo vai trò độc lập của Ban Kiểm soát.

### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thông qua các hoạt động kiểm soát chiến lược, kiểm soát hoạt động, và kiểm soát báo cáo tài chính, năm 2017 Ban Kiểm soát có các hoạt động sau:

Hoạt động	Thời gian
Kiểm soát thực hiện Nghị Quyết Đại Hội Cổ Đông năm tài chính 2016	
Kiểm soát các báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2017	
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 1/2017	15/04/2017
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 2/2017	27/07/2017
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 3/2017	13/11/2017
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 4/2017	31/01/2018
Họp với Hội đồng quản trị chuẩn bị Đại Hội Cổ Đông năm tài chính 2017	22/03/2018
Thảo luận với kiểm toán nội bộ của Công Ty	22/03/2018

(Chi tiết về hoạt động cùng các đánh giá, kiến nghị của của Ban Kiểm soát năm 2017 vui lòng xem trong phần Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017 )

### ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát của Imexpharm đều có chuyên môn cao và phù hợp vị trí đảm nhiệm. Đặc biệt Trưởng Ban Kiểm soát Imexpharm (ACCA & CFA) không làm việc tại công ty, không phải là cổ đông hay đại diện của cổ đông lớn, giúp tăng tính độc lập cho hoạt động của Ban Kiểm soát.



Trong năm qua, Ban Kiểm soát với sự thận trọng và trách nhiệm của mình, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm soát chiến lược, kiểm soát hoạt động, và kiểm soát báo cáo tài chính của Công ty, và duy trì tốt tính độc lập của mình. Ban Kiểm soát được tạo điều kiện để tiếp cận mọi thông tin cần thiết cho công việc, để hoạt động kiểm soát mang lại hiệu quả thiết thực cho cổ đông. Ban Kiểm soát thường xuyên chất vấn và được Hội đồng quản trị và Ban Điều hành giải trình trong các cuộc họp về hiệu quả hoạt động kinh doanh, quản lý chi phí hoạt động, quản lý vốn lưu động, tỷ suất lợi nhuận, tiến độ các dự án đầu tư..., đồng thời đưa ra các kiến nghị có giá trị cho hoạt động của Ban Điều hành.

Ban Kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với kiểm toán nội bộ của Công ty, nhằm phát hiện kịp thời các rủi ro có thể tiềm ẩn trong hoạt động của công ty. Ban Kiểm soát cũng thường xuyên khảo sát thực tế các dự án nhà máy đang xây dựng, nhằm có cơ sở đánh giá, trao đổi với HĐQT, Ban điều hành, và có báo cáo đúng tình hình thực tế cho cổ đông, nhà đầu tư.



### CÁC NỘI DUNG CHƯA ĐÁP ỨNG THEO QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

So sánh quản trị công ty tại Imexpharm với quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017, Imexpharm còn những điểm chưa thực hiện được như sau:

#### **Khoản 3 Điều 8 quy định về Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:**

"Công ty đại chúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty về việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tốt nhất, bao gồm hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 140 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty".

Hiện tại Imexpharm chưa triển khai hình thức họp trực tuyến hoặc bỏ phiếu điện tử cho cổ đông. Hội đồng quản trị sẽ xem xét áp dụng hình thức này trong cuộc họp ĐHĐCĐ các năm tới để tạo điều kiện tối đa cho cổ đông tham dự và biểu quyết trong cuộc họp.

#### **Điều 13: Thành phần hội đồng quản trị:**

**Khoản 1:** Cơ cấu Hội đồng quản trị công ty có xét yếu tố về giới: hiện nay HĐQT Imexpharm chỉ có 1/8 thành viên là nữ. HĐQT xem xét bổ sung thêm thành viên nữ cho HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022.

**Khoản 5:** Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty niêm yết phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập: theo quy định mới tại Nghị định 71 về tiêu chuẩn thành viên HĐQT độc lập, là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật doanh nghiệp, thì hiện nay trong cơ cấu HĐQT Imexpharm không còn thành viên đủ tiêu chuẩn độc lập nữa do đã nắm giữ vị trí trên 5 năm.

#### **Điều 17: Quy định về việc thành lập các Tiểu ban của HĐQT:**

Tại Imexpharm không thành lập các Tiểu ban này, nguyên nhân do quy mô Công ty chưa đủ lớn. HĐQT phân công thành viên độc lập phụ trách vấn đề lương, thưởng. Tuy nhiên thành viên này hiện không còn được xem là độc lập.

#### **Điều 18: Quy định về người phụ trách Quản trị Công ty:**

Tại Imexpharm chưa bổ nhiệm chức danh này, cũng như chưa có chức danh Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp. Nguyên nhân do chưa có ứng viên phù hợp. Imexpharm có Thư ký HĐQT phối hợp cùng Trợ lý Chủ tịch HĐQT và Trưởng Phòng Pháp chế để đảm nhiệm phần chức năng của Thư ký Công ty. Công ty đã có kế hoạch đào tạo và bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty và Thư ký công ty trong nhiệm kỳ tới.



## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH, BAN KIỂM SOÁT

### HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

Imexpharm có chính sách không khuyến khích việc giao dịch giữa Công ty với người nội bộ. Trong năm 2017 không phát sinh hợp đồng hoặc giao dịch nào giữa Công ty người nội bộ của Công ty.

### Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Tổng Công ty được Việt Nam - CTCP	Vốn cổ đông lớn do Ông Nguyễn Quốc Định – Chủ tịch và ông Nguyễn Quý Sơn – TV.HĐQT làm đại diện	6.874.447	23,75%	9.830.459	22,87%	Thực hiện quyền mua và nhận cổ tức
2	Công ty cổ phần giải pháp phân phối và bán lẻ PHANO	Ông Trương Viết Vũ (TV.HĐQT Imexpharm) là Tổng Giám đốc, người đại diện Pháp luật	2.631.160	9,09%	2.894.658	6,74%	Thực hiện quyền mua và nhận cổ tức và bán
3	Trần Thị Hồng	Ông Trương Viết Vũ (TV.HĐQT Imexpharm) là Tổng Giám đốc, người đại diện Pháp luật	20.008	0,07%	23.504	0,05%	Thực hiện quyền mua và nhận cổ tức và bán
4	Trần Thị Đào	Phó CT - Tổng Giám Đốc	207.500	0,72%	415.250	0,97%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức
5	Nguyễn Quốc Định	CT.HĐQT - Phó TGD	179.375	0,62%	432.505	1,01%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức
6	Ngô Minh Tuấn	TV.HĐQT- P.TGD	55.000	0,19%	120.000	0,28%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức và bán



STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
7	Huỳnh Văn Nhung	TV.HDQT-P.TGD	61.200	0,21%	175.516	0,41%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức
8	Lê Văn Nhã Phương	Phó Tổng Giám đốc	0	0%	33.000	0,08%	Thực hiện quyền mua và nhận cổ tức
9	Nguyễn Quý Sơn	TV.HDQT	4.540	0,02%	72.490	0,17%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức
10	Võ Hữu Tuấn	TV.HDQT	1.650	0,01%	45.815	0,11%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức
11	Trần Anh Tuấn	TV.HDQT	1.650	0,01%	45.815	0,11%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức
12	Trương Viết Vũ	TV.HDQT-P.TGD	0	0%	44.000	0,10%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức
13	Trần Hoài Hạnh	Kế toán trưởng	15.000	0,05%	46.150	0,11%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức và bán
14	Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng Ban Kiểm soát	1.650	0,01%	35.359	0,08%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức
15	Lê Thị Kim Chung	TV.BKS	7.066	0,02%	28.655	0,07%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức và bán
16	Đỗ Thị Thanh Thúy	TV.BKS	6.206	0,02%	17.506	0,04%	Thực hiện quyền mua, ESOP và nhận cổ tức và bán

#### GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ CỔ ĐÔNG LỚN

Trong năm 2017, Imexpharm có phát sinh giao dịch với Công ty Cổ phần Dược phẩm Pha No do Ông Trương Viết Vũ (Thành viên HĐQT không điều hành của Imexpharm) làm Chủ tịch. Ngoài ra, công ty con của Pha No là Công ty Cổ phần Giải pháp Phân phối và Bán lẻ Pha No, do Ông Trương Viết Vũ làm Tổng Giám đốc, hiện đang nắm giữ 6,74% cổ phần của Imexpharm.

Chi tiết giao dịch như sau (Đvt: triệu đồng):

Giao dịch	Số tiền (VND)		% Thay đổi
	2017	2016	
Bán hàng	4.769	3.384	40,9%
Phải thu đến ngày 31/12	1.152	737	56,4%

#### GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN

Trong năm 2017, các cổ đông lớn của Imexpharm đã có những giao dịch sau:

STT	Tên cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu đầu năm	Tỷ lệ sở hữu	Số cổ phiếu sở hữu cuối năm	Tỷ lệ sở hữu	Lý do tăng/giảm
1	Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	6.874.447	23,75%	9.830.459	22,87%	Mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 30%
						Nhận cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%
2	Công ty Cổ phần Giải pháp phân phối và bán lẻ PhaNo	2.631.160	9,09%	2.894.658	6,74%	Mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu
						Bán 789.000 cổ phiếu giảm tỷ lệ nắm giữ
						Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3	Balestrand Limited	1.764.029	6,09%	2.522.560	5,87%	Mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu
						Cổ tức bằng cổ phiếu
4	KWE Beteiligungen AG	2.382.130	8,23%	4.347.352	10,12%	Mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu
						Cổ tức bằng cổ phiếu
						Mua cổ phiếu tăng tỷ lệ nắm giữ





**Ngoài ra, trong năm 2017, các nhóm Quỹ đa cơ các giao dịch như sau:**

Các Quỹ đầu tư nước ngoài do Bà Trương Ngọc Phương được ủy quyền quản lý, bao gồm 07 Quỹ:

- (1) Amersham Industries Limited
- (2) Balestrand Limited
- (3) DC Developing Markets Strategies Public Limited Company
- (4) Grinling International Limited
- (5) Norges Bank
- (6) Vietnam Enterprise Investments Limited
- (7) Wareham Group Limited.

Nhóm này đã mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu 30%, sau đó tiếp tục mua vào nhiều lần để tăng tỷ lệ sở hữu. Nhóm Quỹ này cũng nhận cổ tức bằng cổ phiếu 10%. Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ là 8.922.263 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 20,76%.

Các Quỹ thuộc nhóm Templeton đã mua cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu 30%, nhận cổ tức bằng cổ phiếu 10%, sau đó bán và giảm tỷ lệ sở hữu từ 11,17% xuống còn 6,88%. Ngày báo cáo cuối cùng là 08/12/2017.

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital, đại diện cho VOF Investment Ltd và Vietnam Ventures Ltd, đã mua vào 622.200 cổ phiếu để tăng tỷ lệ nắm giữ từ 3,95% lên 5,40%. Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ của nhóm Quỹ này là 2.322.200. Ngày báo cáo giao dịch là 20/12/2017.



**LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, BAN ĐIỀU HÀNH**  
Tổng tiền lương, thưởng, bao gồm thù lao của các thành viên HĐQT kiêm Ban Tổng Giám đốc, thành viên Ban Kiểm soát giữ chức vụ quản lý, Kế toán trưởng năm 2017 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập sau thuế 2017 (VNĐ)
1	Trần Thị Đào	Phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	2.634.824.963
2	Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	2.179.815.128
3	Ngô Minh Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	1.301.356.580
4	Huỳnh Văn Nhung	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	1.364.388.188
5	Lê Văn Nhã Phương	Phó Tổng Giám đốc	926.864.602
6	Trần Hoài Hạnh	Kế toán trưởng	557.655.817
7	Lê Thị Kim Chung	Thành viên BKS, Trưởng Phòng Pháp chế	533.726.903
8	Đỗ Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS, Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ	513.751.618
<b>Tổng cộng</b>			<b>10.012.383.799</b>

Chế độ tiền lương, thưởng của Ban Điều hành, thành viên Ban Kiểm soát giữ chức vụ quản lý, Kế toán trưởng được thực hiện theo chính sách tiền lương, thưởng của Công ty cổ phần dược phẩm Imexpharm.

Chi phí và thù lao, tiền thưởng hoàn thành kế hoạch kinh doanh của HĐQT, Ban Kiểm soát được chi trả theo mức quy định tại Quyết định của HĐQT về chế độ thù lao, tiền thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát, theo Điều lệ của công ty, và được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm.



**Thù lao và tiền thưởng của các thành viên HĐQT không điều hành, Trưởng Ban Kiểm soát năm 2017 như sau:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao, thưởng sau thuế (VND)
1	Nguyễn Quý Sơn	Thành viên HĐQT	345.600.000
2	Trương Viết Vũ	Thành viên HĐQT	201.600.000
3	Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	201.600.000
4	Võ Hữu Tuấn	Thành viên HĐQT	201.600.000
5	Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng Ban Kiểm Soát	252.000.000

#### CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

##### Chế độ đãi ngộ đối với thành viên HĐQT và BKS

Ngoài thù lao hàng tháng và quỹ tiền thưởng tích lũy do hoàn thành kế hoạch lợi nhuận dùng để thưởng vào các dịp Lễ, Tết trong năm, năm 2017 các thành viên HĐQT và BKS Imexpharm còn được phân bổ quyền mua cổ phiếu theo chương trình ESOP dành cho cán bộ chủ chốt được ĐHCĐ năm tài chính 2015 thông qua. Tổng số cổ phiếu ESOP được phân bổ cho HĐQT và BKS là 447.800 cổ phiếu, giá mua 10.000 đồng/cổ phiếu, thời gian hạn chế chuyển nhượng 03 năm. Chương trình này đã hoàn tất trong quý I/2017.

Ngoài những lợi ích nêu trên, các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát không có chế độ đãi ngộ nào khác. Ngoài Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính, và Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, các thành viên khác không có chế độ xe riêng. Các thành viên HĐQT độc lập và không điều hành, Trưởng Ban Kiểm soát cũng không có chế độ công tác phí, phụ cấp điện thoại hoặc các loại phụ cấp khác.



## SƠ LƯỢC CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT **AGIMEXPHARM VÀ S.PHARM**

#### VỐN ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY LIÊN KẾT

Chi tiêu	Agimexpharm			S. Pharm		
	2017	2016	% thay đổi	2017	2016	% thay đổi
Vốn đầu tư đến 31/12 (Triệu đồng)	36.044	0,0%	15.302	11.015	38,9%	36.044
Tỷ lệ sở hữu	33,99%	0,0%	27,17%	29,48%	-2,31%	33,99%

Đến ngày 31/12/2017, Imexpharm đã đầu tư vào Agimexpharm 36 tỷ đồng để nắm giữ 33,99% Vốn điều lệ, không đổi so với năm 2016.

Đối với S.Pharm, Imexpharm đã đầu tư gần 4,3 tỷ để mua thêm cổ phiếu phát hành, tỷ lệ sở hữu giảm nhẹ còn 27,17%.

#### CÁC GIAO DỊCH NĂM 2017 VỚI CÔNG TY LIÊN KẾT

Chi tiêu Tỷ (VND)	Agimexpharm			S. Pharm		
	2017	2016	% thay đổi	2017	2016	% thay đổi
Phải thu đến ngày 31/12	13.138	11.486	14,4%	2.037	1.926	5,8%
Phải trả đến ngày 31/12	4.614	-		376	291	29,2%
Bán hàng	30.296	27.659	9,5%	6.068	4.484	35,3%
Mua hàng	28.479	14.100	102,20%	1.358	1.876	-27,6%

Trong các năm qua Imexpharm có đặt sản xuất gia công một số mặt hàng đồng thời bán nguyên liệu cho 2 công ty trên. Imexpharm cũng thường xuyên hỗ trợ đào tạo, kiểm tra giám sát việc sản xuất và đảm bảo chất lượng các sản phẩm gia công tại 2 công ty liên kết.





### Thông tin về các công ty liên kết

#### Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm

Trụ sở chính: 27 Đường Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Điện thoại: 0296.3856 961

Fax: 0296.3857 301

Website: www.agimexpharm.com

#### Ngành nghề kinh doanh chính:

- Mua bán thuốc, dược phẩm
- Mua bán mỹ phẩm
- Mua bán nguyên phụ liệu, hóa dược phục vụ sản xuất dược phẩm
- Mua bán sinh phẩm y tế
- Sản xuất nước uống
- Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu
- Mua bán thực phẩm chức năng

### Một số kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính 2015 – 2017 của Agimexpharm như sau:

Chi tiêu	2017	2016	2015	% thay đổi 2017/2016
Doanh thu thuần	337,4	331,1	409,3	1,9%
Lợi nhuận gộp	147,8	154,1	123,6	-4,1%
Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	36,2	27,2	16,4	33,1%
Lợi nhuận trước thuế	36,6	27,5	17,2	33,1%
Lợi nhuận sau thuế	29,2	22	13,4	32,7%
EPS (VND/cổ phiếu)	3.429	5.048	2.573	-32,1%
Tổng tài sản	342,6	286,5	208,4	19,6%
Vốn điều lệ	74,0	43,6	43,6	69,7%
Vốn chủ sở hữu	152,1	100,5	92,6	51,3%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán của Agimexpharm)

Doanh thu thuần năm 2017 của Agimexpharm đạt 337,4 tỷ đồng, tăng 1,9% so với năm 2016; Trong đó, doanh thu hàng sản xuất đạt 328,7 tỷ đồng, chiếm 97,4% và tăng trưởng 3,0% so với năm trước. Hàng Agimexpharm có lợi thế được tiêu thụ tốt trên cả 2 hệ OTC và ETC. Các năm gần đây công ty đã giảm doanh số hàng kinh doanh để dồn nguồn lực tập trung cho hàng tự sản xuất mang lại hiệu quả cao. Nhờ vậy, lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế tăng trưởng cao so với năm trước, lần lượt đạt 33,1% và 32,7%.

Vốn điều lệ cuối năm đạt 74 tỷ đồng, tăng 69,7% so với năm trước nhờ việc phát hành cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 65% số cổ phiếu đang lưu hành, giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu, và chương trình ESOP 5% cho Cán bộ nhân viên, được thực hiện vào cuối năm 2016 - đầu năm 2017. Tổng tài sản đạt 342,6 tỷ đồng, tăng 19,6% so với năm 2016. Vốn Chủ sở hữu đạt 152,1 tỷ đồng, tăng 53,1% so với năm trước. Nhờ việc phát hành tăng vốn, cơ cấu vốn của Agimexpharm giảm bớt rủi ro do tỷ trọng nợ phải trả đã giảm từ 65% năm trước xuống còn 55,6% năm nay.

EPS năm 2017 đạt 3.429 đồng, tuy giảm 32,1% so với năm trước do kết quả của việc phát hành, nhưng vẫn còn ở mức khá cao.

### Các chỉ số khả năng hoạt động

Chi tiêu	2017	2016	2015
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,8	0,7	0,8
Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	1,3	1,2	1,3
Vòng quay Tổng tài sản (vòng)	1,1	1,3	2,0
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	8,6%	6,6%	3,3%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	9,3%	8,9%	6,7%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	23,1%	22,8%	14,7%

Khả năng thanh toán của Agimexpharm đạt mức trung bình thấp và tăng nhẹ so với năm trước. Vòng quay tổng tài sản giảm còn 1,1 lần, nguyên nhân do việc phát hành tăng vốn, trong khi tốc độ tăng trưởng doanh thu thấp không kịp bù đắp. Tuy vậy, nhờ vào lợi nhuận tăng trưởng cao, các chỉ số khả năng sinh lời được cải thiện tốt với ROS đạt 8,6%, ROA đạt 9,3%, đặc biệt ROE đạt mức cao 23,1%.







### Thông tin về các công ty liên kết

#### Công ty Cổ phần Dược phẩm S.Pharm

Địa chỉ: 45-47 Hai Bà Trưng, P.1, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Điện thoại: 0299. 2211 887

Fax: 0299. 3826 654

Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất kinh doanh dược phẩm, thiết bị vật tư y tế.

### Một số kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính 2015-2017 của S.Pharm như sau:

(Đvt: Triệu đồng)

Chi tiêu	2017	2016	2015	% thay đổi 2017/2016
Doanh thu thuần	67.785	66.502	58.429	1,9%
Lợi nhuận gộp	11.933	9.467	8.009	26,0%
Lợi nhuận hoạt động kinh doanh	2.311	560	- 21	312,7%
Lợi nhuận trước thuế	2.278	755	314	201,7%
Lợi nhuận sau thuế	2.083	715	240	191,3%
EPS (VND/cổ phiếu)	564	256	111	120,3%
Tổng tài sản	94.217	72.352	60.586	30,2%
Vốn điều lệ	46.000	27.900	27.900	64,9%
Vốn chủ sở hữu	60.818	41.350	40.635	47,1%

(Nguồn: Báo cáo tài chính chưa hợp nhất dự kiến 2017 của S.Pharm)

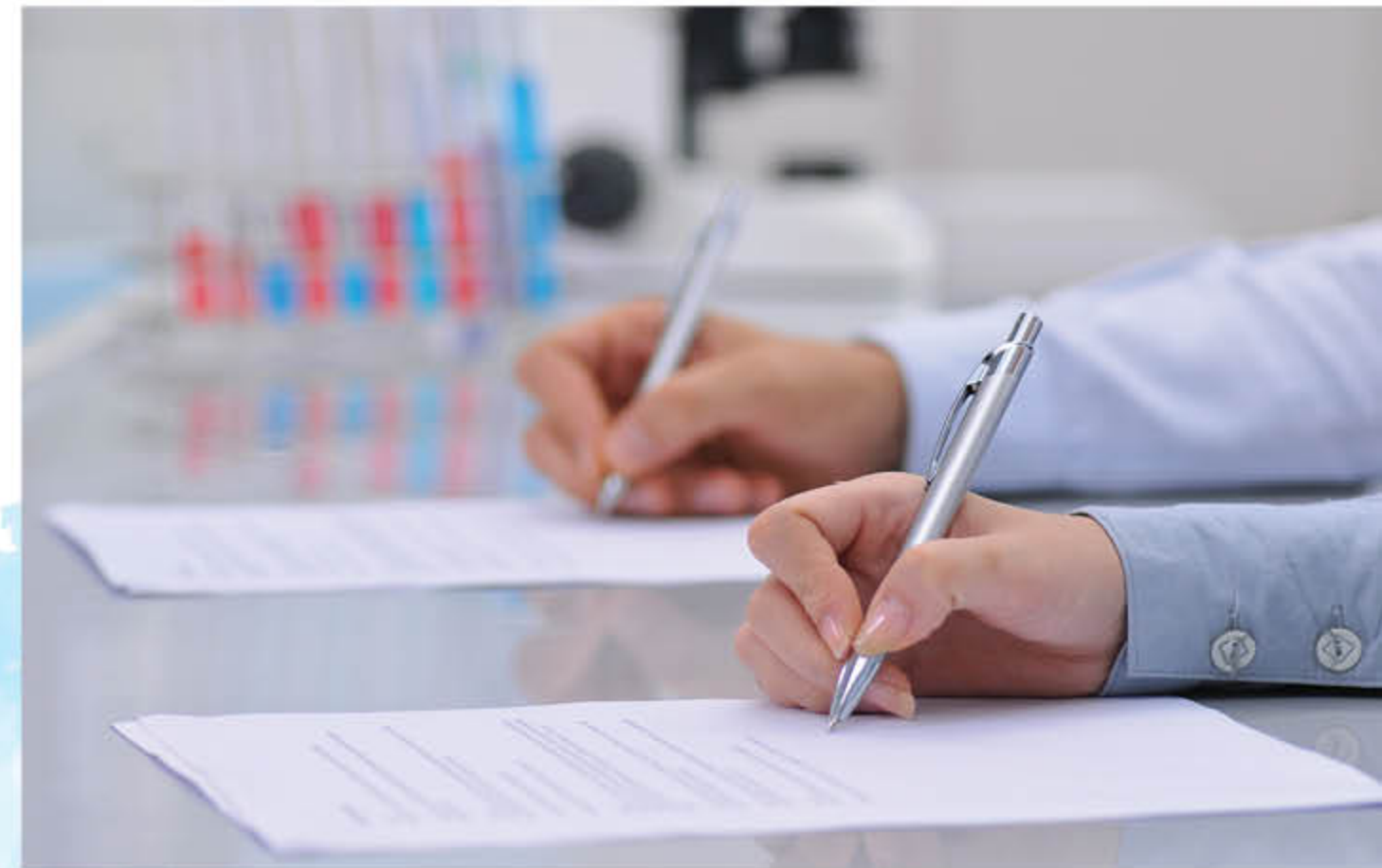
Doanh thu thuần 2017 của S.Pharm dự kiến đạt 67.785 triệu đồng, tăng trưởng 1,9% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 2.083 triệu đồng, tăng trưởng hơn 191% so với năm 2016.

Tổng tài sản cuối năm đạt 94.217 triệu đồng, tăng 30,2% so với năm trước, nhờ vào kết quả của việc phát hành cho cổ đông hiện hữu tăng Vốn điều lệ lên gần 65%.

### Các chỉ số khả năng hoạt động

Chi tiêu	2017	2016	2015
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1,1	1,1	1,1
Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	1,8	1,5	1,6
Vòng quay Tổng tài sản (vòng)	0,8	1,0	1,1
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	3,1%	1,1%	0,2%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	2,5%	1,1%	0,3%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	4,1%	1,7%	0,4%

Khả năng thanh toán của S.Pharm duy trì ở mức trung bình thấp. Tuy vòng quay tổng tài sản giảm nhưng các chỉ số ROS, ROA, ROE có cải thiện nhiều so với năm trước. Mặc dù vậy, khả năng sinh lời của S.Pharm nhìn chung vẫn còn ở mức rất thấp.





## KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Tại Imexpharm, Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trong việc giám sát tính đầy đủ và tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm xây dựng và duy trì hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ. Quản lý cấp trung và nhân viên có trách nhiệm thực hiện các quy trình kiểm soát nội bộ và phát hiện, đề phòng các rủi ro trong hoạt động. Ngoài ra, Imexpharm còn có các Ban chuyên trách trợ giúp Ban Tổng Giám đốc xử lý các vấn đề liên quan đến tài sản, công nợ, và xét chọn thầu trong việc mua sắm tài sản, máy móc thiết bị, nguyên vật liệu cho công ty.

Các biện pháp kiểm soát được xây dựng và vận hành đối với mọi hoạt động của Imexpharm. Ngoài ra đó còn là các thủ tục được lồng ghép trong quy trình nghiệp vụ hàng ngày, và được kiểm tra, giám sát chéo lẫn nhau thông qua hệ thống SAP-ERP. Ngoài ra công ty còn xây dựng cơ chế phân cấp, ủy quyền rõ ràng, minh bạch, tránh các hành vi gian lận trong Imexpharm.

Imexpharm có Phòng Kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ để hỗ trợ cho Ban điều hành đảm bảo hệ thống kiểm soát nội bộ được tuân thủ đúng và vận hành hiệu quả, các rủi ro trong tầm kiểm soát. Kiểm toán nội bộ thực hiện đầy đủ các chức năng: kiểm soát hoạt động, kiểm soát phòng ngừa và kiểm soát tuân thủ. Hàng năm Kiểm toán nội bộ đều phối hợp với kế toán tài chính và pháp chế lên kế hoạch kiểm tra hoạt động của các chi nhánh và các bộ phận: khối sản xuất, cung ứng, mua sắm tài sản, hệ thống 20 chi nhánh bán hàng, tiếp thị. Kiểm toán nội bộ đảm bảo tất cả các bộ phận/chi nhánh được kiểm tra 1 lần/năm và báo cáo tình hình hoạt động cho Ban Tổng Giám đốc. Kiểm toán nội bộ cũng rà soát Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm.

Ngoài ra, Ban Kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với Kiểm toán nội bộ để nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty và có báo cáo kịp thời cho Hội đồng quản trị.



## QUẢN TRỊ RỦI RO



Imexpharm đã xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và duy trì hệ thống này hoạt động hiệu quả, đồng thời áp dụng nghiêm ngặt các quy định, quy trình, các biện pháp kiểm soát, phòng ngừa trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, so với tất cả những tiêu chuẩn và công cụ quản trị tiên tiến nhất thế giới đang triển khai tại Imexpharm: SAP-ERP, BSC, EU-GMP... thì hệ thống quản trị rủi ro vẫn chưa được xây dựng tương xứng cho sự phát triển trong dài hạn của Công ty. Do đó trong nhiệm kỳ tới, Hội đồng quản trị Imexpharm có kế hoạch xây dựng hệ thống quản trị rủi ro chuyên nghiệp theo các chuẩn mực hiện đại sau khi cân nhắc đầy đủ lợi ích và chi phí, nhằm gìn giữ giá trị và tạo tiền đề cho Imexpharm phát triển an toàn, bền vững.

Ban Lãnh đạo Imexpharm đã xác định khẩu vị rủi ro của Công ty là thấp. Dưới đây là tổng quan những rủi ro chính về chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính mà Imexpharm phải đối mặt trong năm 2017-2018, và cách quản trị các rủi ro này. Ngoài ra, Imexpharm còn có thể chịu những rủi ro khác xuất phát từ bên trong hoặc bên ngoài tổ chức.





**RỦI RO CHIẾN LƯỢC**

**Chiến lược đầu tư các nhà máy Công nghệ cao EU-GMP**

Với chiến lược nâng cấp cùng lúc 03 dây chuyền và đầu tư thêm 02 nhà máy mới theo tiêu chuẩn EU-GMP, với tổng vốn đầu tư dự kiến vượt trên 700 tỷ đồng, nhằm theo đuổi chiến lược đi đầu xu hướng dịch chuyển thị trường sang phân khúc cao cấp, Imexpharm có rủi ro không thể đạt đến tiêu chuẩn EU-GMP, cũng như không thể đạt các mục tiêu về đăng ký sản phẩm, về doanh thu tiêu thụ, lợi nhuận như kỳ vọng tính toán ban đầu.

Để giảm thiểu các rủi ro đó, chúng tôi đã nghiên cứu thị trường kỹ lưỡng dựa trên các nguồn dữ liệu đáng tin cậy để xây dựng tính khả thi của các dự án trên sự thận trọng cao và rủi ro thấp nhất. Chúng tôi có đội ngũ chuyên gia trong và ngoài nước tư vấn trong tất cả các khâu từ xây dựng nhà máy đến đăng ký sản phẩm. Đặc biệt chúng tôi có nền tảng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, có đội ngũ chất xám và khoa học kỹ thuật nhiều năm kinh nghiệm trong ngành dược. Tất cả những điều đó đã tạo nên thành công bước đầu, khi Imexpharm ghi dấu ấn là công ty dược trong nước đầu tiên đạt được EU-GMP cùng lúc cho 03 dây chuyền của Nhà máy Công nghệ cao Betalactam Bình Dương vào tháng 9/2016. Đây là bước đệm quan trọng mở đường cho sự thành công nối tiếp theo của Nhà máy kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc sẽ hoàn thành cuối năm 2018, và Nhà máy Công nghệ cao Bình Dương sẽ hoàn thành cuối năm 2019.

**RỦI RO HOẠT ĐỘNG**

**Rủi ro về an toàn sản xuất**

Hoạt động trong ngành hóa dược, Imexpharm có rủi ro xảy ra tai nạn lao động, tai nạn cháy nổ. Rủi ro này tuy khả năng xảy ra thấp nhưng hậu quả vô cùng nghiêm trọng, ảnh hưởng khả năng hoạt động liên tục của Imexpharm. Ý thức rõ vấn đề này, Imexpharm luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn lao động, quy trình trong sản xuất, quy trình sử dụng thiết bị. Hoạt động sản xuất tại Imexpharm luôn đảm bảo an toàn và nhiều năm qua không để xảy ra tai nạn lao động nào.

Công tác phòng cháy chữa cháy cũng được Imexpharm đầu tư trang bị chu đáo và kiểm tra định kỳ. Imexpharm có đội phòng cháy chữa cháy được đào tạo bài bản để sẵn sàng ứng phó nhanh khi có sự cố xảy ra.



Tuy vậy, chúng tôi không thể tránh khỏi rủi ro các đối thủ có thể xây dựng các nhà máy tương tự để cạnh tranh. Tuy nhiên với chính sách ưu tiên thuốc sản xuất trong nước, thị trường phân khúc cao cấp đang vẫn còn khá lớn cho các doanh nghiệp trong nước khai thác. Imexpharm có lợi thế là một trong những người đầu tiên đặt chân vào phân khúc này, đặc biệt trong đấu thầu và xuất khẩu.



**Rủi ro về an toàn sức khỏe khách hàng**

An toàn sức khỏe khách hàng là ưu tiên hàng đầu của Imexpharm, do đó công tác đảm bảo chất lượng thuốc từ khâu sản xuất đến tay người tiêu dùng được thực hiện nghiêm ngặt. Hệ thống Quản lý chất lượng chặt chẽ của Imexpharm đảm bảo công tác này luôn được vận hành tốt. Tuy nhiên, rủi ro có thể xảy ra khi mang thuốc ra thị trường và việc bảo quản của nhà phân phối, đại lý, nhà thuốc... nằm ngoài khả năng kiểm soát của Imexpharm. Imexpharm đánh giá rủi ro này tuy khả năng xảy ra rất thấp, nhưng hậu quả rất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng, độ tin cậy của thương hiệu, cũng như khả năng hoạt động liên tục của Imexpharm.

Các năm qua Imexpharm nỗ lực hỗ trợ nhà phân phối, nhà thuốc để hoàn thiện việc xây dựng GDP (Good Distribution Practices - Thực hành tốt phân phối thuốc), GPP (Good Pharmacy Practices - "Thực hành tốt quản lý nhà thuốc") để đáp ứng tốt theo quy định của nhà nước. Đồng thời, Công ty cũng phối hợp tốt với các cơ sở y tế và cơ quan kiểm nghiệm tuyến phường, xã để nắm bắt thông tin nhanh chóng và có quy trình xử lý kịp thời, trên nguyên tắc an toàn sức khỏe khách hàng là trên hết. Cho đến nay Imexpharm chưa xảy ra sự cố nào liên quan đến chất lượng thuốc.

Ngoài ra, chúng tôi sẽ nghiên cứu xây dựng "Quy trình Xử lý khủng hoảng" để CB.CNV Công ty, nhất là các bộ phận có liên quan nhận thức rõ và có hành động xử lý đúng đắn, hiệu quả, kịp thời, để đáp ứng tốt nhất kỳ vọng và sự tin cậy của các bên liên quan, nhằm giữ gìn tốt hình ảnh thương hiệu Imexpharm.

**Rủi ro trong phát triển sản phẩm mới**

Trước nhu cầu phát triển và áp lực cạnh tranh, đồng thời đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng và yêu cầu điều trị, hàng năm Imexpharm đều cho ra thị trường ít nhất 5-10 sản phẩm mới. Việc đưa sản phẩm mới ra thị trường cần sự đầu tư nghiêm túc từ khâu nghiên cứu đến khi sản phẩm đến được tay khách hàng. Tuy nhiên không phải sản phẩm nào cũng thành công trên thị trường. Năm 2017 Imexpharm tập trung phát triển thị trường cho các sản phẩm kháng sinh mới, đồng thời cải tiến, bổ sung thêm dạng bào chế mới của một số sản phẩm thương hiệu hiện có, và phát triển sản phẩm cho các dây chuyền vừa đạt EU-GMP. Tổng số sản phẩm mới phát triển ra thị trường năm 2017 là 13 sản phẩm.



Để quyết định sản xuất sản phẩm mới, Imexpharm luôn nghiêm túc từ khâu nghiên cứu thị trường, nghiên cứu sản phẩm, nguồn nguyên liệu, giá thành, và chiến lược tiếp thị bán hàng, chuẩn bị thị trường cho sản phẩm. Công tác phân tích thị trường cho sản phẩm thường được thực hiện bởi các đơn vị nghiên cứu thị trường uy tín đáng tin cậy như IQVIA (IMS Health).

Từ năm 2014, dự án BSC đã tái cấu trúc và nâng cao năng lực bộ phận R&D, cải tiến quy trình nghiên cứu sản phẩm với. Ngoài ra, việc trích chi phí lớn cho Quỹ phát triển khoa học và công nghệ các năm qua cũng tạo điều kiện quan trọng giúp Imexpharm phát triển sản phẩm mới.





### Rủi ro về nhân sự cấp cao và lao động chất xám trong ngành dược

Rủi ro nhân sự là quan trọng nhất trong rủi ro kinh doanh của Imexpharm. Imexpharm hiện có rủi ro cao về nhân sự cấp cao không tiếp tục làm việc và không tìm được người đủ năng lực thay thế. Với tài năng, tâm huyết và sự gắn kết từ những ngày đầu thành lập, dẫn dắt Imexpharm đến vị thế hôm nay, là "Thế hệ lãnh đạo vàng" của Imexpharm, thì việc chọn người kế thừa sẽ có thể gây nhiều ảnh hưởng và rủi ro.

Ngoài ra, Imexpharm cũng có thể bị thiếu hụt nhân sự có chuyên môn cao đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty, đặc biệt là nguồn nhân lực chất xám trong ngành dược đáp ứng cho 04 Nhà máy Công nghệ cao EU-GMP đã và đang chuẩn bị đi vào hoạt động.



Các năm qua Imexpharm đã nhận thức rõ rủi ro này và có chiến lược đào tạo đội ngũ kế thừa. Bên cạnh đó, các chính sách lương thưởng tốt, đãi ngộ phù hợp, môi trường làm việc chuyên nghiệp, chương trình ESOP cho cán bộ nhân viên cũng khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài. Ngoài ra công ty còn tích cực xây dựng thương hiệu tuyển dụng, tài trợ học bổng cho sinh viên Đại học Y dược và các ngành khác để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho Công ty.



### RỦI RO TÀI CHÍNH

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

#### Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái và giá. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này do Ban Tổng Giám đốc đã đánh giá các chi phí bỏ ra để thực hiện các biện pháp phòng ngừa có thể cao hơn mức chi phí tiềm tàng do thay đổi tỷ giá và lãi suất của các công cụ tài chính này trong tương lai.



#### Quản lý rủi ro tỷ giá

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ khi nhập khẩu nguyên liệu sản xuất, vì vậy Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

#### Phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ

Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá Đô la Mỹ.

Phân tích sau đây thể hiện độ nhạy đối với ngoại tệ của Công ty trong trường hợp tỷ giá Việt Nam đồng tăng/giảm 3% (năm 2016: 3%) so với đồng Đô la Mỹ. Tỷ lệ thay đổi 3% (năm 2016: 3%) được Ban Tổng Giám đốc sử dụng khi phân tích rủi ro tỷ giá và thể hiện đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về mức thay đổi có thể có của tỷ giá. Phân tích độ nhạy với ngoại tệ chỉ áp dụng cho các số dư của các khoản mục tiền tệ bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối kỳ và điều chỉnh việc đánh giá lại các khoản mục này khi có 3% (2016: 3%) thay đổi của tỷ giá. Nếu tỷ giá đồng Đô la Mỹ so với Đồng Việt Nam tăng/giảm 3% thì lợi nhuận trước thuế trong năm của Công ty sẽ giảm/ tăng các khoản tương ứng là 3.265.032.867 đồng (năm 2016: 1.736.062.278 đồng).







### **Quản lý rủi ro về giá hàng hóa**

Công ty mua nguyên vật liệu từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, hàng hóa. Nếu năm 2016 giá nguyên liệu bình quân không có biến động đáng kể, thì năm 2017 nguyên vật liệu sản xuất đã tăng giá 1,24%. Quý I/2018, giá nguyên vật liệu đã tăng 4,14%. Điều này cho thấy giá cả nguyên vật liệu ngày càng có xu hướng biến động theo chiều hướng tăng nhanh.

Chi phí nguyên vật liệu chiếm trung bình từ 72%-75% trong giá thành sản phẩm. Vì vậy, khi giá nguyên vật liệu có sự tăng/giảm 1%, giá vốn hàng bán sẽ tăng/giảm từ 0,72%-0,75%.

Imexpharm có nguồn cung cấp nguyên liệu ổn định với các nhà cung cấp lâu năm uy tín. Công ty cũng thường xuyên cập nhật xu hướng giá cả nguyên vật liệu. Đối với các nguyên liệu khan hiếm và giá cả hay biến động, Imexpharm sẽ thương lượng với nhà cung cấp để có chính sách giá cả ổn định nhất, hoặc có kế hoạch dự trữ nguyên vật liệu cho cả năm.

### **Quản lý rủi ro về giá cổ phiếu**

Các cổ phiếu do Công ty nắm giữ bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư. Hội đồng Quản trị của Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu, như ngành nghề chỉ tập trung ngành sản xuất kinh doanh dược phẩm. Công ty đánh giá rủi ro về giá cổ phiếu là không đáng kể.

### **Rủi ro tín dụng**

Imexpharm đánh giá công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào do các khoản phải thu không tập trung vào một số khách hàng chính.

Tuy nhiên, trong các năm 2016-2017, quản lý rủi ro công nợ trên thị trường OTC vẫn được Công ty tiếp tục ưu tiên hàng đầu. Có thể nói với khẩu vị rủi ro thấp, đặt an toàn và hiệu quả hoạt động lên trên hết, chính sách công nợ đã giúp Imexpharm phần nào an tâm đối với rủi ro nợ phải thu.



### **RỦI RO VỀ PHÁP LUẬT**

Một số quy định, chính sách ngành Dược thiếu ổn định và bất cập, dẫn đến rủi ro cho hoạt động của Imexpharm. Các quy định về đấu thầu thuốc, đăng ký thuốc, giá thuốc, Bảo hiểm Y tế... gây khó khăn nhiều cho hoạt động của doanh nghiệp dược. Có thể nói rủi ro pháp lý là khá cao đối với các công ty dược. Công ty nhận định công ty có rủi ro cao đối với các quy định và chính sách của ngành.

Hiện tại quy định về đấu thầu trong bệnh viện theo Thông tư 11/2016/TT-BYT cũng đang tiếp tục dự thảo sửa đổi, dự kiến ban hành trong nửa cuối năm 2018.

Tuy nhiên, các năm qua công ty đã có chiến lược chuyển hướng sang thị trường OTC, và hiện tại đang đầu tư các nhà máy tiêu chuẩn EU-GMP để đấu thầu vào hệ điều trị ở phân khúc cao cấp và xuất khẩu, với mục tiêu đạt tỷ trọng hợp lý OTC 50%: ETC 40%: xuất khẩu 10%. Đây là một tỷ lệ an toàn nhất giúp công ty giảm thiểu rủi ro của thị trường và pháp lý.

Ngoài ra, để phần nào phòng ngừa và kiểm soát rủi ro, Imexpharm có Ban pháp chế tư vấn cho Ban Tổng Giám đốc trong tất cả các hoạt động có liên quan. Ngoài ra dự trù thời gian dài trong việc đăng ký thuốc là cần thiết để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh không phải trong trạng thái "treo" và thiếu sản phẩm cung ứng cho thị trường dẫn đến mất khách hàng. Ngoài ra công ty cũng có nhân sự chuyên trách thường xuyên cập nhật những thay đổi của các quy định trong ngành dược, các chính sách kế toán tài chính, thuế...





## PHÁP CHẾ VÀ TUÂN THỦ

Imexpharm có Phòng Pháp chế để tư vấn về tính pháp lý cho Ban Tổng Giám đốc trong tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh, giao dịch và ký kết, nhằm đảm bảo Imexpharm hoạt động tuân thủ theo pháp luật, giảm thiểu rủi ro về pháp lý cho Công ty.

### **Năm 2017, Phòng Pháp chế đã hoạt động hiệu quả cao với những công tác sau:**

- Kiểm soát hàng trăm Hợp đồng ký kết của Công ty trong năm: Bao gồm hợp đồng với khách hàng, đối tác sản xuất, đối tác phân phối, nhà cung cấp nguyên liệu, hợp đồng tư vấn, hợp đồng mua sắm tài sản, máy móc thiết bị, hợp đồng sử dụng dịch vụ...
- Phối hợp với Kiểm toán nội bộ kiểm tra tính tuân thủ, rủi ro công nợ, rủi ro các chương trình khuyến mại tại các Chi nhánh bán hàng;
- Trợ giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị kiểm soát tính pháp lý trong hoạt động công bố thông tin, tổ chức các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, xin ý kiến cổ đông bằng văn bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị...
- Soạn thảo việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95 hướng dẫn về Quản trị công ty đại chúng;
- Điều hành Câu Lạc bộ pháp lý sinh hoạt định kỳ để phổ biến về các quy định mới cho toàn Công ty: Luật dược, các quy định về đấu thầu, Đăng ký thuốc, Bảo hiểm Y tế... để Cán bộ nhân viên cùng nghiên cứu và hiểu rõ hơn về quy định của ngành;
- Giúp Ban Lãnh đạo có ý kiến đóng góp cho Luật Dược và Thông tư hướng dẫn, các Thông tư về đấu thầu thuốc trong bệnh viện, và các quy định pháp lý khác có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Imexpharm;
- Thay đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh, thủ tục thành lập và hoạt động của các chi nhánh...



Các hoạt động của Phòng pháp chế rất quan trọng và sẽ phát triển đầy mạnh hơn nữa, nhằm giúp Imexpharm giảm thiểu rủi ro về pháp lý trong hoạt động, tăng cường tính tuân thủ trong toàn Công ty.



## THÔNG TIN CỔ PHIẾU VÀ CỔ ĐÔNG

### Thông tin cổ phiếu IMP tại ngày 31/12/2017

Số lượng cổ phiếu niêm yết	: 42.978.151 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 42.958.351 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quy	: 19.800 cổ phiếu
Gia trị vốn hóa thị trường	: <b>2.835,25 tỷ đồng</b>
Vốn điều lệ tăng do phát hành trong năm	: 140.355.050.000 đồng
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) 2017	: 2.501 đồng
Cổ tức 2017 dự kiến	: 20%/Vốn điều lệ (5% bằng tiền, 15% bằng cổ phiếu)
Gia trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV)	: 32.481 đồng
Gia trị trường ngày 31/12/2017	: 66.000 đồng/cổ phiếu
Gia cao nhất năm 2017	: 71.500 đồng/cổ phiếu
Gia thấp nhất năm 2017	: 51.000 đồng/cổ phiếu
Tổng khối lượng giao dịch năm 2017	: 12.487.277 cổ phiếu
Tổng giá trị giao dịch năm 2017	: 787,9 tỷ đồng (tính theo giá đóng cửa)
Khối lượng giao dịch bình quân 2017	: 50.000 cổ phiếu/ngày
P/B	: 2,0 lần
P/E	: 26 lần



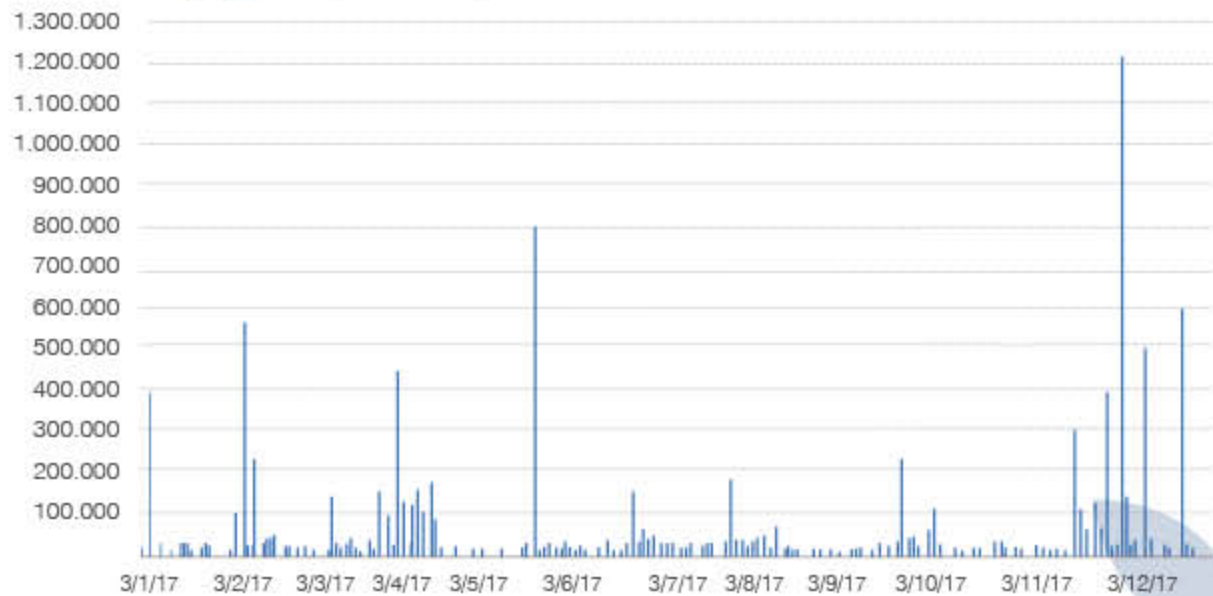


**Biểu đồ giá đóng cửa của cổ phiếu IMP so với VNIndex từ 01/01/2017 đến 31/12/2017**



Giá cổ phiếu IMP năm 2017 diễn biến theo chiều hướng tăng, tuy nhiên đà tăng không theo kịp với thị trường. VNIndex ngày 29/12/2017 chạm mốc 976,72 điểm, tăng trưởng đến 46,5% so với đầu năm. Giá cổ phiếu IMP đóng cửa cuối năm đạt 66.000, cũng ghi nhận mức tăng 20% so với đầu năm, và tăng 18% so với cuối năm 2016.

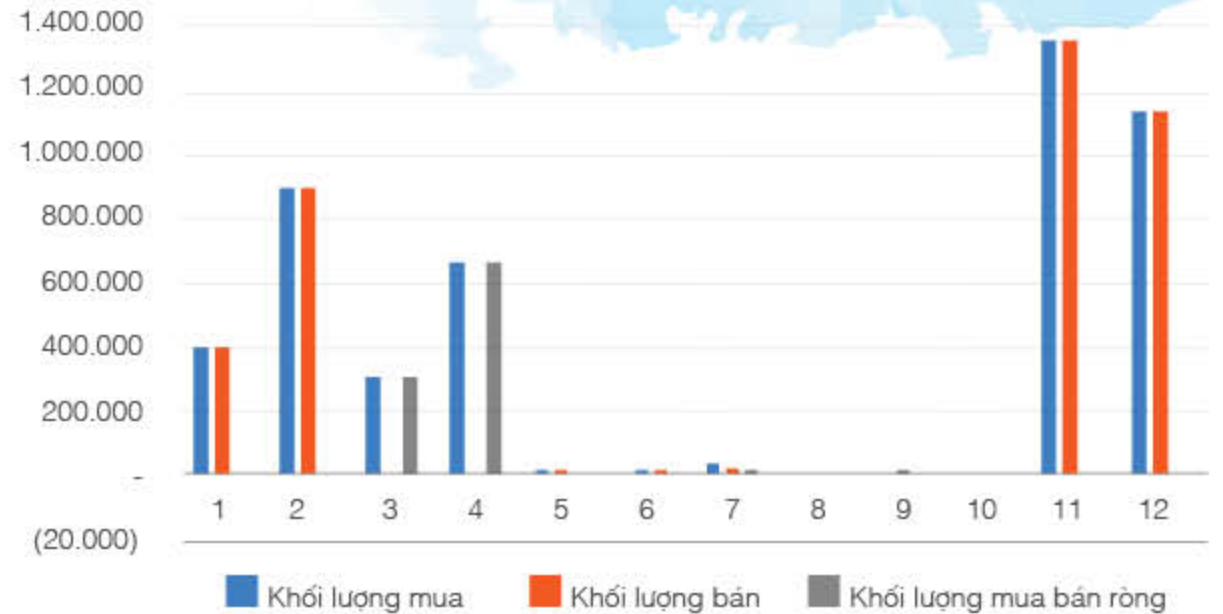
**Biểu đồ khối lượng giao dịch của cổ phiếu IMP từ 01/01/2017 đến 31/12/2017**



Tổng khối lượng giao dịch trong năm của cổ phiếu IMP đạt 12,49 triệu cổ phiếu, trung bình gần 50.000 cổ phiếu/ngày. Phiên giao dịch nhiều nhất là ngày 28/11/2017 với 1,22 triệu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài.

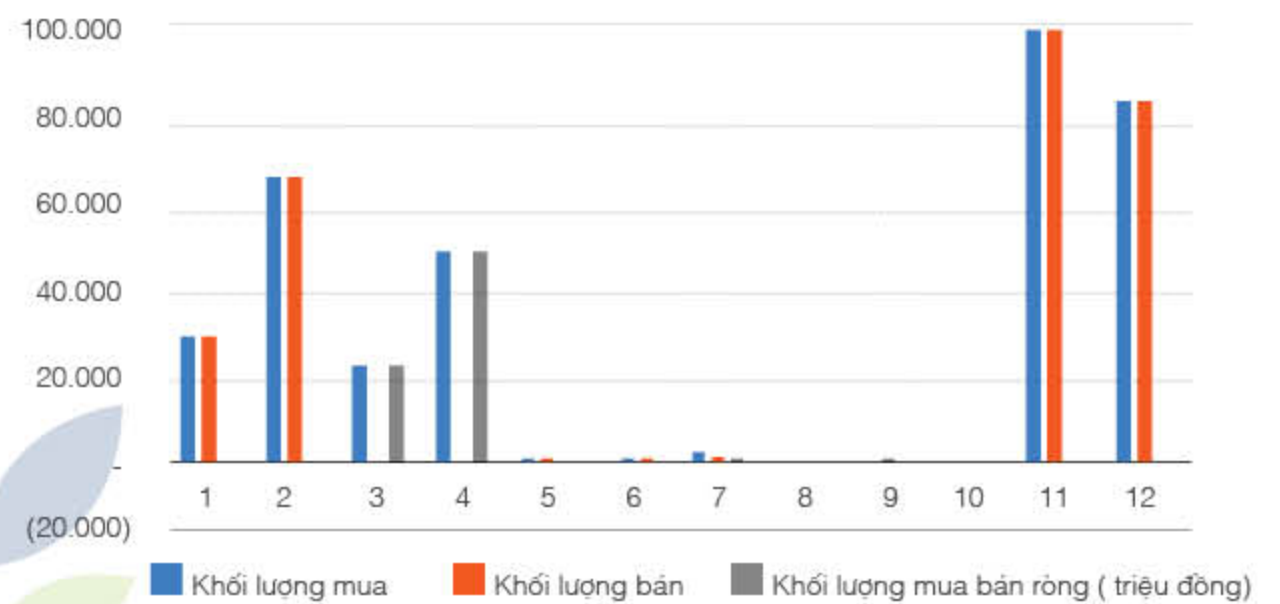
**GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI NĂM 2017**

**Khối lượng giao dịch theo tháng (Đvt: cổ phiếu)**



Trong năm 2017, nhà đầu tư nước ngoài đã mua tổng cộng 4,81 triệu cổ phiếu, bán ra 3,86 triệu cổ phiếu. Khối lượng mua ròng 951 ngàn cổ phiếu.

**Giá trị giao dịch theo tháng**



Các nhà đầu tư nước ngoài đã mua ròng 61,9 tỷ đồng cổ phiếu IMP trong năm 2017, với tổng giá trị mua vào là 319,4 tỷ đồng, giá trị bán ra 257,5 tỷ đồng



**CƠ CẤU CỔ ĐÔNG**

Theo danh sách chốt ngày 29/11/2017 của Trung tâm lưu ký, cơ cấu cổ đông của Imexpharm như sau:

**Cơ cấu sở hữu theo loại cổ đông**

STT	Đồ tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước					
	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	10.714.248	24,93%	7	1	6
2	- Trong nước	10.714.248	24,93%	7	1	6
	- Nước ngoài					
	Cổ đông lớn	13.277.822	30,89%	4	4	
3	- Trong nước	2.894.658	6,74%	1	1	
	- Nước ngoài	10.383.164	24,16%	3	3	
	Công đoàn Công ty	26.612	0,06%	1	1	
4	- Trong nước	26.612	0,06%	1	1	
	- Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ	19.800	0,05%	1	1	
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)					
	Cổ đông khác	18.939.669	44,07%	1.932	87	1.845
7	- Trong nước	8.263.618	19,23%	1.680	41	1.639
	- Nước ngoài	10.676.051	24,84%	252	46	206
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>42.978.151</b>	<b>100,00%</b>	<b>1.945</b>	<b>94</b>	<b>1.851</b>
	Trong đó : - Trong nước	21.918.936	51,00%	1.690	45	1.645
	- Nước ngoài	21.059.215	49,00%	255	49	206



**Cơ cấu sở hữu theo cổ đông lớn và Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (NĐTKCN)**

STT	Đồ tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên không phải là NĐTKCN					
	- Trong nước	12.725.117	29,61%	2	2	
	- Nước ngoài					
	NĐTKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên					
2	- Trong nước					
	- Nước ngoài	10.383.164	24,16%	3	3	
	NĐTKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 1% đến 5% vốn cổ phần					
3	- Trong nước	0		0	0	
	- Nước ngoài	8.288.496	19,29%	9	9	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>31.396.777</b>	<b>73,05%</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	





**Cơ cấu cổ đông theo loại cổ phiếu**

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>I. Người nội bộ</b>				
1. Hội đồng Quản trị	670.000	681.391	1.351.391	3,14%
2. Ban Tổng Giám đốc	520.000	656.271	1.176.271	2,74%
3. Ban Kiểm soát	67.256	15.464	82.720	0,19%
4. Giám đốc tài chính	-	-	-	-
5. Kế toán trưởng/ Trưởng phòng TCKT	45.000	7.150	52.150	0,12%
6. Người được ủy quyền CBTT	160.000	272.505	432.505	1,01%
<b>II. Cổ phiếu quỹ</b>		19.800	19.800	0,05%
<b>III. Công đoàn công ty</b>		26.612	26.612	0,06%
<b>IV Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi</b>		-	-	-
<b>V. Cổ đông khác</b>				
1. Trong nước	1.000.700	19.352.563	20.353.263	47,36%
1.1 Cá Nhân	1.000.700	5.613.659	6.614.359	15,39%
1.1 Tổ chức		13.738.904	13.738.904	31,97%
2. Nước Ngoài		21.059.215	21.059.215	49,00%
2.1 Cá Nhân		474.293	474.293	1,10%
2.1 Tổ chức		20.584.922	20.584.922	47,90%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.815.956</b>	<b>41.162.195</b>	<b>42.978.151</b>	<b>100,00%</b>

**Danh sách cổ đông đặc biệt**

STT	Tên cá nhân, tổ chức	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng (**)
<b>A. Cổ đông nhà nước</b>					
<b>Tổng Cộng A</b>					
<b>B. Cổ đông lớn</b>					
1	Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	Số 12, phố Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	9.830.459	22,87%	
2	CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP PHÂN PHỐI VÀ BÁN LẺ PHANO	22 Hồ Biểu Chánh, P.11, Phú Nhuận, Tp.HCM	2.894.658	6,74%	
3	BALESTRAND LIMITED	1901 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngô Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam	2.522.560	5,87%	
4	FRANKLIN TEMPLTON INVESTMENT FUNDS-TEMPLETON FRONTIER MARKETS FUND	26,BOULEVARD ROYAL L-2449 LUXEMBOURG GRAND DUCHY OF LUXEMBOURG	3.513.252	8,17%	
5	KWE BETEILIGUNGEN AG	1901 Mê Linh Point, 2 Ngô Đức Kế, quận I, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam	4.347.352	10,12%	
<b>Tổng Cộng B</b>					
<b>C. Cổ đông chiến lược</b>					
<b>Tổng Cộng C</b>					





STT	Tên cá nhân, tổ chức	Địa chỉ	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng (**)
<b>D. Cổ đông sáng lập / Cổ đông FDI ( đối với trường hợp TCNY là doanh nghiệp FDI)</b>					
1	Tổng Công Ty Dược Việt Nam - CTCP	Số 138B Giảng Võ, P.Kim Mã, Q.Ba Đình, Hà Nội	9.830.459	22,87%	
2	Trần Thị Đào	Số 4 Đường 30 tháng 04, Thị Xã Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	415.250	0,97%	170.000
3	Trần Thái Hoàng	Phòng 12.04B, 58/4 Lũy Bán Bích, P.Tân Thới Hòa, Q. Tân Phú, Tp.HCM	8.003	0,02%	
4	Nguyễn Quốc Định	Số 4 Đường 30 tháng 04, Thị Xã Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	432.505	1,01%	160.000
5	Nguyễn Thị Thu Hồng	191 Lạc Long Quân, P.3, Q.11, Tp.HCM	5	0,00%	
6	Lưu Thị Hạnh	Số 4 Đường 30 tháng 04, Thị Xã Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	-	0,00%	
7	Nguyễn Kiêm Phương	Số 4 Đường 30/4, Tx.cao Lãnh, Đồng Tháp	28.000	0,07%	
8	Hoàng Thọ Phồn	36 Chu Văn An, P. Mỹ Long, Tp. Long Xuyên	26	0,00%	
<b>Tổng Cộng D</b>			<b>10.714.248</b>	<b>24,93%</b>	



Sở hữu cổ phần của người nội bộ

Loại cổ đông	STT	Họ và tên	Chức vụ	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%) (**)
Hội đồng quản trị	1	Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT	160.000	272.505	432.505	1,01%
	2	Trần Thị Đào	P. Chủ tịch HĐQT	170.000	245.250	415.250	0,97%
	3	Huỳnh Văn Nhung	TV HĐQT	80.000	95.516	175.516	0,41%
	4	Trương Viết Vũ	TV HĐQT	40.000	4.000	44.000	0,10%
	5	Ngô Minh Tuấn	TV HĐQT	80.000	40.000	120.000	0,28%
	6	Võ Hữu Tuấn	TV HĐQT	40.000	5.815	45.815	0,11%
	7	Trần Anh Tuấn	TV HĐQT	40.000	5.815	45.815	0,11%
	8	Nguyễn Quý Sơn	TV HĐQT	60.000	12.490	72.490	0,17%
Ban Tổng Giám Đốc	1	Trần Thị Đào	Tổng Giám đốc	170.000	245.250	415.250	0,97%
	2	Nguyễn Quốc Định	P. Tổng Giám đốc	160.000	272.505	432.505	1,01%
	3	Huỳnh Văn Nhung	P. Tổng Giám đốc	80.000	95.516	175.516	0,41%
	4	Lê Văn Nhã Phương	P. Tổng Giám đốc	30.000	3.000	33.000	0,08%
	5	Ngô Minh Tuấn	P. Tổng Giám đốc	80.000	40.000	120.000	0,28%
Ban Kiểm Soát	1	Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	30.300	5.059	35.359	0,08%
	2	Lê Thị Kim Chung	TV Ban Kiểm soát	19.956	9.899	29.855	0,07%
	3	Đỗ Thị Thanh Thúy	TV Ban Kiểm soát	17.000	506	17.506	0,04%
Kế Toán Trưởng	1	Trần Hoài Hạnh	Kế toán trưởng	45.000	7.150	52.150	0,12%
Người được ủy quyền CBTT	1	Nguyễn Quốc Định		160.000	179.375	432.505	1,01%



# QUAN HỆ CỔ ĐÔNG VÀ NHÀ ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư luôn được xem là bên liên quan trọng yếu và quyết định vào thành công trong chiến lược phát triển của Imexpharm. Hoạt động quan hệ với nhà đầu tư được xem là hoạt động xây dựng niềm tin, thương hiệu của Imexpharm trong cộng đồng đầu tư nói riêng và toàn xã hội nói chung.

Tại Imexpharm, chúng tôi luôn xem trọng công tác quan hệ nhà đầu tư (IR), với Ông Nguyễn Quốc Định - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính, đồng thời là người được ủy quyền công bố thông tin, cùng với 02 thành viên HĐQT độc lập được phân công phụ trách công tác IR, và bộ phận giúp việc là Ban Quan hệ nhà đầu tư (IR). Lấy minh bạch làm giá trị cốt lõi, ông Định luôn nhất quán chính sách công bố thông tin kịp thời, đầy đủ, cởi mở, mang tính giải trình cao, đồng thời thường xuyên tham vấn cổ đông, nhà đầu tư về những thông tin mà cộng đồng đầu tư quan tâm về Imexpharm nhằm không ngừng gia tăng giá trị thông tin công bố cho nhà đầu tư.

## Cong tác quan hệ nhà đầu tư tại Imexpharm bao gồm các hoạt động sau:

- Lập Bản tin IR hàng tháng và quý để cập nhật nhanh những thông tin trong ngành dược, kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động của Imexpharm gửi email cho cổ đông, nhà đầu tư và đăng tải trên trang: [www.imexpharm.com](http://www.imexpharm.com). Bản tin IR luôn được Ban lãnh đạo Imexpharm quan tâm đầu tư kỹ lưỡng, được thể hiện bằng hai ngôn ngữ Việt – Anh.
- Trả lời các câu hỏi cho cổ đông, nhà đầu tư thông qua điện thoại, email để cập nhật nhanh tình hình kinh doanh.
- Tích cực tham dự các “Ngày hội Đầu tư” do các Quỹ và Công ty chứng khoán tổ chức để giới thiệu Imexpharm cho cộng đồng đầu tư trong và ngoài nước.
- Ngoài những hoạt động tương tác trực tiếp, Imexpharm vẫn không quên những hoạt động tương tác đơn phương chủ động với Nhà đầu tư thông qua các công cụ truyền thông chuyên ngành bao gồm Tạp chí Đầu tư Chứng khoán, [tinhhanhchungkhoan.vn](http://tinhhanhchungkhoan.vn), VIR, [vir.com.vn](http://vir.com.vn).
- Lập Báo cáo bền vững hàng năm tích hợp cùng Báo cáo thường niên, được các nhà đầu tư tổ chức rất quan tâm, đồng thời được đánh giá giá cao trong các “Cuộc bình chọn Báo cáo thường niên” do HOSE phối hợp cùng Báo đầu tư tổ chức. Ngoài ra, đây cũng là một trong những cơ sở quan trọng giúp cho “Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam” (VBSCD) – VCCI đánh giá và xếp Imexpharm vào Top “100 doanh nghiệp bền vững” trong 2 năm 2016-2017.
- Tổ chức họp mặt cổ đông, nhà đầu tư định kỳ 1-2 lần/năm. Tổ chức các chuyến tham quan Nhà máy.
- Tiếp xúc và trả lời câu hỏi trực tiếp cho hàng chục lượt cổ đông, nhà đầu tư như: Quỹ Dragon Capital, KWE, Templeton, Manulife, Công ty chứng khoán Bảo Việt, FPTSI, SSI, Vndirect, HSC, Rồng Việt, Bản Việt,... và nhiều khách hàng trong và ngoài nước của các công ty chứng khoán này.



Bên cạnh việc chủ động mở rộng các kênh tiếp xúc với Nhà đầu tư, Imexpharm cũng rất chú trọng đến chất lượng thông tin, tính xác thực và sự minh bạch trong tất cả các thông tin được truyền tải đến Nhà đầu tư. Những yếu tố này được thẩm định thông qua Chính sách Công ty, Quy trình kiểm soát công bố thông tin nghiêm ngặt chuẩn xác. Ban Tổng Giám Đốc Imexpharm đã đặt ra ba tiêu chí đối với việc truyền tải và công bố thông tin: Chất lượng và sự minh bạch của thông tin được công bố; Sự chủ động và tương tác kịp thời cùng các Nhà đầu tư và Thị trường Chứng khoán; Xem trọng lợi ích và quyền lợi Cổ đông. Những tiêu chí đó đã xây dựng một hệ thống công bố thông tin minh bạch, chính xác, và kịp thời.

Với những hoạt động và thành quả trên, hoạt động IR tại Imexpharm sẽ còn tiếp tục cải tiến không ngừng để tăng tính chủ động và tương tác với nhà đầu tư, cải thiện hơn nữa chất lượng thông tin công bố. Bên cạnh đó, Imexpharm luôn hướng đến lợi ích hài hòa của nhà đầu tư trong tiến trình phát triển bền vững của công ty. Các chính sách của công ty luôn hướng đến lợi ích cao nhất của cổ đông và nhà đầu tư. Imexpharm cam kết đi theo đường lối phát triển bền vững, cải thiện ngày một tốt hơn hoạt động công bố thông tin nhằm giải đáp kịp thời các thắc mắc từ nhà đầu tư và đối tác tiềm năng. Công ty luôn phấn đấu xây dựng mã chứng khoán IMP thành một mã tin cậy trên thị trường chứng khoán, là cổ phiếu đáng để đầu tư không phải chỉ bởi kết quả tài chính tích cực, mà còn bởi các hoạt động mang lại giá trị cho cộng đồng đầu tư, cũng như cho một thị trường chứng khoán bền vững.

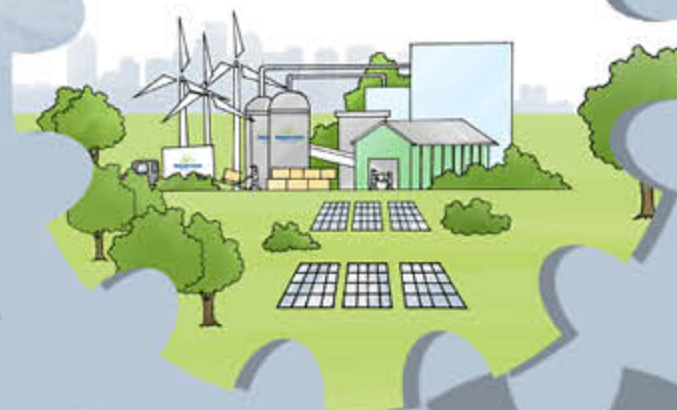




**BÁO CÁO BỀN VỮNG 2017**

**TỔNG QUAN BÁO CÁO PTBV 2017**

☑ Tóm tắt nội dung	205
☑ Thông tin liên hệ	205
☑ Gắn kết các bên liên quan	206
☑ Xác định phạm vi, giới hạn và nội dung báo cáo	213
☑ Quản trị doanh nghiệp cho vấn đề PTBV	215



**BÁO CÁO BỀN VỮNG**  
**2017**





# TỔNG QUAN BÁO CÁO

## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2017



## TÓM TẮT NỘI DUNG

Là một trong những công ty tiên phong đi tiên phong trong việc lập Báo cáo Phát triển bền vững, chúng tôi luôn duy trì chuyển tải những nhận định và tầm nhìn, chiến lược của chúng tôi đối với PTBV đến các bên liên quan là quý cổ đông, nhà đầu tư, quý khách hàng, đối tác, cùng toàn thể cán bộ công nhân viên. Năm 2017, Imexpharm tiếp tục cung cấp những thông tin về phát triển bền vững để góp phần xây dựng một xã hội kinh doanh có trách nhiệm, nhằm gìn giữ một môi trường trong lành, một cuộc sống khỏe mạnh hơn, và một tương lai tốt đẹp hơn.

Báo cáo bền vững là cầu nối giúp Imexpharm truyền tải những thông điệp bền vững đến với cộng đồng thông qua việc tổng hợp các hoạt động bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, sản xuất có trách nhiệm, an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường. "Hội tụ - Tỏa sáng" được Imexpharm chọn là chủ đề cho Báo cáo thường niên năm 2017 cũng sẽ là nền tảng cho báo cáo bền vững. Chúng tôi đề cao vai trò của việc phát triển con người cùng với việc củng cố các nguồn lực mà công ty đang đầu tư như các nhà máy tiêu chuẩn châu Âu, hệ thống kiểm soát và vận hành hiện đại. Tất cả đều là tiền đề trong chiến lược bền vững của Imexpharm với mong muốn vì một tương lai tươi sáng hơn. Năm 2017, Báo cáo bền vững được lập dựa trên các hướng dẫn của GRI-Standards. Kết thúc niên độ của báo cáo là ngày 31/12/2017 (cùng với thời điểm kết thúc niên độ với Báo cáo tài chính). Báo cáo bền vững được công ty tiến hành công bố hàng năm tích hợp cùng với Báo cáo thường niên hoặc được phát hành riêng rẽ.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trong nỗ lực gắn kết các bên liên quan để khuếch tán hiệu quả các hoạt động của Imexpharm, chúng tôi rất vui mừng nhận được mọi phản hồi quý báu của quý vị. Các ý kiến đóng góp cho báo cáo này cũng như các thắc mắc liên quan đến phát triển bền vững tại Imexpharm vui lòng liên hệ

**Nguyễn Thị Kim Lê - Thu ký hội đồng quản trị - Phó ban PTBV**

Chi nhánh Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm

Địa chỉ: 63B-65B Đường số 2, Cư xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, Tp.HCM

Điện thoại: 028 38641133

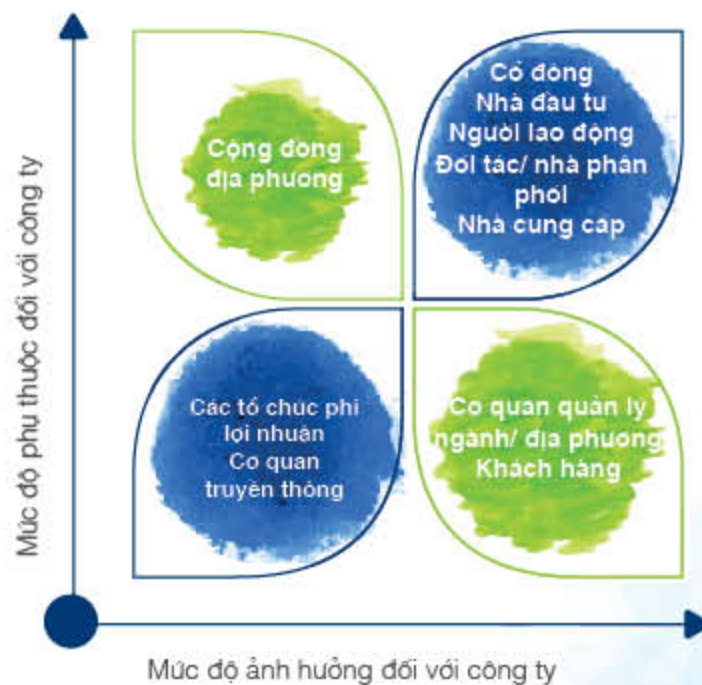
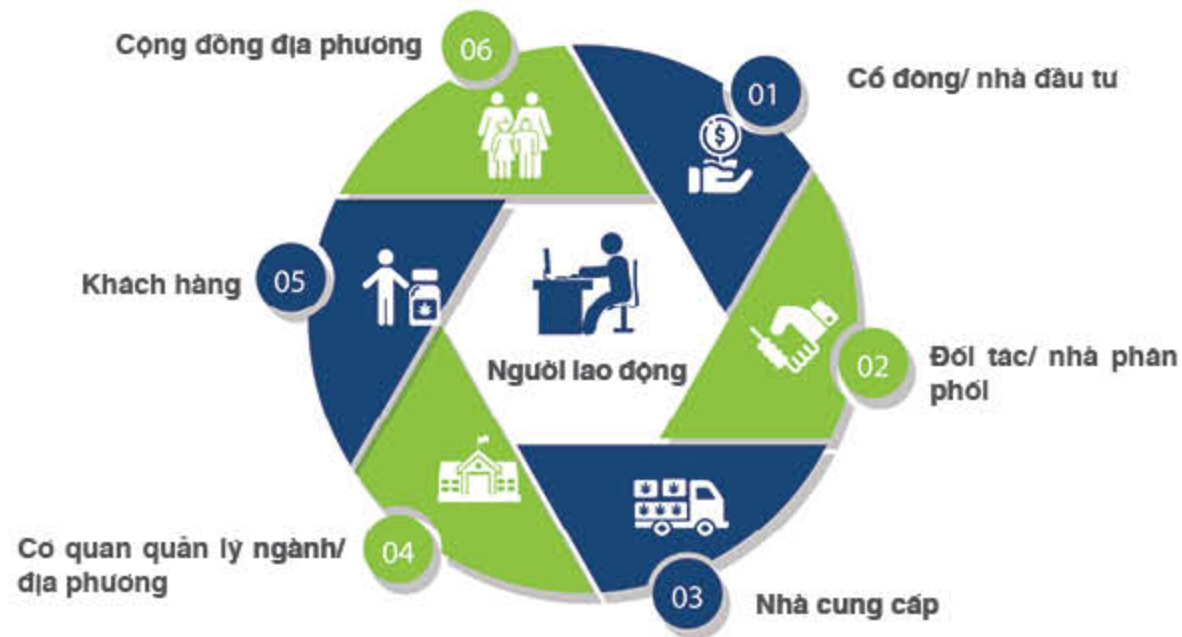
Di động: 0917 978 844

Email: lenguyen@imexpharm.com



## GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN

Imexpharm đã đề cập đến các bên liên quan trọng yếu trong chiến lược phát triển của Công ty, bao gồm:



Imexpharm hướng đến các giá trị "minh bạch - tin cậy" nên luôn nỗ lực kết nối các bên liên quan trong mọi hoạt động nhằm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, song hành cùng cổ đông - nhà đầu tư, đối tác - khách hàng, người lao động và cộng đồng. Imexpharm gắn kết các bên theo giá trị cốt lõi và lợi ích gắn liền với tổ chức. Cụ thể công ty xác định:

### 1. Đối với cán bộ công nhân viên:

Cán bộ công nhân viên là lực lượng nòng cốt, là trọng tâm thực thi mọi chiến lược của Imexpharm. Do đó, Imexpharm luôn tạo mọi điều kiện để có thể tăng độ gắn bó của cán bộ công nhân viên với công ty. Hàng quý, Imexpharm tổ chức các cuộc tọa đàm giữa Ban Tổng giám đốc với toàn bộ cán bộ công nhân viên công ty. Tại đây, mọi người có thể đưa ra các ý kiến, thắc mắc để trao đổi cùng lãnh đạo công ty. Thông qua hoạt động này, Imexpharm cũng khảo sát được mức độ hài lòng của cán bộ công nhân viên với môi trường làm việc, giúp Hội đồng quản trị và Ban điều hành có những chiến lược kịp thời nhằm tạo ra một môi trường làm việc thân thiện để mọi người có thể phát huy hết năng lực của mình nhằm đóng góp tích cực nhất cho sự phát triển của Công ty. Ngoài ra, Imexpharm cũng khuyến khích đối thoại giữa cán bộ quản lý và nhân viên trong tất cả các phòng ban, nhằm tạo cho mọi người có thể bày tỏ những nguyện vọng của mình, để cùng nhau giải quyết khúc mắc, cùng nhau đi đến thành công.

### 2. Đối với cổ đông, nhà đầu tư:

Nhà đầu tư và cổ đông luôn mong muốn những thông tin minh bạch, chuẩn mực về tình hình hoạt động kinh doanh của Imexpharm để có thể đánh giá một cách thực chất về hiệu quả điều hành công ty. Imexpharm luôn có bộ phận chuyên môn về tài chính để phụ trách tiếp nhận các câu hỏi và phản hồi cho nhà đầu tư. Công ty cũng tổ chức các chuyến đi tham quan nhà máy và họp mặt cổ đông, nhà đầu tư thường niên. Đặc biệt, người công bố thông tin của công ty là Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính, cho thấy sự quan tâm của Imexpharm đến công tác quan hệ cổ đông. Năm 2017, Chủ tịch cùng với phụ trách IR của Imexpharm đã tham dự và báo cáo tại Hội nghị đầu tư do Quỹ đầu tư Dragon Capital tổ chức, là một sự kiện lớn thu hút nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia. Hoạt động này không những giúp Imexpharm quảng bá hình ảnh của mình mà còn giúp công ty kết nối sâu rộng hơn với cộng đồng đầu tư.



### 3. Đối với cơ quan quản lý địa phương và quản lý ngành:

Imexpharm luôn hoàn thành nghĩa vụ đối với địa phương, đóng góp đầy đủ vào ngân sách tỉnh nhà, tham gia các chương trình phát triển cộng đồng được tổ chức tại tỉnh Đồng Tháp nơi Imexpharm đặt trụ sở và các địa phương khác. Bên cạnh đó, Imexpharm cũng tích cực tham gia các cuộc đối thoại với Lãnh đạo tỉnh, Lãnh đạo của ngành để tìm ra giải pháp cho những vướng mắc mà Công ty đang đối mặt. Lãnh đạo Imexpharm còn phối hợp cùng Ủy Ban tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và phát triển "Câu lạc bộ doanh nhân dẫn đầu" tỉnh Đồng Tháp nhằm tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp trong tỉnh nhà.

Đặc biệt, Ban lãnh đạo Imexpharm cũng thường xuyên có ý kiến trong việc sửa đổi các Thông tư và chính sách trong ngành sản xuất kinh doanh dược phẩm, đặc biệt là các Thông tư quy định về đấu thầu thuốc trong bệnh viện để phù hợp với xu hướng phát triển của ngành, nhằm tạo điều kiện cho người dân có thể tiếp cận với thuốc điều trị chất lượng hiệu quả cao với giá cả phù hợp.

### 4. Đối với đối tác, nhà phân phối:

Imexpharm là công ty dược Việt Nam đầu tiên sản xuất nhượng quyền cho các tập đoàn lớn. Hàng năm Sanofi, Sandoz đều tiến hành kiểm tra thẩm định các nhà máy của Imexpharm để đảm bảo chất lượng của các sản phẩm nhượng quyền. Imexpharm luôn trao đổi, học hỏi và không ngừng cải tiến thông qua những đóng góp, chia sẻ từ các tập đoàn dược hàng đầu này.

Đối với các công ty liên kết là S.Pharm và Agimexpharm, Imexpharm luôn hỗ trợ về vốn, quản trị công ty, đồng thời giúp thẩm định, tư vấn về kỹ thuật sản xuất.

Đối với nhà phân phối, Imexpharm luôn đảm bảo uy tín và hợp tác trên cơ sở hỗ trợ và hài hòa lợi ích giữa các bên.

### 5. Đối với khách hàng:

Sự ủng hộ của khách hàng là nhân tố giúp Imexpharm có thể tồn tại và phát triển. Do đó, công ty luôn đẩy mạnh hoạt động tương tác với khách hàng. Hàng năm công ty đều tổ chức ngày hội, gặp mặt khách hàng. Tổ chức các chương trình trại hè cho con em khách hàng, tổ chức mừng sinh nhật cho khách hàng. Năm 2017, Imexpharm đã tổ chức thành công chuỗi hội nghị khách hàng trên phạm vi cả nước để tri ân khách hàng đồng thời cũng giới thiệu những chuyên đề y học bổ ích trong các hội nghị này. Imexpharm có tổng đài chăm sóc khách hàng trực tuyến 24/7 để tiếp nhận tất cả các cuộc phản hồi của khách hàng về sản phẩm của mình. Đồng thời, thông qua các trình dược viên, tất cả các khách hàng có thể chuyển phản hồi của mình đến công ty để kịp thời tiếp nhận xử lý.



### 6. Đối với nhà cung ứng:

Imexpharm luôn tổ chức các cuộc đấu thầu công khai, minh bạch nhằm đảm bảo tính khách quan, trách nhiệm của công ty với các nhà cung cấp, giúp tạo mối quan hệ hợp tác lâu dài. Công ty cũng tiến hành đánh giá nhà cung cấp thông qua các tiêu chuẩn được xây dựng sẵn phù hợp với chuẩn mực công ty và các tiêu chuẩn quốc tế về phát triển bền vững. Imexpharm cũng mời các nhà cung cấp của mình dự các hội nghị, hội thảo do công ty hoặc các đơn vị liên quan tổ chức về "Kháng sinh bền vững" để hiểu rõ quy trình sản xuất và tiêu chuẩn chất lượng của công ty. Từ khi các nhà máy EU-GMP của Imexpharm bắt đầu hoạt động, công ty cũng thường xuyên liên hệ với các nhà cung cấp nguyên vật liệu phù hợp với tiêu chuẩn châu Âu để tiến hành thẩm định, đồng thời cử đoàn chuyên môn đi thăm khảo sát các nhà máy sản xuất nguyên liệu ở các nước nhằm đảm bảo mạng lưới nhà cung cấp đa dạng với chất lượng cao, ổn định cho các sản phẩm của Imexpharm.




### 7. Đối với cộng đồng địa phương:

Imexpharm tích cực hỗ trợ cộng đồng thông qua các chương trình khám chữa bệnh miễn phí, tư vấn sức khỏe và các hội nghị chăm sóc sức khỏe tại công ty. Công ty cũng đồng hành cùng các chương trình khuyến học, hội thao trong tỉnh và ngoài tỉnh. Tất cả các hoạt động này là sự tri ân của Imexpharm nhằm gắn kết với cộng đồng.





Cách thức và tần suất tham vấn của Imexpharm đối với các bên cụ thể như sau:

Đối tượng	Cách thức tham vấn	Tần suất tham vấn	Nội dung và kết quả tham vấn
 Người lao động	Phòng Phát triển nguồn nhân lực và Công đoàn Công ty tổ chức khảo sát sự hài lòng nội bộ hàng năm.	1 lần/năm hoặc khi có nhu cầu	Niềm tin vào sự phát triển của Công ty;
	Tổ chức Hội nghị người lao động và ký kết Thỏa ước lao động tập thể	1 lần/năm	Sự hài lòng về chế độ lương thưởng, chính sách đào tạo, thăng tiến, môi trường làm việc, sự phối hợp nội bộ... Các kết quả khảo sát cho thấy mức độ hài lòng có xu hướng tăng dần qua các năm và trung bình các chỉ tiêu đều duy trì ở mức độ cao.
	Sinh hoạt các chuyên đề văn hóa hàng Quý, kết hợp trao đổi ý kiến của CB.CNV với Ban Tổng Giám đốc.	4 lần/năm	Gần 90% người lao động mong muốn gắn bó lâu dài với Công ty.
 Cổ đông, nhà đầu tư	Đại hội đồng cổ đông thường niên được đầu tư tổ chức chu đáo	1-2 lần/năm	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hàng năm
	Tổ chức nhiều đợt họp mặt cổ đông, nhà đầu tư để công bố các thông tin quan trọng, giải trình các thắc mắc, có thể kết hợp với tham quan nhà máy.	1-2 lần/năm	Thông qua kế hoạch mục tiêu sản xuất kinh doanh năm kế tiếp
	Tham dự Hội nghị nhà đầu tư	1-2 lần/năm	Chiến lược phát triển trung và dài hạn
	Tiếp xúc trực tiếp riêng lẻ; Trả lời câu hỏi qua điện thoại, email.	Hàng chục lượt/năm	Kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức
	Bản tin IR hàng tháng.	1 lần/tháng	Báo cáo tiến độ các dự án.
Báo cáo thường niên và Báo cáo bền vững.	1 lần/năm	Tham vấn về công tác quan hệ nhà đầu tư và phát triển bền vững,...	
 Quản lý địa phương, quản lý ngành	Là thành viên của Tổng Công ty dược Việt Nam - CTCP, thành viên của Hiệp hội sản xuất kinh doanh Dược, Imexpharm đóng góp rất nhiều tiếng nói để xây dựng các quy định quản lý ngành phù hợp với xu hướng phát triển của khu vực và thế giới.	Khi có nhu cầu	Góp ý xây dựng các chính sách, quy định ngành dược.
	Thường xuyên trao đổi với Lãnh đạo cao nhất của Tỉnh Đồng Tháp và Sở Y tế Đồng Tháp để tháo gỡ các vướng mắc trong sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư cho cộng đồng.	1-2 lần/năm	Hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động trách nhiệm cộng đồng.
	Hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp trong Tỉnh thông qua "Câu lạc bộ Doanh nhân dẫn đầu".	1-2 lần/năm	Kinh nghiệm và kiến thức kinh doanh và khởi nghiệp.

Đối tượng	Cách thức tham vấn	Tần suất tham vấn	Nội dung và kết quả tham vấn
 Nhà cung ứng/ sản xuất nguyên liệu	Mời các nhà cung ứng tham dự chuỗi sự kiện Hội nghị khách hàng toàn quốc để giới thiệu về nguyên liệu sản xuất của Imexpharm.	1 lần/năm	Tiêu chuẩn chất lượng nguyên liệu trong sản xuất của Imexpharm;
	-Khảo sát và thẩm định nhà sản xuất: Imexpharm có đoàn chuyên đi khảo sát các nhà máy sản xuất nguyên liệu và bao bì tại nước ngoài.	Khi có nhà cung cấp mới	Bảng câu hỏi khảo sát của QA, trong đó có rất nhiều vấn đề liên quan đến phát triển bền vững như: môi trường sản xuất, an toàn với sức khỏe người dùng, nhân sự trong sản xuất...
 Đối tác sản xuất/ Phân phối	Kiểm tra nhà máy định kỳ	1 lần/năm	Quy trình, kỹ thuật sản xuất, đảm bảo chất lượng.
	Khảo sát các vấn đề PTBV		Các vấn đề phát triển bền vững: môi trường và người lao động.
 Khách hàng (Nhà thuốc, bệnh viện, Trung tâm y tế...)	-Lấy ý kiến và khảo sát định kỳ sự hài lòng của khách hàng qua bảng khảo sát.	1-2 lần/năm hoặc khi có cơ hội	Những phản hồi từ khách hàng rất đa dạng như: về giá cả, chương trình bán hàng và phương thức tiếp thị, về mẫu mã sản phẩm và bao bì, về sự đa dạng của các nhóm hàng, về hiệu quả điều trị của sản phẩm...
	Khảo sát trực tiếp để lắng nghe và ghi nhận các phản hồi của khách hàng thông qua Hội nghị khách hàng, các ngày hội hoặc sự kiện khác dành cho khách hàng lớn hoặc giới chuyên môn ngành Y dược.		
 Cộng đồng địa phương	Tiếp nhận ý kiến phản hồi của khách hàng qua Tổng đài chăm sóc khách hàng: 1800555535.		
	Xây dựng các kênh gần gũi để cộng đồng địa phương có thể dễ dàng phản hồi về hoạt động của Imexpharm như: bộ phận tiếp nhận ý kiến tại Trụ sở, liên hệ qua trang web: www.imexpharm.com, trang mạng xã hội của công ty: Imexpharm Corporation.	1-2 lần/năm hoặc khi có nhu cầu	Tư vấn, chăm sóc sức khỏe
	Tổ chức những hội thảo để tư vấn về sức khỏe cho người cao tuổi và trẻ em.		Các phản hồi khác về môi trường, nhu cầu tuyển dụng...



Imexpharm cũng ghi nhận các ý kiến tiêu biểu từ các bên liên quan trọng yếu như sau:



Ông **Nguyễn Quy Sơn**  
Đại diện Tổng Công ty dược Việt Nam – CTCP

"...Đối với những gì mà Imexpharm triển khai, như tôi vẫn thường nói, một doanh nghiệp không phải ở thủ đô hay thành phố trung tâm, nhưng lại đi đầu trong tất cả những gì gọi là đi trước đón đầu và đột phá. Imexpharm hiện giờ đã áp dụng đầy đủ và hoàn thiện tất cả hệ thống quản trị doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế. Một công cụ mạnh nữa là BSC, một khi thành công sẽ tạo ra một giá trị rất lớn cho Imexpharm. Imexpharm luôn theo đuổi chiến lược dẫn đầu. Quản trị bài bản tại Imexpharm đã tạo ra một hệ thống đoàn kết cao nhất, hướng tới điều tích cực nhất, và hướng đến niềm tin bền vững... Tôi có niềm tin sâu sắc rằng Imexpharm sẽ tiếp tục có những bước tiến vững chắc, gia tăng giá trị cho cổ đông, cho địa phương và các bên liên quan, và góp phần quan trọng vào công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân"



Ông **Châu Hồng Phúc**  
Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp

"...Tôi rất chúc mừng và UBND Tỉnh xin ghi nhận, biểu dương các kết quả mà Imexpharm đã đạt được trong các năm qua. Tôi cũng xin chia sẻ về chỉ số PCI (chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh) hàng năm của Đồng Tháp luôn đứng Top 5, chúng tôi bộ máy chính quyền luôn luôn đồng hành hỗ trợ cho cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt doanh nghiệp được tầm cỡ quốc gia nằm trong địa bàn như Imexpharm. Ủy Ban Tỉnh cam kết tiếp tục đồng hành, hỗ trợ, tháo gỡ, để Imexpharm tiếp tục phát triển ổn định, vững chắc..."

Tôi tin tưởng với sự đồng lòng của đội ngũ và sự ủng hộ tất cả các bên liên quan, Imexpharm sẽ tiếp tục đáp ứng mong đợi cổ đông, đóng góp cho ngân sách và an sinh xã hội cho Tỉnh nhà và tạo việc làm ổn định cho CB.CNV trong Tỉnh"



Bác sĩ **Đoàn Tấn Bửu**  
Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp

"Tôi xin chúc mừng Imexpharm trong điều kiện cạnh tranh khó khăn nhưng nhiều thương hiệu sản phẩm Imexpharm vẫn được tin dùng trong các Cơ sở Y tế công lập cũng như tư nhân. Tôi cũng xin trân trọng ghi nhận việc cung ứng thuốc của Imexpharm cho tỉnh Đồng Tháp, và các hoạt động đóng góp khác vừa có tính chuyên môn vừa mang hiệu quả hỗ trợ cộng đồng rất cao. Chúng tôi xin bày tỏ sự hỗ trợ, sự quan tâm, sự ủng hộ nhiệt tình đến Ban Lãnh đạo & toàn thể CB.CNV Imexpharm..."

### Khách hàng VIP

"Tôi đánh giá cao chất lượng và mẫu mã sản phẩm Imexpharm rất vượt trội so với các công ty trong nước khác. Các gam hàng tương đối đủ và phù hợp với yêu cầu điều trị. Tuy nhiên tôi đề nghị Imexpharm nên mở rộng thêm một số gam hàng nữa mà hiện nay thị trường đang có nhu cầu cao như: Paracetamol sủi, kháng virus,..."

# XÁC ĐỊNH PHẠM VI, GIỚI HẠN VÀ NỘI DUNG BÁO CÁO

## XÁC ĐỊNH NỘI DUNG BÁO CÁO

Các nội dung trong Báo cáo PTBV 2017 được xác định là những nội dung trọng yếu trong hoạt động, bao gồm các lĩnh vực về kinh tế, môi trường, xã hội và quản trị công ty. Các nội dung về kinh tế và quản trị công ty đã được trình bày cụ thể trong Báo cáo thường niên. Vì vậy, Báo cáo PTBV sẽ tập trung trình bày các nội dung:

### Về môi trường

- Năng lượng
- Nước
- Nguyên vật liệu
- Khí thải
- Nước thải và chất thải
- Tổng thể: đầu tư bảo vệ môi trường

### Về xã hội

- Các đối xử với người lao động và tạo việc làm bền vững
  - Việc làm
  - An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
  - Giáo dục và đào tạo
  - Tính đa dạng và cơ hội nghề nghiệp bình đẳng
  - Thu nhập công bằng cho nam và nữ
- Cộng đồng địa phương
  - Các hoạt động đầu tư cho cộng đồng và trách nhiệm xã hội
- Trách nhiệm sản phẩm
  - An toàn và sức khỏe người dùng
  - Thông tin và nhãn sản phẩm và dịch vụ



(Vui lòng xem thêm cách xác định nội dung trọng yếu trong hoạt động tại: Báo cáo thường niên/Chiến lược phát triển Imexpharm đến 2022/Lĩnh vực trọng yếu và các bên liên quan trong chuỗi hoạt động của Imexpharm/Xác định các vấn đề trọng yếu trong hoạt động)





**PHẠM VI VÀ GIỚI HẠN CỦA BÁO CÁO**

Báo cáo này được lập cho phạm vi hoạt động của toàn công ty Imexpharm trong nước bao gồm Trụ sở và tất cả 23 chi nhánh.

**Bao cao này không bao gồm:**

- (1) Nhà máy Dược Công nghệ cao Bình Dương đang xây dựng, dự kiến hoàn thành cuối năm 2019;
- (2) Nhà máy kháng sinh Công nghệ cao Vĩnh Lộc, Tp.HCM, dự kiến đưa vào hoạt cuối năm 2018;
- (3) Văn phòng đại diện tại Tây Ban Nha.

Riêng báo cáo lĩnh vực môi trường, lĩnh vực an toàn và sức khỏe lao động có liên quan đến các nhà máy sản xuất chính của Imexpharm là:

- (1) Nhà máy Non-Betalactam và Penicillin sản xuất thuốc uống, Tổng kho tại Tp. Cao Lãnh,
- (2) Nhà máy Cephalosporin và nhà máy Penicillin tại Chi nhánh 3 – Khu công nghiệp VSIP II, Bình Dương.
- Tất cả các lĩnh vực khác được báo cáo nằm trong khuôn khổ hoạt động toàn công ty năm 2017 của Imexpharm.



**TIÊU CHUẨN BÁO CÁO**

Báo cáo được tham khảo và xây dựng dựa trên các hướng dẫn của Global Reporting Initiative (GRI), một số lưu ý cho ngành hóa dược. Chúng tôi xây dựng Báo cáo Phát triển bền vững năm 2017 này tích hợp cùng Báo cáo thường niên năm 2017.

**Những nội dung theo GRI hướng dẫn đã trình bày trong Báo cáo thường niên là:**

- Thông tin chung về công ty;
- Quá trình hình thành và phát triển;
- Mô hình tổ chức;
- Lĩnh vực và địa bàn kinh doanh;
- Các công ty có liên quan;
- Các chỉ số hoạt động nổi bật 2013-2017;
- Giới thiệu Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát.
- Báo cáo và đánh giá hoạt động năm 2017 và nhiệm kỳ 2013-2017;
- Chiến lược phát triển Imexpharm đến 2022;
- Báo cáo quản trị doanh nghiệp;
- Kiểm soát nội bộ;
- Quản trị rủi ro;
- Quan hệ cổ đông & Nhà đầu tư;
- Quản lý nguồn nhân lực.

**QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP  
CHO VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Tính đến cuối năm 2017 Hội đồng quản trị Imexpharm có 08 thành viên. Trong 04 thành viên HĐQT không điều hành có 02 thành viên độc lập. Tuy nhiên theo Nghị định 71 về Quản trị công ty đại chúng mới ban hành, HĐQT Imexpharm không còn thành viên độc lập nữa do đã kiêm nhiệm vị trí trên 5 năm.

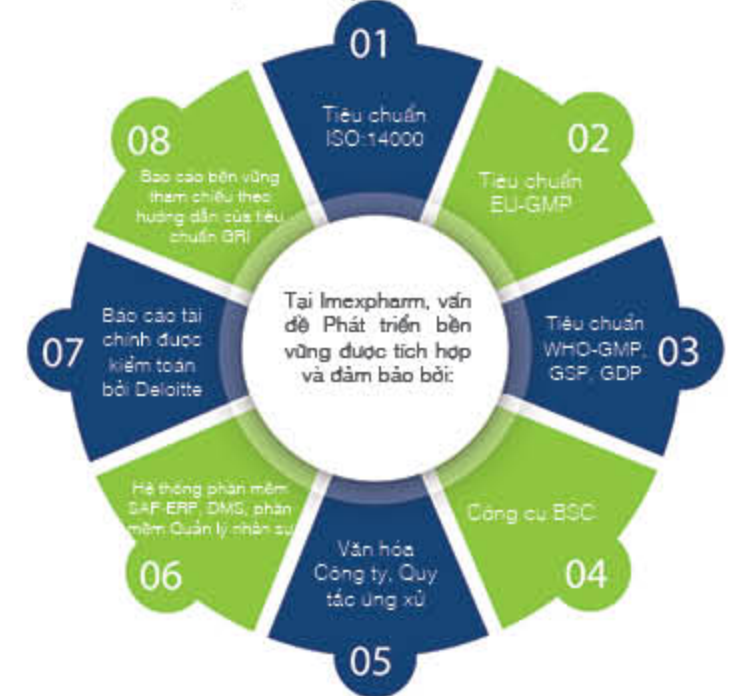
Chủ tịch HĐQT Imexpharm không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc, giúp đảm bảo sự độc lập trong các quyết định của HĐQT.

Cơ cấu tổ chức của Imexpharm minh bạch để tập trung tốt vào hoạt động kinh doanh chính. Chúng tôi cũng chú trọng bảo vệ quyền lợi cao nhất của cổ đông, đối xử bình đẳng với các cổ đông. Ngoài ra, Imexpharm duy trì chính sách công bố thông tin minh bạch, chuẩn mực, bên cạnh hoạt động quan hệ cổ đông tích cực.

*[Chi tiết vui lòng xem thêm trong Báo cáo thường niên/Quản trị doanh nghiệp/Quan hệ cổ đông và Nhà đầu tư]*

**QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Tại Imexpharm, vấn đề Phát triển bền vững được tích hợp và đảm bảo bởi:



**Cơ cấu quản trị cho các vấn đề PTBV tại Imexpharm như sau:**

- **Hội đồng quản trị:** Nghiên cứu đề ra các chiến lược và mục tiêu PTBV trong ngắn, trung và dài hạn để Ban Tổng Giám đốc thực thi. Các chiến lược và mục tiêu này phải gắn liền với mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đáp ứng kỳ vọng, hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan, và phù hợp với xu hướng PTBV.
- **Ban Tổng Giám đốc:** Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về các mục tiêu PTBV. Ban Tổng Giám đốc có nhiệm vụ chỉ đạo triển khai thực hiện, hỗ trợ giải pháp, theo dõi cải tiến, phê duyệt ngân sách... nhằm đảm bảo các chiến lược và mục tiêu PTBV được thực thi hiệu quả.
- **Ban Phát triển bền vững:** Chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám đốc về các vấn đề PTBV, triển khai các chiến lược và mục tiêu PTBV đến các phòng ban chức năng để tổ chức thực hiện trong toàn thể CB.CNV Imexpharm.



Từ năm 2014 đến nay, Imexpharm có Ban phát triển bền vững với danh sách các thành viên và phân công nhiệm vụ như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức vụ trong Ban PTBV	Nhiệm vụ
1	Trần Thế Hào	Phó Phòng Quản trị chiến lược	Trưởng Ban	Chịu trách nhiệm chung đối với các vấn đề PTBV và Báo cáo PTBV  Chịu trách nhiệm hoạt động xã hội cộng đồng và Trách nhiệm sản phẩm  Xây dựng cơ chế tiếp nhận ý kiến các bên liên quan
2	Trần Thị Tố Nữ	GD. Nhân sự - Hành chính  Chủ tịch Công đoàn Imexpharm	Thành viên	Chịu trách nhiệm Quyền của người lao động và Việc làm bền vững, An toàn sức khỏe nghề nghiệp.  Gắn kết người lao động trong PTBV
3	Đỗ Thị Thanh Thúy	Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ	Thành viên	Hỗ trợ xây dựng phương pháp quản trị trong PTBV
4	Phan Hoàng Minh Trí	Trợ lý CT.HĐQT	Thành viên	Gắn kết cộng đồng trong PTBV
5	Nguyễn Thị Kim Lê	P.Trưởng phòng KSNB – Thư ký HĐQT	Phó Ban	Tham vấn cổ đông & Nhà đầu tư  Biên tập nội dung Báo cáo bền vững
6	Dương Hoàng Vũ	P. Trưởng phòng KTTT	Thành viên	Chịu trách nhiệm Lĩnh vực kinh tế trong PTBV
7	Nguyễn Quốc Hưng	Tổ trưởng P. Kỹ thuật	Thành viên	Chịu trách nhiệm về Lĩnh vực Môi trường cho PTBV  Hỗ trợ An toàn và sức khỏe nghề nghiệp

#### Lãnh đạo trực tiếp vấn đề PTBV

- **Ông Nguyễn Quốc Định – Chủ tịch HĐQT - P.Tổng Giám đốc:** Đề ra các định hướng chiến lược và mục tiêu Phát triển bền vững cho toàn công ty; chịu trách nhiệm về lĩnh vực hiệu quả kinh tế.
- **Ông Ngô Minh Tuấn - Thành viên HĐQT - P.Tổng Giám đốc:** Chịu trách nhiệm các vấn đề liên quan đến Người lao động và việc làm bền vững.
- **Ông Huỳnh Văn Nhung – Thành viên HĐQT - P.Tổng Giám đốc:** Quản lý chiến lược và mục tiêu PTBV cho khối Sản xuất: lĩnh vực môi trường trong sản xuất như năng lượng, nước, phát thải; An toàn vệ sinh lao động; An toàn sức khỏe khách hàng; Trách nhiệm sản phẩm...





PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG  
TẠI IMEXPHARM

- Tiêu chuẩn sản xuất đi kịp với các quốc gia phát triển 220
- Kháng sinh bền vững 222
- Imexpharm: "Ngôi nhà bền vững" 224

# PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## TẠI IMEXPHARM

“Hoạt động trong ngành công nghiệp đang phát triển với nhiều tiềm năng, hơn 20 năm qua Imexpharm luôn đam mê đầu tư cho chất lượng và phát triển bền vững, đánh dấu bởi cột mốc năm 1997 khi trở thành doanh nghiệp đầu tiên có nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-ASEAN và được chọn thầu cho chương trình quốc tế về bệnh lao phổi tại Việt Nam.”





## TIÊU CHUẨN SẢN XUẤT ĐI KỊP VỚI CÁC QUỐC GIA PHÁT TRIỂN

**N**gành công nghiệp dược Việt Nam hiện đang được IQVIA xếp vào nhóm 17 quốc gia mới nổi với tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới. Hoạt động trong ngành công nghiệp đang phát triển với nhiều tiềm năng, hơn 20 năm qua Imexpharm luôn đam mê đầu tư cho chất lượng và phát triển bền vững, đánh dấu bởi cột mốc **nam 1997 khi trở thành doanh nghiệp đầu tiên có nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-ASEAN và được chọn thầu cho chương trình quốc tế về bệnh lao phổi tại Việt Nam.**

1997

2006

**T**ừ nền tảng đó, chúng tôi tiếp tục tiến thêm những bước tiến dài trong ngành, với những tiêu chuẩn đầu tiên được xác lập bởi Imexpharm. **Nam 2006, Imexpharm là doanh nghiệp dược đầu tiên có nhà máy đạt WHO-GMP.**

2016

**Đ**ến cuối 2016, Imexpharm lại là doanh nghiệp hiếm hoi trong ngành cùng lúc có 03 dây chuyền đạt tiêu chuẩn EU-GMP, đặc biệt trong đó có 02 dây chuyền thuốc tiêm. Nhà máy được Bộ Y tế của các nước châu Âu, cụ thể là Tây Ban Nha xét duyệt nghiêm ngặt, sẽ càng ít gây tác động hơn đến môi trường, bảo vệ sức khỏe người lao động tốt hơn, và an toàn hơn cho sức khỏe người dùng

**K**hông dừng lại ở đó, với 02 dự án nhà máy công nghệ cao đang được tiếp tục xây dựng để đi đầu xu hướng đầu tư EU và PIC/S-GMP tại Việt Nam, dự kiến đến 2020, Imexpharm sẽ là nhà sản xuất thuốc Generics hàng đầu Việt Nam với 4 nhà máy EU-GMP gồm nhiều dây chuyền sản xuất, trong đó có các dây chuyền thuốc tiêm, các dạng bào chế đặc biệt đáp ứng tốt nhu cầu điều trị của kênh ETC trong nước và xuất khẩu.

EU-GMP không chỉ là phần cứng, mà quan trọng nhất vẫn là phần mềm quản lý, với gần 300 SOP bằng tiếng Anh hướng dẫn các quy trình vận hành và đảm bảo chất lượng nghiêm ngặt. Ngoài ra, hoạt động thu hút và giữ chân nguồn nhân lực chất xám, công tác huấn luyện đào tạo để đảm bảo thực thi và vận hành tốt nhà máy theo tiêu chuẩn này cũng là một thách thức không nhỏ. Tuy nhiên, đây là sự đầu tư xứng đáng để mang lại giá trị bền vững cho các bên liên quan và cho sự phát triển của ngành công nghiệp dược Việt Nam, góp phần xây dựng thương hiệu niềm tin cho thuốc Việt.

Imexpharm sẽ luôn giữ gìn giá trị cốt lõi là thương hiệu thuốc Việt Nam được giới chuyên môn đầu ngành tin dùng nhất.







## KHÁNG SINH BỀN VỮNG

**Đ**ề kháng kháng sinh (Antimicrobial Resistance - AMR), hay còn gọi là kháng thuốc kháng sinh là tình trạng làm cho kháng sinh không có hiệu quả, có nghĩa là chúng không còn có thể chống lại các bệnh nhiễm trùng do vi khuẩn và cuối cùng trở nên vô dụng. Hiện chưa có số liệu thống kê đầy đủ, tuy nhiên hàng năm ARM chịu trách nhiệm cho hàng trăm ngàn người chết trên toàn thế giới. Người ta ước tính rằng với tốc độ hiện tại và nếu không có giải pháp nào có hiệu quả, số người chết hàng năm liên quan đến AMR sẽ lên tới 10 triệu người vào năm 2050. Gánh nặng kinh tế trực tiếp của AMR là hàng chục tỷ USD mỗi năm, không tính đến những chi phí gián tiếp. Được Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) coi là một trong những mối đe dọa hàng đầu đối với nhân loại, kháng thuốc kháng sinh đã được biết đến và bàn luận trong các chương trình nghị sự tại các quốc gia phát triển trong nhiều năm qua.

### AMR được gay ra chủ yếu bởi các nguyên nhân sau:

- ❖ Lạm dụng kháng sinh trong điều trị, sử dụng kháng sinh không đúng liều lượng, không theo chỉ định của bác sĩ chuyên khoa.
- ❖ Sản xuất các nguyên liệu hoạt chất (API) kém chất lượng: các nhà sản xuất vô trách nhiệm, sử dụng công nghệ lỗi thời để sản xuất các API kết hợp với việc xử lý chất thải kém, dẫn đến việc thải ra các hóa chất không cần thiết và có hại vào môi trường, nhất là vào nguồn nước sinh hoạt, góp phần vào AMR. Tình trạng này hiện nay khá phổ biến tại Trung Quốc và Ấn Độ.
- ❖ Sử dụng API kém chất lượng sản xuất thành phẩm: các API kém chất lượng khi được sản xuất thành phẩm còn là nguyên nhân phổ biến nhất gây ra AMR hiện nay cho người dùng.
- ❖ Dùng kháng sinh bừa bãi vào thức ăn trong chăn nuôi gia súc gia cầm, thủy hải sản.



*Là một doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trách nhiệm cao trong ngành chăm sóc sức khỏe, Imexpharm có những hành động tích cực để sản xuất "kháng sinh bền vững". Điều này có nghĩa là chúng tôi áp dụng các nguyên tắc quản lý sản phẩm để đảm bảo rằng từ nguyên liệu đầu vào, quy trình sản xuất đến sử dụng và thải ra môi trường, kháng sinh không chỉ mang lại lợi ích trực tiếp cho bệnh nhân mà còn mang lại lợi ích tốt cho xã hội nói chung.*

### Imexpharm sẽ đóng góp đáng kể để giải quyết những thách thức này, nhằm xây dựng nền tảng cho một ngành công nghiệp dược mạnh bằng cách:

#### 1. Sản xuất kháng sinh ở tiêu chuẩn và chất lượng cao nhất, thể hiện qua các vấn đề:

- ❖ **Tiêu chuẩn sản xuất cao:** Imexpharm xây dựng tiêu chuẩn EU-GMP cho toàn hệ thống các nhà máy mới, là một trong những tiêu chuẩn cao tại các quốc gia có ngành công nghiệp dược phát triển.
- ❖ **Sử dụng các nguyên liệu hoạt chất (API) chất lượng cao:** Imexpharm sử dụng nguyên liệu kháng sinh của nhà sản xuất DSM Sinochem Pharmaceuticals (DSP) Tây Ban Nha, với công nghệ enzyme độc quyền, giúp làm giảm 64% lượng khí thải carbon cho sản phẩm. Không những thân thiện với môi trường, cho công nhân sản xuất, các dòng kháng sinh nổi tiếng của Imexpharm sản xuất từ nguyên liệu này còn bảo vệ sức khỏe người dùng rất cao, hạn chế tối đa các tác dụng phụ và tình trạng AMR. Đây được xem là công nghệ hiện đại tại các quốc gia phát triển.
- ❖ **Ngoài ra, các nguyên liệu dược dùng sản xuất kháng sinh tại các nhà EU-GMP cũng được nhập khẩu từ châu Âu, ngoài DSM còn có các nhà sản xuất uy tín:** ACS Dobfar S.P.A – Italy, Fresenius Kabi Anti – Italy...
- ❖ **Xử lý môi trường tốt nhất:** Imexpharm đã đầu tư những hệ thống hiện đại để xử lý môi trường trong sản xuất, bao gồm hệ thống lấy khí tươi 100% bảo vệ sức khỏe công nhân, tránh nhiễm chéo cho sản phẩm, hệ thống xử lý nước thải và chất thải theo các tiêu chuẩn cao, khử sạch gốc kháng sinh, an toàn cho môi trường. Hoạt động trong khu VSIP II tuân thủ môi trường tốt, hàng năm Imexpharm còn ký hợp đồng với bên thứ 3 độc lập giúp kiểm định và đo đạc các tiêu chuẩn về môi trường trong sản xuất.
- ❖ **Chứng minh tương đương sinh học** cho các sản phẩm kháng sinh
- ❖ **Phát triển thêm dòng sản phẩm mới** phục vụ cho điều trị hiệu quả, cụ thể Imexpharm đang chứng minh tương đương sinh học cho sản phẩm Bactamox – với sự phối hợp của Amoxicillin và Sulbactam, là giải pháp điều trị nhiễm khuẩn hiệu quả có thể thay thế cho một số loại kháng sinh khác được dùng phổ biến hiện nay.

#### 2. Tăng cường truyền thông về việc sử dụng kháng sinh bền vững:

- ❖ "Kháng sinh bền vững" là chương trình truyền thông thường xuyên của Imexpharm phối hợp với các chuyên gia đầu ngành, nhằm giáo dục nâng cao ý thức cho người dùng về "kháng sinh bền vững", bao gồm kiến thức về đề kháng kháng sinh, việc sử dụng kháng sinh an toàn cho sức khỏe.
- ❖ Bộ Y tế Việt Nam đã ban hành Thông tư 07/2017/TT-BYT ngày 03/05/2017, có hiệu lực từ ngày 01/07/2017, nhằm ban hành danh mục thuốc không kê đơn. Theo đó những thuốc không có trong danh mục này cần sử dụng theo toa bác sĩ, đặc biệt là các nhóm kháng sinh. Imexpharm sẽ tuân thủ đúng tinh thần của thông tư 07, đồng thời truyền thông rộng rãi cho cộng đồng.
- ❖ Truyền thông nâng cao trách nhiệm đến các ngành công nghiệp khác, và đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, nông nghiệp, chăn nuôi gia súc gia cầm và thủy sản không sử dụng bừa bãi thuốc kháng sinh, là mối lo ngại gây ra AMR tại Việt Nam hiện nay.



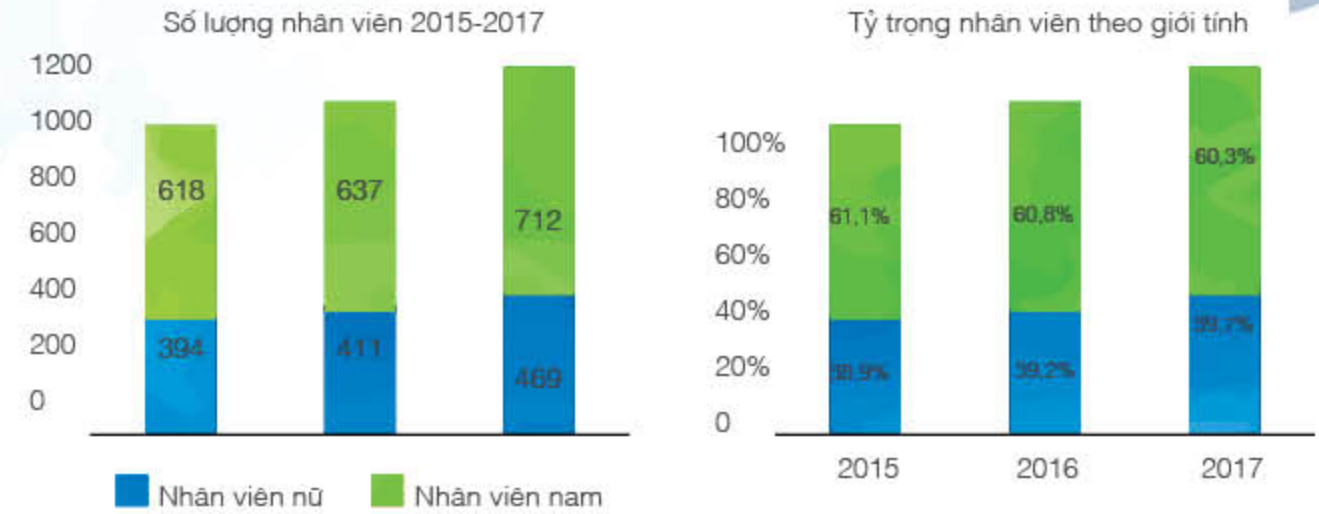
# IMEXPHARM “NGÔI NHÀ BỀN VỮNG”

Imexpharm luôn tạo ra môi trường làm việc tốt, thân thiện để các cán bộ công nhân viên có thể an tâm cống hiến cho công ty. Chúng tôi quyết tâm xây dựng hình ảnh và văn hóa công ty, nhằm kiến tạo Imexpharm trở thành “Ngôi nhà bền vững” nơi mọi người có thể hợp tác, quan tâm, sẻ chia cùng nhau để cùng thực hiện những sứ mệnh vì cộng đồng.

Phúc lợi cho người lao động luôn được Imexpharm quan tâm. Công ty luôn phấn đấu cải thiện thu nhập bình quân của người lao động, quan tâm đến sức khỏe và tạo ra môi trường làm việc để phát huy tối đa khả năng sáng tạo của đội ngũ. Hàng năm, Imexpharm đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ nhân viên. Bên cạnh đó, công ty còn tổ chức các chuyến đi tham quan hệ để người lao động được nghỉ ngơi thư giãn và trải nghiệm.



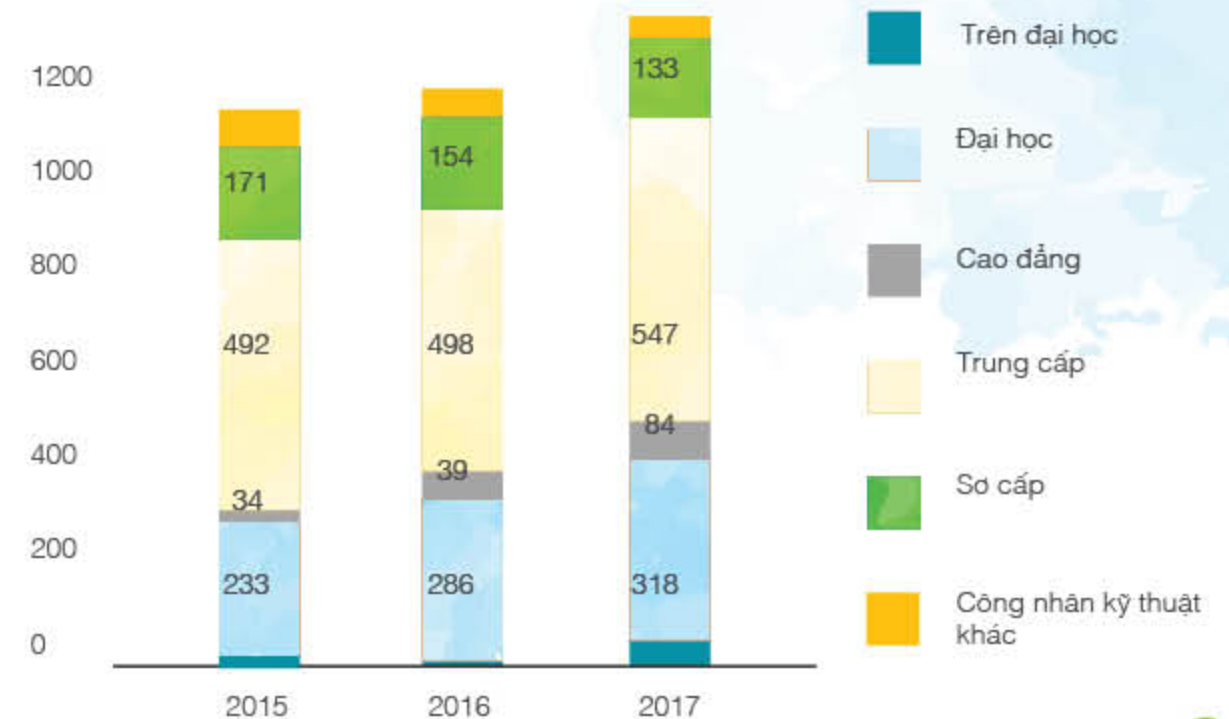
## Nhân viên theo giới tính qua các năm như sau:



Bình đẳng giới và chăm sóc cho nhân viên nữ cũng là phương châm của Imexpharm. Tuy nhiên, do đặc thù công ty sản xuất với nhiều công việc nặng nhọc, nên lực lượng công nhân sản xuất với nam giới chiếm đa số. Mặt khác, đội ngũ công nghệ thông tin, xây dựng cơ bản, kỹ thuật ở các xưởng đều là nam giới do đặc thù ngành nghề.

## Diễn biến nhân sự theo trình độ qua các năm như sau:

Công ty luôn hướng đến các giá trị chuẩn mực, tôn trọng và không phân biệt đối xử với tất cả cán bộ công nhân viên. Nhân viên của Imexpharm ngày càng được chọn lọc theo hướng có trình độ chuyên môn cao, góp phần cải thiện năng suất lao động. Lao động có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên ngày càng tăng, lao động có trình độ sơ cấp giảm dần.

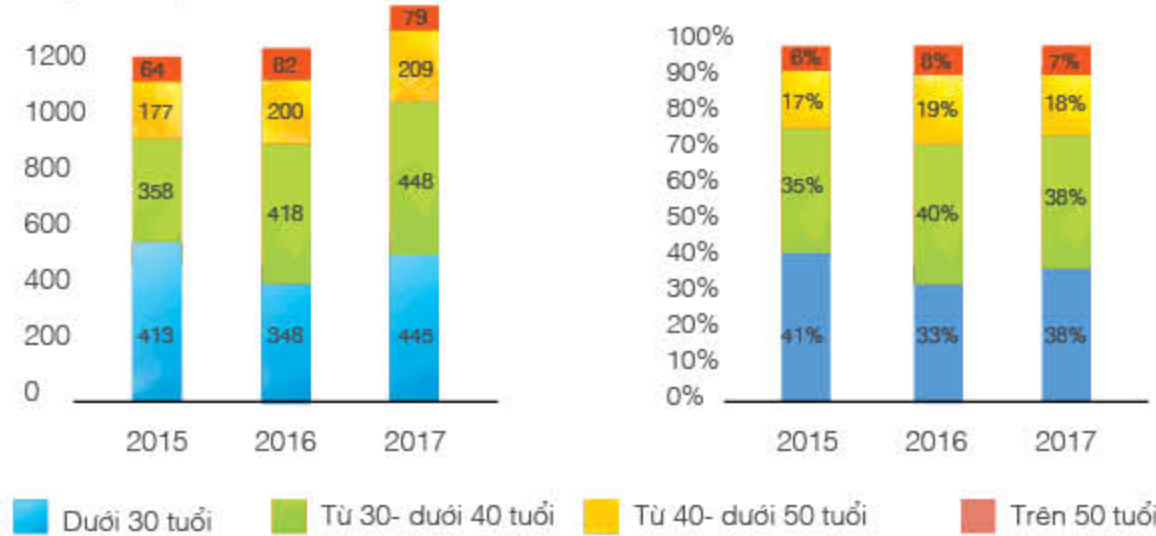




## PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

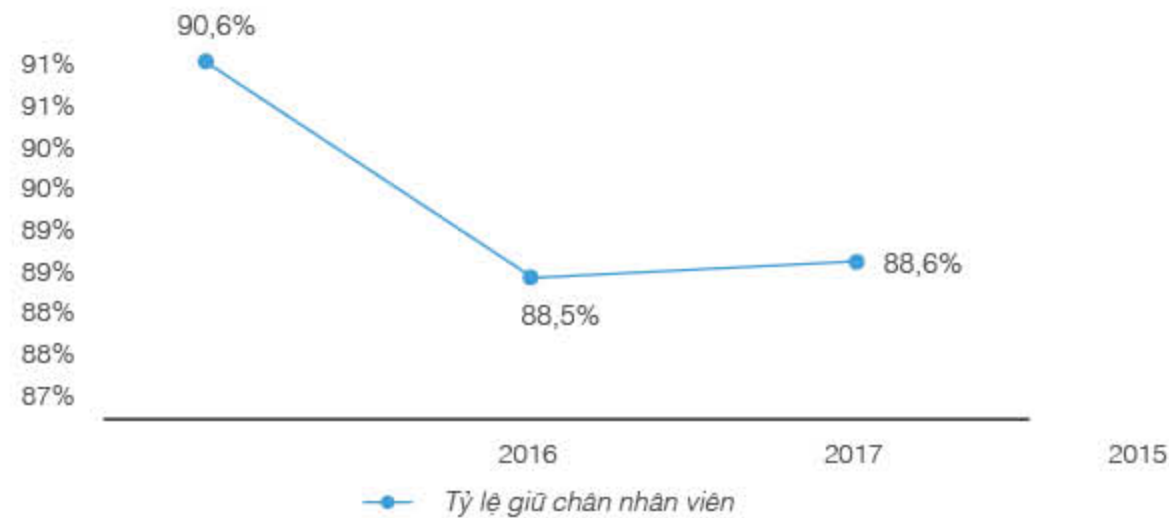
tại IMEXPHARM

### Nhân sự theo độ tuổi:



Đội ngũ của Imexpharm ngày càng được trẻ hóa, lao động dưới 40 tuổi là lực lượng đông đảo, nòng cốt của Imexpharm, chiếm từ 73%-76% tổng số lượng lao động của cả công ty.

### Tỷ lệ giữ chân nhân viên



Tỷ lệ duy trì người lao động (Employee Retention Rate) có xu hướng giảm, từ 90,6% năm 2015 giảm chỉ còn 88,6% năm 2017. Nguyên nhân tỷ lệ nhân viên nghỉ việc tăng lên do việc triển khai BSC áp các chỉ tiêu đo lường hiệu quả công việc của các bộ phận phòng ban, đặc biệt là khối Sales và đội ngũ trình được viên tăng thêm nhiều áp lực do quản lý chặt công nợ và các rủi ro khác, trong khi không ngừng tăng các chỉ tiêu doanh số, số khách hàng giao dịch...

Ngoài ra, tỷ lệ gắn bó của nhân viên làm việc tại các nhà máy công nghệ cao cũng thấp hơn các khu vực khác, do yêu cầu đối với công việc cao và khối lượng công việc lớn, đặc biệt trong các giai đoạn chuẩn bị xét duyệt tiêu chuẩn các nhà máy. Mặc dù lương thưởng và phúc lợi xứng đáng, có thể cạnh tranh với các tập đoàn dược đa quốc gia, kèm theo đó là chương trình ESOP, nhưng vẫn không thể tránh khỏi nhân viên thôi việc vì không chịu được áp lực. Tuy nhiên, những nhân viên trụ vững sẽ không ngừng được phát triển nghề nghiệp trong môi trường làm việc chuyên nghiệp, thường xuyên được đào tạo về EU-GMP và được làm việc trực tiếp với các chuyên gia hàng đầu trong ngành công nghiệp dược đến từ châu Âu.

Imexpharm sẽ không ngừng cải thiện điều kiện và môi trường làm việc, tăng các khoản thưởng và phúc lợi, xây dựng thương hiệu tuyển dụng, nhằm thực hiện mục tiêu tỷ lệ giữ chân nhân viên trên 90% đến năm 2022.

### PHÚC LỢI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Imexpharm luôn tuân thủ các quy định của luật lao động về chế độ hưu trí, trợ cấp hưu trí cho nhân viên về hưu. Công ty cũng có chế độ bảo hiểm xã hội cho nhân viên nghỉ hưu sản, chế độ nghỉ ốm theo đúng quy định của luật lao động.

Imexpharm luôn có chính sách hợp lý để thu hút nhân tài, tuyển dụng lao động trẻ để đào tạo đội ngũ kế thừa cho công ty. Năm 2017, công ty đã hoàn thành chương trình ESOP (Employee Stock Offer Plan) tạo điều kiện cho 163 quản lý cấp trung trở lên mua cổ phiếu của công ty. Đây là chính sách dành cho những cống hiến của cán bộ trung và cao cấp, nhằm giữ chân người lao động, tạo ra động lực để cán bộ chủ chốt an tâm làm việc cho công ty, đặc biệt là đội ngũ khoa học kỹ thuật làm việc tại các nhà máy công nghệ cao đã và đang đầu tư.

Phúc lợi cho người lao động	ĐVT	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
		Số lượng	Số tiền (trđ)	Số lượng	Số tiền (trđ)	Số lượng	Số tiền (trđ)
Chăm sóc sức khỏe (nghỉ ốm)	Người/ đồng	176	149	229	160	118	126
BHXH cho NV nghỉ hưu sản	Người/ đồng	25	538	49	792	81	923
Trợ cấp hưu trí: 30 ngày lương	Người	3	38	4	76	1	13
Cổ phiếu ESOP (5% cổ phiếu đang lưu hành, giá mua 10.000 đồng/cổ phiếu)	Người	0				163	

Ngoài ra, hàng năm Imexpharm đều được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích Quỹ khen thưởng phúc lợi cho người lao động là 12% trên lợi nhuận sau thuế.





### **TAI NẠN LAO ĐỘNG VÀ BỆNH NGHỀ NGHIỆP**

Là công ty sản xuất kinh doanh dược phẩm, Imexpharm luôn quan tâm đến môi trường làm việc, sức khỏe của người lao động, đặc biệt là những công nhân thường xuyên phải tiếp xúc nhiều với hóa chất. Trong vòng 3 năm liên tiếp, Imexpharm không ghi nhận tình trạng bệnh nghề nghiệp nào ở cán bộ công nhân viên của toàn công ty.

STT	Chi tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Tỷ lệ bệnh nghề nghiệp (ODR)	0%	0%	0%
2	Tỷ lệ ngày nghỉ việc do tai nạn lao động và Bệnh nghề nghiệp (LDR)	0%	0%	0%
3	Tỷ lệ người lao động vắng mặt do tai nạn lao động và Bệnh nghề nghiệp (AR)	0%	0%	0%
4	Các trường hợp tử vong liên quan đến công việc	Không có	Không có	Không có

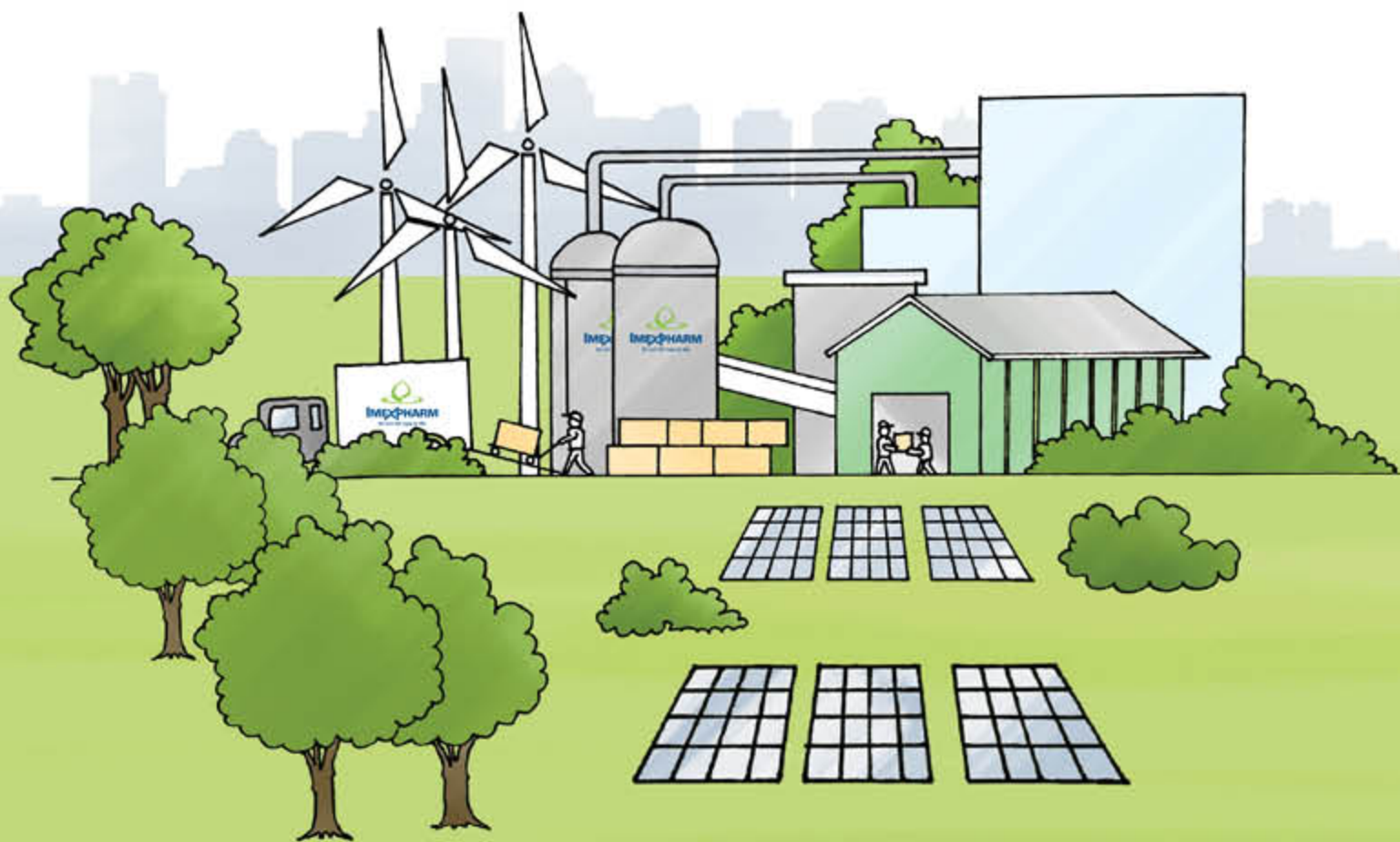




# ANTOÀN

## SỨC KHỎE & MÔI TRƯỜNG

*Inexpharm sản xuất kinh doanh chủ yếu là dược phẩm với cơ sở vật chất xây dựng kiên cố bê tông cốt thép. Công ty sử dụng điện công nghiệp và dầu DO. Nhiệt độ trung bình trong sản xuất 22°C-28°C*



### AN TOÀN



### SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG

• An toàn và sức khỏe người lao động	232
• An toàn sức khỏe khách hàng và trách nhiệm sản phẩm	238
• Sử dụng nguyên vật liệu	238
• Các nỗ lực tiết kiệm năng lượng, nước	239
• Đo đạc phát thải định kỳ	242
• Quản lý nghiêm ngặt nước thải, chất thải	245





## AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGƯỜI LAO ĐỘNG

Là công ty sản xuất, làm việc trong ngành dược phẩm, Imexpharm luôn quan tâm đến môi trường làm việc, sức khỏe của người lao động, đặc biệt là những công nhân thường xuyên phải tiếp xúc nhiều với hóa chất. Imexpharm có Hội đồng Bảo hộ lao động (BHLĐ) gồm 9 thành viên với Chủ tịch là Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất, phó Chủ tịch cũng là Chủ tịch công đoàn, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về công tác vệ sinh an toàn lao động phòng chống cháy nổ. Ban An toàn lao động của công ty có 7 thành viên.

Ngoài ra còn có 32 thành viên là an toàn vệ sinh viên đến từ từng tổ sản xuất, đội cấp cứu và đội môi trường; tất cả những thành viên này chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và Hội đồng bảo hộ lao động về tình hình an toàn lao động của công ty. Do hoạt động bảo vệ an toàn cho cán bộ công nhân viên được tổ chức đầy đủ, bài bản nên trong vòng 3 năm liên tiếp, Imexpharm không ghi nhận tình trạng bệnh nghề nghiệp nào ở cán bộ công nhân viên của toàn công.

### HỘI ĐỒNG BẢO HỘ LAO ĐỘNG (BHLĐ)

9 thành viên



**BAN AN TOÀN  
LAO ĐỘNG**  
7 thành viên



**AN TOÀN VỆ  
SINH VIÊN**  
32 thành viên



Imexpharm cũng quan tâm đến công tác giáo dục và đào tạo về an toàn lao động cho tất cả các cán bộ công nhân viên, đặc biệt là công nhân khối sản xuất. Bên cạnh đó, môi trường làm việc cũng là yếu tố quan trọng tác động đến năng suất. Các cán bộ nhân viên thường xuyên tiếp xúc với hóa chất độc hại cũng được công ty có chế độ bồi dưỡng thỏa đáng, đúng theo quy định về an toàn lao động. Công ty cũng thường xuyên đo đạt các chỉ tiêu của môi trường làm việc nhằm đảm bảo đạt yêu cầu để công nhân viên có thể yên tâm công tác. Theo thống kê về an toàn lao động được công ty thực hiện, trong 3 năm qua công ty không có bất kỳ sự cố nào liên quan đến an toàn lao động.





STT	CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
<b>I Lao động</b>					
1	Tổng số lao động cuối kỳ	Người	1.012	1.055	1.185
2	Người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động	Người		5	5
3	Người làm công tác Y tế	Người		2	2
4	Lao động nữ	Người	367	413	468
5	Lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm (điều kiện lao động loại IV, V, VI)	Người	320	384	487
6	Lao động là người chưa thành niên	Người	0	0	0
7	Người dưới 15 tuổi	Người	0	0	0
8	Người khuyết tật	Người		2	2
9	Lao động là người cao tuổi	Người		5	5
<b>II Tai nạn lao động</b>					
1	Tổng số vụ tai nạn lao động	Vụ	0	0	0
2	Tổng số người bị tai nạn lao động	Người	0	0	0
3	Tổng chi phí cho tai nạn lao động	Trđ	0	0	0
<b>III Bệnh nghề nghiệp</b>					
1	Tổng số người bị bệnh nghề nghiệp cộng dồn tại thời điểm báo cáo	Người	0	0	0
2	Số người phải nghỉ trước tuổi hưu vì bệnh nghề nghiệp	Người	0	0	0
3	Tổng chi phí cho người bị bệnh nghề nghiệp	Trđ	0	0	0
<b>IV Kết quả phân loại sức khỏe của người lao động</b>					
	Loại I	Người	212	68	105
	Loại II	Người	632	585	866
	Loại III	Người	90	270	124
	Loại IV	Người	23	23	17
	Loại V	Người	0	1	-
<b>V Huấn luyện về an toàn - Vệ sinh lao động</b>					
1	Số người sử dụng lao động được huấn luyện/ Tổng số người sử dụng lao động hiện có	Người/người	09/09	18/23	21/23
2	Số cán bộ an toàn - vệ sinh lao động được huấn luyện/ Tổng số cán bộ an toàn - vệ sinh lao động hiện có	Người/người	07/07	04/07	04/07
3	Số người vận hành thiết bị nghiêm ngặt được huấn luyện/ Tổng số người vận hành thiết bị nghiêm ngặt hiện có	Người/người	31/31	44/48	39/39
4	Số người phụ trách Y tế được huấn luyện/ tổng số người phụ trách Y tế hiện có	Người/người	1/2	1/2	1/2
5	Số An toàn vệ sinh viên được huấn luyện/ Tổng số An toàn vệ sinh viên hiện có	Người	32/32	24/32	24/32
6	Số người lao động khác được huấn luyện	Người	602	488	610
7	Tổng chi phí huấn luyện	Trđ	20	60	30
<b>VI Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động</b>					
1	Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về AT-VSLD đang được sử dụng	Cái	8	11	11
2	Số đã được kiểm định	Cái	8	11	11
3	Số đã được khai báo	Cái	8	11	11
<b>VII Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi</b>					
1	Tổng số người làm thêm trong năm	Người		460	620
2	Tổng số giờ làm thêm trong năm	Giờ		7.360	54.822
3	Số giờ làm thêm cao nhất trong 1 tháng	Giờ		16	17
<b>VIII Bồi dưỡng chống độc hại bằng hiện vật</b>					

STT	CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng số người	Người	310	384	487
2	Tổng chi phí	Trđ	1.332	1.548	853
<b>IX Tình hình quan trắc môi trường lao động</b>					
1	Số mẫu quan trắc môi trường lao động	Mẫu	220	298	271
2	Số mẫu không đạt tiêu chuẩn	Mẫu	2	3	13
3	Số mẫu đạt tiêu chuẩn cho phép/ Tổng số mẫu đo	Mẫu/mẫu			
	Nhiệt độ			40/40	34/34
	Độ ẩm			40/40	33/34
	Tốc độ gió			40/40	34/34
	Ánh sáng (lux)			40/40	24/34
	Bụi			37/37	34/34
	Ồn			37/40	31/34
	Rung			04/04	04/04
	CO <sub>2</sub>			37/37	34/34
	CO			24/24	29/29
<b>X Chi phí thực hiện kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động</b>					
1	Các biện pháp kỹ thuật an toàn	Trđ	50	800	400
2	Các biện pháp kỹ thuật vệ sinh	Trđ	100	650	500
3	Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân	Trđ	50	440	200
4	Chăm sóc sức khỏe người lao động	Trđ	1.300	1.000	1.300
5	Tuyên truyền, huấn luyện	Trđ	20	60	30
	<b>Tổng chi phí</b>	Trđ	1.520	2.950	2.430





## AN TOÀN SỨC KHỎE KHÁCH HÀNG & TRÁCH NHIỆM SẢN PHẨM

Mặc dù áp dụng các quy trình nghiêm ngặt về quản lý chất lượng sản phẩm nhưng Imexpharm nhận định, rủi ro vẫn có thể xảy ra với những nguyên nhân khách quan hay chủ quan bao gồm trục trặc hệ thống kỹ thuật, sai lệch trong dây chuyền sản xuất, hay đặc biệt trong quá trình sản phẩm đang lưu hành ngoài thị trường, phổ biến nhất là điều kiện bảo quản của khách hàng không đảm bảo, hoặc cách thức sử dụng không đúng. Tuy xác suất rủi ro xảy ra rất thấp nhưng hậu

quả dẫn đến có thể nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe khách hàng, cũng như ảnh hưởng tiêu cực cho uy tín của Công ty.

Do đó, ngoài những quy trình quản lý nội bộ trong Công ty, Imexpharm còn xây dựng và áp dụng những quy trình dành cho công tác quản lý chất lượng sản phẩm đang lưu hành ngoài thị trường như sau :

*Quy trình dành cho công tác quản lý chất lượng sản phẩm*



### Quy trình hệ thống cảnh giác được

Tuân thủ tất cả các yêu cầu pháp lý về nhiệm vụ và trách nhiệm của Cảnh giác được; Ngăn chặn tác động của phản ứng có hại xảy ra ở người khi sử dụng các sản phẩm thuốc đang lưu hành trên thị trường hoặc do tiếp xúc nghề nghiệp; Đẩy mạnh việc sử dụng thuốc an toàn và hiệu quả, thông qua việc cung cấp thông tin về an toàn thuốc kịp thời cho bệnh nhân, nhân viên y tế và công chúng; Góp phần bảo vệ sức khỏe của bệnh nhân và của cộng đồng.

### Quy trình hàng thu hồi

Khi phát hiện ra lỗi trong sản xuất, lô sản phẩm trong quy trình sai lệch đó được tiến hành thủ tục cho việc thu hồi nhanh nhất nhằm đảm bảo hạn chế tối đa mức ảnh hưởng đến người tiêu dùng.

### Quy trình giải quyết khiếu nại của khách hàng

Bảo đảm rằng các khiếm khuyết về chất lượng, an toàn, hiệu quả của một sản phẩm, các sai lệch về chất lượng của các nguyên liệu ban đầu, các quy trình sản xuất, đóng gói, thử nghiệm có thể được khắc phục; Giữ vững uy tín của công ty đối với khách hàng.

### Quy trình hàng trả về

Khi phát sinh lỗi của sản phẩm nhận thấy từ phía khách hàng (không đúng chất lượng, bao bì, sản phẩm, thông tin, dược liệu) sản phẩm được kiểm tra và trả về Công ty một cách nhanh chóng và được tiến hành theo đúng trình tự.

*Đặc biệt, năm 2017 công ty đã đạt Visa châu Âu cho một sản phẩm là thuốc tiêm Imetoxim 1g, cho thấy chất lượng vượt trội của sản phẩm Imexpharm đã được ghi nhận bởi Liên minh châu Âu, nơi mà những tiêu chí dành cho dược phẩm rất khắt khe.*

## GHI NHẬN NĂM 2017

### Khiếu nại khách hàng:

*có 02 trường hợp khiếu nại*

### Cảnh giác được:

*không có trường hợp nào*

Song song với những Quy trình quản lý chất lượng thì hoạt động đánh giá chất lượng sản phẩm cũng được Imexpharm rất quan tâm. Hiện nay Công ty có 7 sản phẩm chủ lực đã được thủ "Tương đương sinh học" để chứng minh tính an toàn và hiệu quả cho người sử dụng của thuốc Imexpharm tương đương với thuốc gốc.

- Imexpharm đã và đang vận hành hệ thống chăm sóc khách hàng với tổng đài trực tuyến 24/7 nhằm tiếp nhận tất cả các phản hồi về sản phẩm của Imexpharm, để có thể phản ứng kịp thời với các sự cố và kiến nghị của khách hàng. Trong năm 2017, Imexpharm không nhận được bất kỳ phản hồi nào liên quan đến sản phẩm kém chất lượng.
- Imexpharm cũng tổ chức ngày hội hàng năm cho các sản phẩm chủ lực, tiếp xúc gặp gỡ các khách hàng nhằm mục tiêu ghi nhận những phản hồi của khách hàng, cũng như khảo sát ý kiến của khách hàng về những sản phẩm mới của Imexpharm, giúp công ty có những nhận định chính xác hơn về thị trường cũng như nhu cầu của khách hàng.
- Imexpharm cũng đi tiên phong trong việc tài trợ cho các hội thảo khoa học, các buổi tọa đàm chuyên đề về sức khỏe, nhằm tạo tiền đề cho hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm vốn đang là điểm yếu của thị trường dược trong nước, tạo ra nơi có thể giao lưu và trao đổi giữa các chuyên gia và cán bộ trong ngành.
- Bên cạnh đó, để nâng cao ý thức phòng bệnh trong nhân dân, đặc biệt là trong học đường, Imexpharm đã phối hợp cùng cán bộ giáo viên tại 11 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và Cao Lãnh để tuyên truyền giáo dục về "Phòng bệnh tiêu chảy ở trẻ em". Hoạt động có ý nghĩa này sẽ góp phần nâng cao ý thức của các trường mầm non và các bậc phụ huynh trong việc phòng và đối phó với bệnh.
- Hội nghị khách hàng cũng nằm trong hoạt động thường niên của Imexpharm nhằm tri ân sự hỗ trợ và tin tưởng của khách hàng, người tiêu dùng. Đây cũng là dịp gắn kết Imexpharm với cộng đồng bằng hoạt động báo cáo của các bác sĩ đầu ngành về tác dụng của các sản phẩm thương hiệu Imexpharm, tính năng sản phẩm, công dụng, hoạt chất để hiểu rõ hơn về cách sử dụng, đặc biệt là kháng sinh để tránh việc sử dụng sai mục đích.





## SỬ DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU

Thống kê nguyên vật liệu sử dụng trong năm 2017

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	Nguyên vật liệu chính	Tấn	604	543	634
2	Vật liệu phụ	Triệu đv	813	849	1.002
	Trong đó:				
	Nang	Triệu đv	485	499	634
	Tá dược	Triệu đv	328	350	368
3	Bao bì	Triệu đv	76	87	96

Năm 2017 Imexpharm đã sử dụng tổng cộng 634 tấn nguyên vật liệu chính, 1.002 triệu đơn vị vật liệu phụ, trong đó có 634 triệu nang và 368 triệu đơn vị tá dược. Ngoài ra, công ty còn sử dụng 96 triệu bao bì để đóng gói thành phẩm. Imexpharm xây dựng và liên tục cải tiến các định mức nguyên vật liệu bao bì, giảm tối đa tỷ lệ hao hụt trong sản xuất.

Do tiêu chuẩn khắt khe trong ngành dược, Imexpharm không sử dụng nguyên vật liệu hoặc bao bì tái chế.



## CÁC NỖ LỰC TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, NƯỚC

### NĂNG LƯỢNG

Tiết kiệm năng lượng luôn là vấn đề trọng tâm trong phát triển bền vững, không chỉ giúp tiết kiệm chi phí trong tổ chức mà còn góp phần bảo vệ môi trường, tránh lãng phí nguồn tài nguyên. Từ góc nhìn kinh tế, năng lượng tiêu thụ là một trong những nhân tố của giá thành sản phẩm, do đó nếu chi phí cho yếu tố này giảm xuống sẽ giúp giảm giá thành, tăng khả năng cạnh tranh cho sản phẩm. Nhìn từ khía cạnh bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng sẽ giúp giảm khí thải gây ra ô nhiễm bầu không khí, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên vốn dĩ đang dần cạn kiệt do hoạt động khai thác của con người.

Imexpharm cũng xuất phát từ những lý do nêu trên nên đã xác định tiết kiệm năng lượng là một trong những vấn đề trọng tâm trong mục tiêu phát triển bền vững của công ty.

### Tổng lượng tiêu thụ nhiên liệu và cường độ tiêu thụ từ các nguồn không tái chế:

TÊN NHIÊN LIỆU	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Dầu DO	Lít	141.900	170.700	185.300
Sản lượng sản xuất	Triệu ĐVSP	1.119	1.093	1.278
Cường độ tiêu thụ	Lít/ triệu ĐVSP	126,8	156,2	145,0

Tổng khối lượng dầu DO sử dụng trong năm 2017 là 185.300 lít, tăng 14.600 lít so với năm 2016, tăng 8,5% thấp hơn mức tăng sản lượng sản xuất 16,9%. Trong đó, nhà máy Đồng Tháp tiêu thụ 57.000 lít và nhà máy Bình Dương tiêu thụ 128.300 lít. Nhà máy Bình Dương sử dụng dầu DO cho nhiều công đoạn khác nhau của quá trình sản xuất thuốc tiêm, trong khi nhà máy Đồng Tháp sử dụng dầu DO chủ yếu cho quá trình sấy thuốc, nên dầu DO tiêu thụ ở nhà máy Bình Dương cao gần gấp đôi so với Đồng Tháp. Nhà máy Bình Dương sản xuất các sản phẩm thuốc tiêm với sản lượng ít nhưng giá trị

cao, do đó cường độ tiêu thụ tính trên sản phẩm cao hơn Đồng Tháp.

Mặc dù lượng dầu DO năm 2017 có tăng so với năm 2016, tuy nhiên cường độ tiêu thụ dầu DO trên triệu đơn vị sản phẩm năm 2017 giảm 7,2% so với năm 2016. Điều này chứng tỏ rằng Imexpharm đang kiểm soát tốt việc sử dụng nhiên liệu DO và sẽ tiếp tục theo dõi, ghi nhận những đóng góp cải tiến từ cán bộ công nhân viên cũng như các chuyên gia để hướng đến mục tiêu sử dụng nhiên liệu bền vững.

### NỖ LỰC TIẾT KIỆM ĐIỆN ĐỂ CHỐNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Theo thứ trưởng bộ công thương Cao Quốc Hưng mỗi năm thiên tai và biến đổi khí hậu gây ra thiệt hại khoảng 1,5% GDP cho nền kinh tế Việt Nam. Do đó, chính phủ và bộ công thương luôn nỗ lực phát động các chiến dịch sử dụng năng lượng tiết kiệm, chống lãng phí. Tại Imexpharm, Ban lãnh

đạo và toàn bộ công nhân viên công ty hiểu được rằng sử dụng điện tiết kiệm không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn là hành động trách nhiệm của mỗi người để chống lại biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sống.

### Tình hình sử dụng điện năng tại Imexpharm:

TÊN NHIÊN LIỆU	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Điện tiêu thụ	KWH	8.799.536	6.900.237	8.040.212
Cường độ tiêu thụ	KWH/Triệu ĐVSP	7.864	6.313	6.291



Tổng điện năng tiêu thụ năm 2017 trên 8 triệu KWH, tăng 16,5% so với năm trước, tương đương với mức tăng sản lượng sản xuất. Cường độ tiêu thụ điện năng năm 2017 là 6.291 KWH/Triệu đơn vị sản phẩm, giảm nhẹ so với 2016, nhưng đã giảm đến 20% so với năm 2015, là năm Imexpharm khởi động dự án Tiết kiệm điện năng là một trong các dự án theo BSC. Năm 2015 cũng là thời điểm Imexpharm bắt đầu vận hành nhà

máy Bình Dương theo EU-GMP với việc chạy thử nghiệm trên lô lớn (Media fill) và lấy khí tươi 100%, làm gia tăng cường độ tiêu thụ điện năng.

Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp cải tiến, tuyên truyền nâng cao ý thức trong toàn bộ đội ngũ, đồng thời áp dụng những quy trình tiên tiến, đầu tư thay thế các máy móc thiết bị hiện đại tiết kiệm điện năng như:

*Chiller làm lạnh nước bằng công nghệ đệm từ, AHU điều khiển van nước lạnh tự động theo tải, thay trần panel, thay mới máy nén khí trực vít bằng máy nén khí biến tần, đầu tư hệ thống xử lý nước cho hệ thống lạnh,...*

Giúp giảm thiểu việc sử dụng điện năng. Các nhà máy công nghệ cao của Imexpharm vận hành theo tiêu chuẩn EU-GMP có thể làm cho điện năng tiêu thụ tăng lên, do đó công ty đang trong quá trình

nghiên cứu, tìm kiếm giải pháp để tiết kiệm tối đa việc sử dụng điện năng, không để tình trạng lãng phí xảy ra. Đây là mục tiêu trong chiến lược phát triển bền vững của công ty.

**Bảng chuyển đổi điện năng và dầu DO sang năng lượng tương đương TOE năm 2017 như sau:**

TÊN NHIÊN LIỆU	Đơn vị	Hệ số chuyển đổi	Năm 2017	ToE quy đổi	Tỷ lệ sử dụng
Điện tiêu thụ	KWH	0,1543x10 <sup>-3</sup>	8.040.212	1.240,60	88%
Dầu DO	Lít	0,88x10 <sup>-3</sup>	185.300	163,06	12%

*(Hệ số quy đổi áp dụng theo hướng dẫn của Bộ Công Thương)*



Tại Imexpharm, điện năng vẫn là nguồn nhiên liệu chủ yếu khi chiếm đến 88% tổng nhiên liệu sử dụng, trong khi tỷ lệ này của dầu DO là 12% tính theo ToE của toàn công ty.

**GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG TRONG CÔNG TY:**

Hoạt động sử dụng năng lượng bền vững, tiết kiệm luôn được công ty phổ biến đến từng cán bộ công nhân viên. Imexpharm cũng đặt tiết kiệm năng lượng là 1 trong 13 mục tiêu của thẻ điểm cân bằng BSC. Hàng năm công ty đều tiến hành kiểm toán việc sử dụng năng lượng ở tất cả các nhà máy, đầu tư thay thế các máy móc thiết bị hiện đại tiết kiệm năng lượng. Bên cạnh đó, công ty cũng khuyến khích cho các sáng kiến giúp tiết kiệm năng lượng và trao thưởng cho những sáng kiến hay.

**BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC - BẢO VỆ SỰ SỐNG TRÊN TRÁI ĐẤT:**

Theo bình chọn của đài truyền hình CNN-Hoa Kỳ, nước tinh khiết là thức uống hảo hạng nhất thế giới, từ nước con người có thể làm ra vô số thức uống khác để phục vụ cho nhu cầu của mình. Nước gắn liền với sự sống và sự sinh trưởng trên hành tinh này. Mọi hoạt động của con người đều gắn liền với nguồn nước. 70% bề mặt trái đất là nước, tuy nhiên 97,5% nước biển con người lại

không thể sử dụng. Dân số gia tăng, sự phát triển của ngành nông nghiệp, kéo theo nhu cầu nước ngọt gia tăng. Theo các nhà khoa học NASA, 68% nước ngọt toàn cầu nằm ở những núi băng, tuy nhiên hiện tượng băng tan nhanh chóng, hòa vào nước biển làm mực nước biển dâng cao, tình trạng xâm nhập mặn diễn ra ngày càng nghiêm trọng, đồng thời ảnh hưởng lớn đến đời sống của cư dân ven biển. Thêm vào đó là 21 trên 37 tầng chứa nước quan trọng của thế giới đang cạn kiệt dần. Cụ thể là tầng chứa nước của sông Hằng tại Ấn Độ thu hẹp mỗi năm khoảng 6,31 cm do sự gia tăng dân số và nhu cầu cho hoạt động tưới tiêu. Trong khi nguồn cung cấp nước ngọt đang dần bị thu hẹp, thì theo ước tính từ năm 2000 đến 2050, nhu cầu cho nước sạch sẽ tăng lên khoảng 55%. Do đó, tình trạng khan hiếm nước ngọt sẽ trở nên nghiêm trọng hơn trong những năm sắp tới.

Cùng với lời kêu gọi của các tổ chức bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, Imexpharm ý thức sâu sắc việc sử dụng nước một cách tiết kiệm để có thể phát triển bền vững và cùng cộng đồng bảo vệ môi trường cho thế hệ mai sau.

**Tình hình tiêu thụ nước tại Imexpharm như sau:**

TÊN NHIÊN LIỆU	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Nước	m <sup>3</sup>	51.194	59.071	69.598
Cường độ tiêu thụ	m <sup>3</sup> /Triệu Đvsp	45,75	54,04	54,46

*(Lượng nước tính theo tổng hóa đơn thanh toán tiền nước mỗi tháng)*

Nguồn nước được sử dụng tại Imexpharm được cung cấp bởi công ty thủy cục. Tổng lượng nước tiêu thụ năm 2017 tăng 17% so với năm 2016, tốc độ này xấp xỉ bằng tốc độ tăng sản lượng. Tuy nhiên, cường độ tiêu thụ nước tăng nhẹ gần 1%. Việc sử dụng nước tiết kiệm được công ty tuyên truyền bước đầu có hiệu quả thiết thực, khi công ty đã kiềm chế được tốc độ tăng của việc tiêu thụ nước trong khi sản lượng sản xuất không ngừng tăng lên.

Nhà máy Bình Dương tiêu thụ khoảng 16.134 m<sup>3</sup> nước, trong khi tổng khối lượng tiêu thụ của nhà máy Đồng Tháp là 53.464 m<sup>3</sup> nước tính luôn văn phòng trụ sở.

**Tại sử dụng nước**

Lượng nước tái sử dụng chủ yếu là nước thải từ cụm RO của hệ thống xử lý nước tinh khiết. Nước này dùng để tưới cây và làm mát hệ thống làm lạnh. Trung bình mỗi ngày sẽ có khoảng 10 m<sup>3</sup> nước được tái sử dụng, tương đương 5% lượng nước tiêu thụ.





## ĐO ĐẠC PHÁT THẢI ĐỊNH KỲ

Khí thải nhà kính của Imexpharm chủ yếu là khí CO<sub>2</sub> do việc đốt nhiên liệu là dầu DO.

### Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (phạm vi 1)

TÊN NHIÊN LIỆU	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Dầu DO	Lít	141.900	170.700	185.300
Tỷ lệ phát thải CO <sub>2</sub> từ dầu DO	Tấn CO <sub>2</sub>	449	541	587

(Hệ số quy đổi năng lượng từ DO sang CO<sub>2</sub> theo nguồn Defra/DECC)

Vì Imexpharm sử dụng chủ yếu là điện năng nên việc phát thải khí CO<sub>2</sub> của công ty là không nhiều. Lượng CO<sub>2</sub> phát thải trong năm 2017 tăng 46 tấn tương đương 8,5% so với năm 2016.



### THƯỜNG XUYÊN QUAN TRẮC KHÍ THẢI

Imexpharm luôn nỗ lực trong việc giảm tối thiểu tác động đến môi trường sống trong quá trình sản xuất kinh doanh. Công ty đầu tư hệ thống lọc khí Hepa với 2 cấp lọc để bảo vệ môi trường sản xuất.

Nhằm tạo một môi trường sống lành mạnh và hoạt động sản xuất có trách nhiệm với cộng đồng, Imexpharm tiến hành quan trắc khí thải định kỳ 2 lần/năm để kiểm tra tác động của sản xuất lên môi trường sống. Thông qua các kết quả đo đạc cho thấy sản xuất của Imexpharm rất ít ảnh hưởng đến môi trường.

### KẾT QUẢ QUAN TRẮC KHÍ THẢI TẠI NHÀ MÁY ĐỒNG THÁP

#### ● Kết quả quan trắc không khí tại thiết bị xử lý không khí khu vực kiểm nghiệm Đồng Tháp

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	QCVN Số 19: 2009/ BTNT Cột B	02/11/2015	08/11/2016	26/10/2017
1	CO	Đo máy testo 350XL	mg/Nm <sup>3</sup>	1.000	12	15	25
2	NO <sub>2</sub>	Đo máy testo 350XL	mg/Nm <sup>3</sup>	-	3	4	15
3	SO <sub>2</sub>	Đo máy testo 350XL	mg/Nm <sup>3</sup>	500	6	6	24
4	Bụi tổng	TCVN 5067:1995	mg/Nm <sup>3</sup>	200	24	18	18
5	Độ ồn	Thiết bị chuyên dụng	dB	-	68,4	68,6	76,2

#### ● Kết quả quan trắc không khí tại ống khò lò hơi nhà máy Đồng Tháp

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	QCVN Số 19: 2009/ BTNT Cột B	02/11/2015	08/11/2016	26/10/2017
1	CO	Đo máy testo 350XL	mg/Nm <sup>3</sup>	1.000	192	237	112
2	NO <sub>2</sub>	Đo máy testo 350XL	mg/Nm <sup>3</sup>	-	32	36	23
3	SO <sub>2</sub>	Đo máy testo 350XL	mg/Nm <sup>3</sup>	500	50	45	29
4	Bụi tổng	TCVN 5067:1995	mg/Nm <sup>3</sup>	200	75	65	66
5	Độ ồn	Thiết bị chuyên dụng	dB	-	71,4	71,5	76,9

#### ● Kết quả quan trắc không khí khu dân cư xung quanh nhà máy Đồng Tháp

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	QCVN số 05:2009/ BTNT (trung bình 1 giờ)	02/11/2015	08/11/2016	26/10/2017
1	CO	TQKT-YHLDVSMT	mg/m <sup>3</sup>	30	2,6	2,7	3,29
2	SO <sub>2</sub>	TQKT-YHLDVSMT	mg/m <sup>3</sup>	0,35	0,033	0,034	0,079
3	NO <sub>x</sub>	TCVN6138:1996	mg/m <sup>3</sup>	0,2	-	0,032	0,018
4	Bụi	Tbi chuyên dụng Hazdust I	mg/m <sup>3</sup>	0,3	0,19	0,17	0,09
5	Độ ồn	Đo máy	dB	70	63,5	63,5	62,1



### KẾT QUẢ QUAN TRẮC TẠI NHÀ MÁY BÌNH DƯƠNG

#### Kết quả quan trắc không khí tại ống khói lò hơi Chi nhánh 3 – Bình Dương

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	QCVN số 19: 2009/BTNT Giá trị C, Cột A	02/11/2015	08/11/2016	26/10/2017
1	Bụi	TCVN 5977:2005	mg/Nm <sup>3</sup>	400	162	169	112
2	SO <sub>2</sub>	TQKT-YHLD&	mg/Nm <sup>3</sup>	1.500	178	204	186
3	NO <sub>x</sub>	VSMT 2002	mg/Nm <sup>3</sup>	1.000	251	225	277
4	CO		mg/Nm <sup>3</sup>	1.000	810	787	604

#### Kết quả phân tích chất lượng môi trường bên ngoài chi nhánh 3- Bình Dương

➤ Khu vực cổng ra vào Chi nhánh 3

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	QCVN 05:2013/ BTNMT	02/11/2015	08/11/2016	26/10/2017
1	Bụi	TCVN 5067:1995	mg/Nm <sup>3</sup>	0,3	0,246	0,196	0,187
2	SO <sub>2</sub>	TCVN 5971:1995	mg/Nm <sup>3</sup>	0,35	0,086	0,103	0,094
3	NO <sub>2</sub>	TCVN 6137:2009	mg/Nm <sup>3</sup>	0,2	0,081	0,084	0,081
4	CO	TQKT-YHLD & VSMT 1993	mg/Nm <sup>3</sup>	30	< 5	<5	<5
5	Nhiệt độ	QCVN 46 : 2012/	°C	-	31,4	32,3	32,3
6	Độ ẩm	BTNMT	%RH	-	65,8	65,1	62,7
7	Độ ồn	TCVN 7878-2 :2010	dBA	<70	63,8	64,3	64,6

Đơn vị thực hiện đo đạc môi trường tại nhà máy Đồng Tháp là trung tâm quan trắc thuộc Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp. Tại nhà máy Bình Dương hoạt động này được thực hiện bởi Công ty TNHH Khoa học Công nghệ và phân tích môi trường Phương Nam. Tất cả các kết quả quan trắc về môi trường tại 2 nhà máy của Imexpharm đều nằm trong ngưỡng cho phép.



## QUẢN LÝ NGHIÊM NGẶT NƯỚC THẢI, CHẤT THẢI

### NƯỚC THẢI

Nước thải tại Imexpharm được phân thành 3 loại như sau: nước thải từ nước mưa chảy tràn, nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất. Imexpharm có biện pháp Xử lý nước thải cho 3 loại trên.

#### Đối với nước mưa chảy tràn:

Công ty xây dựng hệ thống thoát nước mưa riêng biệt.

#### Nước thải sinh hoạt:

Toàn bộ nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý tại bể tự hoại sau đó xử lý tại hệ thống xử lý nước thải trước khi đưa ra nguồn tiếp nhận.

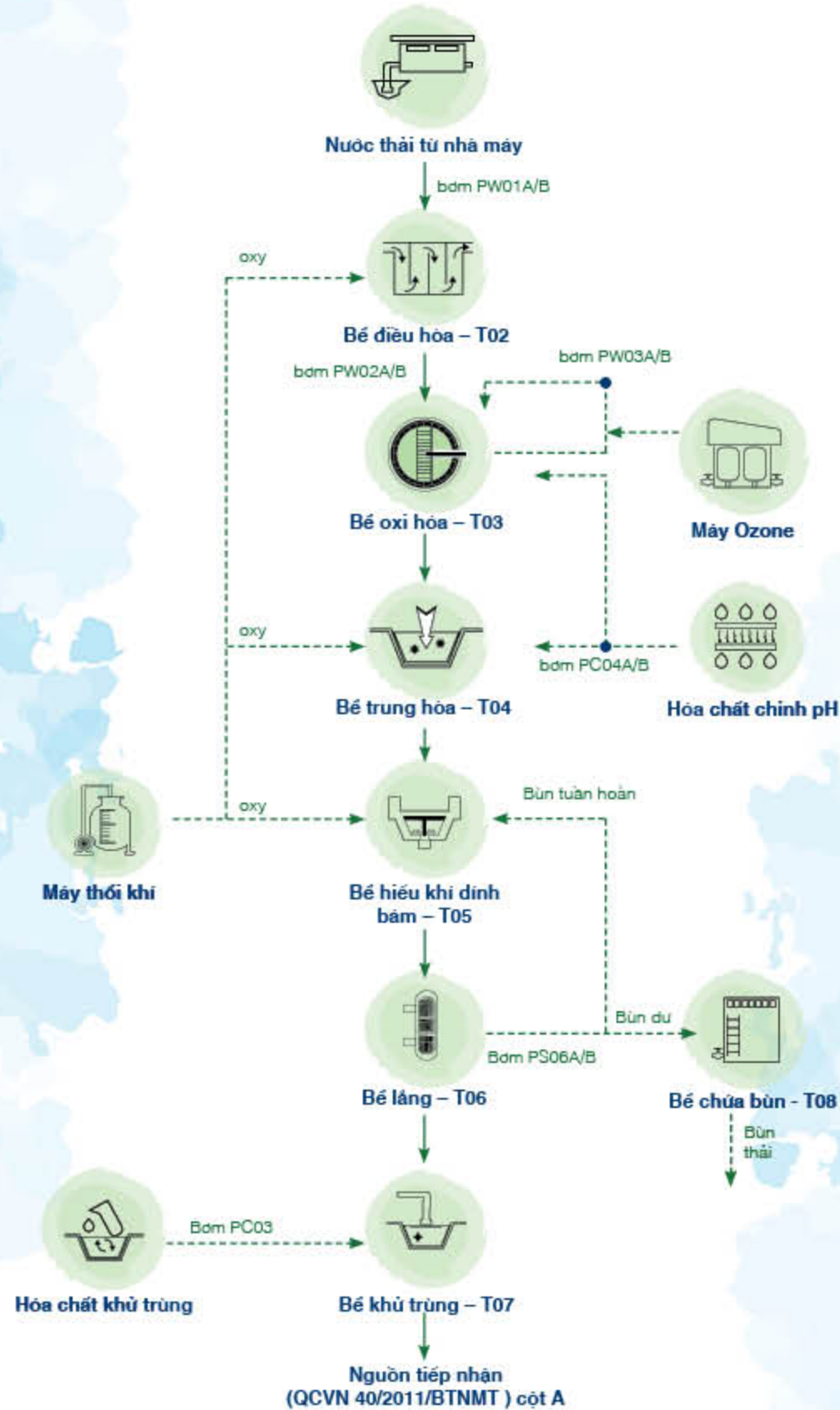
#### Nước thải sản xuất:

Được xử lý bằng hệ thống xử lý trước khi đưa ra nguồn tiếp nhận.





## SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ



## Hoạt động xử lý nước thải tại nhà máy Đồng Tháp:

Nước thải tại nhà máy Đồng Tháp phát sinh từ các hoạt động sau:

- Rửa dụng cụ trộn, pha chế hoạt chất với tá dược trong công nghệ sản xuất thuốc viên, hoạt động vệ sinh tay của nhân viên.
- Nước thải từ khâu kiểm tra chất lượng thuốc, trung bình: 5-10 m<sup>3</sup>/ ngày đêm.

**Điểm xả thải:** đầu nối vào hệ thống nước sinh hoạt của thành phố Cao Lãnh, và được Sở tài nguyên môi trường cấp phép theo quy định.

**Phương pháp xử lý:** hóa lý và vi sinh.

## Chất lượng nước thải sau khi qua hệ thống xử lý Nhà máy Đồng Tháp

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	QCVN 40 BTNMT cột A	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1	pH	Đo máy	-	6-9	7,29	7,21	7,32
2	BOD <sub>5</sub>	Sensor	mg/l	30	22	24	22
3	COD	Method 8000	mg/l	75	31	41	30
4	TSS	TCVN6625-2000	mg/l	50	40	35	11
5	Nitơ tổng	TCVN 5987-1995	mg/l	15	4,76	4,34	1,51
6	Phốt pho	Method 8180	mg/l	4	2,8	0,47	0,81
7	Clorin	Method 8021/DR5000	mg/l	1	0,32	0,07	0,55
8	Amoni	TCVN 5988-1995	mg/l	5	2,24	3,04	1,18
9	Mangan	Method 8034/DR5000	mg/l	0,5	0,066	0,094	<0,050
10	Colifrom	TCVN6187-2:1996	MPN/100ml	3.000	15	2.000	4
11	Vết amoxicilin	Nhỏ hơn giới hạn phát hiện		Đạt	Đạt	Đạt	Đạt

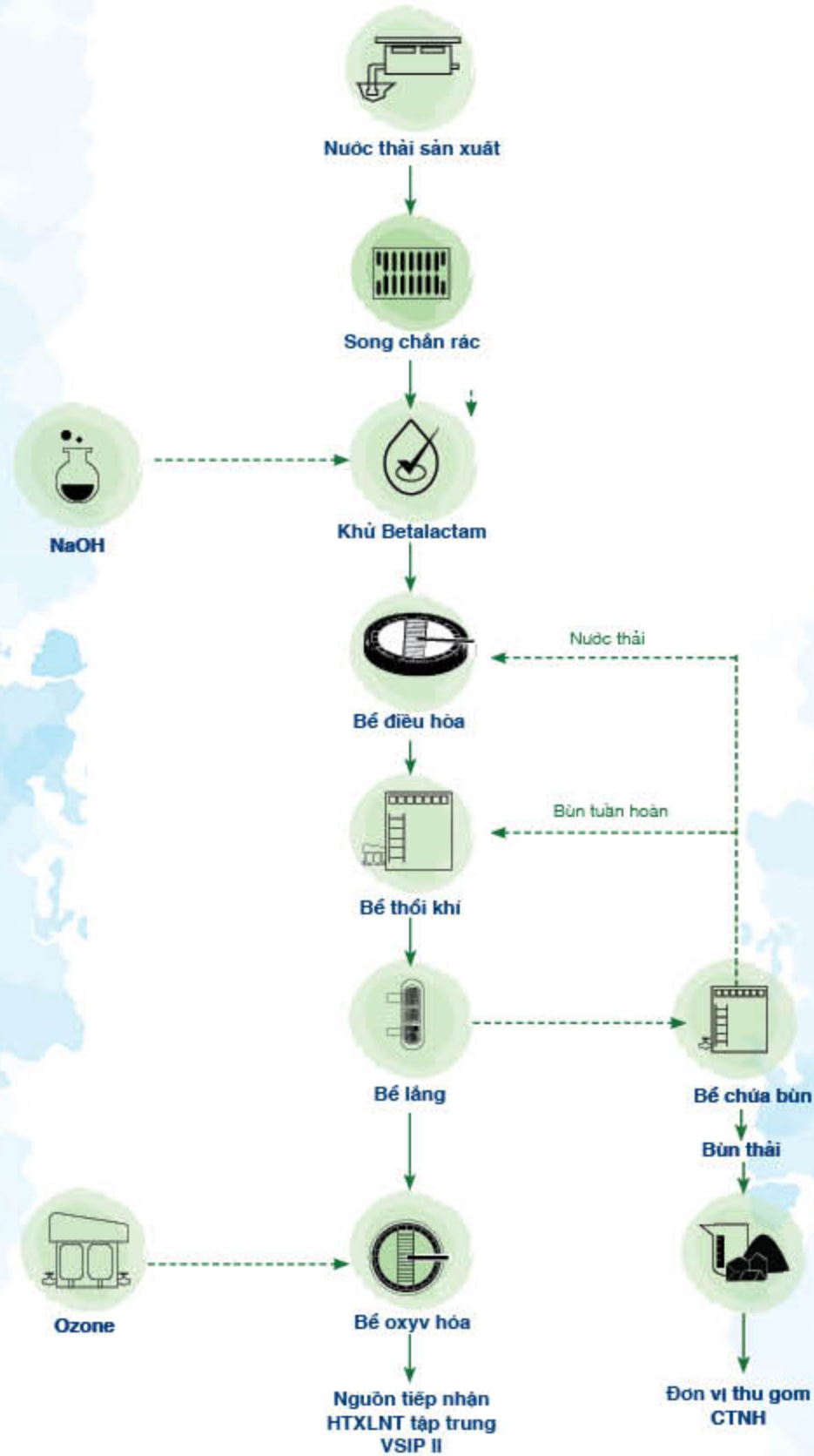
Đơn vị đo đặc: trung tâm quan trắc sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Đồng Tháp.

- Nước thải sau khi qua xử lý không được bất kỳ tổ chức nào tái sử dụng.
- Tiêu chuẩn nước thải phù hợp với tiêu chuẩn của bộ Tài Nguyên và Môi Trường.





## SƠ ĐỒ KHỐI QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI SẢN XUẤT



Phương pháp xử lý: hóa lý + vi sinh

### Nhà máy tại Chi nhánh 3-Bình Dương:

- Tổng thể tích nước xả thải tại nhà máy chi nhánh 3-Bình Dương.
- Nước thải sinh hoạt và sản xuất: 36 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

### Chất lượng nước thải sau khi qua xử lý tại nhà máy Bình Dương như sau:

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	TCNT KCN VSIP	Nam 2015	Nam 2016	Nam 2017
1	pH(*)	TCVN 6492:2011	-	6 - 9	7,26	7,31	7,21
2	TSS(*)	TCVN 6625:2000	mg/l	400	41	64	110
3	BOD <sub>5</sub> (20°C)	TCVN 6001-1:2008	mg/l	400	22	44	54
4	COD(*)	TCVN 6191:1999	mg/l	600	39	85	107
5	N - NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> (*)	TCVN 5988:1995	mg/l	8	4,15	7,02	6,48
6	Tổng Nitơ(*)	TCVN 6638:2000	mg/l	20	13,06	16,39	17,37
7	Tổng Photpho	TCVN 6202:2008	mg/l	5	2,17	3,57	3,12
8	Đầu mỡ ĐTV	Ref SMEWW 5520B	mg/l	10	KHP	0,44	0,81
9	Tổng Coliform	TCVN 6187-2:1996	MPN/1.000ml	5.000	1.900	3.000	2.100

(Thực hiện bởi: Công ty TNHH Khoa học Công nghệ và phân tích môi trường Phương Nam)

- Tiêu chuẩn nước thải xử lý phù hợp với tiêu chuẩn của khu công nghiệp Việt Nam-Singapore II (VSIP II).
- Đầu nối: nước thải sau khi qua xử lý được dẫn vào hệ thống thu gom nước thải của khu công nghiệp VSIP II-Bình Dương.
- Hiện tại không có tổ chức nào tái sử dụng nguồn nước thải này.



## CHẤT THẢI

### Chất thải rắn không nguy hại

Chất thải rắn không nguy hại	ĐVT	2015	2016	2017
Tổng khối lượng Nhà máy Bình Dương	Kg	14.500	1.021	5.114
Tổng khối lượng Nhà máy Đồng Tháp	Kg	44.384	41.791	55.676
<b>Tổng cộng</b>	<b>Kg</b>	<b>58.884</b>	<b>42.812</b>	<b>60.790</b>

Chất thải rắn không nguy hại của Imexpharm chủ yếu đến từ bao bì giấy, bao bì nhựa, nylon sạch, thùng carton, giấy vụn phát sinh trong quá trình đóng gói sản phẩm. Lượng chất thải rắn không nguy hại của hai nhà máy năm 2017 tăng gần 42% so với năm 2016. Trong đó nhà máy Đồng Tháp có tổng khối lượng chất rắn không nguy hại tăng 13.885 kg và khối lượng này ở nhà máy Bình Dương tăng 4.093 kg. Nguyên nhân gia tăng là do khối lượng sản xuất tăng lên, nhu cầu bao bì đóng gói cũng tăng theo.

### Chất thải rắn nguy hại

Chất thải rắn nguy hại	ĐVT	2015	2016	2017
Tổng khối lượng Nhà máy Bình Dương	Kg	7.700	4.068	12.800
Tổng khối lượng Nhà máy Đồng Tháp	Kg	15.580	16.659	21.676
<b>Tổng cộng</b>	<b>Kg</b>	<b>23.280</b>	<b>20.727</b>	<b>34.476</b>

Tổng khối lượng chất rắn nguy hại của 2 nhà máy năm 2017 là 34.476 kg, tăng 66,3% so với năm 2016. Nhà máy Đồng Tháp có khối lượng chất rắn nguy hại tăng 5.017 kg tương đương khoảng 30%, trong khi đó khối lượng chất rắn nguy hại tại nhà máy Bình Dương tăng 8.732 kg, tăng gần gấp 3 lần so với năm 2016; nguyên nhân xuất phát từ việc nhà máy Bình Dương vừa hoàn thành nâng cấp nhà máy theo tiêu chuẩn EU-GMP và tiến hành sản xuất sản phẩm trong năm 2017 nên khối lượng chất thải rắn gia tăng.

Tất cả các chất rắn nguy hại đều được Công ty TNHH Holcim Việt Nam xử lý theo đúng quy định và hợp đồng được ký kết giữa Imexpharm và Holcim.

Toàn bộ chất thải rắn nguy hại sẽ được tập trung về kho chứa chất rắn nguy hại của công ty và bàn giao hàng quý cho Công ty Holcim xử lý.

Sau khi xử lý xong, đơn vị xử lý sẽ hoàn tất hồ sơ, chứng từ gửi lại cho Imexpharm theo dõi và lưu trữ theo đúng quy định của pháp luật.



## TỔNG CHI PHÍ ĐẦU TƯ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

### Chi phí đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường tại Imexpharm:

Nhà máy	ĐVT	2015	2016	2017
Đồng Tháp	Trđ	494,1	532,4	640,6
Bình Dương	Trđ	593,6	455,8	486,2
<b>Tổng cộng</b>	<b>Trđ</b>	<b>1.087,7</b>	<b>988,2</b>	<b>1.126,8</b>

Chi phí đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường của Imexpharm trong năm 2017 tăng 138,6 triệu đồng so với năm 2016. Chi phí tăng xuất phát từ việc chất thải rắn nguy hại của công ty tăng lên khá nhiều so với năm 2016 do hoạt động sản xuất kinh doanh mở rộng. Imexpharm luôn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, quản lý nghiêm ngặt quy trình xử lý chất thải và xả thải.



Trong nhiều năm liền, Imexpharm không có bất kỳ vi phạm và cũng không bị xử phạt hành chính liên quan đến các vấn đề về môi trường.





# VÌ MỘT CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG

“ Trong nền kinh tế tri thức, không phải tài nguyên thiên nhiên mà “con người” mới chính là tài sản quý giá nhất của một quốc gia. ”



Giáo dục và Y tế luôn là bộ đôi đi liền với nhau trong chiến lược phát triển bền vững, là tiêu chuẩn đầu tiên để đánh giá sự tiến bộ của nhân loại. Trong nền kinh tế tri thức, không phải tài nguyên thiên nhiên mà “con người” mới chính là tài sản quý giá nhất của một quốc gia. Vì vậy, trong 17 Mục tiêu quan trọng nhất của Liên Hiệp quốc để Thế giới Phát triển bền vững đến năm 2030, thì “**Giáo dục chất lượng**” là mục tiêu thứ 4, trong khi “**Sức khỏe tốt và Cuộc sống hạnh phúc**” là mục tiêu được xếp thứ 3, chỉ sau 02 mục tiêu là “**Xóa nghèo**” và “**Xóa đói**”. Vì vậy, trong các hoạt động trách nhiệm xã hội và đầu tư cho cộng đồng, Imexpharm luôn hướng đến các mục tiêu Y tế và Giáo dục. Những hoạt động này nhằm thể hiện lòng trân trọng và biết ơn của Imexpharm đối với cộng đồng và tỉnh nhà.

Năm 2017, Imexpharm đã trích từ **lợi nhuận hơn 3,5 tỷ đồng** để thực hiện các công tác khuyến học – khuyến tài cả nước, và khám chữa bệnh phát thuốc miễn phí cho người dân thiếu điều kiện chăm sóc Y tế, và một số hoạt động tài trợ cho các Giải thi đấu thể thao, cũng như đền ơn đáp nghĩa khác.

## VÌ MỘT CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG

- Quy khuyến học uơng mằm tài năng **254**
- 10 năm đồng hành cùng 60.000 bệnh nhân hoàn cảnh khó khăn **255**
- Tham chiếu chỉ số GRI **258**





## QUỸ KHUYẾN HỌC ƯƠM MẦM TÀI NĂNG

Ba hoạt động thường niên của Imexpharm được đánh giá là những hoạt động khuyến học có quy mô lớn bao gồm:



Giải Khuyến học Huỳnh Thúc Kháng qua 13 năm đồng hành đã gắn liền với Imexpharm cùng với phương châm "Sự cam kết ngay từ đầu". Cam kết mang đến các học sinh, sinh viên ưu tú, những hạt giống chất lượng của quốc gia với những bước đồng hành cùng các em trên con đường học tập và phát triển phía trước.

Năm 2017 Giải Khuyến học Huỳnh Thúc Kháng lần thứ 19 đã trao 43 giải thưởng với tổng giá trị là 120 triệu đồng cho các em học sinh, sinh viên trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng đạt thành tích xuất sắc trong học tập.



Khuyến học Nguyễn Sinh Sắc tại Đồng Tháp với tổng chi phí năm 2017 là 550 triệu đồng, tuyên dương và khen thưởng cho 107 cá nhân bao gồm giáo viên, học sinh, sinh viên đạt thành tích tốt trong công tác giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh. Đây là năm thứ 12 Imexpharm đồng hành và tổ chức trao giải.



Giải khuyến học dành cho học sinh khá giỏi là con em khách hàng của Imexpharm. Trong năm qua đã có 1.400 em được trao giải, với kinh phí dành cho chương trình là 950 triệu đồng. Imexpharm cũng phối hợp với các đơn vị chuyên môn để tổ chức trại hè và giáo dục kỹ năng sống cho các em.

Ngoài ba giải khuyến học nói trên, xuyên suốt trong năm IMP còn có các giải cá nhân nhằm thưởng nóng hoặc hỗ trợ tức thì đối với các em học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn nỗ lực học để vươn lên trong địa bàn tỉnh. Những phần thưởng ấy tuy không quá lớn nhưng đó có thể là cả một hành trang động viên kịp thời cho các em vững tin bước tiếp trên con đường học vấn.



## 10 NĂM ĐỒNG HÀNH CÙNG 60.000 BỆNH NHÂN HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN

Là một doanh nghiệp hoạt động trong ngành dược, công tác chăm sóc sức khỏe cho cộng đồng được Ban lãnh đạo đánh giá là một trong những hoạt động xã hội tiêu biểu vừa mang đậm tính nhân văn vừa mang tính chuyên môn. Hơn nữa hoạt động này còn được xem như là một trách nhiệm gắn liền cùng sự phát triển của doanh nghiệp. Mỗi năm "đến hẹn lại lên", những đợt khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí cho người nghèo đã trở thành một hoạt động quen thuộc của Imexpharm được bà con chờ đón. Công tác được phối hợp cùng các đơn vị y tế như Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM, Bệnh viện Quận 2, Bệnh viện Đồng Tháp cùng nhiều cá nhân hảo tâm, cơ quan nhà nước các Hiệp hội khác để đảm bảo trình độ chuyên môn cao phục vụ cho người bệnh. thấu hiểu sự khó khăn trong việc tiếp cận chăm sóc y tế và thuốc chữa bệnh, những hoạt động khám chữa bệnh từ thiện thường được tập trung vào cộng đồng nghèo vùng sâu vùng xa, gia đình diện chính sách, người

có công với Cách mạng, kiều bào nước ngoài, những nơi điều kiện chăm sóc và điều trị y tế còn rất hạn chế.

Bước sang năm thứ 10 hoạt động "Khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí" được thực hiện xuyên suốt, Imexpharm tự hào về những thành quả mang lại cho cộng đồng, với gần 125 đợt khám phát thuốc miễn phí, tổng chi phí thực hiện hơn 4,9 tỷ đồng. Tổng số lượng bệnh nhân nghèo được phục vụ tính đến hết năm 2016 là gần 60.000 người. Imexpharm nhận định tiếp tục duy trì thực hiện tốt và ngày càng mở rộng hoạt động này vì mục đích chăm sóc sức khỏe cộng đồng trên cả nước nói chung và bệnh nhân khó khăn nói riêng, đặc biệt các đối tượng phục vụ hướng đến là người già, phụ nữ và trẻ em.





**Ngoài 2 chương trình chính nêu trên, trong năm 2017 Imexpharm còn thực hiện các hoạt động cộng đồng khác như sau:**

Tài trợ Lễ hội Xuân Thành phố Cao Lãnh để trang hoàng thành phố, mang không khí vui tươi đến với cộng đồng nhân dịp Tết cổ truyền;

Tổ chức và tài trợ Giải Cầu lông ngành Y tế tại Cần Thơ nhân ngày Thế giới phòng chống Lao, nhằm cổ động tinh thần thể thao và rèn luyện sức khỏe của cán bộ nhân viên trong khối ngành Y tế;

Tổ chức và tài trợ Giải Quần vợt ngành Y tế Đồng bằng sông Cửu Long;

Tài trợ áo, nón chương trình Mùa hè xanh và Tiếp sức mùa thi của Trường Đại học Đồng Tháp;

Tài trợ và tham gia Hội nghị báo cáo khoa học ngành Y Dược của Trường Đại học Y Dược Tp.HCM;

Tài trợ và tham gia Hội chợ triển lãm quốc tế ngành Dược của Hiệp hội doanh nghiệp Dược Việt Nam;

Tài trợ Ngày hội việc làm của Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp và Sở Y tế Đồng Tháp;

Tài trợ công tác truyền thông Y tế của Bộ Y tế;

Tài trợ xây dựng "Khu tưởng niệm truyền thống Dân Y miền Nam";

Tài trợ các hoạt động đền ơn đáp nghĩa;

Hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học tập;

Tài trợ các hoạt động Y tế cộng đồng;

Tài trợ hoạt động "Uống nước nhớ nguồn" của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;

Ứng hộ xây 01 căn nhà cho hộ gia đình khó khăn tại Vĩnh Long;

Tài trợ chương trình "Tự hào ngành Dược" lần thứ 3 của Đại học Y Dược Tp.HCM dành cho sinh viên và giảng viên;

Tài trợ Hội trại truyền thống Dược khoa 2017 cho các Bác sĩ bệnh viện và sinh viên Dược khoa...

*Các hoạt động cộng đồng của Imexpharm đều hướng đến 2 lĩnh vực Y tế và giáo dục. Ngoài việc tổ chức trao các học bổng khuyến học, khuyến tài và khám bệnh phát thuốc, Công ty luôn dành nhiều công sức xây dựng các hoạt động dành cho Cán bộ nhân viên ngành Y tế, sinh viên Dược khoa, đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn học tập tốt.*



Hàng năm, cán bộ nhân viên Imexpharm đều dành **hàng trăm giờ** tình nguyện để đóng góp cho các hoạt động cộng đồng.





**Tham chiếu chi số GRI Standards**

<b>CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG</b>			
<b>Công bố thông tin theo GRI STANDARDS</b>	<b>Tham chiếu GRI Standards</b>	<b>Đảm bảo bên ngoài</b>	<b>Trang tham chiếu</b>
G101	Tổng quan về báo cáo bền vững		205
<b>HỒ SƠ TỔ CHỨC</b>			
G102-1	Thông tin công ty		10
G102-2	Lĩnh vực hoạt động, sản phẩm, dịch vụ, nhãn hàng		26-27
G102-3	Địa chỉ trụ sở chi nhánh		11
G102-4	Địa bàn kinh doanh		26-27
G102-5	Quyền sở hữu và hình thức pháp lý		11
G102-6	Các thị trường phục vụ		26-27
G102-7	Quy mô của tổ chức		32,114
G102-8	Thông tin nhân viên và người lao động khác		57,114
G102-9	Chuỗi cung ứng		51-56
<b>CHIẾN LƯỢC</b>			
G102-14	Thông điệp của ban lãnh đạo		6-9
G102-15	Cơ hội, rủi ro thách thức		132-135
<b>QUẢN TRỊ</b>			
G102-18	Cơ cấu quản trị		39-47
G102-19	Phân cấp thẩm quyền		36-37
G102-21	Tham vấn các bên liên quan về các chủ đề công bố		210-211
G102-29	Nhận diện các tác động đến môi trường		155
G102-35	Chính sách về thù lao		171-173

<b>CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG</b>			
<b>Công bố thông tin theo GRI STANDARDS</b>	<b>Tham chiếu GRI Standards</b>	<b>Đảm bảo bên ngoài</b>	<b>Trang tham chiếu</b>
<b>SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN</b>			
G102-40	Danh sách các bên liên quan		137-141
G102-41	Các thỏa ước thương lượng tập thể: được ký kết hàng năm		
G102-42	Phương pháp tiếp cận các bên liên quan		206-209
<b>THÔNG LỆ BÁO CÁO</b>			
G102-45	Các đơn vị trong BCTC	Được kiểm toán bởi công ty TNHH Deloitte Vietnam	260-261
G102-46	Phạm vi, nội dung báo cáo		213-214
G102-47	Danh mục các vấn đề trọng yếu		140
G102-50	Kỳ của báo cáo		205
G102-52	Chu kỳ của báo cáo		205
G102-54	Lập báo cáo tham chiếu theo GRI		205
<b>PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ</b>			
G103-1	Giải thích vấn đề trọng yếu và phạm vi các vấn đề		140, 213-214
<b>HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ</b>			
G201-1	Doanh thu, chi phí, lương bình quân và phúc lợi của nhân viên		28-32, 114
G202-2	100% thành viên ban điều hành của Imexpharm có nguyên quán tại Đồng Tháp, nơi Imexpharm khởi nghiệp		39-47
G203-1	Cơ sở hạ tầng, quy mô nhà máy Imexpharm		47-48



CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG			
Công bố thông tin theo GRI STANDARDS	Tham chiếu GRI Standards	Đảm bảo bên ngoài	Trang tham chiếu
<b>VẬT LIỆU</b>			
G301-1	Vật liệu sử dụng tại Imemxpharm		51-52, 238
<b>NĂNG LƯỢNG</b>			
G302-1	Tiêu thụ năng lượng		239-240
	Cường độ sử dụng năng lượng		239-240
	Lượng nước tiêu thụ		241
<b>KHÍ THẢI</b>			
G305-1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp		241-244
<b>NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI</b>			
G306-1	Tổng lượng nước thải		245
	Phương pháp xử lý nước thải		245-249
	Vận chuyển chất thải nguy hại		250
<b>TUÂN THỦ QUY ĐỊNH VỀ MÔI TRƯỜNG</b>			
G307-1	Tuân thủ quy định về môi trường		251

CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG			
Công bố thông tin theo GRI STANDARDS	Tham chiếu GRI Standards	Đảm bảo bên ngoài	Trang tham chiếu
<b>LAO ĐỘNG VÀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG</b>			
G401-1	Số lượng nhân viên mới, thôi việc		114, 224-226
G401-3	Chế độ nghỉ thai sản		227
<b>AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP</b>			
G403-2	Thông tin về bệnh nghề nghiệp		229
<b>GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>			
G404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm		60-61
G404-1	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên		62-63
<b>SỰ ĐA DẠNG, CƠ HỘI VÀ BÌNH ĐẲNG</b>			
G405-1	Cơ cấu lao động theo giới tính		225
G408-1	Imexpharm không sử dụng lao động trẻ em		
G413-1	Các chương trình phát triển cộng đồng địa phương		254-257
<b>AN TOÀN SỨC KHỎE KHÁCH HÀNG</b>			
G416-1	An toàn sức khỏe khách hàng		236-237



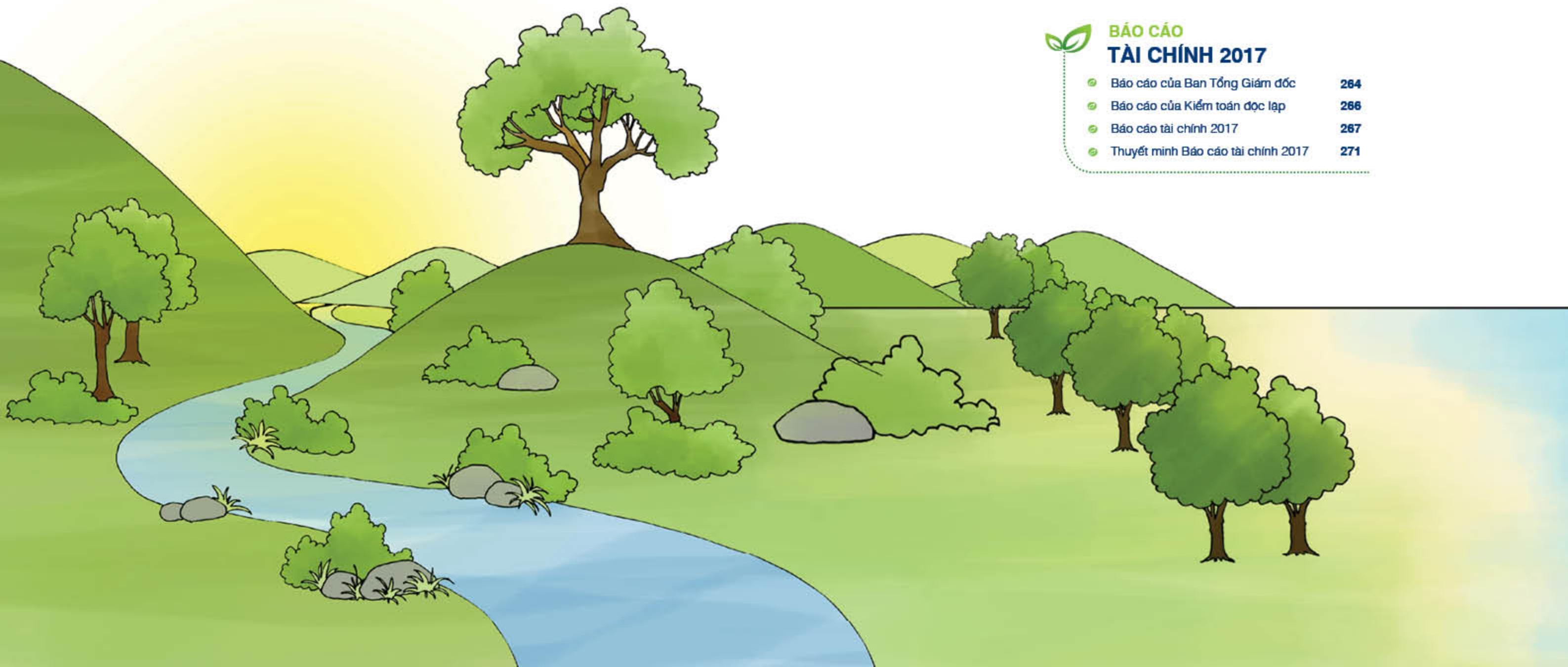
# BÁO CÁO

## TÀI CHÍNH 2017



### BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2017

• Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	264
• Báo cáo của Kiểm toán độc lập	266
• Báo cáo tài chính 2017	267
• Thuyết minh Báo cáo tài chính 2017	271





Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

#### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

##### **Hội đồng Quản trị**

Ông Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch
Bà Trần Thị Đào	Phó Chủ tịch
Ông Võ Hữu Tuấn	Thành viên
Ông Huỳnh Văn Nhung	Thành viên
Ông Nguyễn Quý Sơn	Thành viên
Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên
Ông Ngô Minh Tuấn	Thành viên
Ông Trương Việt Vũ	Thành viên

##### **Ban Tổng Giám đốc**

Bà Trần Thị Đào	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Quốc Định	Phó Tổng Giám đốc
Ông Huỳnh Văn Nhung	Phó Tổng Giám đốc
Ông Ngô Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Văn Nhã Phương	Phó Tổng Giám đốc (Được bổ nhiệm ngày 04 tháng 01 năm 2017)
Ông Trần Hoài Hạnh	Kế toán trưởng

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- ☑ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- ☑ Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ☑ Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- ☑ Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- ☑ Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



**Nguyễn Quốc Định**  
Phó Tổng Giám đốc  
Ngày 24 tháng 3 năm 2018



Kính gửi: **Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 24 tháng 3 năm 2018 từ trang 3 đến trang 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



*[Handwritten signature]*

**Nguyễn Minh Thao**  
**Phó Tổng Giám đốc**  
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 1902-2018-001-1  
**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**  
 Ngày 24 tháng 3 năm 2018  
 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Nguyễn Trọng Thế**  
**Kiểm toán viên**  
 Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 2649-2018-001-1

TAI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. TAI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>977.543.036.885</b>	<b>721.079.359.147</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>106.457.131.642</b>	<b>100.127.453.686</b>
1. Tiền	111		86.457.131.642	100.127.453.686
2. Các khoản tương đương tiền	112		20.000.000.000	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>183.046.215.260</b>	<b>15.392.915.260</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121	5	6.235.578.160	6.235.578.160
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	5	(2.644.062.900)	(2.842.662.900)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	179.454.700.000	12.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>395.682.653.561</b>	<b>367.177.121.542</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	231.063.094.550	226.338.284.023
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	140.671.284.012	121.056.182.137
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		7.000.000.000	-
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	9	29.949.420.880	35.082.573.351
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	10	(13.001.145.881)	(15.299.917.969)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>11</b>	<b>282.178.900.566</b>	<b>234.563.410.070</b>
1. Hàng tồn kho	141		283.184.621.489	235.661.420.036
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.005.720.923)	(1.098.009.966)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>10.178.135.858</b>	<b>3.818.458.589</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	12	1.972.344.687	449.584.191
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		7.241.020.398	2.495.941.189
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	13	964.770.771	872.933.209
<b>B. TAI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>796.087.843.005</b>	<b>434.765.676.610</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>50.244.740</b>	<b>80.244.740</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216		50.244.740	80.244.740
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>267.508.052.394</b>	<b>270.023.540.401</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	14	195.155.353.779	199.269.755.019
- Nguyên giá	222		506.000.763.871	484.505.024.840
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(310.845.410.092)	(285.235.269.821)
2. Tài sản vô hình	227	15	72.352.698.615	70.753.785.382
- Nguyên giá	228		91.046.453.094	88.196.453.094
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(18.693.754.479)	(17.442.667.712)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>423.883.610.659</b>	<b>76.033.490.844</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	16	423.883.610.659	76.033.490.844
<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>65.797.444.700</b>	<b>60.916.689.150</b>
1. Đầu tư vào công ty liên kết	252	17	54.336.876.700	49.581.576.700
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	18	11.526.668.000	11.526.668.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(266.100.000)	(191.555.550)
4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		200.000.000	-
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>38.848.490.512</b>	<b>27.711.711.475</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	38.848.490.512	27.711.711.475
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>1.773.630.879.800</b>	<b>1.155.845.035.757</b>



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 (tiếp theo)

Mẫu số B 01-DN

Báo cáo  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu số B 02-DN

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>378.316.621.850</b>	<b>219.928.625.146</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>343.855.235.956</b>	<b>198.130.931.228</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	19	224.903.077.485	88.702.890.996
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		2.437.554.082	669.447.370
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	8.201.955.236	14.452.346.308
4. Phải trả người lao động	314		22.818.720.646	18.858.730.187
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	20	82.412.715.963	68.530.614.372
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	21	2.574.003.354	2.478.972.181
7. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		507.209.190	4.437.929.814
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>34.461.385.694</b>	<b>21.797.693.918</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337		50.000.000	77.000.000
2. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343	22	34.411.385.694	21.720.693.918
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>1.395.314.258.240</b>	<b>935.916.410.611</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>23</b>	<b>1.395.314.258.240</b>	<b>935.916.410.611</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		429.781.510.000	289.426.460.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		429.781.510.000	289.426.460.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		601.241.079.354	297.713.719.049
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		2.420.789.142	2.420.789.142
4. Cổ phiếu quỹ	415		(218.600.000)	(123.600.000)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		265.808.132.605	254.924.234.920
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		96.281.347.139	91.554.807.500
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		400.481.853	395.462.853
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		95.880.865.286	91.159.344.647
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>1.773.630.879.890</b>	<b>1.155.845.035.757</b>

  
Dương Hoàng Vũ  
Người lập biểu

  
Trần Hoài Hạnh  
Kế toán trưởng

  
Nguyễn Quốc Định  
Pho Tổng Giám đốc  
Ngày 24 tháng 3 năm 2018

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	26	1.211.539.255.989	1.058.636.217.384
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	26	46.083.606.091	48.290.039.079
3. Doanh thu thuần (10=01-02)	10	26	1.165.455.649.898	1.010.346.178.305
4. Giá vốn	11	27	707.480.932.733	605.293.119.156
5. Lợi nhuận gộp (20=10-11)	20		457.974.717.165	405.053.059.149
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	18.493.161.036	9.095.901.535
7. Chi phí tài chính	22	30	13.985.476.694	12.235.695.127
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		618.733.502	55.154.439
8. Chi phí bán hàng	25	31	231.220.414.464	203.874.154.194
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	31	85.505.362.359	71.262.508.964
10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26)	30		145.756.624.684	126.776.602.399
11. Thu nhập khác	31	32	1.451.392.970	1.600.144.255
12. Chi phí khác	32	33	649.436.824	1.860.688.559
13. Lợi nhuận/(lỗ) khác (40=31-32)	40		801.956.146	(260.544.304)
14. Tổng lợi nhuận trước thuế (50=30+40)	50		146.558.580.830	126.516.058.095
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	34	29.198.540.044	25.356.713.448
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		117.360.040.786	101.159.344.647
<b>17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>70</b>	<b>35</b>	<b>2.501</b>	<b>2.680</b>

  
Dương Hoàng Vũ  
Người lập biểu

  
Trần Hoài Hạnh  
Kế toán trưởng

  
Nguyễn Quốc Định  
Pho Tổng Giám đốc  
Ngày 24 tháng 3 năm 2018



## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Thuyết minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

MÃ SỐ B 09-DN

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>	<b>146.558.580.830</b>	<b>126.516.058.095</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>			
Khấu hao tài sản cố định	02	31.379.088.060	37.320.990.534
Các khoản dự phòng	03	(2.515.116.681)	798.803.915
(Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái	04	(424.432.218)	966.230.615
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(17.111.111.608)	(7.950.716.023)
Lãi vay	06	618.733.502	55.154.439
Các khoản điều chỉnh khác	07	16.000.000.000	14.000.000.000
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>	<b>174.505.741.885</b>	<b>171.706.521.575</b>
Thay đổi các khoản phải thu	09	(1.437.631.837)	(8.928.274.802)
Thay đổi hàng tồn kho	10	(47.523.201.453)	10.749.182.912
Thay đổi các khoản phải trả	11	23.575.925.481	(25.111.605.021)
Thay đổi chi phí trả trước	12	(12.659.539.533)	(6.916.742.468)
Thay đổi chứng khoán kinh doanh	13	-	383.907.520
Tiền lãi vay đã trả	14	(618.733.502)	(55.154.439)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(31.711.798.648)	(22.380.008.319)
Tiền chi cho trích lập quỹ phát triển Khoa học công nghệ	16	-	(14.000.000.000)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(6.917.863.029)	(20.797.176.903)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>97.212.899.364</b>	<b>84.650.650.055</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi để mua sắm tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản dở dang	21	(274.456.614.870)	(103.904.028.053)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	439.603.637	1.351.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(357.729.700.000)	(12.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	24	183.075.000.000	100.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư dài hạn	25	(4.755.300.000)	(12.324.590.000)
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	10.180.078.424	12.536.832.829
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(443.246.932.809)</b>	<b>(14.340.785.224)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	405.195.685.000	
2. Tiền chi trả mua lại cổ phiếu đã phát hành	32	(95.000.000)	(123.600.000)
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	120.000.000.000	
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(120.000.000.000)	
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(52.728.886.700)	(57.885.292.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>352.371.798.300</b>	<b>(58.008.892.000)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)</b>	<b>50</b>	<b>6.337.764.855</b>	<b>12.300.972.831</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>100.127.453.686</b>	<b>87.841.659.460</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái	61	(8.086.899)	(15.178.605)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)</b>	<b>70</b>	<b>106.457.131.842</b>	<b>100.127.453.686</b>

### 1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

#### Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm (gọi tắt là "Công ty"), tiền thân là Xí nghiệp Liên hiệp Dược Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 284/TCCQ ngày 28 tháng 9 năm 1983 của Sở Y tế Đồng Tháp, được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1400384433 đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 8 năm 2001 và các đăng ký thay đổi sau đó với lần đăng ký thay đổi gần nhất (lần thứ 24) vào ngày 06 tháng 3 năm 2017 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp. Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 76/UBCK-GPNY vào ngày 04 tháng 12 năm 2006 với mã chứng khoán là "IMP".

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 1.121 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 1.020 người).

#### Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất dược phẩm, chế biến dược liệu; bán buôn, xuất nhập khẩu dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, hóa chất, nguyên phụ liệu bao bì sản xuất thuốc, các chất diệt khuẩn, khử trùng cho người (trừ danh mục hàng hóa quy định tại Mục A Phần II Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM ngày 21 tháng 5 năm 2007 của Bộ Thương Mại); bán buôn mỹ phẩm; nuôi trồng dược liệu; bán buôn thực phẩm, thực phẩm chức năng, các loại nước uống, nước uống có cồn, có gas; sản xuất sữa; hoạt động tài chính; sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng; cung cấp các dịch vụ hệ thống kho bảo quản các loại thuốc, nguyên liệu làm thuốc; bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.

#### Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

#### Cấu trúc doanh nghiệp

Công ty có 24 chi nhánh và 4 công ty liên kết tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 (xem thuyết minh số 17).

#### Thuyết minh về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính

Số liệu so sánh là số liệu của báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

### 2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NĂM TÀI CHÍNH

#### Cơ sở lập báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Các báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

#### Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

Dương Hoàng Vũ  
Người lập biểu

Trần Hoài Hạnh  
Kế toán trưởng

Nguyễn Quốc Định  
Phó Tổng Giám đốc  
Ngày 24 tháng 3 năm 2018





**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU**

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính giữa niên độ:

**Ước tính kế toán**

Việc lập báo cáo tài chính tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

**Công cụ tài chính****Ghi nhận ban đầu**

Tài sản tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu về cho vay ngắn hạn, phải thu khác và các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn.

Công nợ tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó. Công nợ tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác và chi phí phải trả.

**Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu**

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

**Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

**Các khoản đầu tư tài chính****Chứng khoán kinh doanh**

Chứng khoán kinh doanh là các khoản chứng khoán được Công ty nắm giữ với mục đích kinh doanh. Chứng khoán kinh doanh được ghi nhận bắt đầu từ ngày Công ty có quyền sở hữu và được xác định giá trị ban đầu theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán kinh doanh.

Tại các kỳ kế toán tiếp theo, các khoản đầu tư chứng khoán được xác định theo giá gốc trừ các khoản giảm giá chứng khoán kinh doanh.

**Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản đầu tư mà Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn và là khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn trên 3 tháng. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu.

**Đầu tư vào công ty liên kết**

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Công ty ghi nhận ban đầu khoản đầu tư vào liên kết theo giá gốc bao gồm giá mua cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư (nếu có). Công ty hạch toán vào thu nhập trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khoản được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của bên nhận đầu tư phát sinh sau ngày đầu tư. Các khoản khác mà Công ty nhận được ngoài lợi nhuận được chia được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

**Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác**

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

**Dự phòng các khoản đầu tư**

Chứng khoán kinh doanh, đầu tư vào công ty liên kết và khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán kinh doanh, đầu tư vào công ty liên kết và góp vốn vào đơn vị khác được trích lập theo quy định tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính về "Hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp", Thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung Thông tư số 228/2009/TT-BTC và các quy định kế toán hiện hành.

**Nợ phải thu**

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

**Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất và trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

**Tài sản cố định hữu hình và khấu hao**

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.



Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

	Số năm
Nhà xưởng và vật kiến trúc	10 - 50
Máy móc và thiết bị	6 - 15
Phương tiện vận tải	6 - 10
Thiết bị văn phòng	3 - 8

Các khoản lãi, lỗ phát sinh khi thanh lý, bán tài sản là chênh lệch giữa thu nhập từ thanh lý và giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

### Thuê tài sản

Một khoản thuê được xem là thuê hoạt động khi bên cho thuê vẫn được hưởng phần lớn các quyền lợi và phải chịu rủi ro về quyền sở hữu tài sản. Chi phí thuê hoạt động được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê.

### Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình thể hiện quyền sử dụng đất, bản quyền và các loại phần mềm máy tính, được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Quyền sử dụng đất không có thời hạn không trích khấu hao theo các quy định hiện hành. Quyền sử dụng đất có thời hạn được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng lô đất. Bản quyền và phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

### Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng hoặc sản xuất phục vụ mục đích kinh doanh được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm cả chi phí dịch vụ và chi phí có liên quan được ghi nhận phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

### Các khoản chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước bao gồm khoản trả trước tiền thuê đất và thuê gian hàng và các khoản chi phí trả trước khác.

Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

Các khoản chi phí trả trước khác bao gồm tiền thuê gian hàng trả trước được phân bổ dần vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

### Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng phải trả được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, và Công ty có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Tổng Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc năm tài chính.

### Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc kỳ kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc kỳ kế toán; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Công ty có quyền nhận khoản lãi.

### Chương trình khách hàng truyền thống

Doanh thu từ chương trình dành cho khách hàng truyền thống được ghi nhận là tổng số tiền phải thu hoặc đã thu trừ đi giá trị hợp lý của hàng hóa, dịch vụ phải cung cấp miễn phí hoặc số phải chiết khấu, giảm giá cho người mua. Giá trị của hàng hóa, dịch vụ phải cung cấp miễn phí hoặc số phải chiết khấu, giảm giá cho người mua được ghi nhận là doanh thu chưa thực hiện. Nếu hết thời hạn của chương trình mà người mua không đạt đủ điều kiện theo quy định và không được hưởng hàng hóa dịch vụ miễn phí hoặc chiết khấu giảm giá, khoản doanh thu chưa thực hiện được kết chuyển vào doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ.

Khi người mua đạt được các điều kiện theo quy định của chương trình, trường hợp người bán trực tiếp cung cấp hàng hóa, dịch vụ miễn phí hoặc chiết khấu, giảm giá cho người mua: Khoản doanh thu chưa thực hiện tương ứng với giá trị hợp lý của số hàng hóa, dịch vụ cung cấp miễn phí hoặc số phải giảm giá, chiết khấu cho người mua được ghi nhận là doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ khi người mua đã nhận được hàng hóa, dịch vụ miễn phí hoặc được chiết khấu giảm giá theo quy định của chương trình.

Khi người mua đạt được các điều kiện theo quy định của chương trình, trường hợp bên thứ ba có nghĩa vụ cung cấp hàng hóa, dịch vụ miễn phí hoặc chiết khấu, giảm giá cho người mua: Nếu hợp đồng giữa người bán và bên thứ ba đó không mang tính chất hợp đồng đại lý, khi bên thứ ba thực hiện việc cung cấp hàng hóa, dịch vụ, chiết khấu giảm giá, khoản doanh thu chưa thực hiện được kết chuyển sang doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ. Nếu hợp đồng mang tính đại lý, chỉ phần chênh lệch giữa khoản doanh thu chưa thực hiện và số tiền phải trả cho bên thứ ba mới được ghi nhận là doanh thu. Số tiền thanh toán cho bên thứ ba được coi như việc thanh toán khoản nợ phải trả.

### Ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc niên độ kế toán được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày này. Chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.



**Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ khi được vốn hóa theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 "Chi phí đi vay". Theo đó, chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng.

**Quỹ phát triển khoa học và công nghệ**

Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được trích lập để tạo nguồn đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ của Công ty. Quỹ được hình thành trên cơ sở trích lập tối đa 10% từ thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp và được ghi nhận vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm.

**Thuế**

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các kỳ khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời. Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

**Phương pháp trích lập các quỹ***Quỹ đầu tư và phát triển*

Quỹ đầu tư và phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế của Công ty theo đề xuất của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ cho việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty, bổ sung vốn điều lệ của công ty, bù đắp chênh lệch về thuế; bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, bù đắp khoản lỗ của công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

*Quỹ khen thưởng, phúc lợi*

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích lập từ lợi nhuận sau thuế của Công ty theo đề xuất của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được trích lập nhằm khen thưởng và khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho cán bộ, công nhân viên.

**4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tiền mặt	2.879.967.666	1.584.162.663
Tiền gửi ngân hàng	97.247.486.020	41.257.496.767
Các khoản tương đương tiền		45.000.000.000
	<b>6.235.578.160</b>	<b>87.841.659.460</b>

**5. CHỨNG KHOẢN KINH DOANH**

	Gia gốc VND	Số cuối năm Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND	Gia gốc VND	Số đầu năm Giá trị hợp lý VND	Dự phòng VND
Công ty Cổ phần Mekophar	5.589.637.900	3.186.040.000	2.404.597.900	5.589.637.900	2.986.440.000	2.603.197.900
Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	239.465.000	-	239.465.000	239.465.000	-	239.465.000
Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	239.510.000	239.510.000	-	239.510.000	239.510.000	-
Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	186.965.260	186.965.260	-	186.965.260	186.965.260	-
	<b>6.235.578.160</b>	<b>3.591.515.260</b>	<b>2.644.062.900</b>	<b>6.235.578.160</b>	<b>3.392.915.260</b>	<b>2.842.662.900</b>

**6. ĐẦU TƯ NĂM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN**

Đầu tư năm giữ đến ngày đáo hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 thể hiện các khoản tiền gửi có kỳ hạn 6-12 tháng bằng Đồng Việt Nam tại Ngân hàng với lãi suất 6,2%-7%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 6,9%/năm).

**7. PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁCH HÀNG**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	13.137.826.079	11.485.487.108
Công ty Cổ phần Dược S.Pharm	2.036.619.480	1.925.733.834
Công ty TNHH Khoa Học Dinh Dưỡng Orgalife	16.183.963.872	13.036.614.842
Công ty TNHH Dược Phẩm Việt Thống	15.509.389.461	6.058.825.760
Công ty Cổ phần Dược phẩm Hương Việt	11.414.661.300	-
Các khoản phải thu khách hàng khác	172.780.634.358	193.831.622.479
	<b>231.063.094.550</b>	<b>226.338.284.023</b>

Các khoản nợ phải thu khó đòi đã được lập dự phòng theo hướng dẫn của Thông tư 228/2009/TT-BTC và được trình bày tại Thuyết minh số 10.

**8. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Công ty TNHH Trenwell	614.350.000	1.791.350.000
Công ty CP XD Thủy Lợi Đồng Tháp	-	7.500.000.000
Công ty TNHH Cơ Điện Lạnh Hòa Việt	39.923.491.500	4.036.734.800
Công ty TNHH Greensol	11.129.726.759	2.548.207.200
Công ty TNHH Cơ Điện APS	6.265.383.300	-
Novacat Farma SA	12.167.032.500	6.029.317.500
Công ty TNHH Thương Mại T&T	2.957.955.000	2.105.015.000
Rieckermann GmbH	886.827.550	46.738.971.785
Joy-Maitreya Int'l Ltd	34.710.503.925	21.356.168.625
Khác	32.016.013.478	28.950.417.227
	<b>140.671.284.012</b>	<b>121.056.182.137</b>



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

**9. PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Tam ứng	7.654.541.825	12.672.021.229
Cầm cố, ký quỹ, ký cược	26.000.000	90.000.000
Phải thu khác	22.277.879.028	22.320.552.122
	<b>29.949.420.880</b>	<b>35.082.573.351</b>

**10. DỰ PHÒNG PHẢI THU NGẮN HẠN KHÓ ĐÒI**

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị có thể thu hồi VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị có thể thu hồi VND
Quỹ Dược Thuận Hòa	-	-	-	924.204.255	644.430.419	279.773.836
Bộ Y Tế	-	-	-	889.580.000	889.580.000	-
Công ty TNHH Dược Phẩm DTN	850.000.000	850.000.000	-	744.042.572	372.021.288	372.021.288
Quỹ Thuốc Thiên Kim II	588.917.998	588.917.998	-	728.917.998	364.458.998	364.458.998
Quỹ Thuốc B4	-	-	-	1.167.648.507	817.353.955	350.294.552
Trung Tâm Y Tế Khánh Sơn (Khánh Hòa)	1.857.906.917	1.785.007.419	92.898.498	1.915.188.437	1.522.383.709	392.804.728
Các đối tượng khác	27.880.008.057	9.997.220.488	17.882.787.591	28.828.200.525	10.889.709.802	18.138.490.923
	<b>30.776.831.970</b>	<b>13.001.145.881</b>	<b>17.775.686.089</b>	<b>33.758.244.732</b>	<b>15.299.917.969</b>	<b>18.458.326.763</b>

**11. HÀNG TỒN KHO**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng mua đang đi đường	32.345.596.400	-	23.200.408.491	-
Nguyên liệu, vật liệu	131.717.802.029	(1.005.720.923)	110.381.978.623	(1.098.009.966)
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	29.043.195.846	-	19.133.768.116	-
Thành phẩm	82.619.638.752	-	70.599.456.513	-
Hàng hoá	4.223.570.857	-	10.090.513.617	-
Thiết bị phụ tùng thay thế	3.234.817.605	-	2.225.294.676	-
	<b>283.184.621.489</b>	<b>(1.005.720.923)</b>	<b>235.661.420.036</b>	<b>(1.098.009.966)</b>

**12. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>a. Chi phí trả trước ngắn hạn</b>		
Công cụ dụng cụ	94.471.667	-
Chi phí sửa chữa	1.208.066.000	-
Các khoản khác	669.807.020	449.584.191
	<b>1.972.344.687</b>	<b>449.584.191</b>
<b>b. Chi phí trả trước dài hạn</b>		
Tiền thuê nhà, đất	12.337.162.356	12.689.559.591
Nội thất văn phòng	4.901.386.011	5.034.373.422
Cải tạo chi nhánh 2 tại Thành Phố Hồ Chí Minh	-	655.426.316
Phí bảo hiểm cháy nổ và các rủi ro	412.854.695	117.680.633
Dự án PMU3 nhà máy Bình Dương	2.206.815.933	2.648.179.120
Chi phí công cụ dụng cụ	3.724.472.031	740.564.757
Cải tạo hệ thống làm lạnh nước xưởng Non-Betalactam	318.984.888	558.223.555
Nhà máy công nghệ cao Vĩnh Lộc	3.043.374.874	1.080.000.000
Sửa chữa xưởng Non Betalactam	177.400.909	289.443.589
Phí tư vấn xây dựng hệ thống lương theo giá trị	237.777.777	380.444.444
Dự án nhà máy công nghệ cao Bình Dương	2.260.000.000	2.220.000.000
Phí theo dõi và thúc đẩy thẩm định hồ sơ	214.646.465	366.161.617
Mua bảo hiểm cho nhà máy CEFA tại Bình Dương	63.971.710	149.267.324
Chi phí khác	8.949.642.863	782.387.107
	<b>38.848.490.512</b>	<b>27.711.711.475</b>

**13. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU/PHẢI NỢ NHÀ NƯỚC**

	Số đầu năm VND	Số phải nộp trong năm VND	Số đã thực nộp trong năm VND	Số cuối năm VND
<b>a. Các khoản phải thu</b>				
Thuế thu nhập cá nhân	872.933.209	5.982.316.250	6.074.153.812	964.770.771
	<b>872.933.209</b>	<b>5.982.316.250</b>	<b>6.074.153.812</b>	<b>964.770.771</b>
<b>b. Các khoản phải trả</b>				
Thuế giá trị gia tăng	4.109.686.001	19.348.178.412	23.457.864.413	-
Thuế xuất nhập khẩu	-	10.769.815.429	10.769.815.429	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	9.605.720.489	29.198.540.044	31.711.798.648	7.092.461.885
Thuế thu nhập cá nhân	706.579.780	7.318.765.201	6.920.709.966	1.104.635.015
Thuế khác	30.360.038	2.289.328.251	2.314.829.953	4.858.336
	<b>14.452.346.308</b>	<b>68.924.237.323</b>	<b>75.174.628.395</b>	<b>8.201.955.236</b>



**14. TANG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	181.062.010.629	214.609.129.497	71.996.951.039	16.836.933.675	484.505.024.840
Mua mới	-	7.889.721.480	3.863.200.363	3.525.957.763	15.278.879.606
Hình thành từ xây dựng cơ bản dở dang	10.908.053.781	-	-	-	10.908.053.781
Thanh lý	(458.181.818)	(3.754.014.538)	(478.998.000)	-	(4.691.194.356)
Số cuối năm	191.511.882.592	218.744.836.439	75.381.153.402	20.362.891.438	506.000.763.871
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	(86.282.552.962)	(147.542.846.791)	(43.918.069.615)	(7.491.800.453)	(285.235.269.821)
Khấu hao trong năm	(8.178.566.831)	(12.799.705.142)	(6.414.798.207)	(2.908.264.447)	(30.301.334.627)
Thanh lý	458.181.818	3.754.014.538	478.998.000	-	4.691.194.356
Số cuối năm	(94.002.937.975)	(156.588.537.395)	(49.853.869.822)	(10.400.064.900)	(310.845.410.092)
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	94.779.457.667	67.066.282.706	28.078.881.424	9.345.133.222	199.269.755.019
Số cuối năm	97.508.944.617	62.156.299.044	25.527.283.580	9.962.826.538	195.155.353.779

Nguyên giá của tài sản cố định hữu hình bao gồm các tài sản đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng với giá trị tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 211.771.119.959 đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 111.260.219.611 đồng).

**15. TANG, GIẢM TÀI SẢN VÔ HÌNH**

	Quyền sử dụng đất	Bản quyền, bằng sáng chế	Chương trình phần mềm	Tài sản cố định vô hình khác	Cộng
<b>NGUYÊN GIÁ</b>					
Số đầu năm	74.049.435.195	744.712.823	13.402.305.076	-	88.196.453.094
Tăng trong năm	1.500.000.000	-	-	1.350.000.000	2.850.000.000
Số cuối năm	75.549.435.195	744.712.823	13.402.305.076	1.350.000.000	91.046.453.094
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN</b>					
Số đầu năm	(4.492.530.465)	(744.712.823)	(12.205.424.424)	-	(17.442.667.712)
Khấu hao trong năm	(528.533.000)	-	(485.887.100)	(236.666.667)	(1.251.086.767)
Số cuối năm	(5.021.063.467)	(744.712.823)	(12.691.311.522)	(236.666.667)	(18.693.754.479)
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>					
Số đầu năm	69.556.904.730	-	1.196.880.652	-	70.753.785.382
Số cuối năm	70.528.371.728	-	710.993.554	1.113.333.333	72.352.698.615

Nguyên giá của tài sản vô hình bao gồm các tài sản đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng với giá trị tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 13.030.610.889 đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 12.410.148.535 đồng).

**16. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒ DANG**

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Văn phòng chi nhánh Cần Thơ	1.563.795.454	1.563.795.454
Mua sắm tài sản cố định	344.866.080.845	41.190.469.937
Nhà máy sản xuất dược công nghệ cao Bình Dương	73.752.463.279	33.096.709.090
Phần mềm quản lý hệ thống phân phối SALEUP	1.486.059.000	-
Phòng nghiên cứu R&D - Hạng mục mở rộng	1.910.488.354	-
Khác	304.723.727	182.516.363
	<b>423.883.610.659</b>	<b>76.033.490.844</b>



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

**17. ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Công ty TNHH Dược Phẩm Gia Đại	182.000.000	(182.000.000)	182.000.000	(182.000.000)
Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm	36.044.396.700	-	36.044.396.700	-
Công ty CP Dược Spharm	15.302.480.000	-	11.015.180.000	-
Công ty CP nghiên cứu bảo tồn và phát triển dược liệu Đồng Tháp Mười	2.808.000.000	-	2.340.000.000	-
	<b>54.336.876.700</b>	<b>(182.000.000)</b>	<b>49.581.576.700</b>	<b>(182.000.000)</b>

Tên công ty liên kết	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ sở hữu %	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ (%)	Hoạt động chính
Công ty TNHH Dược Phẩm Gia Đại	Hồ Chí Minh	26,00	26,00	Sản xuất và bán buôn dược phẩm
Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm	An Giang	33,99	33,99	Sản xuất và bán buôn dược phẩm
Công ty CP Dược Spharm	Sóc Trăng	27,17	27,17	Sản xuất và bán buôn dược phẩm
Công ty CP Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười	Đồng Tháp	20,00	20,00	Nghiên cứu bảo tồn và phát triển dược liệu

**18. ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO ĐƠN VỊ KHÁC**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Công ty CP Dược phẩm TW25	114.550.000	(84.100.000)	114.550.000	-
Công ty CP Dược phẩm TV.Pharm	581.428.000	-	581.428.000	-
Công ty CP Dược phẩm TW Vidipha	503.000.000	-	503.000.000	-
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	127.690.000	-	127.690.000	(9.555.550)
Công ty CP Dược - Thiết Bị Y Tế Đà Nẵng	10.200.000.000	-	10.200.000.000	-
	<b>11.526.668.000</b>	<b>(84.100.000)</b>	<b>11.526.668.000</b>	<b>(9.555.550)</b>

**19. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
a. Các khoản phải trả người bán ngắn hạn		
Rieckermann Gmbh	109.669.423.722	-
Novartis (Singapore) PTE	9.624.178.515	37.446.394.833
Aicapharm B.V	23.165.346.108	14.344.682.400
Phải trả cho các đối tượng khác	77.454.552.490	36.621.175.233
	<b>219.913.500.835</b>	<b>88.412.252.466</b>
b. Phải trả người bán là các bên liên quan		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	4.614.052.550	-
Công ty Cổ phần Dược S.Pharm	375.524.100	290.638.530
	<b>4.989.576.650</b>	<b>290.638.530</b>
	<b>224.903.077.485</b>	<b>88.702.890.996</b>

Các khoản phải trả người bán ngắn hạn đều có khả năng trả nợ tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016.

**20. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Phí bản quyền	16.212.210.685	14.918.613.998
Chi phí bán hàng trích trước	22.712.640.336	43.794.265.351
Chi phí phải trả khác	43.487.864.942	9.817.735.023
	<b>82.412.715.963</b>	<b>68.530.614.372</b>

**21. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC**

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Các khoản phải trả nhà nước	908.686.994	856.381.254
Nhận kỳ quỹ, kỳ cược ngắn hạn	150.000.000	100.000.000
Phải trả khác	1.515.316.360	1.522.590.927
	<b>2.574.003.354</b>	<b>2.478.972.181</b>



**22. QUỸ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Số dư đầu năm	21.720.693.918	29.317.700.576
Tăng quỹ trong năm	16.000.000.000	14.000.000.000
Sử dụng quỹ trong năm	(3.309.308.224)	(21.597.006.658)
<b>Số dư cuối năm</b>	<b>34.411.385.694</b>	<b>21.720.693.918</b>

**23. VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Chi tiết về mệnh giá cổ phần và số cổ phần của Công ty như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu được phép phát hành	42.978.151	28.942.646
Số cổ phiếu đã phát hành và góp vốn đầy đủ	42.978.151	28.942.646
Số cổ phiếu đang lưu hành	42.958.351	28.932.346
Số cổ phiếu quỹ	19.800	10.300
Mệnh giá cổ phiếu (VND)	10.000	10.000

Công ty chỉ có một loại cổ phần thường không hưởng cổ tức cố định với mệnh giá là 10.000 đồng một cổ phần. Cổ đông sở hữu cổ phần thường được nhận cổ tức khi được công bố và có quyền biểu quyết theo tỉ lệ một quyền biểu quyết cho mỗi cổ phần sở hữu tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Tất cả các cổ phần đều có quyền thừa hưởng như nhau đối với giá trị tài sản thuần của Công ty.

Vốn điều lệ thực tế do các cổ đông góp vốn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016 như sau:

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Cổ phiếu	%	Vốn đã góp	Cổ phiếu	%	Vốn đã góp
Tổng Công ty Dược Việt Nam	9.830.459	22,87%	98.304.590.000	6.874.447	23,75%	68.744.470.000
Balestrand Limited	2.522.560	5,87%	25.225.600.000	1.764.029	6,09%	17.640.290.000
Franklin Templeton Investment- Templeton Frontier Market Fund	2.954.714	6,88%	29.547.140.000	2.456.820	8,49%	24.568.200.000
Kwe Beteiligungen AG	4.347.352	10,12%	43.473.520.000	2.382.130	8,23%	23.821.300.000
Công ty cổ phần Dược phẩm Pha No	2.894.658	6,74%	28.946.580.000	2.631.160	9,09%	26.311.600.000
<b>Cổ đông khác</b>	<b>20.428.408</b>	<b>47,53%</b>	<b>204.284.080.000</b>	<b>12.834.060</b>	<b>44,34%</b>	<b>152.908.800.000</b>
	<b>42.978.151</b>	<b>100%</b>	<b>429.781.510.000</b>	<b>28.942.646</b>	<b>100%</b>	<b>289.426.460.000</b>

Theo Nghị quyết số 20/NQ-IMEX ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm, các cổ đông của Công ty đã phê duyệt việc phát hành thêm 10.129.793 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần để tăng góp vốn của Chủ sở hữu. Trong đó:

(a) 1.447.000 cổ phần phát hành theo Chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn người lao động trong Công ty (gọi tắt là "ESOP") và Công ty đã được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước bằng công văn số 946/UBCK-QLPH vào ngày 23 tháng 02 năm 2017. Công ty đã hoàn tất phát hành 1.447.000 cổ phần theo Công văn số 71/IMEX Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho Cán bộ Công ty vào ngày 15 tháng 3 năm 2017.

(b) 8.682.793 cổ phần phát hành dưới hình thức cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 10:3 và Công ty đã được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước bằng công văn số 79/GCN-UBCK vào ngày 01 tháng 12 năm 2016. Công ty đã hoàn tất việc phát hành thêm 8.682.793 cổ phần theo công văn số 44/IMEX Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn Chủ sở hữu ban hành ngày 28 tháng 2 năm 2017 cho Ủy ban Chứng khoán.

Theo Nghị quyết số 20/NQ-IMEX được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2016, Công ty đã sử dụng nguồn vốn thu được từ các đợt phát hành thêm cổ phiếu để tài trợ vốn đầu tư vào Nhà máy sản xuất dược công nghệ cao và bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Chi tiết như bên dưới:

Mục đích sử dụng	Số vốn góp thực thu VND	Số vốn góp đã sử dụng VND	Số vốn góp chưa sử dụng VND
A. Xây dựng nhà xưởng	101.195.685.000	100.110.239.833	1.085.445.167
B. Máy móc, thiết bị	254.000.000.000	85.340.869.956	168.659.130.044
C. Bổ sung vốn kinh doanh	50.000.000.000	50.000.000.000	-
	<b>405.195.685.000</b>	<b>235.451.109.789</b>	<b>169.744.575.211</b>



Chi tiết thay đổi về vốn chủ sở hữu trong năm:

	Số đầu năm trước	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thành dư vốn cổ phần VND	Vốn khác VND	Cổ phiếu quỹ VND	Quy đầu tư và phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
Lợi nhuận trong năm		289.426.460.000	297.733.719.049	2.420.789.142	-	232.200.344.467	85.049.695.558	906.831.006.216
Chia cổ tức		-	-	-	-	-	101.159.344.647	101.159.344.647
Trích lập các quỹ		-	-	-	-	-	(57.885.292.000)	(57.885.292.000)
Mua lại cổ phiếu quỹ		-	-	-	(123.600.000)	22.723.890.453	(35.842.398.378)	(13.118.507.925)
Thưởng cho Hội đồng Quản trị		-	-	-	-	-	(926.542.327)	(926.542.327)
Giảm khác		-	(20.000.000)	-	-	-	(20.000.000)	(20.000.000)
<b>Số đầu năm nay</b>		<b>289.426.460.000</b>	<b>297.713.719.049</b>	<b>2.420.789.142</b>	<b>(123.600.000)</b>	<b>254.924.234.920</b>	<b>91.554.807.500</b>	<b>935.916.410.611</b>
Lợi nhuận trong năm		-	-	-	-	-	117.360.040.786	117.360.040.786
Chia cổ tức bằng tiền		-	-	-	-	-	(31.249.711.200)	(31.249.711.200)
Tạm ứng cổ tức 2017		-	-	-	-	-	(21.479.175.500)	(21.479.175.500)
Chia cổ tức bằng cổ phiếu		39.057.120.000	-	-	-	-	(39.057.120.000)	-
Trích lập các quỹ		-	-	-	-	17.696.779.643	(19.835.901.001)	(2.139.121.358)
Mua lại cổ phiếu quỹ		-	-	-	(95.000.000)	-	-	(95.000.000)
Phát hành cổ phiếu		101.297.930.000	303.897.755.000	-	-	-	-	405.195.685.000
Thưởng cho Hội đồng Quản trị		-	-	-	-	-	(1.011.593.446)	(1.011.593.446)
Phí phát hành		-	(370.394.695)	-	-	-	-	(370.394.695)
Sử dụng quỹ		-	-	-	-	(6.812.881.958)	-	(6.812.881.958)
<b>Số dư cuối năm nay</b>		<b>429.781.510.000</b>	<b>601.241.079.354</b>	<b>2.420.789.142</b>	<b>(218.600.000)</b>	<b>265.808.132.605</b>	<b>96.281.347.139</b>	<b>1.395.514.266.240</b>

Theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT của Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm thông qua ngày 15 tháng 4 năm 2017, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận của Công ty từ lợi nhuận sau thuế của năm 2016, cụ thể:

- Trích lập Quỹ khen thưởng và phúc lợi là 12.139.121.358 đồng/ năm 2016 là 10.000.000.000 đồng và trích bổ sung 2017 là 2.139.121.358 đồng.
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển là 17.696.779.643 đồng.
- Thủ tục Hội đồng Quản trị và Thủ tục Ban Kiểm soát do hoàn thành kế hoạch lợi nhuận theo khoản 11 điều 25 Điều lệ Công ty là 1.011.593.446 đồng.
- Chia cổ tức bằng tiền và cổ phiếu với tỷ lệ 10:1 với số tiền lần lượt là 31.249.711.200 đồng và 39.057.120.000 đồng; Công ty đã hoàn tất việc phân phối lợi nhuận của 2016 cho cổ đông trong năm.

Theo nghị quyết số 32/NQ-HĐQT-IMEX ngày 27 tháng 07 năm 2017, Hội đồng quản trị đã thông qua phương án xử lý khoản nợ khó đòi của ông Phan Văn Liệt- Giám đốc chi nhánh Cà Mau với tổng số tiền 6.812.881.958 đồng bằng nguồn quỹ đầu tư và phát triển. Công ty vẫn tiếp tục theo dõi ngoài Bảng khoản nợ này, nếu thu hồi được sẽ ghi nhận vào thu nhập khác của công ty.

Theo nghị quyết số 36/NQ-HĐQT-IMEX ngày 13 tháng 11 năm 2017, Hội đồng quản trị đã thông qua phương án chi tạm ứng cổ tức 2017 cho cổ đông hiện hữu bằng tiền với tỷ lệ 5% trên vốn điều lệ và đã thực hiện chi trong năm với giá trị 21.479.175.500 đồng.

**24. CÁC KHOẢN MỤC NGOẠI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Ngoại tệ các loại:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đô la Mỹ (USD)	23.286.60	71.730.51
Euro (EUR)	-	485.48

Nợ khó đòi đã xử lý:

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Nợ khó đòi đã xử lý	17.815.684.080	7.722.165.440

Nợ khó đòi đã xử lý thể hiện khoản phải thu thương mại trong nước từ bên thứ ba đã mất khả năng thanh toán. Chi tiết của khoản nợ khó đòi đã được xử lý trong vòng 10 năm từ ngày xử lý như sau:

Nợ xấu đã xóa số	VND
Năm 2017	10.093.518.640
Năm 2016	22.700.238
Năm 2015	129.015.174
Năm 2014	6.998.208.339
Năm 2013	30.975.000
Năm 2011	127.040.010
Năm 2010	5.665.010
Năm 2009	49.755.029
Năm 2008	220.816.813
Năm 2007	17.510.281
Năm 2006	120.479.546
	<b>17.815.684.080</b>

**25. BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ BỘ PHẬN THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ**

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và mua bán nguyên vật liệu dùng để chế biến dược phẩm và các loại dược phẩm do Công ty sản xuất. Hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng doanh thu và kết quả hoạt động của Công ty trong năm cũng như năm tài chính trước, theo đó thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 và ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như toàn bộ doanh thu, chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 và năm tài chính trước đều liên quan đến hoạt động kinh doanh chính. Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh.

Bộ phận theo khu vực địa lý

Doanh thu của Công ty có được là do xuất bán hàng hóa trong nội địa trong khi tỷ lệ doanh thu xuất khẩu chiếm tỷ lệ rất thấp trong tổng doanh thu trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 và các năm tài chính trước. Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý.



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

**26. DOANH THU THUẦN BÁN HÀNG**

	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>Doanh thu bán hàng</b>		
Doanh thu hàng xuất khẩu	5.132.060.015	17.191.991.786
Doanh thu hàng sản xuất	1.051.007.526.188	932.039.106.516
Doanh thu hàng nhượng quyền	105.068.047.835	73.557.498.403
Doanh thu hàng mua bán khác	50.331.621.951	35.847.620.679
	<b>1.211.539.255.989</b>	<b>1.058.636.217.384</b>
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>		
Chiết khấu thương mại	34.582.621.629	36.819.070.554
Hàng bán trả lại	11.379.266.727	11.470.968.525
Giảm giá hàng bán	121.717.735	-
	46.083.606.091	48.290.039.079
	<b>1.165.455.649.898</b>	<b>1.010.346.178.305</b>

**27. GIÁ VỐN HÀNG BÁN**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Giá vốn hàng xuất khẩu	3.175.168.520	7.682.541.359
Giá vốn hàng sản xuất	474.617.328.485	416.042.291.589
Giá vốn hàng nhượng quyền	67.015.334.511	52.761.027.276
Giá vốn hàng khuyến mãi	123.102.473.358	96.995.306.719
Giá vốn hàng mua bán khác	39.570.627.859	31.811.952.213
	<b>707.480.932.733</b>	<b>605.293.119.156</b>

**28. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	409.375.286.805	425.711.764.416
Chi phí nhân công	188.559.688.785	160.852.359.226
Chi phí khấu hao tài sản cố định	31.379.088.060	37.320.990.534
Chi phí dịch vụ mua ngoài	57.607.414.667	72.568.329.577
Chi phí khác	176.022.095.006	183.976.338.561
	<b>862.943.573.323</b>	<b>880.429.782.314</b>

**29. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi tiền gửi ngân hàng	14.213.676.884	2.785.538.198
Lãi chênh lệch tỷ giá	1.413.266.838	1.750.063.026
Cổ tức, lợi nhuận được chia	2.527.572.300	-
Doanh thu hoạt động tài chính khác	338.645.014	241.225.311
	<b>18.493.161.036</b>	<b>9.095.901.535</b>

**30. CHI PHÍ TÀI CHÍNH**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lãi vay	618.733.502	55.154.439
Chiết khấu thanh toán	12.116.787.955	10.706.990.114
Lỗ chênh lệch tỷ giá	1.339.010.787	1.584.052.466
Hoàn nhập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư	(124.055.550)	(198.941.970)
Chi phí hoạt động tài chính khác	35.000.000	88.440.078
	<b>13.985.476.694</b>	<b>12.235.695.127</b>

**31. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

	Năm nay VND	Năm trước VND
<i>a. Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong kỳ</i>		
Chi phí nhân viên quản lý	20.356.959.501	17.499.467.305
Chi phí khấu hao	5.085.045.850	5.100.194.946
Chi phí dịch vụ mua ngoài	20.422.743.453	13.455.265.426
Trích quỹ Khoa học Công nghệ	16.000.000.000	14.000.000.000
Chi phí bằng tiền khác	6.074.890.892	4.650.789.086
Các chi phí khác	17.565.722.663	16.556.792.201
	<b>85.505.362.359</b>	<b>71.262.508.964</b>
<i>b. Các khoản chi phí bán hàng phát sinh trong năm</i>		
Chi phí nhân viên bán hàng	74.664.480.145	68.948.033.534
Chi phí khuyến mãi bằng hiện vật	4.880.072.728	6.029.614.098
Chi phí nghiên cứu phát triển thị trường	44.642.966.675	40.546.931.493
Các chi phí khác	107.032.894.916	88.349.575.069
	<b>231.220.414.464</b>	<b>203.874.154.194</b>

**32. THU NHẬP KHÁC**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Thu từ thanh lý tài sản cố định	439.603.637	1.037.142.322
Khác	1.011.789.333	563.001.933
	<b>1.451.392.970</b>	<b>1.600.144.255</b>

**33. CHI PHÍ KHÁC**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí thuê ngoài	-	484.440.000
Khác	649.436.824	1.376.248.559
	<b>649.436.824</b>	<b>1.860.688.559</b>



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

**34. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH**

	Năm nay VND	Năm trước VND
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>		
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	29.198.540.044	25.356.713.448

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành trong năm được tính như sau:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	146.558.580.830	126.516.058.095
Cộng: Các khoản chi phí không được khấu trừ	1.961.691.689	4.573.100.518
Trừ: Thu nhập không chịu thuế	(2.527.572.300)	(4.305.591.376)
Thu nhập chịu thuế	145.992.700.219	126.783.567.237
Thuế suất	20%	20%
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>29.198.540.044</b>	<b>25.356.713.448</b>

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 20% trên thu nhập chịu thuế.

Công ty không ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại phải trả hay tài sản thuế thu nhập hoãn lại vì không có chênh lệch tạm thời đáng kể giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản hoặc nợ phải trả trên bảng cân đối kế toán và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục này.

**35. LAI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU**

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể phân phối cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty được tạm tính trong năm trên cơ sở các số liệu sau:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông của Công ty	117.360.040.786	101.159.344.647
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm	(14.083.204.894)	13.150.714.804
Chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	(424.432.218)	-
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	102.852.403.674	88.008.629.843
Số cổ phần phổ thông bình quân gia quyền	41.131.881	32.838.058
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)</b>	<b>2.501</b>	<b>2.680</b>

Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 được tính trên cơ sở của lợi nhuận sau thuế của năm tài chính như nêu trên và số liệu ước tính của Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích từ lợi nhuận sau thuế tương tự tỷ lệ của năm 2016 là 12% trên lợi nhuận sau thuế. Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu với cơ sở nêu trên nhằm phục vụ cho việc so sánh thông tin giữa hai năm do Công ty chưa có kế hoạch cho việc trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi cũng như các Quỹ khác từ lợi nhuận sau thuế của năm 2017.

(\*) Trong năm 2017, Công ty đã chia cổ tức bằng cổ phiếu bằng cách phát hành thêm 3.905.712 cổ phần theo tỷ lệ 10:1 từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2016 theo Nghị quyết số 26/NQ-IMEX của Đại hội đồng

Cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm thông qua ngày 15 tháng 4 năm 2017. Các sự kiện này dẫn đến việc điều chỉnh hồi tố lãi cơ bản trên cổ phiếu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 được trình bày lại để phù hợp với việc so sánh với số liệu của năm nay:

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số đã báo cáo	Số trình bày lại
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	34	3.076	2.680

**36. CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG**

	Năm nay VND	Năm trước VND
Chi phí thuê hoạt động tối thiểu đã ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm	592.890.000	444.900.000

Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Công ty có các khoản cam kết thuê hoạt động không hủy ngang với lịch thanh toán như sau:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Trên 1 năm	90.739.000	65.000.000
Từ 2 đến 5 năm	50.000.000	65.000.000
	<b>140.739.000</b>	<b>130.000.000</b>

Chi phí thuê hoạt động thể hiện tổng số tiền mà Công ty phải trả cho việc thuê mặt bằng kinh doanh hiệu thuốc của một số chi nhánh trên cả nước.

**37. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH**

Quản lý rủi ro vốn

Công ty quản lý nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của chủ sở hữu thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ thuần và phần vốn của các cổ đông (bao gồm vốn góp của chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần, vốn khác của chủ sở hữu, quỹ đầu tư và phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số 3.



**Các loại công cụ tài chính**

	Giá trị ghi số	
	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
<b>Tài sản tài chính</b>		
Tiền và các khoản tương đương tiền	106.457.131.642	100.127.453.686
Đầu tư tài chính ngắn hạn	183.046.215.260	15.392.915.260
Phải thu khách hàng và phải thu khác	247.416.072.437	233.529.162.916
Đầu tư tài chính dài hạn	65.797.444.700	60.916.689.150
	<b>602.716.864.039</b>	<b>409.966.221.012</b>
<b>Công nợ tài chính</b>		
Phải trả người bán và phải trả khác	227.447.080.839	91.181.863.177
Chi phí phải trả	82.412.715.963	68.530.614.372
	<b>309.889.796.802</b>	<b>159.712.477.549</b>

Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc năm kế toán do Thông tư số 210/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009 ("Thông tư 210") cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế về việc trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế.

**Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính**

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

**Rủi ro thị trường**

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu rủi ro khi có sự thay đổi về tỷ giá hối đoái và giá. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này do Ban Tổng Giám đốc đã đánh giá các chi phí bỏ ra để thực hiện các biện pháp phòng ngừa có thể cao hơn mức chi phí tiềm tàng do thay đổi tỷ giá và lãi suất của các công cụ tài chính này trong tương lai.

**Quản lý rủi ro tỷ giá**

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

Giá trị ghi số của các tài sản bằng tiền và công nợ bằng tiền có gốc ngoại tệ tại thời điểm cuối năm như sau:

	Tài sản		Công nợ	
	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm
	VND	VND	VND	VND
Đô la Mỹ (USD)	2.593.574.639	3.712.909.503	60.462.317.223	112.547.338.418
Euro (EUR)	11.463.154	-	1.040.765.739	52.291.036.355

**Phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ**

Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của Đô la Mỹ.

Phân tích sau đây thể hiện độ nhạy đối với ngoại tệ của Công ty trong trường hợp tỷ giá Việt Nam đồng tăng/giảm 3% (Năm 2016: 3%) so với đồng Đô la Mỹ. Tỷ lệ thay đổi 3% (Năm 2016: 3%) được Ban Tổng Giám đốc sử dụng khi phân tích rủi ro tỷ giá và thể hiện đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về mức thay đổi có thể có của tỷ giá. Phân tích độ nhạy với ngoại tệ chỉ áp dụng cho các số dư của các khoản mục tiền tệ bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối kỳ và điều chỉnh việc đánh giá lại các khoản mục này khi có 3% (2016: 3%) thay đổi của tỷ giá. Nếu tỷ giá đồng Đô la Mỹ so với Đồng Việt Nam tăng/giảm 3% thì lợi nhuận trước thuế trong năm của Công ty sẽ giảm/ tăng các khoản tương ứng là 3.265.032.867 đồng (Năm 2016: 1.736.062.278 đồng).

**Quản lý rủi ro về giá hàng hóa**

Công ty mua nguyên vật liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, Công ty sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, hàng hóa.

**Quản lý rủi ro về giá cổ phiếu**

Các cổ phiếu do Công ty nắm giữ bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Công ty quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư. Hội đồng Quản trị của Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu như ngành nghề kinh doanh, công ty để đầu tư, v.v. Công ty đánh giá rủi ro về giá cổ phiếu là không đáng kể.

**Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không. Công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng lớn các khách hàng khác nhau chứ không tập trung vào một số khách hàng chính và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

**Quản lý rủi ro thanh khoản**

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tình thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các cổ đông cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Các bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	Dưới 1 năm VND	Trên 1 năm VND	Tổng VND
<b>Số cuối năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	106.457.131.642	-	106.457.131.642
Đầu tư tài chính ngắn hạn	183.046.215.260	-	183.046.215.260
Phải thu khách hàng, phải thu khác	247.365.827.697	50.244.740	247.416.072.437
Đầu tư tài chính dài hạn	-	65.797.444.700	65.797.444.700
	<b>536.869.174.599</b>	<b>65.847.689.440</b>	<b>602.716.864.039</b>
Phải trả người bán và phải trả khác	227.427.080.839	50.000.000	227.477.080.839
Chi phí phải trả	82.412.715.963	-	82.412.715.963
	<b>309.839.796.802</b>	<b>50.000.000</b>	<b>309.889.796.802</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>227.029.377.797</b>	<b>65.797.689.440</b>	<b>292.827.067.237</b>

	Dưới 1 năm VND	Trên 1 năm VND	Tổng VND
<b>Số đầu năm</b>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	100.127.453.686	-	100.127.453.686
Đầu tư tài chính ngắn hạn	15.392.915.260	-	15.392.915.260
Phải thu khách hàng, phải thu khác	233.448.918.176	80.244.740	233.529.162.916
Đầu tư tài chính dài hạn	-	60.916.689.150	60.916.689.150
	<b>348.969.287.122</b>	<b>60.996.933.890</b>	<b>409.966.221.012</b>
Phải trả người bán và phải trả khác	91.104.863.177	77.000.000	91.181.863.177
Chi phí phải trả	68.530.614.372	-	68.530.614.372
	<b>159.635.477.549</b>	<b>77.000.000</b>	<b>159.712.477.549</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>189.333.809.573</b>	<b>60.919.933.890</b>	<b>250.253.743.463</b>

Ban Tổng Giám đốc đánh giá rủi ro thanh khoản ở mức thấp. Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

**NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN****Danh sách các bên liên quan:**

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty TNHH Dược Phẩm Gia Đại	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Dược Spharm	Công ty liên kết

Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>Phải thu</b>		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	13.137.826.079	11.485.487.108
Công ty Cổ phần Dược Spharm	2.036.619.480	1.925.733.834
<b>Phải trả</b>		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	4.614.052.55	-
Công ty Cổ phần Dược Spharm	6.067.536.922	290.638.530

Giao dịch trong năm chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
<b>Bán hàng</b>		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	30.295.705.177	27.659.256.311
Công ty Cổ phần Dược Spharm	6.067.536.922	4.484.068.516
<b>Mua hàng</b>		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	28.478.799.698	14.100.124.080
Công ty Cổ phần Dược Spharm	1.357.681.500	1.876.025.550
<b>Nhận cổ tức</b>		
Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm	732.949.800	3.997.908.900
Công ty Cổ phần Dược Spharm	164.254.000	-



Thuyết minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính kèm theo

Thu nhập của các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc được hưởng trong năm như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
	VND	VND
Lương và các khoản phúc lợi khác	10.120.285.217	10.631.601.800

### THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BAY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Tiền chi mua tài sản cố định và chi phí xây dựng cơ bản dở dang trong năm không bao gồm 134.583.472.473 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 6.018.113.998 VND), là số tiền dùng để mua sắm tài sản cố định và xây dựng cơ bản dở dang phát sinh trong năm mà chưa được thanh toán. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần tăng, giảm các khoản phải trả.

Tiền lãi nhận được trong năm không bao gồm 6.931.033.184 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2016: 0 VND), là số tiền lãi trích trước chưa nhận được. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần tăng, giảm các khoản phải thu.

Dương Hoàng Vũ  
Người lập biểu

Trần Hoài Hạnh  
Kế toán trưởng



Nguyễn Quốc Định  
Phó Tổng Giám đốc  
Ngày 24 tháng 3 năm 2018





